

**DANH SÁCH HỌC SINH-SINH VIÊN CÒN NỢ HỌC PHÍ HỌC KỲ 2
NĂM HỌC 2018-2019 TÍNH ĐẾN HẾT NGÀY 08/04/2019**

STT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Ngày sinh	Công nợ học phí	Công nợ thu khác	Tổng công nợ	Ghi chú
1	16002442	Lê Hữu Nghĩa	16CĐ-CĐ1	20/01/1995	4.096.000	90.000	4.186.000	
2	16002422	Trương Văn Hoàng	16CĐ-CĐ1	08/07/1998	256.000	0	256.000	Nợ: 256.000 đ
3	16000833	Điền Túc	16CĐ-CĐT1	19/05/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
4	16003016	Lê Công Thoại	16CĐ-CĐT1	27/01/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
5	16000728	Lê Minh Hào	16CĐ-CĐT1	28/09/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
6	16001985	Nguyễn Khánh Lộc	16CĐ-CĐT1	26/08/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
7	16002454	Nguyễn Minh Đăng	16CĐ-CĐT1	04/04/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
8	16002579	Phan Hoài Phương	16CĐ-CĐT1	13/11/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
9	16000727	Võ Tấn Bằng	16CĐ-CĐT1	14/09/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
10	16001499	Vũ Quốc Hưng	16CĐ-CĐT1	19/01/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
11	16000979	Đào Văn Minh	16CĐ-CTM1	19/02/1997	4.352.000	90.000	4.442.000	
12	16002338	Đỗ Phước Lợi	16CĐ-CTM1	06/09/1998	4.352.000	90.000	4.442.000	
13	16002522	Đỗ Văn Lực	16CĐ-CTM1	22/07/1997	4.352.000	90.000	4.442.000	
14	16002321	Huỳnh Minh Lâm	16CĐ-CTM1	19/11/1994	4.352.000	90.000	4.442.000	
15	16000729	Huỳnh Quốc Duy	16CĐ-CTM1	18/06/1997	4.352.000	90.000	4.442.000	
16	16000936	Lê Trần Tuấn Anh	16CĐ-CTM1	23/09/1998	4.352.000	90.000	4.442.000	
17	16002592	Lưu Quang Nhiệm	16CĐ-CTM1	23/03/1997	4.352.000	90.000	4.442.000	
18	16002389	Nguyễn Quốc Dương	16CĐ-CTM1	01/01/1997	4.352.000	90.000	4.442.000	
19	16002302	Nguyễn Văn Thuận	16CĐ-CTM1	07/11/1997	4.352.000	90.000	4.442.000	
20	16000960	Phạm Ngọc Duy	16CĐ-CTM1	22/12/1998	4.352.000	90.000	4.442.000	
21	16001002	Phạm Trung Kiên	16CĐ-CTM1	01/10/1998	4.352.000	90.000	4.442.000	
22	16002597	Thái Thành Nhân	16CĐ-CTM1	06/10/1997	4.352.000	90.000	4.442.000	
23	16002581	Trần Quang Thịnh	16CĐ-CTM1	15/12/1998	4.352.000	90.000	4.442.000	
24	16000664	Trương Văn Hiền	16CĐ-CTM1	10/08/1998	4.352.000	90.000	4.442.000	
25	16002350	Vũ Phúc Hậu	16CĐ-CTM1	21/03/1998	4.352.000	90.000	4.442.000	
26	16002492	Vũ Song Toàn	16CĐ-CTM1	09/04/1998	4.352.000	90.000	4.442.000	
27	16002725	Hoàng Đức Long	16CĐ-CTM2	10/12/1998	4.352.000	90.000	4.442.000	
28	16002860	Huỳnh Hoàng Nguyên	16CĐ-CTM2	23/07/1998	4.352.000	90.000	4.442.000	
29	16002827	Huỳnh Văn Tín	16CĐ-CTM2	24/07/1998	4.352.000	90.000	4.442.000	
30	16002911	Lê Thanh Hoàng	16CĐ-CTM2	01/01/1998	4.352.000	90.000	4.442.000	
31	16002623	Lương Xuân Hải	16CĐ-CTM2	14/12/1997	4.352.000	90.000	4.442.000	
32	16003075	Nguyễn Minh Hùng	16CĐ-CTM2	07/04/1997	4.352.000	757.920	5.109.920	
33	16003077	Nguyễn Văn Hậu	16CĐ-CTM2	22/10/1997	4.352.000	757.920	5.109.920	
34	16002799	Phạm Văn Doanh	16CĐ-CTM2	14/01/1998	4.352.000	90.000	4.442.000	
35	16002769	Trương Bảo Nhớ	16CĐ-CTM2	26/09/1998	4.352.000	90.000	4.442.000	
36	16003388	Đặng Châu Minh Giang	16CĐ-CTM3	02/02/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
37	16003401	Đào Hồng Phúc	16CĐ-CTM3	16/09/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
38	16003508	Đỗ Minh Thiện	16CĐ-CTM3	14/06/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
39	16002993	Huỳnh Quang Tấn	16CĐ-CTM3	15/10/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
40	16003410	La Gia Minh	16CĐ-CTM3	16/09/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
41	16003228	Lại Thanh Phúc	16CĐ-CTM3	05/08/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
42	16000459	Lê Thanh Bình	16CĐ-CTM3	28/02/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
43	16003463	Nguyễn Công Trứ	16CĐ-CTM3	05/03/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
44	16003752	Nguyễn Đặng Ý	16CĐ-CTM3	25/08/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
45	16003264	Nguyễn Duy Thanh	16CĐ-CTM3	11/03/1998	3.840.000	757.920	4.597.920	
46	16003432	Nguyễn Hữu Nghĩa	16CĐ-CTM3	25/08/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
47	16001814	Nguyễn Nhật Tảo	16CĐ-CTM3	28/07/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
48	16003115	Nguyễn Văn Kiên	16CĐ-CTM3	18/09/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
49	16003314	Nguyễn Vũ Hoàng Phúc	16CĐ-CTM3	17/12/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
50	16003545	Phạm Hải Triều	16CĐ-CTM3	22/09/1996	3.840.000	90.000	3.930.000	
51	16003692	Phạm Hùng Minh	16CĐ-CTM3	16/03/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
52	16000708	Phạm Minh Tài	16CĐ-CTM3	03/11/1996	3.840.000	90.000	3.930.000	

53	16003600	Phan Phi Đoàn	16CĐ-CTM3	27/03/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
54	16002948	Tăng Lê Tài	16CĐ-CTM3	15/07/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
55	16003379	Tăng Thành Luân	16CĐ-CTM3	05/10/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
56	16003258	Trần Minh Quang	16CĐ-CTM3	17/04/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
57	16002992	Trần Thanh Thoại	16CĐ-CTM3	07/04/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
58	16003143	Trần Thanh Tùng	16CĐ-CTM3	18/09/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
59	16003372	Võ Minh Tâm	16CĐ-CTM3	15/07/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
60	16001431	Bùi Quốc Cường	16CĐ-CTM4	11/12/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
61	16002271	Đặng Tiến Dũng	16CĐ-CTM4	07/02/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
62	16002221	Kiều Minh Kỳ	16CĐ-CTM4	19/06/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
63	16001421	Nguyễn Thái Hòa	16CĐ-CTM4	31/07/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
64	16002053	Nguyễn Văn Tiệp	16CĐ-CTM4	14/06/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
65	16001149	Phạm Ngọc Tuy	16CĐ-CTM4	19/02/1996	3.840.000	90.000	3.930.000	
66	16002073	Trần Hưng Thịnh	16CĐ-CTM4	27/08/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
67	16001471	Trúc Gia Duy	16CĐ-CTM4	28/11/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
68	16001283	Nguyễn Nhật Long	16CĐ-CTM5	06/11/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
69	17003913	Bùi Văn Chính	17C1-BCN1	31/10/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
70	17003406	Hồ Quách Tĩnh	17C1-BCN1	08/08/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
71	17004775	Huỳnh Tấn Quốc	17C1-BCN1	09/01/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
72	17003274	Lê Khắc Lợi	17C1-BCN1	20/01/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
73	17002727	Lưu Hồng Phúc	17C1-BCN1	10/08/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
74	17002354	Lý Vũ Công	17C1-BCN1	05/12/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
75	17003447	Nguyễn Minh Vũ	17C1-BCN1	11/03/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
76	17004385	Nguyễn Văn Nghĩ	17C1-BCN1	01/04/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
77	17003800	Nguyễn Văn Nhứt	17C1-BCN1	25/03/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
78	17003460	Phạm Văn Soạn	17C1-BCN1	06/07/1996	3.328.000	90.000	3.418.000	
79	17002346	Sầm Thiện Luân	17C1-BCN1	18/07/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
80	17002338	Tôn Minh Quốc	17C1-BCN1	20/06/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
81	17003488	Trần Xuân Long	17C1-BCN1	28/02/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
82	17004773	Trương Đăng Triều	17C1-BCN1	06/04/1997	3.328.000	90.000	3.418.000	
83	17004164	Đào Thanh Bình	17C1-CCK1	09/07/1997	3.328.000	757.920	4.085.920	
84	17000946	Huỳnh Đức Tính	17C1-CCK1	03/10/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
85	17001234	Huỳnh Lê Minh Tuấn	17C1-CCK1	29/09/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
86	17001392	Nguyễn Ngọc Hà	17C1-CCK1	20/12/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
87	17004086	Nguyễn Quốc Cường	17C1-CCK1	01/01/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
88	17003388	Nguyễn Thái An	17C1-CCK1	05/04/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
89	17001380	Nguyễn Thành Tài	17C1-CCK1	08/03/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
90	17000804	Nguyễn Thanh Toàn	17C1-CCK1	13/02/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
91	17004673	Nguyễn Văn Hậu	17C1-CCK1	15/08/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
92	17001204	Phạm Đăng Hoàng Thái	17C1-CCK1	02/07/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
93	17004210	Phạm Thanh Long	17C1-CCK1	07/06/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
94	17004052	Phạm Tuấn Hoàng	17C1-CCK1	25/12/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
95	17004100	Phạm Văn Phúc	17C1-CCK1	15/11/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
96	17001184	Trần Anh Tuấn	17C1-CCK1	26/10/1993	3.328.000	757.920	4.085.920	
97	17001215	Trần Khánh Duy	17C1-CCK1	12/11/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
98	17004493	Trần Minh Công Hậu	17C1-CCK1	04/01/1997	3.328.000	757.920	4.085.920	
99	17001373	Trần Quang Huy	17C1-CCK1	09/10/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
100	17000748	Trần Văn Cường	17C1-CCK1	02/04/1996	3.328.000	90.000	3.418.000	
101	17001308	Trần Văn Nhật	17C1-CCK1	15/05/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
102	17003994	Trần Xuân Hiệp	17C1-CCK1	22/02/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
103	17000919	Trương Minh Tiến	17C1-CCK1	04/10/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
104	17001293	Trương Tấn Thành	17C1-CCK1	21/10/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
105	17004149	Trương Trọng Hoài	17C1-CCK1	25/07/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
106	17001145	Võ Minh Luân	17C1-CCK1	02/06/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
107	17004726	Bùi Quốc An	17C1-CCK2	28/08/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
108	17004159	Đặng Tiến Hưng	17C1-CCK2	24/09/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
109	17004354	Hồ Tấn Lực	17C1-CCK2	01/09/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
110	17001753	Huỳnh Quang Cảnh	17C1-CCK2	30/10/1997	3.328.000	757.920	4.085.920	
111	17001637	Huỳnh Tấn Minh Duy	17C1-CCK2	16/06/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
112	17004504	Lê Hoàng Mạnh	17C1-CCK2	19/07/1997	3.328.000	90.000	3.418.000	
113	17004331	Lê Hoàng Nguyên	17C1-CCK2	13/12/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	

114	17004454	Lê Trí Khang	17C1-CCK2	29/10/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
115	17001980	Lê Tuấn Cảnh	17C1-CCK2	02/07/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
116	17001545	Lưu Trương Vỹ	17C1-CCK2	07/10/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
117	17001786	Mai Thanh Phong	17C1-CCK2	07/09/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
118	17001590	Ngô Hồng Phong	17C1-CCK2	28/03/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
119	17004886	Nguyễn Huỳnh Nhật Nam	17C1-CCK2	26/06/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
120	17001538	Nguyễn Minh Sang	17C1-CCK2	22/08/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
121	17001552	Nguyễn Thanh Hòa	17C1-CCK2	05/04/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
122	17001836	Nguyễn Thành Sử	17C1-CCK2	04/04/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
123	17001426	Nguyễn Thị Huỳnh Như	17C1-CCK2	10/10/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
124	17001654	Nguyễn Trần Huy Thịnh	17C1-CCK2	16/02/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
125	17001546	Phạm Thế Huy	17C1-CCK2	10/10/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
126	17004489	Phan Vũ Luân	17C1-CCK2	06/01/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
127	17003743	Trần Thanh Chí Linh	17C1-CCK2	29/08/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
128	17001424	Trần Tuấn Anh	17C1-CCK2	31/07/1997	3.328.000	90.000	3.418.000	
129	17002823	Trịnh Nguyễn Phương Nam	17C1-CCK2	10/08/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
130	17001412	Trương Công Hào	17C1-CCK2	05/10/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
131	17002110	Bùi Văn Dương	17C1-CCK3	15/06/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
132	17001985	Cao Văn Khang	17C1-CCK3	09/03/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
133	17002084	Hàng Quế Tăng	17C1-CCK3	06/11/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
134	17004551	Hồ Công Hậu	17C1-CCK3	01/07/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
135	17002070	Hồ Sĩ Lộc	17C1-CCK3	22/11/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
136	17002121	Hồ Trần Bảo	17C1-CCK3	21/07/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
137	17002117	Lâm Văn Chương	17C1-CCK3	29/04/1997	3.328.000	757.920	4.085.920	
138	17002063	Lê Khắc Nhi	17C1-CCK3	03/08/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
139	17004124	Lê Minh Nhật	17C1-CCK3	16/01/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
140	17001914	Lê Văn Đức	17C1-CCK3	20/09/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
141	17004839	Lê Vũ Thắng	17C1-CCK3	21/09/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
142	17004628	Nguyễn Hoài Phú	17C1-CCK3	15/12/1997	3.328.000	90.000	3.418.000	
143	17002013	Nguyễn Minh Phước	17C1-CCK3	07/08/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
144	17002001	Nguyễn Minh Quang	17C1-CCK3	09/11/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
145	17001904	Nguyễn Nhật Quang Huy	17C1-CCK3	23/06/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
146	17004184	Nguyễn Quốc Dương	17C1-CCK3	06/03/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
147	17002123	Nguyễn Văn Sâm	17C1-CCK3	09/07/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
148	17001918	Nguyễn Võ Hồng Phúc	17C1-CCK3	08/03/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
149	17001958	Phạm Ngọc Như Bình	17C1-CCK3	23/09/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
150	17001925	Phạm Quốc Trung	17C1-CCK3	20/04/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
151	17001892	Phạm Văn Bảo	17C1-CCK3	04/09/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
152	17001940	Phạm Văn Phú	17C1-CCK3	02/03/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
153	17002093	Phan Quốc Huy	17C1-CCK3	10/02/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
154	17001990	Thạch Thắng	17C1-CCK3	09/04/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
155	17002154	Trần Chấn Vinh	17C1-CCK3	23/12/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
156	17001885	Trần Hồng Thái	17C1-CCK3	17/11/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
157	17001983	Võ Đức Thắng	17C1-CCK3	11/09/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
158	17002348	Bùi Lê Toàn Trí	17C1-CCK4	10/06/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
159	17002472	Bùi Ngọc Danh	17C1-CCK4	02/11/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
160	17004553	Đặng Khang Duy	17C1-CCK4	07/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
161	17002168	Đoàn Ngọc Quý	17C1-CCK4	25/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
162	17002604	Đoàn Quý Khách	17C1-CCK4	01/01/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
163	17002499	Dương Đại Huy Hoàng	17C1-CCK4	25/10/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
164	17002504	Hồ Phong	17C1-CCK4	26/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
165	17002507	Huỳnh Minh Tâm	17C1-CCK4	19/02/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
166	17004588	Huỳnh Quốc Nhựt	17C1-CCK4	05/03/1994	4.096.000	757.920	4.853.920	
167	17002349	Lê Hoàng Phi	17C1-CCK4	02/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
168	17004306	Nguyễn Chích Quy	17C1-CCK4	31/05/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
169	17002302	Nguyễn Công Danh	17C1-CCK4	31/03/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
170	17002533	Nguyễn Đạt Nguyên	17C1-CCK4	29/06/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
171	17002376	Nguyễn Đoàn Khang	17C1-CCK4	24/06/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
172	17004165	Nguyễn Đức Tài	17C1-CCK4	02/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
173	17002539	Nguyễn Đức Việt	17C1-CCK4	17/01/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
174	17002436	Nguyễn Hùng Sơn	17C1-CCK4	08/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	

175	17002347	Nguyễn Lâm Trường	17C1-CCK4	15/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
176	17002280	Nguyễn Minh Tâm	17C1-CCK4	08/01/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
177	17002315	Nguyễn Ngọc Cường	17C1-CCK4	22/10/1999	1.024.000	90.000	1.114.000	
178	17002563	Nguyễn Ngọc Huế Anh	17C1-CCK4	16/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
179	17002411	Nguyễn Quốc Khánh	17C1-CCK4	04/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
180	17002575	Nguyễn Văn Hoàng	17C1-CCK4	12/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
181	17002451	Nguyễn Văn Lâm	17C1-CCK4	18/02/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
182	17002474	Phạm Văn Phú	17C1-CCK4	28/03/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
183	17004565	Phan Lâm Cẩm Tú	17C1-CCK4	18/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
184	17002205	Phan Thanh Hải	17C1-CCK4	25/03/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
185	17002464	Quảng Thiên Thuận	17C1-CCK4	15/09/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
186	17002560	Trần Quốc Tấn Phi	17C1-CCK4	09/02/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
187	17004045	Võ Quang Quy	17C1-CCK4	30/05/1995	4.096.000	90.000	4.186.000	
188	17002583	Võ Trí Hoài	17C1-CCK4	09/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
189	17002322	Vũ Văn Tùng	17C1-CCK4	04/06/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
190	17002636	Cao Thành Long	17C1-CCK5	25/06/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
191	17002782	Đỗ Đức Duy	17C1-CCK5	07/12/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
192	17002805	Dương Công Quốc Trường	17C1-CCK5	25/05/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
193	17002791	Lê Văn Phát	17C1-CCK5	16/03/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
194	17002831	Lê Văn Sĩ	17C1-CCK5	26/05/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
195	17002724	Nguyễn Hồng Phúc	17C1-CCK5	28/06/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
196	17002816	Nguyễn Minh Thống	17C1-CCK5	10/01/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
197	17002803	Nguyễn Quân Bằng	17C1-CCK5	20/12/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
198	17002806	Nguyễn Thanh Hải	17C1-CCK5	26/07/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
199	17002625	Nguyễn Tiến Đạt	17C1-CCK5	23/06/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
200	17002807	Văn Minh Hiếu	17C1-CCK5	19/03/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
201	17002684	Vũ Nguyễn Hoàng Giang	17C1-CCK5	08/09/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
202	17002929	Huỳnh Cảnh Lâm	17C1-CCK6	02/03/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
203	17002985	Lê Trí	17C1-CCK6	21/04/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
204	17003074	Nguyễn Lê Lân	17C1-CCK6	12/10/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
205	17002871	Nguyễn Phước Hiệp	17C1-CCK6	18/04/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
206	17004039	Nguyễn Quốc Thắng	17C1-CCK6	27/02/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
207	17004728	Nguyễn Trung Kiên	17C1-CCK6	23/03/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
208	17004561	Nguyễn Văn Quang	17C1-CCK6	14/06/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
209	17004288	Phạm Minh Nhựt	17C1-CCK6	26/04/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
210	17003053	Phạm Phú Phúc	17C1-CCK6	01/03/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
211	17002960	Sơn Minh Phúc	17C1-CCK6	18/02/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
212	17004401	Thị Danh Toàn	17C1-CCK6	19/01/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
213	17004308	Tổng Viết Phi Tòng	17C1-CCK6	22/10/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
214	17003001	Trần Anh Hoàng	17C1-CCK6	19/05/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
215	17003283	Bùi Tấn An	17C1-CCK7	15/05/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
216	17003151	Cao Tấn Hải	17C1-CCK7	22/11/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
217	17003246	Đào Duy Vĩ	17C1-CCK7	27/11/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
218	17003720	Đình Hoàng Vinh	17C1-CCK7	11/09/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
219	17003259	Hoàng Đức Viễn	17C1-CCK7	26/10/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
220	17003476	Huỳnh Hữu Phúc	17C1-CCK7	27/01/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
221	17003138	Huỳnh Văn Thật	17C1-CCK7	06/01/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
222	17003315	Lai Quang Thắng	17C1-CCK7	05/10/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
223	17003154	Lê Đình Long	17C1-CCK7	14/06/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
224	17003313	Lê Hữu Tâm	17C1-CCK7	06/12/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
225	17003291	Lê Quang Thắng	17C1-CCK7	01/05/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
226	17003472	Lê Quốc Trung	17C1-CCK7	27/09/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
227	17003323	Lê Tấn Tài	17C1-CCK7	03/02/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
228	17003360	Lê Thành Phát	17C1-CCK7	26/11/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
229	17003493	Lê Trung Trọng	17C1-CCK7	05/10/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
230	17003458	Lê Văn Tình	17C1-CCK7	26/03/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
231	17003301	Lương Quý Khải Hàn	17C1-CCK7	28/11/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
232	17003371	Ngô Công Hậu	17C1-CCK7	26/08/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
233	17003293	Nguyễn Anh Tài	17C1-CCK7	24/04/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
234	17003548	Nguyễn Bá Khởi	17C1-CCK7	29/09/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
235	17003254	Nguyễn Khánh Duy	17C1-CCK7	30/04/1997	4.608.000	90.000	4.698.000	

236	17003487	Nguyễn Minh Chiến	17C1-CCK7	03/05/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
237	17004136	Nguyễn Nhật Trường	17C1-CCK7	23/07/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
238	17003160	Nguyễn Phùng Khắc Luân	17C1-CCK7	19/12/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
239	17003495	Nguyễn Tấn Hào	17C1-CCK7	20/10/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
240	17003314	Nguyễn Thành Ải	17C1-CCK7	23/10/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
241	17003250	Nguyễn Thanh Phương	17C1-CCK7	22/12/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
242	17004843	Nguyễn Thanh Sang	17C1-CCK7	20/10/1990	4.608.000	90.000	4.698.000	
243	17003189	Nguyễn Trọng Nhân	17C1-CCK7	20/03/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
244	17003321	Nguyễn Văn Đại	17C1-CCK7	14/05/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
245	17003376	Nguyễn Văn Nam	17C1-CCK7	03/12/1994	4.608.000	90.000	4.698.000	
246	17004290	Nguyễn Văn Tuấn	17C1-CCK7	04/03/1999	4.608.000	757.920	5.365.920	
247	17003289	Phạm Trung Điền	17C1-CCK7	04/03/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
248	17004333	Ro Da Trung	17C1-CCK7	16/05/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
249	17003215	Tô Thành Trung	17C1-CCK7	16/06/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
250	17003450	Trần Huy	17C1-CCK7	08/10/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
251	17003366	Trần Nhật Linh	17C1-CCK7	17/03/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
252	17003534	Trần Nhật Linh	17C1-CCK7	21/12/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
253	17004809	Trương Thanh Nhà	17C1-CCK7	09/04/1995	4.608.000	90.000	4.698.000	
254	17003253	Vi Tựu Kiên	17C1-CCK7	28/02/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
255	17003303	Võ Đức Hận	17C1-CCK7	16/07/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
256	17003198	Võ Minh Hưng	17C1-CCK7	25/07/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
257	17003344	Võ Văn Dươg	17C1-CCK7	26/01/1999	4.608.000	90.000	4.698.000	
258	17003833	Bùi Nguyễn Lâm Phương	17C1-CCK8	07/05/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
259	17003942	Đình Thanh Sơn	17C1-CCK8	18/10/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
260	17003700	Đỗ Ngọc Hải	17C1-CCK8	08/10/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
261	17003799	Đoàn Trung Tín	17C1-CCK8	26/04/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
262	17004012	Hồ Phạm Thế An	17C1-CCK8	05/01/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
263	17003972	Hoàng Anh Thuận	17C1-CCK8	02/04/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
264	17003935	Lê Chí Dương	17C1-CCK8	03/03/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
265	17003707	Lê Hoài Luân	17C1-CCK8	25/07/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
266	17003776	Nguyễn Chí Cường	17C1-CCK8	07/11/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
267	17004485	Nguyễn Hoàng Tuấn	17C1-CCK8	27/08/1997	3.328.000	757.920	4.085.920	
268	17001865	Nguyễn Huy Vinh	17C1-CCK8	24/09/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
269	17003636	Nguyễn Lê Tiểu Mẫn	17C1-CCK8	16/05/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
270	17003730	Nguyễn Ngọc Tri	17C1-CCK8	27/10/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
271	17003572	Nguyễn Thanh Hậu	17C1-CCK8	26/12/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
272	17003696	Nguyễn Thành Kiệt	17C1-CCK8	15/05/1997	3.328.000	90.000	3.418.000	
273	17004028	Nguyễn Thanh Tuấn	17C1-CCK8	25/07/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
274	17003626	Nguyễn Tiến Phát	17C1-CCK8	02/09/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
275	17003598	Phạm Thiên Phúc	17C1-CCK8	07/06/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
276	17003753	Phan Thế Đạt	17C1-CCK8	16/02/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
277	17003819	Thái Huỳnh Đức	17C1-CCK8	29/12/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
278	17003748	Thái Nguyễn Phước Hưng	17C1-CCK8	07/11/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
279	17003737	Trần Công Khánh	17C1-CCK8	09/05/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
280	17003670	Trần Duy Tân	17C1-CCK8	01/06/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
281	17003658	Trần Hải Triều	17C1-CCK8	28/09/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
282	17003602	Trần Tuấn Bảo	17C1-CCK8	31/05/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
283	17003960	Trương Bình Phương	17C1-CCK8	21/06/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
284	17003815	Võ Thành Cảnh	17C1-CCK8	16/06/1999	3.328.000	757.920	4.085.920	
285	17003802	Vũ Duy Phương	17C1-CCK8	01/01/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
286	17003801	Vũ Quốc Hiền	17C1-CCK8	18/05/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
287	17002422	Đàm Quốc Bảo	17C1-CKL1	26/09/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
288	17004801	Nguyễn Trường Kỳ	17C1-CKL1	20/05/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
289	17004746	Nguyễn Văn Phóng	17C1-CKL1	16/02/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
290	17004799	Trần Thế Sang	17C1-CKL1	28/09/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
291	17003835	Võ Đại Việt	17C1-CKL1	29/06/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
292	17001629	Bùi Nguyễn Hoàng Chương	17C1-CTM1	05/11/1997	3.584.000	757.920	4.341.920	
293	17002144	Bùi Xuân Tình	17C1-CTM1	27/02/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
294	17002119	Hồ Quốc Cường	17C1-CTM1	06/03/1996	3.584.000	90.000	3.674.000	
295	17004334	Hoàng Đạt Long	17C1-CTM1	07/04/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
296	17004398	Huỳnh Minh Đức	17C1-CTM1	27/08/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	

297	17002233	Lê Đặng Cao Nguyên	17C1-CTM1	04/07/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
298	17002283	Lê Đình Đức	17C1-CTM1	07/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
299	17001776	Lê Nguyễn Hồng Phúc	17C1-CTM1	01/07/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
300	17002253	Lê Quốc Phong	17C1-CTM1	31/03/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
301	17002221	Lương Quang Vinh	17C1-CTM1	17/06/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
302	17001817	Lý Kiến Phát	17C1-CTM1	14/04/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
303	17004448	Mai Xuân Cường	17C1-CTM1	23/01/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
304	17004157	Nguyễn Đức Bảo	17C1-CTM1	23/05/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
305	17002254	Nguyễn Hoàng Thái	17C1-CTM1	17/06/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
306	17001017	Nguyễn Nhật Pháp	17C1-CTM1	20/08/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
307	17004490	Nguyễn Thành Đạt	17C1-CTM1	19/06/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
308	17001755	Nguyễn Thiện Chí	17C1-CTM1	25/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
309	17001873	Nguyễn Văn Tú	17C1-CTM1	06/04/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
310	17002265	Nguyễn Văn Vĩ	17C1-CTM1	26/12/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
311	17004240	Nguyễn Võ An Phúc	17C1-CTM1	16/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
312	17002277	Phạm Anh Dũng	17C1-CTM1	23/03/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
313	17004825	Phạm Ngọc Duy Thanh	17C1-CTM1	03/11/1990	3.584.000	90.000	3.674.000	
314	17002266	Phạm Nguyễn Tiến Anh	17C1-CTM1	30/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
315	17004731	Phạm Thế Nhân	17C1-CTM1	15/09/1992	3.584.000	90.000	3.674.000	
316	17002310	Trần Bảo Bình	17C1-CTM1	16/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
317	17001775	Trần Hữu Thuận	17C1-CTM1	13/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
318	17002296	Trần Minh Quang	17C1-CTM1	17/06/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
319	17004216	Trần Thanh Nhân	17C1-CTM1	14/08/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
320	17004762	Trần Thọ Ngọc Nam	17C1-CTM1	26/01/1996	3.584.000	757.920	4.341.920	
321	17003066	Trần Văn Chiến	17C1-CTM1	01/06/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
322	17002185	Trịnh Thái Toàn	17C1-CTM1	06/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
323	17000900	Việt Huỳnh Minh	17C1-CTM1	19/05/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
324	17001790	Võ Hoàng Đại Phú	17C1-CTM1	23/07/1998	3.584.000	757.920	4.341.920	
325	17004090	Cao Đại Tài	17C1-CTM2	11/11/1998	3.584.000	757.920	4.341.920	
326	17002949	Đặng Phú Đức	17C1-CTM2	20/02/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
327	17003515	Đỗ Đăng Khang	17C1-CTM2	01/09/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
328	17002925	Đỗ Tiến Huy	17C1-CTM2	23/05/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
329	17002416	Dương Đình Duy	17C1-CTM2	19/07/1997	3.584.000	757.920	4.341.920	
330	17003110	Dương Văn Chí	17C1-CTM2	16/08/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
331	17002380	Hà Thanh Khang	17C1-CTM2	02/07/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
332	17002825	Hồ Anh Việt	17C1-CTM2	29/05/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
333	17004255	Huỳnh Thanh Phụng	17C1-CTM2	19/06/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
334	17004110	Khổng Trần Anh Thiện	17C1-CTM2	19/12/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
335	17002360	Lâm Thế Minh	17C1-CTM2	21/07/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
336	17002365	Lê Huỳnh Minh Thuận	17C1-CTM2	16/12/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
337	17002457	Lữ Lý Hoài	17C1-CTM2	06/05/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
338	17003180	Lư Minh Diễm	17C1-CTM2	10/11/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
339	17003552	Nguyễn Anh Tiên	17C1-CTM2	03/06/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
340	17003236	Nguyễn Chí Linh	17C1-CTM2	29/06/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
341	17004791	Nguyễn Công Tuấn	17C1-CTM2	18/02/1995	3.584.000	90.000	3.674.000	
342	17002612	Nguyễn Duy Dương	17C1-CTM2	18/09/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
343	17004364	Nguyễn Duy Sơn	17C1-CTM2	13/12/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
344	17004476	Nguyễn Duy Thanh	17C1-CTM2	20/10/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
345	17003601	Nguyễn Hoàng Minh Nhật	17C1-CTM2	29/07/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
346	17002692	Nguyễn Hữu Thành	17C1-CTM2	09/03/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
347	17002961	Nguyễn Quốc Lâm	17C1-CTM2	17/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
348	17002369	Nguyễn Tấn Duy	17C1-CTM2	18/08/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
349	17004790	Nguyễn Thanh Quang	17C1-CTM2	02/09/1994	3.584.000	757.920	4.341.920	
350	17002815	Nguyễn Thế Hưng	17C1-CTM2	14/09/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
351	17003149	Nguyễn Trần Công Chương	17C1-CTM2	08/01/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
352	17003311	Nguyễn Trung Hậu	17C1-CTM2	03/10/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
353	17002834	Nguyễn Trung Hiếu	17C1-CTM2	16/08/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
354	17003625	Nguyễn Tuấn Tú	17C1-CTM2	20/06/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
355	17002784	Nguyễn Viết Trương	17C1-CTM2	03/04/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
356	17002674	Phạm Minh Toàn	17C1-CTM2	02/12/1998	3.584.000	757.920	4.341.920	
357	17003688	Phạm Thành Lộc	17C1-CTM2	06/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	

358	17003621	Trần Bạch Long	17C1-CTM2	07/05/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
359	17004352	Trần Bảo Toàn	17C1-CTM2	26/02/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
360	17004266	Trần Đức Tài	17C1-CTM2	08/08/1994	3.584.000	90.000	3.674.000	
361	17004468	Trần Hồng Thanh	17C1-CTM2	20/12/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
362	17002657	Trần Phước Trường Thống	17C1-CTM2	15/12/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
363	17002818	Trần Tú Văn	17C1-CTM2	23/04/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
364	17004205	Võ Thanh Trường	17C1-CTM2	03/04/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
365	17003473	Vũ Trần Phương Nam	17C1-CTM2	25/07/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
366	17004898	Nguyễn Thanh Nhị	17C2-CCK1	10/01/1987	0	90.000	90.000	
367	17004881	Trương Công Hiền	17C2-CCK1	13/3/1987	0	90.000	90.000	
368	17000518	Chao Nhuận Phát	17T4-CCK1	24/06/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
369	17000723	Đình Thanh Bình	17T4-CCK1	12/09/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
370	17000205	Đình Việt Dũng	17T4-CCK1	9/6/2001	5.575.000	140.000	5.715.000	
371	17000486	Đỗ Tiến Sỹ	17T4-CCK1	25/09/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
372	17004316	Huỳnh Thái Bảo Duy	17T4-CCK1	18/02/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
373	17000109	Huỳnh Văn Minh	17T4-CCK1	11/12/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
374	17000529	Lê Vũ Đạt	17T4-CCK1	15/01/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
375	17000189	Lý VT Đường	17T4-CCK1	04/01/2002	5.575.000	857.920	6.432.920	
376	17000624	Nguyễn Anh Tân	17T4-CCK1	17/07/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
377	17000876	Nguyễn Hoàng Huy	17T4-CCK1	04/11/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
378	17002866	Nguyễn Hoàng Nam	17T4-CCK1	10/05/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
379	17000042	Nguyễn Huỳnh Chí Nghĩa	17T4-CCK1	29/8/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
380	17000675	Nguyễn Minh Huy	17T4-CCK1	20/06/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
381	17000608	Nguyễn Minh Tiến	17T4-CCK1	09/09/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
382	17004225	Nguyễn Ngọc Hải	17T4-CCK1	05/04/2001	5.575.000	140.000	5.715.000	
383	17000262	Nguyễn Trung Đức	17T4-CCK1	09/09/1998	5.575.000	140.000	5.715.000	
384	17004249	Nguyễn Văn Đại	17T4-CCK1	06/06/2001	5.575.000	140.000	5.715.000	
385	17000718	Phạm Phước Lợi	17T4-CCK1	30/08/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
386	17000026	Phạm Thanh Bình	17T4-CCK1	30/12/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
387	17000606	Tạ Công Tiến Phát	17T4-CCK1	23/06/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
388	17000151	Tô Nguyễn Quang Đại	17T4-CCK1	13/8/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
389	17000086	Trà Tấn Minh	17T4-CCK1	5/8/2001	5.575.000	140.000	5.715.000	
390	17000566	Trần Công Quốc	17T4-CCK1	14/04/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
391	17000645	Trần Duy Khởi	17T4-CCK1	27/11/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
392	17000022	Trịnh Thiên Phúc	17T4-CCK1	6/2/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
393	17000265	Trương Quang Mạnh	17T4-CCK1	27/2/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
394	17000498	Võ Tấn Khoa	17T4-CCK1	10/10/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
395	17000163	Võ Thành Trí	17T4-CCK1	07/11/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
396	17004404	Bùi Chí Hiếu	17T4-CCK2	29/08/2001	5.575.000	140.000	5.715.000	
397	17001283	Đỗ Duy Khang	17T4-CCK2	17/05/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
398	17001825	Lâm Ngọc Vương	17T4-CCK2	12/12/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
399	17003882	Lê Thanh Trà	17T4-CCK2	14/09/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
400	17002842	Lê Trọng Nhân	17T4-CCK2	03/01/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
401	17003905	Lê Vũ Trường	17T4-CCK2	17/04/2000	5.575.000	140.000	5.715.000	
402	17000419	Lý Huỳnh Quang Trung	17T4-CCK2	21/05/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
403	17000359	Ngô Huỳnh Hải Sơn	17T4-CCK2	6/12/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
404	17000750	Nguyễn Cao Cường	17T4-CCK2	10/11/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
405	17000879	Nguyễn Huỳnh Hữu Phúc	17T4-CCK2	16/11/2001	5.575.000	140.000	5.715.000	
406	17000770	Nguyễn Nhựt Nam	17T4-CCK2	13/06/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
407	17003358	Nguyễn Thanh Lương	17T4-CCK2	09/07/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
408	17000886	Nguyễn Thành Trung	17T4-CCK2	25/08/2002	5.575.000	857.920	6.432.920	
409	17003965	Nguyễn Thành Trung	17T4-CCK2	12/01/2000	5.575.000	140.000	5.715.000	
410	17001311	Nguyễn Thanh Tú	17T4-CCK2	27/11/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
411	17001810	Nguyễn Tiến Huy	17T4-CCK2	03/05/2001	5.575.000	140.000	5.715.000	
412	17001751	Trần Hoàng Anh Kiệt	17T4-CCK2	09/04/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
413	17001285	Trần Hoàng Phúc Duy	17T4-CCK2	01/01/2001	5.575.000	140.000	5.715.000	
414	17004046	Trần Minh Khánh	17T4-CCK2	06/08/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
415	17004660	Võ Duy Thành	17T4-CCK2	28/05/2000	5.575.000	140.000	5.715.000	
416	17004298	Võ Minh Trí	17T4-CCK2	29/07/2001	5.575.000	140.000	5.715.000	
417	17002889	Vũ Thanh Sang	17T4-CCK2	04/09/2000	5.575.000	140.000	5.715.000	
418	17001435	Vũ Thanh Tiến	17T4-CCK2	14/02/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	

419	17003858	Chu Đức Hùng	17T4-CKL1	15/03/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
420	17003085	Hoàng Minh Quang	17T4-CKL1	01/07/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
421	17000654	Huỳnh Ngọc Thanh Khiết	17T4-CKL1	26/08/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
422	17000892	Khưu Lê Đức Thành	17T4-CKL1	25/09/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
423	17001454	Kim Thành An	17T4-CKL1	26/11/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
424	17000697	Lê Đình Đức	17T4-CKL1	10/11/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
425	17001101	Lê Minh Hiếu	17T4-CKL1	08/11/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
426	17002565	Mai Vĩnh Phát	17T4-CKL1	29/08/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
427	17001442	Nguyễn Đình Phát	17T4-CKL1	31/05/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
428	17000601	Nguyễn Quốc Bảo	17T4-CKL1	20/05/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
429	17000184	Nguyễn Sỹ Tài	17T4-CKL1	31/8/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
430	17000656	Nguyễn Thịnh Phát	17T4-CKL1	28/08/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
431	17002691	Phạm Thanh Tâm	17T4-CKL1	09/06/1999	6.244.000	857.920	7.101.920	
432	17000099	Trần Nguyễn Phương Thanh	17T4-CKL1	15/8/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
433	17000488	Vũ Đức Mạnh	17T4-CKL1	03/02/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
434	18004723	Đàng Quang Nha	18C1-BCN1	27/08/1997	5.632.000	90.000	5.722.000	
435	18001521	Đình Thành Nam	18C1-BCN1	10/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
436	18005007	Đoàn Văn Phúc	18C1-BCN1	19/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
437	18004224	Dương Nhật Huy	18C1-BCN1	26/07/1996	5.632.000	90.000	5.722.000	
438	18003992	Hoàng Nhất Khiêm	18C1-BCN1	19/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
439	18004390	Hoàng Quốc Mạnh	18C1-BCN1	10/08/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
440	18003449	Huỳnh Minh Hiếu	18C1-BCN1	10/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
441	18005116	Lê Hoàng Long	18C1-BCN1	21/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
442	18004504	Lê Hữu Phước	18C1-BCN1	17/05/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
443	18004033	Lê Hữu Phước	18C1-BCN1	23/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
444	18004490	Lê Lương Bảo Anh	18C1-BCN1	03/11/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
445	18003002	Lê Minh Luân	18C1-BCN1	09/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
446	18004322	Lê Phước Lộc	18C1-BCN1	01/03/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
447	18003090	Lê Văn Duy	18C1-BCN1	16/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
448	18003335	Lê Vũ Phong	18C1-BCN1	09/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
449	18004512	Ngô Việt Nhật	18C1-BCN1	21/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
450	18002304	Nguyễn Đỗ Anh Phong	18C1-BCN1	05/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
451	18004743	Nguyễn Duy Tân	18C1-BCN1	02/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
452	18005262	Nguyễn Lương Tuấn	18C1-BCN1	04/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
453	18000215	Nguyễn Phạm Xuân Tân	18C1-BCN1	17/04/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
454	18004334	Nguyễn Thanh An	18C1-BCN1	10/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
455	18003099	Nguyễn Trần Hải Hưng	18C1-BCN1	09/12/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
456	18003774	Nguyễn Văn Phát	18C1-BCN1	23/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
457	18005094	Nguyễn Văn Triều	18C1-BCN1	19/05/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
458	18004801	Phạm Trung Hiếu	18C1-BCN1	23/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
459	18003421	Thân Văn Nam	18C1-BCN1	05/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
460	18003050	Trần Công Hậu	18C1-BCN1	17/10/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
461	18002952	Trần Hải Đăng	18C1-BCN1	19/09/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
462	18003756	Trần Thi Phổ	18C1-BCN1	15/01/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
463	18002807	Trần Trung Hải	18C1-BCN1	08/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
464	18002067	Võ Nguyễn Nhất Thống	18C1-BCN1	20/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
465	18004833	Vũ Quang Trung	18C1-BCN1	15/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
466	18000428	Đặng Đức Trọng	18C1-CCK1	06/10/1997	5.632.000	90.000	5.722.000	
467	18001672	Đặng Quang Vinh	18C1-CCK1	26/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
468	18001836	Đào Đức Trung	18C1-CCK1	05/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
469	18000068	Hồ Hữu Danh	18C1-CCK1	24/10/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
470	18001583	Huỳnh Nhật Trung	18C1-CCK1	10/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
471	18001988	Lê Hoàng Quốc Duy	18C1-CCK1	06/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
472	18001689	Ngô Anh Minh	18C1-CCK1	11/11/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
473	18001666	Nguyễn Anh Hào	18C1-CCK1	17/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
474	18005349	Nguyễn Đình Thi	18C1-CCK1	26/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
475	18001415	Nguyễn Duy Tuấn	18C1-CCK1	07/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
476	18001186	Nguyễn Ngọc Khánh	18C1-CCK1	07/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
477	18001814	Nguyễn Nhật Tài	18C1-CCK1	28/09/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
478	18001421	Nguyễn Quốc Tuấn	18C1-CCK1	16/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
479	18001824	Nguyễn Quốc Vũ	18C1-CCK1	11/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	

480	18001753	Nguyễn Tấn Đạt	18C1-CCK1	23/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
481	18001752	Nguyễn Tấn Lợi	18C1-CCK1	01/06/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
482	18001665	Nguyễn Tấn Lượng	18C1-CCK1	25/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
483	18001883	Nguyễn Thanh Sang	18C1-CCK1	04/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
484	18001755	Nguyễn Thiện Mỹ	18C1-CCK1	22/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
485	18004205	Nguyễn Trần Tấn Đạt	18C1-CCK1	04/10/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
486	18000892	Nguyễn Văn Hoàng Long	18C1-CCK1	25/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
487	18001978	Phạm Hoài Nam	18C1-CCK1	24/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
488	18001872	Phùng Thanh Vũ	18C1-CCK1	23/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
489	18001754	Tào Quốc Triệu	18C1-CCK1	08/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
490	18001959	Trần Minh Bảo	18C1-CCK1	24/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
491	18001907	Trần Thanh Tiền	18C1-CCK1	20/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
492	18001740	Võ Chí Thanh	18C1-CCK1	19/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
493	18001348	Võ Đăng Khoa	18C1-CCK1	21/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
494	18000007	Vũ Nguyễn Nhật Huy	18C1-CCK1	25/02/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
495	18002015	Đặng Hoàng Kha	18C1-CCK2	07/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
496	18002136	Hoàng Minh Thạch	18C1-CCK2	12/03/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
497	18002356	Huỳnh Hòa An	18C1-CCK2	18/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
498	18005409	Huỳnh Ngọc Tiên	18C1-CCK2	04/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
499	18002444	Huỳnh Phước Thông	18C1-CCK2	04/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
500	18002201	Lã Xuân Ý	18C1-CCK2	04/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
501	18004427	Lê Minh Mẫn	18C1-CCK2	01/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
502	18002200	Lê Văn Hậu	18C1-CCK2	09/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
503	18001992	Ngô Thành Đạt	18C1-CCK2	01/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
504	18002286	Nguyễn Thanh Hải	18C1-CCK2	04/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
505	18002568	Nguyễn Văn Công	18C1-CCK2	16/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
506	18002244	Phạm Quốc Thuận	18C1-CCK2	24/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
507	18002065	Phạm Vĩnh Thới	18C1-CCK2	15/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
508	18005723	Phan Nguyễn Việt Bảo	18C1-CCK2	04/07/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
509	18002313	Phan Thanh Tánh	18C1-CCK2	22/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
510	18005337	Tô Hoàng Minh	18C1-CCK2	27/07/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
511	18002280	Trần Minh Thành	18C1-CCK2	09/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
512	18004139	Võ Hường Nghiệp	18C1-CCK2	15/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
513	18002064	Võ Thành Thi	18C1-CCK2	21/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
514	18005765	Bùi Ngọc Khoan	18C1-CCK3	15/08/1982	5.632.000	90.000	5.722.000	
515	18002925	Đặng Đình Phước Tài	18C1-CCK3	06/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
516	18005222	Đào Văn Việt	18C1-CCK3	19/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
517	18002705	Đỗ Hoàng Anh Tuấn	18C1-CCK3	08/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
518	18002644	Dương Ngọc Khởi	18C1-CCK3	02/04/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
519	18002809	Hồ Minh Đạt	18C1-CCK3	18/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
520	18002679	Lê Hữu Nam	18C1-CCK3	12/12/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
521	18002966	Lê Văn Duyên	18C1-CCK3	12/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
522	18002916	Nguyễn Đăng Khoa	18C1-CCK3	01/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
523	18002654	Nguyễn Đăng Nhân	18C1-CCK3	11/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
524	18002922	Nguyễn Đăng Trường	18C1-CCK3	14/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
525	18003039	Nguyễn Hiệp Phát	18C1-CCK3	01/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
526	18002834	Nguyễn Hữu Phước	18C1-CCK3	10/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
527	18002926	Nguyễn Lê Anh Tuấn	18C1-CCK3	24/06/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
528	18002665	Nguyễn Quốc Thắng	18C1-CCK3	15/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
529	18002958	Nguyễn Tái Giang	18C1-CCK3	05/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
530	18002997	Nguyễn Thành Hùng	18C1-CCK3	08/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
531	18002609	Nguyễn Tiểu Luân	18C1-CCK3	08/10/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
532	18002664	Phạm Huỳnh Đức	18C1-CCK3	21/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
533	18003008	Phạm Minh Hùng	18C1-CCK3	01/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
534	18003045	Phan Chí Nhân	18C1-CCK3	24/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
535	18002920	Phan Hữu Nhường	18C1-CCK3	24/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
536	18002853	Tô Văn Hào	18C1-CCK3	06/12/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
537	18002584	Trần Văn Tín	18C1-CCK3	18/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
538	18003199	Bùi Quốc Toàn	18C1-CCK4	12/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
539	18003142	Cao Sỹ	18C1-CCK4	17/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
540	18003419	Dan Văn Nhàng	18C1-CCK4	02/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	

541	18003228	Đặng Minh Nghĩa	18C1-CCK4	18/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
542	18003158	Đỗ Đồng Vương	18C1-CCK4	12/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
543	18003121	Hoàng Tường Kha	18C1-CCK4	28/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
544	18003284	Huỳnh Tấn Sang	18C1-CCK4	06/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
545	18005288	Lê Đăng Khoa	18C1-CCK4	06/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
546	18003076	Lê Lâm Duy Thái	18C1-CCK4	02/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
547	18003298	Lê Nguyễn Anh Duy	18C1-CCK4	23/10/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
548	18003070	Lê Nguyễn Hùng Dương	18C1-CCK4	14/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
549	18003515	Lê Văn Tuấn	18C1-CCK4	04/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
550	18003154	Ngô Thanh Danh	18C1-CCK4	20/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
551	18005002	Nguyễn Đình Dường	18C1-CCK4	14/05/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
552	18002621	Nguyễn Đình Khôi	18C1-CCK4	17/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
553	18003095	Nguyễn Hà Tuấn Kha	18C1-CCK4	23/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
554	18005769	Nguyễn Hoàng Ân	18C1-CCK4	25/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
555	18003520	Nguyễn Lê Long	18C1-CCK4	20/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
556	18003469	Nguyễn Minh Duy	18C1-CCK4	01/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
557	18003418	Nguyễn Minh Thanh	18C1-CCK4	23/02/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
558	18003299	Nguyễn Phạm Nhựt Phạm	18C1-CCK4	18/05/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
559	18003307	Nguyễn Tấn Đồ	18C1-CCK4	10/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
560	18003490	Nguyễn Thanh Phương	18C1-CCK4	02/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
561	18003516	Nguyễn Thế Bảo	18C1-CCK4	03/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
562	18003281	Nguyễn Văn Hân	18C1-CCK4	01/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
563	18003374	Nguyễn Văn Hào	18C1-CCK4	11/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
564	18003051	Nguyễn Văn Nhân	18C1-CCK4	20/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
565	18003089	Phạm Quốc Đạt	18C1-CCK4	20/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
566	18003353	Phạm Văn Linh	18C1-CCK4	04/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
567	18003213	Phan Minh Trọng	18C1-CCK4	04/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
568	18005473	Phan Văn Huy	18C1-CCK4	17/04/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
569	18003215	Thái Trọng Đạt	18C1-CCK4	29/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
570	18003180	Trần Đức Quân	18C1-CCK4	09/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
571	18003444	Trần Nguyễn Đạt	18C1-CCK4	14/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
572	18003120	Trần Việt Trung	18C1-CCK4	07/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
573	18003200	Trương Hồ Lợi	18C1-CCK4	18/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
574	18003367	Võ Văn Mạnh	18C1-CCK4	30/06/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
575	18003731	Bùi Quang Khải	18C1-CCK5	29/03/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
576	18003087	Châu Thanh Long	18C1-CCK5	25/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
577	18003578	Dương Anh Trọng	18C1-CCK5	24/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
578	18003642	Hồ Đức Thắng	18C1-CCK5	18/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
579	18003682	Hoàng Phi Sơn	18C1-CCK5	20/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
580	18003830	Hứa Quốc Trung	18C1-CCK5	03/08/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
581	18003823	Huỳnh Văn Dũng	18C1-CCK5	26/12/1992	5.632.000	90.000	5.722.000	
582	18003635	Lê Tiến Nhân	18C1-CCK5	10/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
583	18003542	Lê Trần Ngọc Phú	18C1-CCK5	20/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
584	18003867	Lê Tuấn Kiệt	18C1-CCK5	07/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
585	18003717	Lê Việt Anh	18C1-CCK5	07/06/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
586	18003744	Liễu Hồng Ân	18C1-CCK5	24/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
587	18005182	Lương Ngọc Thích	18C1-CCK5	10/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
588	18003742	Nguyễn Anh Tuấn	18C1-CCK5	31/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
589	18003689	Nguyễn Đăng Khoa	18C1-CCK5	25/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
590	18003732	Nguyễn Đức Hòa	18C1-CCK5	02/02/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
591	18003664	Nguyễn Đức Trung	18C1-CCK5	01/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
592	18003908	Nguyễn Hữu Chương	18C1-CCK5	04/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
593	18003815	Nguyễn Hữu Tài	18C1-CCK5	20/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
594	18003767	Nguyễn Hữu Thọ	18C1-CCK5	18/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
595	18003660	Nguyễn Huy Hoàng	18C1-CCK5	10/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
596	18003739	Nguyễn Nhật Hào	18C1-CCK5	15/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
597	18003700	Nguyễn Nhật Trường	18C1-CCK5	03/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
598	18003784	Nguyễn Phạm Vĩnh Kỳ	18C1-CCK5	11/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
599	18003741	Nguyễn Phi Long	18C1-CCK5	23/04/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
600	18003757	Nguyễn Quân Trường	18C1-CCK5	08/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
601	18003903	Nguyễn Quốc Việt	18C1-CCK5	18/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	

602	18003762	Nguyễn Tấn Thành	18C1-CCK5	19/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
603	18003740	Nguyễn Thanh Huy	18C1-CCK5	25/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
604	18003708	Nguyễn Thanh Liêm	18C1-CCK5	15/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
605	18003795	Nguyễn Thanh Tinh	18C1-CCK5	03/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
606	18005049	Nguyễn Tiểu Long	18C1-CCK5	27/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
607	18003327	Nguyễn Văn Hải	18C1-CCK5	05/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
608	18003724	Nguyễn Văn Sang	18C1-CCK5	12/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
609	18003881	Phạm Đức Thái	18C1-CCK5	22/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
610	18003656	Phạm Minh Em	18C1-CCK5	05/07/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
611	18003632	Phạm Thiên Ân	18C1-CCK5	23/05/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
612	18003887	Phạm Vĩnh Thái	18C1-CCK5	02/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
613	18003852	Trần Hoàng Long	18C1-CCK5	02/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
614	18003829	Trần Hữu Độ	18C1-CCK5	10/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
615	18003765	Trần Phi Hùng	18C1-CCK5	02/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
616	18003851	Trần Quốc Cường	18C1-CCK5	10/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
617	18002940	Trần Thế Bảo	18C1-CCK5	14/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
618	18003631	Trần Tiến Trung	18C1-CCK5	20/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
619	18003856	Trịnh Thành Long	18C1-CCK5	07/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
620	18003816	Võ Đăng Khoa	18C1-CCK5	19/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
621	18003907	Võ Quốc Kiệt	18C1-CCK5	29/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
622	18003897	Võ Thái Dương	18C1-CCK5	18/06/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
623	18003637	Vũ Nguyễn Bảo Sơn	18C1-CCK5	08/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
624	18004055	Bùi Hoàng Huy	18C1-CCK6	23/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
625	18004070	Đặng Văn Vinh	18C1-CCK6	21/09/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
626	18004059	Đào Văn Long Nhựt	18C1-CCK6	25/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
627	18003938	Dương Vĩ Khang	18C1-CCK6	08/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
628	18004066	Hồ Hoàng Khánh	18C1-CCK6	24/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
629	18003982	Hồ Hữu Lợi	18C1-CCK6	28/08/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
630	18004060	Lâm Quốc An	18C1-CCK6	27/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
631	18004054	Lê Nguyễn Minh Trí	18C1-CCK6	13/05/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
632	18004015	Lê Nhựt Tân	18C1-CCK6	24/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
633	18005161	Lê Phước Kính	18C1-CCK6	11/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
634	18004052	Lê Quang Hà	18C1-CCK6	22/01/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
635	18003988	Lê Quang Khôi	18C1-CCK6	18/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
636	18004041	Lô Nhật Thịnh	18C1-CCK6	14/07/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
637	18004058	Mai Trung Hiếu	18C1-CCK6	05/10/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
638	18004077	Ngô Ngọc Toàn	18C1-CCK6	09/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
639	18004087	Ngô Phúc Hậu	18C1-CCK6	05/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
640	18003954	Ngô Văn Bé Tý	18C1-CCK6	15/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
641	18004100	Nguyễn Công Thắng	18C1-CCK6	01/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
642	18004101	Nguyễn Duy Tân	18C1-CCK6	27/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
643	18005462	Nguyễn Hải Trường Giang	18C1-CCK6	14/02/1996	5.632.000	90.000	5.722.000	
644	18003972	Nguyễn Hữu Quí	18C1-CCK6	14/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
645	18004086	Nguyễn Hữu Thắng	18C1-CCK6	19/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
646	18004105	Nguyễn Lê Hoàng Tuấn	18C1-CCK6	26/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
647	18004111	Nguyễn Minh Thái	18C1-CCK6	03/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
648	18004037	Nguyễn Minh Thoại	18C1-CCK6	19/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
649	18003986	Nguyễn Nhựt Phi	18C1-CCK6	25/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
650	18003936	Nguyễn Phú Vũ	18C1-CCK6	28/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
651	18003924	Nguyễn Phúc	18C1-CCK6	24/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
652	18004031	Nguyễn Quang Thiện	18C1-CCK6	28/10/1995	5.632.000	90.000	5.722.000	
653	18004076	Nguyễn Quốc Cường	18C1-CCK6	13/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
654	18003978	Nguyễn Tấn Lộc	18C1-CCK6	22/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
655	18004021	Nguyễn Thế Long	18C1-CCK6	22/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
656	18004079	Nguyễn Tuấn Khanh	18C1-CCK6	14/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
657	18004018	Nguyễn Văn Khánh	18C1-CCK6	02/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
658	18003958	Nguyễn Văn Tuyển	18C1-CCK6	15/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
659	18003991	Nguyễn Văn Ý	18C1-CCK6	16/07/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
660	18004029	Phan Thanh Hiền	18C1-CCK6	16/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
661	18003976	Phan Văn Nhon	18C1-CCK6	03/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
662	18003999	Trần Anh Vũ	18C1-CCK6	18/04/1996	5.632.000	90.000	5.722.000	

663	18004106	Trần Đăng Khoa	18C1-CCK6	23/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
664	18004045	Trần Gia Bảo	18C1-CCK6	01/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
665	18003983	Trần Khánh Trường	18C1-CCK6	04/01/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
666	18003407	Trần Lê Tịnh Tâm	18C1-CCK6	30/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
667	18004001	Trương Thành Quý	18C1-CCK6	08/12/1996	5.632.000	90.000	5.722.000	
668	18004012	Võ Công Minh	18C1-CCK6	27/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
669	18003968	Vũ Minh Tâm	18C1-CCK6	19/07/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
670	18005696	Vũ Quốc Hiền	18C1-CCK6	18/05/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
671	18004147	Bùi Đoàn Tuấn Minh	18C1-CCK7	14/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
672	18004463	Bùi Hữu Nghĩa	18C1-CCK7	11/07/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
673	18005158	Giang Minh Thông	18C1-CCK7	31/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
674	18004352	Hoàng Tuấn Phong	18C1-CCK7	02/06/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
675	18002349	Nguyễn Bảo Vi	18C1-CCK7	10/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
676	18004158	Nguyễn Đăng Khoa	18C1-CCK7	26/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
677	18004144	Nguyễn Ngọc Minh	18C1-CCK7	17/08/1996	5.632.000	90.000	5.722.000	
678	18004585	Nguyễn Phi Thắng	18C1-CCK7	07/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
679	18004323	Nguyễn Thiện Nhật Tâm	18C1-CCK7	02/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
680	18004363	Nguyễn Trần Nam Tân	18C1-CCK7	04/10/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
681	18004385	Nguyễn Trung Tín	18C1-CCK7	23/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
682	18004191	Nguyễn Tuấn Cảnh	18C1-CCK7	29/01/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
683	18004391	Nguyễn Xuân Phú	18C1-CCK7	01/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
684	18004166	Phạm Lê Hữu Thức	18C1-CCK7	17/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
685	18004358	Phạm Ngọc Trí	18C1-CCK7	10/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
686	18004441	Phạm Thanh Thắng	18C1-CCK7	30/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
687	18004238	Phạm Viết Thành	18C1-CCK7	24/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
688	18004394	Trần Quang Kỳ	18C1-CCK7	13/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
689	18004685	Bùi Quốc Dư	18C1-CCK8	29/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
690	18004624	Cao Anh Thuyền	18C1-CCK8	26/07/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
691	18004690	Châu Minh Đức	18C1-CCK8	05/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
692	18004672	Đỗ Đức Đồng	18C1-CCK8	28/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
693	18004671	Đỗ Thành Kết	18C1-CCK8	11/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
694	18004763	Đỗ Trần Trung Nhân	18C1-CCK8	29/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
695	18004500	Dương Đình Nhựt	18C1-CCK8	21/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
696	18004561	Huỳnh Đồng Huy	18C1-CCK8	26/10/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
697	18004596	Huỳnh Khải Định	18C1-CCK8	31/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
698	18004482	Lê Đức Vĩnh	18C1-CCK8	16/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
699	18004749	Lê Hồ Sĩ Hải	18C1-CCK8	30/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
700	18004647	Lê Văn Hào	18C1-CCK8	16/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
701	18002722	Lê Văn Thịnh	18C1-CCK8	10/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
702	18004519	Lê Xuân Khánh	18C1-CCK8	02/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
703	18004752	Lữ Đình Quốc	18C1-CCK8	21/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
704	18004602	Lục Minh Hậu	18C1-CCK8	05/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
705	18004706	Lý Kiến Thành	18C1-CCK8	05/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
706	18004491	Lý Vũ Luân	18C1-CCK8	18/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
707	18004702	Ngô Chánh Quân	18C1-CCK8	16/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
708	18004529	Ngô Hữu Nghị	18C1-CCK8	12/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
709	18004673	Nguyễn Đức Khỏe	18C1-CCK8	09/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
710	18004699	Nguyễn Hoàng Huy	18C1-CCK8	19/02/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
711	18004556	Nguyễn Hữu Trọng	18C1-CCK8	28/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
712	18004637	Nguyễn Hữu Trường	18C1-CCK8	01/01/1996	5.632.000	90.000	5.722.000	
713	18004553	Nguyễn Lê Minh Mẫn	18C1-CCK8	20/06/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
714	18005679	Nguyễn Minh Hiếu	18C1-CCK8	14/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
715	18004678	Nguyễn Minh Phú	18C1-CCK8	07/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
716	18004568	Nguyễn Ngọc Tâm	18C1-CCK8	03/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
717	18005138	Nguyễn Ngọc Thịnh	18C1-CCK8	16/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
718	18004754	Nguyễn Trọng Tuấn Anh	18C1-CCK8	16/12/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
719	18004598	Nguyễn Văn Sơn	18C1-CCK8	10/01/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
720	18004729	Nguyễn Văn Tài	18C1-CCK8	18/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
721	18005350	Phạm Hoàng Đạt	18C1-CCK8	17/08/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
722	18004605	Phạm Thành Đức	18C1-CCK8	28/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
723	18004573	Phạm Thành Nhân	18C1-CCK8	02/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	

724	18004533	Phùng Văn Hưng	18C1-CCK8	06/03/1997	5.632.000	90.000	5.722.000	
725	18004589	Quảng Quốc Phát Đạt	18C1-CCK8	22/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
726	18004509	Thái Hoàng Ân	18C1-CCK8	13/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
727	18004616	Trần Hiếu Long	18C1-CCK8	03/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
728	18004597	Trần Minh Hoàng	18C1-CCK8	12/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
729	18004484	Trần Ngọc Hòa	18C1-CCK8	26/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
730	18004733	Trần Nguyễn Thành Nghĩa	18C1-CCK8	31/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
731	18004747	Trần Tấn Đạt	18C1-CCK8	07/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
732	18004718	Trần Văn Tiến Anh	18C1-CCK8	01/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
733	18004601	Trần Vũ Điền	18C1-CCK8	19/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
734	18004517	Võ Minh Huy	18C1-CCK8	17/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
735	18004592	Võ Thanh Hậu	18C1-CCK8	13/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
736	18005114	Bùi Hải Song	18C1-CCK9	14/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
737	18004828	Đặng Văn Hòa	18C1-CCK9	06/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
738	18004952	Hồ Hữu Toàn	18C1-CCK9	05/12/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
739	18004986	Hoàng Đức Tài	18C1-CCK9	10/10/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
740	18004896	Huỳnh Phúc Thịnh	18C1-CCK9	16/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
741	18004973	Lâm Tô Ny	18C1-CCK9	29/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
742	18004979	Lê Huy	18C1-CCK9	21/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
743	18004839	Lê Văn Bình	18C1-CCK9	06/01/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
744	18004555	Lý Quyền Linh	18C1-CCK9	22/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
745	18005125	Ngô Minh Hiếu	18C1-CCK9	27/04/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
746	18005017	Nguyễn Anh Huân	18C1-CCK9	09/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
747	18005233	Nguyễn Anh Tuấn	18C1-CCK9	30/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
748	18004858	Nguyễn Đình Nhấn	18C1-CCK9	26/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
749	18004946	Nguyễn Đức Tùng	18C1-CCK9	17/12/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
750	18004791	Nguyễn Hoàng Thành Ân	18C1-CCK9	23/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
751	18005077	Nguyễn Minh Hiếu	18C1-CCK9	02/04/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
752	18005061	Nguyễn Ngọc Thuận	18C1-CCK9	12/06/1996	5.632.000	90.000	5.722.000	
753	18005018	Nguyễn Nhật Hoàng	18C1-CCK9	26/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
754	18005074	Nguyễn Tấn Đạt	18C1-CCK9	14/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
755	18004856	Nguyễn Thành Đức	18C1-CCK9	20/11/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
756	18005561	Nguyễn Trung Tín	18C1-CCK9	15/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
757	18004822	Nguyễn Văn Hoan	18C1-CCK9	10/02/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
758	18004824	Nguyễn Văn Lôi	18C1-CCK9	26/11/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
759	18005107	Nguyễn Văn Trung	18C1-CCK9	22/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
760	18005082	Nguyễn Xuân Hiệp	18C1-CCK9	11/01/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
761	18004790	Phạm Minh Phú	18C1-CCK9	25/05/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
762	18005053	Phạm Minh Thuận	18C1-CCK9	01/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
763	18005014	Phạm Nguyễn Huy Hoàng	18C1-CCK9	04/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
764	18005028	Phạm Thiên Phúc	18C1-CCK9	07/06/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
765	18004772	Trần Anh Hoàn Phúc	18C1-CCK9	27/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
766	18004989	Trần Đức Thắng	18C1-CCK9	10/01/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
767	18004988	Trần Hoàng Sơn	18C1-CCK9	01/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
768	18004995	Trần Nhật An	18C1-CCK9	28/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
769	18005087	Trịnh Ngọc Thế Triều	18C1-CCK9	21/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
770	18004951	Võ Hữu Thắng	18C1-CCK9	21/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
771	18004010	Châu Ngọc Phú	18C1-CKL1	14/02/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
772	18003594	Châu Ngọc Quý	18C1-CKL1	14/02/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
773	18005383	Đặng Tự Lập	18C1-CKL1	14/10/1999	6.144.000	90.000	6.234.000	
774	18003906	Đoàn Đức Lâm	18C1-CKL1	03/10/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
775	18004476	Dương Hồng Phước	18C1-CKL1	07/07/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
776	18004873	K' Sương	18C1-CKL1	15/08/1999	6.144.000	90.000	6.234.000	
777	18002233	Lại Nguyễn Minh Nhựt	18C1-CKL1	05/08/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
778	18004417	Mai Chí Đạt	18C1-CKL1	02/12/1999	6.144.000	90.000	6.234.000	
779	18003170	Ngô Minh Tư	18C1-CKL1	14/11/1999	6.144.000	90.000	6.234.000	
780	18003054	Nguyễn Hoàng Thành	18C1-CKL1	19/08/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
781	18003037	Nguyễn Liêu Hoàng Sang	18C1-CKL1	28/06/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
782	18004374	Nguyễn Minh Thiện	18C1-CKL1	26/04/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
783	18002923	Nguyễn Nhật Quý	18C1-CKL1	23/01/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
784	18003808	Nguyễn Phát Tường	18C1-CKL1	01/10/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	

785	18003102	Nguyễn Quang Hưng	18C1-CKL1	18/05/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
786	18004373	Nguyễn Tấn Toàn	18C1-CKL1	21/10/1999	6.144.000	90.000	6.234.000	
787	18002234	Nguyễn Thành Lộc	18C1-CKL1	12/05/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
788	18003909	Nguyễn Thanh Sơn	18C1-CKL1	10/03/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
789	18005735	Nguyễn Thanh Thảo	18C1-CKL1	26/07/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
790	18004249	Nguyễn Thanh Vỹ	18C1-CKL1	26/07/1999	6.144.000	90.000	6.234.000	
791	18000739	Nguyễn Trọng Hoàng	18C1-CKL1	29/09/1999	6.144.000	90.000	6.234.000	
792	18001789	Nguyễn Văn Khang	18C1-CKL1	07/04/1999	6.144.000	90.000	6.234.000	
793	18003928	Phạm Minh Trí	18C1-CKL1	14/04/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
794	18000856	Phan Châu Duy	18C1-CKL1	26/10/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
795	18003613	Phan Xuân Hà	18C1-CKL1	14/09/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
796	18002165	Tô Phi Trường	18C1-CKL1	06/04/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
797	18003072	Trần Hoàng Trọng Phúc	18C1-CKL1	26/01/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
798	18003736	Trần Minh Hoàng	18C1-CKL1	08/07/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
799	18005559	Trần Thành Đạt	18C1-CKL1	12/11/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
800	18002454	Trần Võ Minh Nhựt	18C1-CKL1	20/06/1999	6.144.000	90.000	6.234.000	
801	18004549	Trương Hào Kiệt	18C1-CKL1	22/08/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
802	18004606	Võ Long Giang	18C1-CKL1	14/06/1995	6.144.000	90.000	6.234.000	
803	18002282	Võ Minh Kha	18C1-CKL1	05/04/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
804	18004631	Võ Phi Hùng	18C1-CKL1	07/10/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
805	18002776	Vũ Nguyễn Xuân Bình	18C1-CKL1	01/01/1999	6.144.000	90.000	6.234.000	
806	18002493	Danh Tấn Phi	18C1-CTM1	28/06/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
807	18002096	Hà Văn Quý	18C1-CTM1	22/08/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
808	18002049	Huỳnh Nhật Đông	18C1-CTM1	18/10/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
809	18002528	Huỳnh Quốc Khang	18C1-CTM1	25/09/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
810	18003607	La Công Danh	18C1-CTM1	06/10/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
811	18002486	Lâm Nguyễn Nhật Trường	18C1-CTM1	02/11/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
812	18003961	Lê Hoàng Việt	18C1-CTM1	05/04/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
813	18002400	Lê Trung Nhân	18C1-CTM1	14/03/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
814	18004327	Lương Văn Cường	18C1-CTM1	09/07/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
815	18003140	Ngô Quốc Trung	18C1-CTM1	31/07/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
816	18004932	Nguyễn Lâm Duy Anh	18C1-CTM1	23/06/1998	6.144.000	90.000	6.234.000	
817	18000810	Nguyễn Minh Trung	18C1-CTM1	04/02/1998	6.144.000	90.000	6.234.000	
818	18001984	Nguyễn Tấn Cường	18C1-CTM1	29/01/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
819	18001693	Nguyễn Thành Long	18C1-CTM1	15/05/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
820	18000012	Nguyễn Thành Ngự	18C1-CTM1	22/06/1997	6.144.000	90.000	6.234.000	
821	18004064	Nguyễn Thanh Trúc	18C1-CTM1	20/04/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
822	18002093	Nguyễn Văn Khả	18C1-CTM1	02/10/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
823	18004067	Nguyễn Xuân Trường	18C1-CTM1	02/02/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
824	18004447	Phạm Đặng Hoàng Huy	18C1-CTM1	25/07/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
825	18002095	Phan Văn Sanh	18C1-CTM1	27/08/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
826	18000556	Tăng Văn Giáp	18C1-CTM1	10/09/1994	6.144.000	90.000	6.234.000	
827	18004017	Trần Công Anh Tú	18C1-CTM1	11/08/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
828	18003814	Trần Đức Anh Tuấn	18C1-CTM1	02/06/1997	6.144.000	90.000	6.234.000	
829	18003813	Trần Quang Lộc	18C1-CTM1	21/07/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
830	18004524	Trần Quốc Long	18C1-CTM1	09/10/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
831	18004751	Trần Xuân Trường	18C1-CTM1	11/12/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
832	18002354	Võ Nhật Duy	18C1-CTM1	16/08/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
833	18005032	Đỗ Huỳnh Minh Quang	18C1-CTM2	25/10/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
834	18004567	Đoàn Bảo Tùng	18C1-CTM2	28/01/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
835	18004947	Hồ Thanh Tuấn	18C1-CTM2	14/10/1998	6.144.000	90.000	6.234.000	
836	18004786	Lê Anh Tú	18C1-CTM2	06/03/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
837	18002751	Lê Văn Lương	18C1-CTM2	09/06/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
838	18004603	Liêng Hót Ha Khương	18C1-CTM2	19/04/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
839	18005009	Lơ Mu Se Pha	18C1-CTM2	02/07/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
840	18002604	Nguyễn Anh Khoa	18C1-CTM2	17/11/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
841	18004588	Nguyễn Bình Thiên Khôi	18C1-CTM2	15/05/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
842	18004580	Nguyễn Đăng Anh Khoa	18C1-CTM2	04/06/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
843	18005034	Nguyễn Duy Thạch	18C1-CTM2	15/10/1997	6.144.000	90.000	6.234.000	
844	18004665	Nguyễn Hoài Khương	18C1-CTM2	31/08/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
845	18005105	Nguyễn Hoàng Duy	18C1-CTM2	02/06/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	

846	18004966	Nguyễn Hoàng Long	18C1-CTM2	07/11/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
847	18004563	Nguyễn Minh Quý	18C1-CTM2	07/06/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
848	18005578	Nguyễn Minh Thúc	18C1-CTM2	01/06/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
849	18004814	Nguyễn Ngọc Triết	18C1-CTM2	20/11/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
850	18005418	Nguyễn Trung Nghĩa	18C1-CTM2	23/10/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
851	18005308	Nguyễn Văn Sơn	18C1-CTM2	23/03/1998	6.144.000	90.000	6.234.000	
852	18005477	Trần Đăng Thanh	18C1-CTM2	06/05/1991	6.144.000	90.000	6.234.000	
853	18004838	Trần Đình Oai	18C1-CTM2	04/05/1999	6.144.000	90.000	6.234.000	
854	18005391	Trần Đức Anh	18C1-CTM2	05/11/1999	6.144.000	90.000	6.234.000	
855	18004576	Trần Văn Đông	18C1-CTM2	29/03/2000	6.144.000	90.000	6.234.000	
856	18005564	Hà Triệu Ái Nhân	18C2-CCK1	17/01/1997	0	90.000	90.000	
857	18005545	Huỳnh Nguyễn Hoàng Hưng	18C2-CCK1	08/04/1999	0	90.000	90.000	
858	18005794	Lê Minh Nhật	18C2-CCK1	17/08/1993	0	90.000	90.000	
859	18005750	Mạch Quốc Thắng	18C2-CCK1	21/06/1997	0	90.000	90.000	
860	18005758	Nguyễn Hoài Phong	18C2-CCK1	01/01/1982	0	90.000	90.000	
861	18005797	Nguyễn Nhật Quang	18C2-CCK1	19/10/2000	0	90.000	90.000	
862	18005799	Nguyễn Quang Huy	18C2-CCK1	16/11/1994	0	90.000	90.000	
863	18005743	Nguyễn Văn Tình	18C2-CCK1	02/10/1990	0	90.000	90.000	
864	18005800	Võ Kim Long	18C2-CCK1	13/08/2000	0	90.000	90.000	
865	18005728	Vương Nhân Kiên	18C2-CCK1	05/01/1998	0	90.000	90.000	
866	18004728	Cao Việt Khánh	18T4-CCK1	01/08/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
867	18001055	Đoàn Huy Hòa	18T4-CCK1	04/06/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
868	18003779	Dương Tuấn Đạt	18T4-CCK1	15/08/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
869	18000449	Hồ Nguyễn Trọng Nghĩa	18T4-CCK1	16/08/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
870	18001307	Huỳnh Lê Kim Phụng	18T4-CCK1	29/10/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
871	18003675	Lê Bá Linh	18T4-CCK1	01/11/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
872	18005199	Lê Công Tài	18T4-CCK1	22/08/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
873	18002078	Lê Đỗ Chí Mẫn	18T4-CCK1	07/03/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
874	18005584	Lê Trường Phước Luân	18T4-CCK1	14/08/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
875	18000533	Mai Vũ Hoàng Phong	18T4-CCK1	20/12/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
876	18000119	Nguyễn Anh Trọng	18T4-CCK1	21/03/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
877	18001259	Nguyễn Đình Phú Hào	18T4-CCK1	16/11/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
878	18001252	Nguyễn Phước Thanh Nhân	18T4-CCK1	03/04/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
879	18003728	Nguyễn Quốc Thắng	18T4-CCK1	05/10/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
880	18004313	Nguyễn Thành Quận	18T4-CCK1	17/06/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
881	18005172	Nguyễn Thanh Sang	18T4-CCK1	24/09/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
882	18000587	Nguyễn Trần Anh Huy	18T4-CCK1	10/07/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
883	18000115	Phạm Hoài An	18T4-CCK1	04/11/2000	5.129.000	140.000	5.269.000	
884	18005155	Phan Hoàng Đại Tiến	18T4-CCK1	22/09/1999	5.129.000	140.000	5.269.000	
885	18000233	Trần Nhật Hải	18T4-CCK1	20/12/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
886	18001454	Vũ Trí Sơn	18T4-CCK1	18/02/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
887	18001155	Lê Tuấn Kiệt	18T4-CCK2	27/08/2001	5.129.000	140.000	5.269.000	
888	18003969	Phạm Đăng Khoa	18T4-CCK2	27/12/2001	5.129.000	140.000	5.269.000	
889	18003931	Trần Công Lý	18T4-CCK2	07/08/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
890	18000286	Võ Nguyễn Hoài An	18T4-CCK2	04/11/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
891	18001670	Bùi Quốc Tiến	18T4-CKC1	29/11/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
892	18005662	Bùi Việt Hùng	18T4-CKC1	01/03/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
893	18005207	Hồ Quảng Tân	18T4-CKC1	19/11/2000	5.129.000	140.000	5.269.000	
894	18000186	Lê Minh Huy	18T4-CKC1	16/05/1995	5.129.000	140.000	5.269.000	
895	18004916	Lê Quang Tấn	18T4-CKC1	01/06/2000	5.129.000	140.000	5.269.000	
896	18001332	Lê Tuấn Thanh	18T4-CKC1	24/04/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
897	18005208	Lý Hoàng Anh Kiệt	18T4-CKC1	11/01/2001	5.129.000	140.000	5.269.000	
898	18001366	Nguyễn Hoàng Phi	18T4-CKC1	08/03/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
899	18003696	Nguyễn Hùng Dũng	18T4-CKC1	01/06/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
900	18003695	Nguyễn Lê Hữu Thành	18T4-CKC1	21/11/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
901	18005583	Nguyễn Quốc Duy	18T4-CKC1	12/10/2001	5.129.000	140.000	5.269.000	
902	18001301	Nguyễn Thanh Quỳnh	18T4-CKC1	13/03/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
903	18002742	Phạm Đăng Minh Huy	18T4-CKC1	25/06/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
904	18005567	Phạm Phú Cường	18T4-CKC1	18/01/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
905	18004914	Tạ Đình Khôi	18T4-CKC1	08/12/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
906	18001212	Võ Hoàng Anh	18T4-CKC1	13/06/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	

907	16001072	Dương Quốc Danh	16CB-ĐCN1	11/02/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
908	16002466	Hoàng Trọng Sơn	16CB-ĐCN1	15/08/1995	3.840.000	90.000	3.930.000	
909	16002385	Huỳnh Tấn Chánh	16CB-ĐCN1	01/01/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
910	16001196	Lâm Minh Trí	16CB-ĐCN1	17/09/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
911	16002613	Nguyễn Minh Cường	16CB-ĐCN1	01/01/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
912	16002524	Nguyễn Quốc Thắng	16CB-ĐCN1	10/12/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
913	16001104	Nguyễn Tuấn Kiệt	16CB-ĐCN1	23/04/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
914	16002500	Nguyễn Văn Mạnh Tiến	16CB-ĐCN1	17/04/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
915	16003026	Bùi Thanh Tiễn	16CB-ĐCN2	16/03/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
916	16002890	Đặng Phước Hòa	16CB-ĐCN2	29/05/1997	3.840.000	757.920	4.597.920	
917	16002746	Đinh Nguyễn Nhật Nam	16CB-ĐCN2	26/11/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
918	16002698	Dương Thanh Hải	16CB-ĐCN2	10/06/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
919	16002040	Hồ Văn Trường Duy	16CB-ĐCN2	18/02/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
920	16001994	Hoàng Đăng Khoa	16CB-ĐCN2	07/06/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
921	16001743	Huỳnh Thiên Hùng	16CB-ĐCN2	04/10/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
922	16002765	Lê Phạm Hùng Anh	16CB-ĐCN2	21/08/1994	3.840.000	90.000	3.930.000	
923	16002782	Lương Hoài Nam	16CB-ĐCN2	03/12/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
924	16001871	Lương Thế Vinh	16CB-ĐCN2	01/05/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
925	16002943	Mai Lâm Tùng	16CB-ĐCN2	22/12/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
926	16002786	Nguyễn Cao Nghĩa	16CB-ĐCN2	06/04/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
927	16002019	Nguyễn Chân	16CB-ĐCN2	13/01/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
928	16000731	Nguyễn Duy Thắng	16CB-ĐCN2	22/09/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
929	16002664	Nguyễn Hữu Tâm	16CB-ĐCN2	30/06/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
930	16001828	Nguyễn Khánh Bằng	16CB-ĐCN2	05/09/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
931	16002891	Nguyễn Ngọc Khởi	16CB-ĐCN2	06/01/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
932	16002045	Nguyễn Quân Bảo	16CB-ĐCN2	10/02/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
933	16002833	Nguyễn Thành Luân	16CB-ĐCN2	13/07/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
934	16002835	Nguyễn Thị Phi Yến	16CB-ĐCN2	29/01/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
935	16002894	Nguyễn Trọng Nghĩa	16CB-ĐCN2	26/01/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
936	16003046	Nguyễn Văn Duy Thiện	16CB-ĐCN2	31/05/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
937	16001913	Nguyễn Văn Hậu	16CB-ĐCN2	18/10/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
938	16003072	Nguyễn Văn Thống	16CB-ĐCN2	12/07/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
939	16001830	Phạm Lợi	16CB-ĐCN2	15/07/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
940	16002905	Phạm Vinh Quang	16CB-ĐCN2	03/11/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
941	16003047	Phan Minh Triều	16CB-ĐCN2	06/05/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
942	16003173	Phan Việt Trung	16CB-ĐCN2	02/01/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
943	16002752	Trần Phú Nam	16CB-ĐCN2	16/08/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
944	16002027	Trần Quốc Bình	16CB-ĐCN2	28/04/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
945	16002022	Trần Trọng Nhân	16CB-ĐCN2	03/11/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
946	16002934	Trần Xuân Minh	16CB-ĐCN2	15/06/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
947	16002953	Trương Thái Vinh	16CB-ĐCN2	29/08/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
948	16003834	Trương Thành Đạt	16CB-ĐCN2	19/10/1996	3.840.000	90.000	3.930.000	
949	16002878	Trương Thanh Tiễn	16CB-ĐCN2	13/10/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
950	16003122	Võ Ngọc Hoàng Vũ	16CB-ĐCN2	27/05/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
951	16003212	Võ Quốc Thịnh	16CB-ĐCN2	03/06/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
952	16003299	Bạch Văn Phi	16CB-ĐCN3	11/08/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
953	16003348	Đoàn Tích Tấn	16CB-ĐCN3	08/08/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
954	16002990	Hồ Quang Hợp	16CB-ĐCN3	11/03/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
955	16003765	Hoàng Thế Lực	16CB-ĐCN3	30/04/1996	3.840.000	90.000	3.930.000	
956	16001478	Huỳnh Minh Đạt	16CB-ĐCN3	15/12/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
957	16002606	Lê Duy Khánh	16CB-ĐCN3	13/09/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
958	16003290	Nguyễn Hữu Lợi	16CB-ĐCN3	08/02/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
959	16003672	Nguyễn Nhật Quang	16CB-ĐCN3	08/03/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
960	16003763	Nguyễn Phúc Hậu	16CB-ĐCN3	11/06/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
961	16003835	Nguyễn Thành Vinh	16CB-ĐCN3	05/07/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
962	16003847	Nguyễn Trọng Thiển	16CB-ĐCN3	25/05/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
963	16003521	Nguyễn Văn Mẫn	16CB-ĐCN3	27/02/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
964	16003704	Nguyễn Văn Thuận	16CB-ĐCN3	25/02/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
965	16003222	Nguyễn Văn Trọng	16CB-ĐCN3	05/05/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
966	16003767	Phạm Bá Quỳnh	16CB-ĐCN3	10/04/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
967	16002673	Phạm Hoàng Tuấn	16CB-ĐCN3	18/11/1996	3.840.000	90.000	3.930.000	

968	16003370	Phan Xuân Đức	16CĐ-ĐCN3	19/03/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
969	16003123	Trần Đặng Sơn Thủy	16CĐ-ĐCN3	21/10/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
970	16001760	Trần Nguyễn Duy Trường	16CĐ-ĐCN3	01/06/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
971	16003300	Trần Trọng Nghĩa	16CĐ-ĐCN3	19/10/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
972	16002069	Trần Vũ Hào	16CĐ-ĐCN3	10/10/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
973	16003312	Trịnh Hồng Ân	16CĐ-ĐCN3	02/09/1996	3.840.000	90.000	3.930.000	
974	16003663	Võ Minh Đạt	16CĐ-ĐCN3	24/07/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
975	16003238	Võ Văn Ngọc	16CĐ-ĐCN3	15/04/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
976	16002676	Bùi Quang Tiến	16CĐ-ĐCN4	28/09/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
977	16002734	Đình Duy Quang	16CĐ-ĐCN4	04/05/1996	3.840.000	90.000	3.930.000	
978	16001398	Đỗ Thanh An	16CĐ-ĐCN4	26/08/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
979	16002792	Nguyễn Hoài Thương	16CĐ-ĐCN4	18/08/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
980	16001516	Nguyễn Hữu Phong	16CĐ-ĐCN4	06/11/1996	3.840.000	90.000	3.930.000	
981	16001417	Nguyễn Ngọc Thuận	16CĐ-ĐCN4	02/11/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
982	16002828	Phạm Văn Thái	16CĐ-ĐCN4	02/07/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
983	16001257	Trần Minh Đăng	16CĐ-ĐCN4	06/02/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	Nợ 768.000
984	16001657	Trần Văn Tiến	16CĐ-ĐCN4	30/09/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
985	16002352	Nguyễn Tuấn Vũ	16CĐ-ĐCN5	05/11/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
986	16003365	Phan Anh Tuấn	16CĐ-ĐCN5	02/09/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
987	16003108	Trần Anh Kha	16CĐ-ĐCN5	04/08/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
988	16002374	Trần Văn Quốc	16CĐ-ĐCN5	04/09/1996	3.840.000	90.000	3.930.000	
989	16002355	Vương Đình Quốc Khải	16CĐ-ĐCN5	27/12/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
990	16003397	Đặng Ngọc Nhựt	16CĐ-ĐTCN1	17/12/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
991	16003444	Nguyễn Quang Thuận	16CĐ-ĐTCN1	29/04/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
992	16003320	Phạm Võ Công Bảo	16CĐ-ĐTCN1	01/11/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
993	16002051	Phan Vĩnh Đạt	16CĐ-ĐTCN1	04/01/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
994	16000632	Trần Văn Tùng	16CĐ-ĐTCN1	20/05/1994	3.584.000	90.000	3.674.000	
995	16003665	Trương Hải Nguyên	16CĐ-ĐTCN1	03/07/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
996	16002661	Bùi Đức Huy	16CĐ-TĐH1	02/07/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
997	16002175	Đào Nhựt Linh	16CĐ-TĐH1	10/04/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
998	16001067	Đào Thị Tú My	16CĐ-TĐH1	28/10/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
999	16003659	Lê Hiếu Nghĩa	16CĐ-TĐH1	13/02/1996	3.584.000	90.000	3.674.000	
1000	16002189	Lê Thành Quang	16CĐ-TĐH1	03/05/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1001	16002851	Lê Văn Lộc	16CĐ-TĐH1	12/02/1996	3.584.000	90.000	3.674.000	
1002	16002334	Nguyễn Bá Phương	16CĐ-TĐH1	27/02/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
1003	16002880	Nguyễn Danh Quyền	16CĐ-TĐH1	14/08/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1004	16002181	Nguyễn Duy Anh	16CĐ-TĐH1	06/09/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
1005	16000456	Nguyễn Ngọc Được	16CĐ-TĐH1	06/03/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
1006	16001700	Nguyễn Ngọc Phi Phụng	16CĐ-TĐH1	28/08/1989	3.584.000	90.000	3.674.000	
1007	16001902	Nguyễn Ngọc Thịnh	16CĐ-TĐH1	10/12/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1008	16002813	Nguyễn Quang Cường	16CĐ-TĐH1	17/11/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1009	16002365	Nguyễn Quang Minh	16CĐ-TĐH1	13/12/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1010	16002262	Nguyễn Tấn Huy	16CĐ-TĐH1	23/06/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1011	16002036	Nguyễn Thiên Quang	16CĐ-TĐH1	04/08/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1012	16003832	Phạm Nguyễn Hoài Thương	16CĐ-TĐH1	24/02/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1013	16002864	Phan Duy Thịnh	16CĐ-TĐH1	18/05/1995	3.584.000	90.000	3.674.000	
1014	16002038	Tăng Minh Tinh	16CĐ-TĐH1	02/07/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1015	16001859	Tăng Thành Phúc	16CĐ-TĐH1	11/12/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1016	16001964	Trịnh Nguyễn Hoàng	16CĐ-TĐH1	04/08/1994	3.584.000	90.000	3.674.000	
1017	16001844	Trương Thế Hào	16CĐ-TĐH1	22/05/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
1018	16002282	Vũ Hoài Ân	16CĐ-TĐH1	03/01/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1019	16000048	Bùi Hoàng An Vỹ	16TCN-Đ	27/10/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1020	16000555	Huỳnh Trí Đại	16TCN-Đ	23/09/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1021	16000278	Lê Thanh Giang	16TCN-Đ	02/02/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1022	16002123	Lê Tín Đạt	16TCN-Đ	11/08/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
1023	16000614	Lữ Hoài Phong	16TCN-Đ	04/09/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
1024	16000265	Nguyễn Anh Tú	16TCN-Đ	30/09/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1025	16000347	Nguyễn Duy Thông	16TCN-Đ	21/03/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
1026	16000535	Nguyễn Hoàng Huy Long	16TCN-Đ	03/04/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
1027	16000422	Nguyễn Hoàng Phúc	16TCN-Đ	12/09/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
1028	16000595	Nguyễn Hoàng Phúc	16TCN-Đ	10/05/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	

1029	16003124	Nguyễn Long Hải	16TCN-Đ	11/02/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1030	16000454	Nguyễn Mạnh Đức	16TCN-Đ	22/10/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1031	16000251	Nguyễn Quang Mạnh Hoàng	16TCN-Đ	08/12/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1032	16000372	Nguyễn Quốc Cường	16TCN-Đ	17/10/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
1033	16000629	Nguyễn Thanh Tú	16TCN-Đ	29/09/1999	3.350.000	90.000	3.440.000	
1034	16001274	Nguyễn Tiến Kiên	16TCN-Đ	01/05/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
1035	16000470	Nguyễn Trung Đoàn	16TCN-Đ	31/01/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
1036	16002893	Nguyễn Văn Hoài	16TCN-Đ	15/03/1998	3.350.000	90.000	3.440.000	
1037	16000219	Nguyễn Văn Toàn	16TCN-Đ	30/06/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1038	16000100	Phạm Hữu Phụng	16TCN-Đ	31/01/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1039	16000455	Phạm Tuấn Anh	16TCN-Đ	23/01/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1040	16000991	Thiều Lê Huy	16TCN-Đ	01/03/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
1041	16001213	Tô Đình Trí	16TCN-Đ	29/12/1996	3.350.000	90.000	3.440.000	
1042	16000510	Trần Thế Luyến	16TCN-Đ	16/10/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1043	16000098	Võ Minh Đạt	16TCN-Đ	26/03/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1044	16003786	Vũ Đăng Khoa	16TCN-Đ	26/08/1999	3.350.000	90.000	3.440.000	
1045	16000330	Vũ Doãn Sỹ	16TCN-Đ	30/12/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1046	16000370	Cao Ngọc Long	16TCN-ĐT	31/03/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1047	16000545	Đặng Trần Trọng Nghĩa	16TCN-ĐT	08/04/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1048	16000345	Hoàng Anh Kỳ	16TCN-ĐT	10/12/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1049	16000615	Huỳnh Anh Tuấn	16TCN-ĐT	25/05/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1050	16000271	Huỳnh Nguyễn Minh Duy	16TCN-ĐT	14/07/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1051	16000213	Nguyễn Hòa Hợp	16TCN-ĐT	02/05/1998	3.350.000	90.000	3.440.000	
1052	16000006	Nguyễn Hữu Hiếu	16TCN-ĐT	06/11/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1053	16000373	Nguyễn Phi Long	16TCN-ĐT	17/03/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
1054	16000339	Nguyễn Thành Nhân	16TCN-ĐT	26/06/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1055	16000430	Phạm Quốc Thắng	16TCN-ĐT	26/11/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1056	16000453	Phan Minh Tiến Thành	16TCN-ĐT	18/10/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
1057	16001118	Trần Minh Hải	16TCN-ĐT	27/10/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1058	16000015	Trần Thế Huy	16TCN-ĐT	30/09/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1059	17004645	Đặng Văn Nhựt	17C1-CĐT1	09/03/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1060	17003901	Đào Ngọc Tĩnh	17C1-CĐT1	20/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1061	17003834	Đoàn Văn Đức	17C1-CĐT1	21/11/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1062	17004753	Hồ Trọng Nghĩa	17C1-CĐT1	04/05/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
1063	17001733	Lâm Hồ Trọng Nhân	17C1-CĐT1	27/10/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1064	17004676	Lê Phước Xuân Minh	17C1-CĐT1	16/02/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
1065	17002934	Lê Quang Trường	17C1-CĐT1	30/03/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1066	17001963	Lê Thành Ngọc	17C1-CĐT1	16/11/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1067	17003535	Lê Văn Thanh Nhất	17C1-CĐT1	29/10/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
1068	17004473	Nguyễn Bình Chánh	17C1-CĐT1	15/08/1994	4.096.000	90.000	4.186.000	
1069	17001676	Nguyễn Đức Anh	17C1-CĐT1	20/05/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
1070	17003710	Nguyễn Minh Hải	17C1-CĐT1	25/07/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
1071	17000859	Nguyễn Minh Quốc	17C1-CĐT1	20/05/1996	4.096.000	90.000	4.186.000	
1072	17001364	Nguyễn Ngọc Hội	17C1-CĐT1	09/08/1996	4.096.000	90.000	4.186.000	
1073	17001633	Nguyễn Tấn Luân	17C1-CĐT1	27/10/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1074	17003811	Nguyễn Thành Trung	17C1-CĐT1	30/10/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1075	17004084	Nguyễn Trường Quân	17C1-CĐT1	01/01/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1076	17002161	Phạm Đình Đức	17C1-CĐT1	27/08/1997	4.096.000	757.920	4.853.920	
1077	17004577	Phạm Dư Viên	17C1-CĐT1	16/10/1993	4.096.000	90.000	4.186.000	
1078	17004085	Phạm Ngọc Quang	17C1-CĐT1	18/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1079	17003992	Phạm Ngọc Quý	17C1-CĐT1	26/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1080	17002968	Phạm Thành Đồng	17C1-CĐT1	04/11/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1081	17002462	Sỹ Trùng An	17C1-CĐT1	16/09/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1082	17004101	Thạch Hoài Duy	17C1-CĐT1	30/12/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
1083	17000701	Trần Văn Quang Linh	17C1-CĐT1	16/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1084	17002022	Trương Vĩnh Phúc	17C1-CĐT1	23/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1085	17004336	Vũ Khắc Lâm	17C1-CĐT1	20/04/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
1086	17001314	Cao Quốc Cường	17C1-ĐCN1	01/10/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
1087	17002011	Đinh Công Trí	17C1-ĐCN1	14/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1088	17000834	Hồ Văn Thành	17C1-ĐCN1	07/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1089	17001441	Hoàng Nam Vang	17C1-ĐCN1	06/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	

1090	17001816	Huỳnh Thanh Tú	17C1-ĐCN1	17/11/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1091	17001897	Lê Đình Luân	17C1-ĐCN1	14/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1092	17002002	Nguyễn Bảo Khánh	17C1-ĐCN1	02/02/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
1093	17001831	Nguyễn Hải Đăng	17C1-ĐCN1	27/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1094	17000531	Nguyễn Phúc Trọng	17C1-ĐCN1	07/01/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
1095	17001947	Nguyễn Tuấn Kiệt	17C1-ĐCN1	08/04/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
1096	17001264	Võ Duy Tâm	17C1-ĐCN1	06/06/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1097	17002844	Bùi Ngọc Sơn	17C1-ĐCN2	23/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1098	17002353	Hồ Đình Phát	17C1-ĐCN2	01/11/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1099	17002426	Huỳnh Lâm Ty	17C1-ĐCN2	19/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1100	17002757	Lương Chế Thanh	17C1-ĐCN2	19/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1101	17004693	Nguyễn Hữu Nghĩa	17C1-ĐCN2	02/04/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
1102	17002606	Nguyễn Mạnh Cường	17C1-ĐCN2	08/11/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1103	17002574	Nguyễn Nghĩa	17C1-ĐCN2	20/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1104	17002926	Nguyễn Quốc Huy	17C1-ĐCN2	04/09/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1105	17002239	Nguyễn Quốc Phong	17C1-ĐCN2	19/01/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1106	17002481	Nguyễn Văn Tân	17C1-ĐCN2	09/11/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1107	17002407	Phạm Hồng Quân	17C1-ĐCN2	09/03/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1108	17002448	Phạm Văn Công	17C1-ĐCN2	13/06/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
1109	17002741	Phan Hoài Nhơn	17C1-ĐCN2	07/02/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1110	17002623	Quản Huy Hoàng	17C1-ĐCN2	17/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1111	17002292	Tô Khánh Tân	17C1-ĐCN2	24/10/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1112	17002313	Trần Khánh Hòa	17C1-ĐCN2	08/01/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
1113	17002651	Trần Minh Đoì	17C1-ĐCN2	25/06/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1114	17002295	Trần Ngọc Hoài Vương	17C1-ĐCN2	03/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1115	17002864	Trần Nguyễn Anh Khoa	17C1-ĐCN2	08/11/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1116	17002571	Trương Văn Yên	17C1-ĐCN2	28/01/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1117	17002482	Võ Hoàng Phúc	17C1-ĐCN2	05/02/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1118	17002554	Võ Phước Toàn	17C1-ĐCN2	27/08/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
1119	17002362	Võ Quang Huy	17C1-ĐCN2	26/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1120	17003179	Bùi Nguyễn Thái Duy	17C1-ĐCN3	10/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1121	17002969	Đặng Quang Trường	17C1-ĐCN3	03/06/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1122	17002972	Đặng Quốc Đạt	17C1-ĐCN3	18/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1123	17003722	Đặng Văn Hiếu	17C1-ĐCN3	18/09/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1124	17002952	Đinh Đức Thường	17C1-ĐCN3	24/03/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1125	17003698	Giang Thái Phong	17C1-ĐCN3	29/03/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
1126	17004725	Hoàng Minh Trí	17C1-ĐCN3	13/01/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
1127	17003659	Lê Minh Tuấn	17C1-ĐCN3	27/11/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1128	17001103	Lê Quang Sơn Lâm	17C1-ĐCN3	19/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1129	17003728	Lê Quốc Chung	17C1-ĐCN3	04/03/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
1130	17003499	Lê Tấn Danh	17C1-ĐCN3	22/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1131	17003881	Lê Viết Lợi	17C1-ĐCN3	17/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1132	17003679	Ngô Sĩ Nguyên	17C1-ĐCN3	15/09/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1133	17003122	Ngô Trung Hiếu	17C1-ĐCN3	11/10/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
1134	17003716	Nguyễn Anh Kiệt	17C1-ĐCN3	25/06/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
1135	17003257	Nguyễn Chí Thiện	17C1-ĐCN3	02/01/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1136	17003341	Nguyễn Hoàn Hải	17C1-ĐCN3	24/11/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1137	17003324	Nguyễn Minh Cường	17C1-ĐCN3	22/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1138	17003438	Nguyễn Phước Hiền	17C1-ĐCN3	05/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1139	17003241	Nguyễn Trung Tín	17C1-ĐCN3	25/03/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
1140	17002957	Nguyễn Văn Nghĩa	17C1-ĐCN3	14/04/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
1141	17004622	Nguyễn Văn Sơn	17C1-ĐCN3	09/06/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
1142	17003266	Phạm Anh Vũ	17C1-ĐCN3	15/03/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
1143	17003704	Phạm Thông Đạt	17C1-ĐCN3	01/11/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
1144	17004826	Phan Anh Duy	17C1-ĐCN3	23/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1145	17002993	Phan Minh Trí	17C1-ĐCN3	25/03/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1146	17003054	Trần Đoàn Vĩ Khang	17C1-ĐCN3	04/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1147	17003033	Trần Nguyễn Minh Đức	17C1-ĐCN3	18/06/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
1148	17003144	Trần Thái Duy	17C1-ĐCN3	24/03/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1149	17003077	Võ Anh Kiệt	17C1-ĐCN3	05/11/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1150	17003035	Hồ Đức Dũng	17C1-ĐCN4	21/07/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	

1151	17003930	Huỳnh Thanh Tiền	17C1-ĐCN4	23/03/1999	4.096.000	615.420	4.711.420	
1152	17004478	Lê Hoàng Duy	17C1-ĐCN4	21/06/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1153	17003852	Lê Minh Hoàng	17C1-ĐCN4	08/10/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1154	17004185	Lê Minh Thịnh	17C1-ĐCN4	29/11/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
1155	17000468	Ngô Nhật Trường	17C1-ĐCN4	07/03/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1156	17003147	Ngô Tấn Lộc	17C1-ĐCN4	15/10/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
1157	17003927	Nguyễn Chí Bảo	17C1-ĐCN4	02/10/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
1158	17002904	Nguyễn Dương Quốc Hưng	17C1-ĐCN4	19/01/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
1159	17003884	Nguyễn Hữu Nhật	17C1-ĐCN4	17/08/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
1160	17003921	Nguyễn Minh Thành	17C1-ĐCN4	30/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1161	17004732	Nguyễn Minh Tùng	17C1-ĐCN4	20/09/1994	4.096.000	757.920	4.853.920	
1162	17000464	Nguyễn Quốc Toàn	17C1-ĐCN4	06/02/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1163	17001397	Nguyễn Vinh	17C1-ĐCN4	15/10/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1164	17004491	Phạm Trần Quang Vinh	17C1-ĐCN4	12/03/1996	4.096.000	757.920	4.853.920	
1165	17004343	Phan Bá Trọng	17C1-ĐCN4	10/10/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
1166	17004436	Phan Công Vinh	17C1-ĐCN4	22/01/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
1167	17004479	Phan Tấn Thành	17C1-ĐCN4	18/05/1996	4.096.000	90.000	4.186.000	
1168	17004510	Vì Phong Hào	17C1-ĐCN4	30/03/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
1169	17000920	Võ Phi Trường	17C1-ĐCN4	15/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1170	17003605	Bùi Quốc Trung	17C1-ĐĐT1	03/12/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
1171	17004733	Đoàn Ngọc Anh	17C1-ĐĐT1	07/08/1997	4.096.000	757.920	4.853.920	
1172	17001267	Lâm Hữu	17C1-ĐĐT1	23/05/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
1173	17004760	Lê Minh Nhân	17C1-ĐĐT1	12/10/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
1174	17001417	Lê Trung Tín	17C1-ĐĐT1	26/09/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
1175	17001318	Lê Tuấn Vũ	17C1-ĐĐT1	08/04/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
1176	17001689	Linh Thành Cơ	17C1-ĐĐT1	28/11/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
1177	17001736	Nguyễn Công Long	17C1-ĐĐT1	15/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1178	17000869	Nguyễn Hoàng Vũ	17C1-ĐĐT1	26/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1179	17001213	Nguyễn Hữu Thắng	17C1-ĐĐT1	21/12/1996	4.096.000	757.920	4.853.920	
1180	17001578	Nguyễn Văn Hiền	17C1-ĐĐT1	19/11/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
1181	17003719	Phạm Tiến Vững	17C1-ĐĐT1	09/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1182	17001476	Trần Quang Huy	17C1-ĐĐT1	02/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1183	17001792	Trần Trọng Thi	17C1-ĐĐT1	04/05/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
1184	17001653	Trịnh Văn Đức	17C1-ĐĐT1	22/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1185	17000340	Ví Đức Hùng	17C1-ĐĐT1	26/07/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
1186	17002778	Bùi Việt Lâm	17C1-ĐĐT2	14/10/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1187	17002737	Cao Xuân Trình	17C1-ĐĐT2	13/06/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1188	17002102	Châu Đình Trọng	17C1-ĐĐT2	02/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1189	17002271	Châu Đình Viễn	17C1-ĐĐT2	05/10/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1190	17002019	Đặng Công Hậu	17C1-ĐĐT2	09/09/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1191	17002370	Đỗ Quang Duy	17C1-ĐĐT2	08/01/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1192	17001973	Đỗ Thanh Bình	17C1-ĐĐT2	16/02/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1193	17002210	Hoàng Quốc Anh	17C1-ĐĐT2	10/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1194	17002043	Lâm Minh Kiến	17C1-ĐĐT2	15/01/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
1195	17002368	Lê Công Minh	17C1-ĐĐT2	04/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1196	17004824	Lê Đăng Tuấn	17C1-ĐĐT2	20/04/1997	4.096.000	757.920	4.853.920	
1197	17002760	Lê Minh Trí	17C1-ĐĐT2	22/06/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1198	17002608	Lê Thế Hữu	17C1-ĐĐT2	30/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1199	17002098	Lê Trương Kim Hưng	17C1-ĐĐT2	16/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1200	17002320	Lý Khoa Vinh	17C1-ĐĐT2	13/03/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
1201	17002234	Nguyễn Đăng Minh Trí	17C1-ĐĐT2	16/06/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1202	17002473	Nguyễn Đức Nghiêm	17C1-ĐĐT2	05/01/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1203	17002580	Nguyễn Hoàng Nam	17C1-ĐĐT2	02/10/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1204	17002746	Nguyễn Huỳnh Đạt	17C1-ĐĐT2	04/09/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1205	17002763	Nguyễn Mạnh Duy	17C1-ĐĐT2	22/02/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
1206	17002430	Nguyễn Ngọc Minh Nhân	17C1-ĐĐT2	07/05/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
1207	17003963	Nguyễn Phước Lập	17C1-ĐĐT2	23/11/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1208	17002767	Nguyễn Thanh Hoàng Tuấn	17C1-ĐĐT2	13/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1209	17002578	Nguyễn Thanh Vĩ	17C1-ĐĐT2	28/01/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1210	17002814	Nguyễn Trọng Nghĩa	17C1-ĐĐT2	28/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1211	17002036	Nguyễn Văn Tuấn	17C1-ĐĐT2	10/03/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	

1212	17002285	Nguyễn Việt Thắng	17C1-ĐĐT2	06/01/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1213	17002334	Phạm Hồng Anh	17C1-ĐĐT2	11/07/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
1214	17002303	Phan Công Minh	17C1-ĐĐT2	07/11/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1215	17004784	Phan Minh Hải	17C1-ĐĐT2	08/08/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
1216	17001989	Thân Văn Huy	17C1-ĐĐT2	14/09/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
1217	17002270	Thông Thành Tôn	17C1-ĐĐT2	20/04/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
1218	17001962	Trần Đình Trường	17C1-ĐĐT2	23/03/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
1219	17002169	Trần Văn Lâm	17C1-ĐĐT2	15/06/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1220	17002589	Trương Minh Hiếu	17C1-ĐĐT2	30/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1221	17002594	Trương Văn Lợi	17C1-ĐĐT2	15/10/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1222	17002753	Võ Hữu Dân	17C1-ĐĐT2	11/03/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1223	17003517	Bùi Hữu Phúc	17C1-ĐĐT3	17/01/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1224	17002971	Đào Đăng Khoa	17C1-ĐĐT3	30/06/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1225	17003312	Đinh Tấn Vũ	17C1-ĐĐT3	16/09/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
1226	17002483	Đỗ Việt Thanh Toàn	17C1-ĐĐT3	02/01/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
1227	17003489	Hoàng Đình Khải Oai	17C1-ĐĐT3	17/10/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1228	17003208	Huỳnh Tấn Nghĩa	17C1-ĐĐT3	20/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1229	17003352	Lương Đăng Khoa	17C1-ĐĐT3	06/03/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
1230	17003359	Nguyễn Bảo Hoàng Thanh	17C1-ĐĐT3	14/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1231	17003114	Nguyễn Đình Hào	17C1-ĐĐT3	11/10/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1232	17002910	Nguyễn Hữu Thắng	17C1-ĐĐT3	28/11/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1233	17003294	Nguyễn Tấn Lộc	17C1-ĐĐT3	24/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1234	17003362	Nguyễn Trần Khai Nguyên	17C1-ĐĐT3	10/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1235	17003353	Nguyễn Trung Anh Hào	17C1-ĐĐT3	03/12/1996	4.096.000	90.000	4.186.000	
1236	17003342	Nguyễn Văn Huy	17C1-ĐĐT3	27/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1237	17002838	Phạm Anh Quốc	17C1-ĐĐT3	19/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1238	17004788	Quách Khánh Linh	17C1-ĐĐT3	31/03/1996	4.096.000	90.000	4.186.000	
1239	17003452	Trần Anh Thư	17C1-ĐĐT3	15/11/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1240	17003565	Trần Anh Thuận	17C1-ĐĐT3	30/11/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1241	17003012	Trần Ngọc Chung	17C1-ĐĐT3	10/11/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1242	17003580	Trần Nguyễn Huy Thành	17C1-ĐĐT3	10/03/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1243	17003533	Trần Quý Trung	17C1-ĐĐT3	18/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1244	17003383	Trần Tấn Tài	17C1-ĐĐT3	27/06/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
1245	17003463	Trần Trương Anh Toàn	17C1-ĐĐT3	31/01/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
1246	17003193	Trương Hoàng Kỳ Lam	17C1-ĐĐT3	18/09/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
1247	17003442	Trương Mạnh Khang	17C1-ĐĐT3	16/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1248	17004342	Võ Trần Hoàng	17C1-ĐĐT3	13/11/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1249	17001540	Đặng Minh Thắng	17C1-ĐĐT4	12/05/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
1250	17003669	Đỗ Thị Kim Bình	17C1-ĐĐT4	08/10/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1251	17003812	Đoàn Phương Minh Phước	17C1-ĐĐT4	23/02/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1252	17004555	Đồng Minh Hoàng	17C1-ĐĐT4	28/06/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
1253	17004271	Hạp Tiến Văn	17C1-ĐĐT4	04/01/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
1254	17004013	Hồ Công Minh	17C1-ĐĐT4	12/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1255	17004077	Hồ Văn Vũ	17C1-ĐĐT4	19/11/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1256	17003946	Huỳnh Văn Khâm	17C1-ĐĐT4	02/09/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
1257	17003875	La Tuấn Kiệt	17C1-ĐĐT4	06/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1258	17003697	Lê Hoàng Nhân	17C1-ĐĐT4	29/07/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
1259	17003614	Lê Huy Hoàng	17C1-ĐĐT4	10/09/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
1260	17004810	Lê Ngọc Sơn	17C1-ĐĐT4	15/09/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
1261	17003777	Lê Nguyễn Hoàng Anh	17C1-ĐĐT4	01/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1262	17003662	Lê Nguyễn Ngọc Khải	17C1-ĐĐT4	24/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1263	17003588	Lê Thái Dương	17C1-ĐĐT4	22/11/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
1264	17003346	Lê Trần Quan Nhã	17C1-ĐĐT4	20/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1265	17003595	Lê Trung Kiên	17C1-ĐĐT4	12/06/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1266	17003977	Lý Nguyễn Phú	17C1-ĐĐT4	14/03/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1267	17003847	Ngô Hoàng Thanh Huy	17C1-ĐĐT4	14/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1268	17004896	Ngô Năng Võ	17C1-ĐĐT4	17/04/1997	4.096.000	757.920	4.853.920	
1269	17004337	Nguyễn Anh Hào	17C1-ĐĐT4	21/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1270	17004496	Nguyễn Hồng Công Mỹ	17C1-ĐĐT4	21/11/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
1271	17004108	Nguyễn Lương	17C1-ĐĐT4	20/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1272	17003865	Nguyễn Lý Lam Sơn	17C1-ĐĐT4	22/06/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	

1273	17003682	Nguyễn Minh Tâm	17C1-ĐĐT4	19/09/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1274	17003663	Nguyễn Trung Huân	17C1-ĐĐT4	19/01/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
1275	17004800	Nguyễn Văn Trọng	17C1-ĐĐT4	18/08/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
1276	17003738	Nguyễn Văn Vang	17C1-ĐĐT4	04/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1277	17004304	Phạm Anh Vũ	17C1-ĐĐT4	12/09/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
1278	17003829	Phạm Văn Hợp	17C1-ĐĐT4	18/10/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1279	17003975	Phan Phi Long	17C1-ĐĐT4	20/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1280	17000887	Trần Cao Minh	17C1-ĐĐT4	17/11/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
1281	17004548	Trần Hòa Đức	17C1-ĐĐT4	20/08/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
1282	17004230	Trịnh Ngọc Hải Triều	17C1-ĐĐT4	14/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1283	17003771	Trương Hồng Phát	17C1-ĐĐT4	05/05/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
1284	17004041	Trương Minh Thương	17C1-ĐĐT4	04/03/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1285	17004217	Trương Ngọc Duy	17C1-ĐĐT4	10/12/1995	4.096.000	90.000	4.186.000	
1286	17003744	Trương Nguyễn Đông Thức	17C1-ĐĐT4	09/01/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
1287	17004111	Võ Hồng Sơn	17C1-ĐĐT4	10/01/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1288	17004540	Vũ Tuấn Minh	17C1-ĐĐT4	06/07/1995	4.096.000	757.920	4.853.920	
1289	17003664	Vương Phùng Đăng Khoa	17C1-ĐĐT4	16/07/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
1290	17000795	Nguyễn Minh Tân	17C1-ĐTC1	26/03/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
1291	17002572	Nguyễn Thành Chương	17C1-ĐTC1	18/09/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1292	17003007	Nguyễn Văn Sang	17C1-ĐTC1	01/02/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1293	17004221	Trần Thiện	17C1-ĐTC1	04/09/1997	4.096.000	757.920	4.853.920	
1294	17003633	Trần Văn Nghiệp	17C1-ĐTC1	20/10/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
1295	17002997	Trương Hoài Hiệp	17C1-ĐTC1	12/01/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
1296	17001265	Châu Minh Thi	17C1-TĐH1	22/04/1999	3.840.000	757.920	4.597.920	
1297	17003031	Đàm Ngọc Quý	17C1-TĐH1	27/01/1999	3.840.000	90.000	3.930.000	
1298	17002377	Đỗ Thanh Thuận	17C1-TĐH1	26/03/1999	3.840.000	90.000	3.930.000	
1299	17002846	Đoàn Khánh Huy	17C1-TĐH1	21/10/1999	3.840.000	90.000	3.930.000	
1300	17003831	Đoàn Quốc Bảo	17C1-TĐH1	05/10/1999	3.840.000	90.000	3.930.000	
1301	17003229	Hồ Gia Bảo	17C1-TĐH1	23/09/1999	3.840.000	90.000	3.930.000	
1302	17003848	Hồ Sĩ Sang	17C1-TĐH1	03/01/1999	3.840.000	90.000	3.930.000	
1303	17002924	Hoàng Hiếu Hiệp	17C1-TĐH1	26/10/1999	3.840.000	90.000	3.930.000	
1304	17001624	Hoàng Ngọc Toàn	17C1-TĐH1	02/10/1999	3.840.000	90.000	3.930.000	
1305	17004212	Lê Hoàng Nam	17C1-TĐH1	21/03/1996	3.840.000	90.000	3.930.000	
1306	17002402	Lê Quang Huy	17C1-TĐH1	21/11/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
1307	17003755	Lê Thanh Tịnh	17C1-TĐH1	01/10/1999	3.840.000	90.000	3.930.000	
1308	17003855	Lê Tùng Dương	17C1-TĐH1	27/10/1997	3.840.000	757.920	4.597.920	
1309	17001855	Lê Văn Phúc	17C1-TĐH1	30/11/1999	3.840.000	90.000	3.930.000	
1310	17003575	Lưu Trần Nhật	17C1-TĐH1	20/09/1999	3.840.000	90.000	3.930.000	
1311	17001827	Mai Hữu Lộc	17C1-TĐH1	18/02/1995	3.840.000	757.920	4.597.920	
1312	17003356	Nguyễn Anh Khoa	17C1-TĐH1	20/04/1999	3.840.000	90.000	3.930.000	
1313	17003686	Nguyễn Duy Khang	17C1-TĐH1	24/02/1999	3.840.000	90.000	3.930.000	
1314	17003984	Nguyễn Hoàng Lâm	17C1-TĐH1	04/03/1999	3.840.000	90.000	3.930.000	
1315	17001636	Nguyễn Hoàng Phú	17C1-TĐH1	05/09/1999	3.840.000	90.000	3.930.000	
1316	17004081	Nguyễn Hữu Đạt	17C1-TĐH1	06/09/1999	3.840.000	90.000	3.930.000	
1317	17002406	Nguyễn Hữu Thời	17C1-TĐH1	27/07/1999	3.840.000	90.000	3.930.000	
1318	17003931	Nguyễn Phước Bình	17C1-TĐH1	15/05/1999	3.840.000	757.920	4.597.920	
1319	17004456	Nguyễn Quốc Anh	17C1-TĐH1	13/01/1999	3.840.000	90.000	3.930.000	
1320	17004023	Nguyễn Quốc Khánh	17C1-TĐH1	02/04/1999	3.840.000	90.000	3.930.000	
1321	17002118	Nguyễn Quốc Viễn	17C1-TĐH1	26/06/1999	3.840.000	90.000	3.930.000	
1322	17002531	Nguyễn Trọng Nghĩa	17C1-TĐH1	01/11/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
1323	17003089	Nguyễn Tuấn Anh	17C1-TĐH1	10/04/1999	3.840.000	90.000	3.930.000	
1324	17003961	Phan Phúc Hưng	17C1-TĐH1	18/07/1999	3.840.000	757.920	4.597.920	
1325	17003916	Tổng Hoàn Nghĩa	17C1-TĐH1	22/03/1999	3.840.000	90.000	3.930.000	
1326	17003979	Trần Đức Huy	17C1-TĐH1	29/10/1999	3.840.000	90.000	3.930.000	
1327	17003677	Trần Ngọc Hải	17C1-TĐH1	05/11/1999	3.840.000	90.000	3.930.000	
1328	17003041	Trần Vũ An	17C1-TĐH1	28/06/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
1329	17003520	Võ Dương Quốc	17C1-TĐH1	19/01/1999	3.840.000	757.920	4.597.920	
1330	17004792	Vy Kim Hải	17C1-TĐH1	19/06/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
1331	17004860	Ngô Văn Mẫn	17C2-ĐĐT1	04/4/1997	0	90.000	90.000	
1332	17004906	Nguyễn Hoàng Duy	17C2-ĐĐT1	16/5/1997	0	90.000	90.000	
1333	17004880	Nguyễn Văn Thịnh	17C2-ĐĐT1	28/9/1997	0	90.000	90.000	

1334	17004946	Trần Văn Thành	17C2-ĐĐT1	10/4/1990	0	90.000	90.000	
1335	17000679	Bùi Quốc Khánh	17T4-ĐCN1	10/06/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
1336	17003224	Đặng Xuân Phi	17T4-ĐCN1	20/06/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1337	17000991	Lâm Trần Quốc Thắng	17T4-ĐCN1	06/06/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1338	17000011	Lê Hoàng Tuấn Đạt	17T4-ĐCN1	9/7/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1339	17001843	Lê Thành Dương	17T4-ĐCN1	14/07/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
1340	17001644	Mai Xuân Đại	17T4-ĐCN1	17/04/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1341	17003475	Nguyễn Hoàng Anh	17T4-ĐCN1	16/05/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
1342	17000510	Nguyễn Lê Gia Huy	17T4-ĐCN1	15/04/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1343	17000405	Nguyễn Minh Thành	17T4-ĐCN1	17/1/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1344	17001890	Nguyễn Phạm Trường Thuận	17T4-ĐCN1	18/10/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
1345	17000127	Nguyễn Thanh Phong	17T4-ĐCN1	26/01/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1346	17001036	Nguyễn Thanh Tú	17T4-ĐCN1	21/09/1999	5.798.000	140.000	5.938.000	
1347	17000372	Nguyễn Thiện	17T4-ĐCN1	16/09/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1348	17000692	Phang Anh Kiệt	17T4-ĐCN1	10/10/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1349	17000994	Tạ Đình Văn	17T4-ĐCN1	27/08/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1350	17000847	Trần Minh Vũ	17T4-ĐCN1	01/10/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1351	17003400	Võ Tấn Vũ	17T4-ĐCN1	25/08/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1352	17004701	Đặng Văn Anh	17T4-ĐCN2	19/12/1998	5.798.000	140.000	5.938.000	
1353	17004192	Đình Hoàng Phúc	17T4-ĐCN2	30/07/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
1354	17003613	Đỗ Quang Minh	17T4-ĐCN2	03/02/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1355	17003843	Lê Nguyễn Quang Nhật	17T4-ĐCN2	11/03/2000	5.798.000	140.000	5.938.000	
1356	17001125	Ngô Thành Đại	17T4-ĐCN2	05/07/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1357	17000800	Nguyễn Phạm Hoàng Long	17T4-ĐCN2	24/02/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1358	17002710	Nguyễn Phi Long	17T4-ĐCN2	05/02/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1359	17000716	Nguyễn Thành Lộc	17T4-ĐCN2	09/09/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1360	17002232	Nguyễn Thanh Sơn	17T4-ĐCN2	09/06/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
1361	17003204	Nguyễn Thanh Tân	17T4-ĐCN2	05/06/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1362	17000174	Nguyễn Tiến Chúc	17T4-ĐCN2	05/3/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
1363	17000688	Nguyễn Văn Thông	17T4-ĐCN2	26/03/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1364	17001039	Phan Nguyễn Hoàng Gia	17T4-ĐCN2	16/02/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1365	17000614	Tô Văn Nghĩa	17T4-ĐCN2	28/11/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
1366	17000158	Trần Đình Khôi	17T4-ĐCN2	06/12/2000	5.798.000	140.000	5.938.000	
1367	17000671	Trần Hoài Thương	17T4-ĐCN2	18/06/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1368	17001073	Trần Khải Nam	17T4-ĐCN2	26/03/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
1369	17000114	Trần Kim Quang	17T4-ĐCN2	07/11/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1370	17000194	Triệu Minh Châu	17T4-ĐCN2	10/01/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1371	17000725	Võ Thanh Phong	17T4-ĐCN2	05/12/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1372	17002425	Bùi Phong Hiếu	17T4-ĐĐT1	30/03/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
1373	17000034	Cần Quốc Bảo	17T4-ĐĐT1	17/5/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
1374	17000609	Huỳnh Đại Triển	17T4-ĐĐT1	13/06/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
1375	17000454	Huỳnh Minh Nhựt	17T4-ĐĐT1	14/12/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
1376	17002665	Huỳnh Phúc Khương	17T4-ĐĐT1	08/01/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
1377	17000483	Lâm Bảo Như	17T4-ĐĐT1	14/11/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
1378	17000358	Lê Hoài Nhật Tâm	17T4-ĐĐT1	06/11/2002	6.244.000	857.920	7.101.920	
1379	17000599	Lê Hoàng Ân	17T4-ĐĐT1	06/12/2002	6.244.000	857.920	7.101.920	
1380	17001260	Lê Huỳnh Tuấn Anh	17T4-ĐĐT1	02/02/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
1381	17000839	Lê Thanh Tuấn	17T4-ĐĐT1	30/08/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
1382	17000455	Lý Kim Thành	17T4-ĐĐT1	25/12/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
1383	17003310	Mai Quốc Bảo	17T4-ĐĐT1	06/07/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
1384	17000860	Mai Thanh Đức Mạnh	17T4-ĐĐT1	12/03/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
1385	17003556	Nguyễn Hoàng Nhật Nam	17T4-ĐĐT1	10/02/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
1386	17000080	Nguyễn Minh Trọng	17T4-ĐĐT1	21/8/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
1387	17000148	Nguyễn Quang Thành Danh	17T4-ĐĐT1	28/9/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
1388	17000561	Nguyễn Tấn Dũng	17T4-ĐĐT1	19/08/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
1389	17001201	Nguyễn Thế Anh	17T4-ĐĐT1	09/09/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
1390	17000377	Nguyễn Trọng Hiếu	17T4-ĐĐT1	05/03/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
1391	17000575	Nguyễn Văn Bình	17T4-ĐĐT1	18/04/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
1392	17000513	Nguyễn Văn Phước	17T4-ĐĐT1	01/09/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
1393	17000009	Thái Nguyễn Nam	17T4-ĐĐT1	12/3/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
1394	17000611	Trần Gia Huy	17T4-ĐĐT1	16/7/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	

1395	17000742	Võ Nguyễn Văn Sơn	17T4-ĐĐT1	16/05/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
1396	17003550	Võ Phạm Thanh Thịnh	17T4-ĐĐT1	30/03/2002	6.244.000	857.920	7.101.920	
1397	17000008	Đặng Hoàng Nhật Khang	17T4-ĐTC1	16/11/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1398	17001114	Đỗ Bảo Long	17T4-ĐTC1	30/01/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1399	17000496	Dương Đức Thắng	17T4-ĐTC1	22/02/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1400	17001743	Hồ Kỳ Hào	17T4-ĐTC1	17/12/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1401	17000224	Huỳnh Minh Trí	17T4-ĐTC1	19/08/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1402	17004340	Lê Nguyễn Hoàng Nam	17T4-ĐTC1	21/09/1999	5.798.000	140.000	5.938.000	
1403	17000442	Liên Gia Huy	17T4-ĐTC1	16/02/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1404	17000341	Nguyễn Hoàng Thái Duy	17T4-ĐTC1	17/10/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1405	17003107	Nguyễn Ngọc Thảo Vy	17T4-ĐTC1	19/10/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1406	17000835	Nguyễn Thanh Cường	17T4-ĐTC1	08/08/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1407	17003522	Nguyễn Trần Gia Bảo	17T4-ĐTC1	08/10/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1408	17000990	Trần Hoàn	17T4-ĐTC1	10/01/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1409	17000466	Trịnh Quốc Huy	17T4-ĐTC1	17/05/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1410	17000734	Trương Thành Nhân	17T4-ĐTC1	22/12/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1411	17000746	Võ Cao Anh Tú	17T4-ĐTC1	08/05/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1412	17000636	Vũ Hoàng Thiên Vi	17T4-ĐTC1	17/06/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1413	17000131	Vương Tống Giang	17T4-ĐTC1	04/3/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
1414	18003108	Cao Minh Quất	18C1-CĐT1	02/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1415	18002597	Chung Thuận Nghĩa	18C1-CĐT1	04/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1416	18003557	Đặng Quang Vinh	18C1-CĐT1	12/04/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
1417	18003848	Đỗ Giang Long	18C1-CĐT1	12/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1418	18002745	Hàng Ngọc Phước Thành	18C1-CĐT1	15/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1419	18002151	Hoàng Quốc Huy	18C1-CĐT1	12/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1420	18001486	Lê Hoàng Đức Duy	18C1-CĐT1	30/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1421	18003167	Lữ Hồng Hào	18C1-CĐT1	04/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1422	18002460	Lý Chi Hồng	18C1-CĐT1	13/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1423	18002296	Lý Viết Thái Sang	18C1-CĐT1	26/09/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
1424	18003752	Mai Thành Tân	18C1-CĐT1	06/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1425	18003541	Nguyễn Hoàng Khang	18C1-CĐT1	05/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1426	18003204	Nguyễn Hữu Thành	18C1-CĐT1	01/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1427	18000022	Nguyễn Lâm Hoàng Vương	18C1-CĐT1	25/11/1994	5.632.000	90.000	5.722.000	
1428	18001720	Nguyễn Minh Thái	18C1-CĐT1	06/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1429	18003555	Nguyễn Phi Trường	18C1-CĐT1	15/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1430	18001929	Nguyễn Quang Minh	18C1-CĐT1	15/03/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
1431	18000468	Nguyễn Trần Minh Đức	18C1-CĐT1	15/05/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
1432	18005098	Nguyễn Văn Huy	18C1-CĐT1	08/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1433	18001964	Phạm Huy Chương	18C1-CĐT1	23/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1434	18003586	Phan Lộc Hòa	18C1-CĐT1	04/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1435	18002858	Phan Nguyễn Trọng Quỳnh	18C1-CĐT1	15/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1436	18003345	Phan Trường Vũ	18C1-CĐT1	04/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1437	18003580	Phan Văn Đường	18C1-CĐT1	14/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1438	18003338	Phan Việt Tân	18C1-CĐT1	25/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1439	18005128	Thạch Sô Thi	18C1-CĐT1	23/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1440	18005478	Trần Anh Tâm	18C1-CĐT1	09/02/1982	5.632.000	90.000	5.722.000	
1441	18003501	Trần Quang Tinh	18C1-CĐT1	31/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1442	18003579	Trịnh Hoàng Thiện	18C1-CĐT1	10/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1443	18001934	Trương Quang Linh	18C1-CĐT1	12/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1444	18002627	Võ Minh Trung	18C1-CĐT1	28/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1445	18003003	Võ Thành Thiện	18C1-CĐT1	14/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1446	18004046	Đặng Văn Hưng	18C1-CĐT2	17/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1447	18003973	Dương Công Bảo	18C1-CĐT2	23/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1448	18004835	Hà Lâm	18C1-CĐT2	21/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1449	18004429	Huỳnh Gia Huy	18C1-CĐT2	07/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1450	18005502	Lâm Thành Hào	18C1-CĐT2	26/04/1997	5.632.000	90.000	5.722.000	
1451	18005188	Lương Thanh Diễm	18C1-CĐT2	28/07/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
1452	18005187	Mai Xuân Khánh	18C1-CĐT2	17/07/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
1453	18001898	Nguyễn Đức Hải	18C1-CĐT2	30/03/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
1454	18005788	Nguyễn Duy Chiến	18C1-CĐT2	25/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1455	18004657	Nguyễn Hoài Nam	18C1-CĐT2	13/05/1995	5.632.000	90.000	5.722.000	

1456	18005005	Nguyễn Hoàng Duy	18C1-CĐT2	22/08/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
1457	18005440	Nguyễn Huy Tính	18C1-CĐT2	23/01/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
1458	18005145	Nguyễn Linh Giang	18C1-CĐT2	22/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1459	18004950	Nguyễn Minh Luân	18C1-CĐT2	08/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1460	18004188	Nguyễn Phúc Khang	18C1-CĐT2	24/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1461	18004284	Nguyễn Thái Vinh	18C1-CĐT2	08/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1462	18004648	Nhan Thành Nhân	18C1-CĐT2	24/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1463	18000258	Phạm Duy Khang	18C1-CĐT2	08/05/1997	5.632.000	90.000	5.722.000	
1464	18005202	Phạm Nhật Nam	18C1-CĐT2	30/08/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
1465	18004572	Phan Văn Anh	18C1-CĐT2	29/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1466	18005333	Phan Văn Thịnh	18C1-CĐT2	03/02/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
1467	18005352	Thái Minh Tiến	18C1-CĐT2	12/10/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
1468	18004229	Tô Đình Phú	18C1-CĐT2	22/09/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
1469	18004574	Trần Đức Long	18C1-CĐT2	09/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1470	18004681	Trần Minh Hòa	18C1-CĐT2	01/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
1471	18004953	Trần Quang Cường	18C1-CĐT2	09/10/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
1472	18004964	Trần Văn Thịnh	18C1-CĐT2	14/07/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
1473	18000059	Bạch Hoàng Việt	18C1-ĐCN1	27/03/1998	5.888.000	90.000	5.978.000	
1474	18001744	Bùi Văn Huy	18C1-ĐCN1	07/12/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1475	18000241	Đặng Văn Tâm	18C1-ĐCN1	25/03/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1476	18001795	Hồ Minh Thành	18C1-ĐCN1	07/09/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1477	18002213	Hồ Quốc Huy	18C1-ĐCN1	07/06/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1478	18002271	Huỳnh Minh Bảo	18C1-ĐCN1	04/03/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1479	18003368	Huỳnh Nguyễn Phú Điền	18C1-ĐCN1	20/01/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1480	18002146	La Hữu Phúc	18C1-ĐCN1	08/09/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1481	18001700	Lê Hoàng Thanh	18C1-ĐCN1	10/02/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1482	18002227	Lê Linh Nhật	18C1-ĐCN1	07/05/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1483	18001924	Lê Tấn Hưng	18C1-ĐCN1	25/07/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1484	18001762	Nguyễn Khắc Nhựt	18C1-ĐCN1	24/10/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1485	18002209	Nguyễn Mai Thanh Hiếu	18C1-ĐCN1	23/11/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1486	18000359	Nguyễn Minh Trung	18C1-ĐCN1	21/09/1995	5.888.000	90.000	5.978.000	
1487	18001565	Nguyễn Ngọc Sơn	18C1-ĐCN1	11/04/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1488	18002211	Nguyễn Quang Trường	18C1-ĐCN1	05/02/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1489	18002214	Nguyễn Thành An	18C1-ĐCN1	23/10/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1490	18005771	Phạm Hoàng Anh	18C1-ĐCN1	10/01/2001	5.888.000	90.000	5.978.000	
1491	18002152	Phạm Tấn Hùng	18C1-ĐCN1	04/03/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1492	18001764	Phạm Thái Bảo	18C1-ĐCN1	04/11/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1493	18002309	Phạm Tuấn Vũ	18C1-ĐCN1	10/03/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1494	18002317	Phan Quốc Thanh	18C1-ĐCN1	24/11/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1495	18002439	Trần Minh Tuấn	18C1-ĐCN1	10/02/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1496	18001923	Trần Thanh Tú	18C1-ĐCN1	31/08/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1497	18001714	Trần Thanh Tùng	18C1-ĐCN1	14/03/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1498	18002335	Trần Thuận Phát	18C1-ĐCN1	18/12/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1499	18001563	Trịnh Kim Luân	18C1-ĐCN1	16/08/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1500	18002330	Trương Công Tài	18C1-ĐCN1	07/12/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1501	18003912	Bùi Xuân Tuấn	18C1-ĐCN2	25/06/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1502	18003136	Đỗ Nguyễn Thiên Phúc	18C1-ĐCN2	23/12/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1503	18003786	Đoàn Quốc Bảo	18C1-ĐCN2	25/05/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1504	18003160	Đồng Tuyền Tiến	18C1-ĐCN2	20/05/1998	5.888.000	90.000	5.978.000	
1505	18003192	Hà Minh Thuận	18C1-ĐCN2	28/04/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1506	18003203	Hồ Vương Quốc Việt	18C1-ĐCN2	20/05/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1507	18003279	Kim Văn Sơn	18C1-ĐCN2	14/07/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1508	18002819	Lại Quốc Thanh	18C1-ĐCN2	02/10/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1509	18005210	Lê Hùng Phước	18C1-ĐCN2	02/11/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1510	18002785	Lê Quang Vinh	18C1-ĐCN2	21/11/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1511	18002596	Lư Ngọc Quyền	18C1-ĐCN2	04/04/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1512	18002980	Lý Công Nguyên Khoa	18C1-ĐCN2	13/05/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1513	18002615	Mai Lê Hoàng Kha	18C1-ĐCN2	25/05/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1514	18002950	Nguyễn Đức Huy	18C1-ĐCN2	30/03/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1515	18005283	Nguyễn Hoàng Linh	18C1-ĐCN2	21/02/1997	5.888.000	90.000	5.978.000	
1516	18002876	Nguyễn Hoàng Vinh	18C1-ĐCN2	25/03/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	

1517	18002657	Nguyễn Hữu Phước	18C1-ĐCN2	08/01/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1518	18002865	Nguyễn Ngọc Thạch	18C1-ĐCN2	21/11/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1519	18003005	Nguyễn Nhật Phàm	18C1-ĐCN2	02/10/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1520	18002901	Nguyễn Phạm Minh Khoa	18C1-ĐCN2	03/05/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1521	18003252	Nguyễn Quang Vinh	18C1-ĐCN2	10/09/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1522	18003197	Nguyễn Quốc Trọng	18C1-ĐCN2	27/10/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1523	18002725	Nguyễn Thanh Liêm	18C1-ĐCN2	22/04/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1524	18002637	Nguyễn Thanh Nhân	18C1-ĐCN2	09/07/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1525	18005444	Phạm Công Thành	18C1-ĐCN2	27/04/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1526	18003224	Phạm Hoàng Nam	18C1-ĐCN2	30/11/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1527	18002817	Phạm Vĩnh Kỳ	18C1-ĐCN2	05/06/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1528	18003277	Tạ Đăng Tuyên	18C1-ĐCN2	02/09/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1529	18003278	Tạ Văn Hồng Phê	18C1-ĐCN2	02/08/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1530	18003280	Bá Đặng Ngọc Tiến	18C1-ĐCN3	29/01/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1531	18003285	Bá Minh Truyền	18C1-ĐCN3	08/03/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1532	18003712	Đỗ Văn Khánh Hoàng	18C1-ĐCN3	29/05/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1533	18005673	Dương Đại Nghĩa	18C1-ĐCN3	15/01/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1534	18003711	Hà Bảo Toàn	18C1-ĐCN3	08/08/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1535	18003947	Hồ Thành Sắc	18C1-ĐCN3	10/06/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1536	18005315	Huỳnh Tấn Phong	18C1-ĐCN3	20/06/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1537	18003919	Huỳnh Thê Quân	18C1-ĐCN3	28/04/1998	5.888.000	90.000	5.978.000	
1538	18003413	Huỳnh Trọng Duy	18C1-ĐCN3	25/01/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1539	18003619	Lê Sỹ Linh	18C1-ĐCN3	15/11/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1540	18003451	Lê Thanh Nhân	18C1-ĐCN3	17/12/1998	5.888.000	90.000	5.978.000	
1541	18003522	Nguy Thanh Quang	18C1-ĐCN3	16/08/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1542	18003749	Nguyễn Đăng Trường	18C1-ĐCN3	15/10/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1543	18003864	Nguyễn Đình Phan	18C1-ĐCN3	05/10/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1544	18004025	Nguyễn Hoàng Phi	18C1-ĐCN3	25/08/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1545	18003875	Nguyễn Hoàng Trí	18C1-ĐCN3	07/11/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1546	18005492	Nguyễn Khánh Duy	18C1-ĐCN3	01/11/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1547	18003782	Nguyễn Quốc Vĩ	18C1-ĐCN3	16/06/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1548	18004917	Nguyễn Tâm Thành Đạt	18C1-ĐCN3	21/09/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1549	18003551	Nguyễn Thanh Long	18C1-ĐCN3	27/09/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1550	18003104	Nguyễn Thành Tấn Lợi	18C1-ĐCN3	15/02/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1551	18005197	Nguyễn Trung Tiến	18C1-ĐCN3	25/06/1997	5.888.000	90.000	5.978.000	
1552	18003409	Nguyễn Văn Tuấn	18C1-ĐCN3	30/10/1996	5.888.000	90.000	5.978.000	
1553	18004968	Phạm Hoàng Quốc	18C1-ĐCN3	12/09/1995	5.888.000	90.000	5.978.000	
1554	18003803	Phạm Trọng Tín	18C1-ĐCN3	21/08/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1555	18003315	Phan Thành Đoàn	18C1-ĐCN3	26/03/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1556	18003414	Phan Trọng Yên	18C1-ĐCN3	16/12/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1557	18004114	Thái Công Nguyên	18C1-ĐCN3	20/01/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1558	18003282	Thông Minh Triệu	18C1-ĐCN3	13/07/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1559	18003747	Trần Hoài Hân	18C1-ĐCN3	07/10/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1560	18005406	Trần Minh Quân	18C1-ĐCN3	15/07/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1561	18004120	Trần Trung Nam	18C1-ĐCN3	17/01/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1562	18003817	Trần Văn Nam	18C1-ĐCN3	23/05/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1563	18004007	Trương Công Trung	18C1-ĐCN3	21/04/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1564	18004042	Trương Doãn Lương	18C1-ĐCN3	20/02/1997	5.888.000	90.000	5.978.000	
1565	18004707	Võ Ngọc Tuấn	18C1-ĐCN3	03/07/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1566	18003843	Võ Thành Long	18C1-ĐCN3	25/11/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1567	18003309	Vũ Duy Thành	18C1-ĐCN3	20/05/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1568	18003435	Vũ Tiến Cường	18C1-ĐCN3	10/11/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1569	18004538	Bùi Hải Dương	18C1-ĐCN4	02/08/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1570	18004972	Bùi Ngọc Kỳ	18C1-ĐCN4	13/04/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1571	18005056	Châu Anh Xuân	18C1-ĐCN4	05/01/1997	5.888.000	90.000	5.978.000	
1572	18005016	Chu Văn Nguyên	18C1-ĐCN4	19/11/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1573	18003888	Đặng Quốc Bảo Phong	18C1-ĐCN4	05/06/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1574	18004449	Đỗ Thành Chiến	18C1-ĐCN4	30/10/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1575	18004566	Dương Võ Đức Thiện	18C1-ĐCN4	09/11/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1576	18004338	Hồ Hồng Sơn	18C1-ĐCN4	26/12/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1577	18004290	Huỳnh Thanh Tú	18C1-ĐCN4	19/11/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	

1578	18004368	Huỳnh Thanh Vinh	18C1-ĐCN4	24/12/1997	5.888.000	90.000	5.978.000	
1579	18004827	Lê Bá Trường	18C1-ĐCN4	03/10/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1580	18005043	Lê Bình Dương	18C1-ĐCN4	30/09/1994	5.888.000	90.000	5.978.000	
1581	18004372	Lê Mậu Trinh	18C1-ĐCN4	28/08/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1582	18002221	Lê Ngọc Thông	18C1-ĐCN4	23/10/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1583	18004713	Lê Trọng Khiêm	18C1-ĐCN4	24/10/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1584	18005075	Lục Phan Văn Đoàn	18C1-ĐCN4	28/12/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1585	18004600	Ngô Thanh Hải	18C1-ĐCN4	10/10/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1586	18004877	Nguyễn Anh Tuấn	18C1-ĐCN4	20/08/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1587	18004357	Nguyễn Đức Tính	18C1-ĐCN4	01/01/1997	5.888.000	90.000	5.978.000	
1588	18005238	Nguyễn Duy Ngoan	18C1-ĐCN4	14/02/1992	5.888.000	90.000	5.978.000	
1589	18005465	Nguyễn Hoàng Huy	18C1-ĐCN4	23/01/1996	5.888.000	90.000	5.978.000	
1590	18004853	Nguyễn Hoàng Phúc	18C1-ĐCN4	25/11/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1591	18004595	Nguyễn Hồng Trung	18C1-ĐCN4	20/02/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1592	18004709	Nguyễn Hữu Đăng Khoa	18C1-ĐCN4	12/02/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1593	18005119	Nguyễn Minh Trung	18C1-ĐCN4	01/07/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1594	18004787	Nguyễn Ngọc Tiền	18C1-ĐCN4	18/08/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1595	18004375	Nguyễn Nhật Trường	18C1-ĐCN4	10/02/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1596	18005361	Nguyễn Tấn Giàu	18C1-ĐCN4	08/08/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1597	18004485	Nguyễn Trí Dũng	18C1-ĐCN4	28/02/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1598	18004276	Nguyễn Văn Khánh	18C1-ĐCN4	06/07/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1599	18000204	Phạm Quang Phương	18C1-ĐCN4	01/01/1994	5.888.000	90.000	5.978.000	
1600	18004987	Phạm Thái Bảo	18C1-ĐCN4	15/10/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1601	18004399	Phạm Tuấn Tài	18C1-ĐCN4	21/07/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1602	18005348	Phạm Văn Ngọc	18C1-ĐCN4	18/10/1998	5.888.000	90.000	5.978.000	
1603	18005090	Phan Lê Nhựt	18C1-ĐCN4	19/06/1996	5.888.000	90.000	5.978.000	
1604	18004202	Trần Hải Bằng	18C1-ĐCN4	21/03/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1605	18004174	Trần Hoàng Phước	18C1-ĐCN4	27/10/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1606	18004342	Trần Huỳnh Phong	18C1-ĐCN4	05/10/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1607	18005076	Trần Ngọc Chiến	18C1-ĐCN4	10/09/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1608	18004578	Trịnh Phương Nam	18C1-ĐCN4	06/08/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1609	18004615	Trương Hoàng Thanh Long	18C1-ĐCN4	12/06/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1610	18004975	Trương Lê Viễn	18C1-ĐCN4	08/11/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1611	18004209	Trương Minh Thành	18C1-ĐCN4	10/10/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1612	18004846	Trương Ngọc Minh	18C1-ĐCN4	15/09/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1613	18005055	Trương Trí Lợi	18C1-ĐCN4	20/02/1997	5.888.000	90.000	5.978.000	
1614	18004721	Võ Thành Long	18C1-ĐCN4	12/05/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1615	18004495	Vũ Thế Vỹ	18C1-ĐCN4	11/09/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1616	18003132	Cao Đình Thương	18C1-ĐĐT1	28/01/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1617	18001710	Cao Văn Phú	18C1-ĐĐT1	28/03/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1618	18003190	Đặng Nguyễn Sang	18C1-ĐĐT1	30/10/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1619	18004957	Đào Minh Tâm	18C1-ĐĐT1	23/06/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1620	18002408	Đoàn Văn Điền	18C1-ĐĐT1	15/09/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1621	18002715	Du Gia Huy	18C1-ĐĐT1	26/05/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1622	18003058	Huỳnh Thanh Hoài	18C1-ĐĐT1	01/12/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1623	18001400	Lê Кит Uy	18C1-ĐĐT1	22/11/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1624	18003061	Lê Ngọc Nhã	18C1-ĐĐT1	13/01/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1625	18002631	Lộ Công Tiến	18C1-ĐĐT1	27/09/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1626	18004292	Nguyễn Công Bằng	18C1-ĐĐT1	08/12/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1627	18001860	Nguyễn Đức Huy	18C1-ĐĐT1	16/01/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1628	18004958	Nguyễn Đức Nam	18C1-ĐĐT1	23/06/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1629	18001875	Nguyễn Hữu Hiền	18C1-ĐĐT1	16/03/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1630	18002269	Nguyễn Hữu Hoài	18C1-ĐĐT1	08/04/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1631	18002930	Nguyễn Ngọc Vinh	18C1-ĐĐT1	04/04/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1632	18002880	Nguyễn Quốc Trung	18C1-ĐĐT1	13/04/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1633	18004722	Nguyễn Thanh Quang	18C1-ĐĐT1	27/07/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1634	18005793	Nguyễn Trọng Quỳnh Anh	18C1-ĐĐT1	08/03/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1635	18004278	Nguyễn Văn Thế Long	18C1-ĐĐT1	02/08/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1636	18002933	Phạm Quốc Huy	18C1-ĐĐT1	01/11/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1637	18002344	Phạm Tấn Huy	18C1-ĐĐT1	28/06/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1638	18004397	Phạm Thanh Hải	18C1-ĐĐT1	22/04/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	

1639	18003077	Phan Lâm Tùng	18C1-ĐĐT1	13/01/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1640	18003057	Phan Thanh Danh	18C1-ĐĐT1	09/01/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1641	18003329	Phan Xuân Nhật	18C1-ĐĐT1	15/06/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1642	18003186	Trần Ngọc Trúc	18C1-ĐĐT1	10/10/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1643	18002837	Trương Trí Dũng	18C1-ĐĐT1	11/11/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1644	18004173	Bùi Bảo Anh	18C1-ĐĐT2	08/01/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1645	18003898	Bùi Văn Tuấn	18C1-ĐĐT2	03/09/1998	5.888.000	90.000	5.978.000	
1646	18003710	Cao Văn Nghiệp	18C1-ĐĐT2	13/07/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1647	18004257	Đỗ Hoàng Việt	18C1-ĐĐT2	14/07/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1648	18003956	Đỗ Minh Tâm	18C1-ĐĐT2	01/06/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1649	18004408	Dương Thanh Phong	18C1-ĐĐT2	07/01/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1650	18004181	Dương Văn Long	18C1-ĐĐT2	01/08/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1651	18003340	Lại Quang Huy	18C1-ĐĐT2	25/12/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1652	18005571	Lê Nam Toan	18C1-ĐĐT2	20/07/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1653	18004949	Lê Quốc Khánh	18C1-ĐĐT2	26/03/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1654	18003461	Lê Văn Duy	18C1-ĐĐT2	24/07/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1655	18004048	Ngô Huy Hoàng	18C1-ĐĐT2	16/05/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1656	18003910	Nguyễn Bảo Long	18C1-ĐĐT2	17/05/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1657	18004219	Nguyễn Đình Tư	18C1-ĐĐT2	20/09/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1658	18005287	Nguyễn Hoàng Vương	18C1-ĐĐT2	16/01/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1659	18003715	Nguyễn Minh Đạt	18C1-ĐĐT2	05/08/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1660	18004167	Nguyễn Tấn Phát	18C1-ĐĐT2	03/10/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1661	18003886	Nguyễn Trọng Phiên	18C1-ĐĐT2	04/11/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1662	18003593	Nguyễn Trung Hậu	18C1-ĐĐT2	01/08/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1663	18005330	Phạm Phúc Hân	18C1-ĐĐT2	09/12/1996	5.888.000	90.000	5.978.000	
1664	18003753	Phan Ngọc Sơn	18C1-ĐĐT2	04/04/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1665	18003458	Trần Anh Kiệt	18C1-ĐĐT2	16/01/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1666	18005183	Trần Nhật Thịnh	18C1-ĐĐT2	06/08/1994	5.888.000	90.000	5.978.000	
1667	18003478	Trương Đăng Khoa	18C1-ĐĐT2	03/02/1996	5.888.000	90.000	5.978.000	
1668	18005716	Trương Hiếu	18C1-ĐĐT2	28/09/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1669	18004337	Võ Xuân Anh Khoa	18C1-ĐĐT2	04/07/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1670	18005042	Bùi Văn Khiêm	18C1-ĐĐT3	04/07/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1671	18005265	Hồ Văn Hội	18C1-ĐĐT3	12/02/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1672	18004428	Hoàng Văn Lập	18C1-ĐĐT3	27/12/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1673	18004742	Huỳnh Anh Tú	18C1-ĐĐT3	31/03/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1674	18004830	Lê Anh Vũ	18C1-ĐĐT3	12/07/1995	5.888.000	90.000	5.978.000	
1675	18005442	Lê Chí Bảo	18C1-ĐĐT3	20/05/1997	5.888.000	90.000	5.978.000	
1676	18004465	Lê Công Hào	18C1-ĐĐT3	11/08/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1677	18004804	Lê Phạm Quốc Vương	18C1-ĐĐT3	15/03/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1678	18004912	Lê Thanh Dương	18C1-ĐĐT3	15/12/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1679	18004537	Lữ Vĩnh Tiến	18C1-ĐĐT3	10/09/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1680	18004520	Nguyễn Bá Ngọc	18C1-ĐĐT3	07/11/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1681	18004808	Nguyễn Duy Phúc	18C1-ĐĐT3	04/07/1994	5.888.000	90.000	5.978.000	
1682	18005142	Nguyễn Gia Trọng Bình	18C1-ĐĐT3	22/03/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1683	18005511	Nguyễn Ngọc Thái	18C1-ĐĐT3	16/12/1996	5.888.000	90.000	5.978.000	
1684	18004550	Nguyễn Phi Công	18C1-ĐĐT3	30/10/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1685	18004694	Nguyễn Tấn Luân	18C1-ĐĐT3	04/06/1998	5.888.000	90.000	5.978.000	
1686	18004735	Nguyễn Tấn Tài	18C1-ĐĐT3	23/05/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1687	18004780	Nguyễn Thế Trọng	18C1-ĐĐT3	12/09/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1688	18004698	Nguyễn Viết Phi Long	18C1-ĐĐT3	11/04/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1689	18004642	Phạm Hoàng Nam	18C1-ĐĐT3	19/04/1998	5.888.000	90.000	5.978.000	
1690	18004981	Phạm Thanh Phong	18C1-ĐĐT3	19/07/1997	5.888.000	90.000	5.978.000	
1691	18004760	Phan Khánh Duy	18C1-ĐĐT3	29/05/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1692	18004546	Phan Phi Kiệt	18C1-ĐĐT3	07/08/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1693	18005263	Trần Anh Quý	18C1-ĐĐT3	27/09/1996	5.888.000	90.000	5.978.000	
1694	18002463	Trần Mẫn Đại	18C1-ĐĐT3	06/04/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1695	18004759	Trần Ngọc Quý	18C1-ĐĐT3	10/10/1998	5.888.000	90.000	5.978.000	
1696	18005204	Trần Quốc Lộc	18C1-ĐĐT3	05/12/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1697	18005244	Võ Đông Kỳ	18C1-ĐĐT3	16/09/1998	5.888.000	90.000	5.978.000	
1698	18005456	Vũ Văn Hiếu	18C1-ĐĐT3	23/11/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1699	18002638	Bùi Hữu Thắng	18C1-TĐH1	29/12/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	

1700	18003758	Đào Phạm Trường Sơn	18C1-TĐH1	20/01/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1701	18003439	Đỗ Quyết Tiến	18C1-TĐH1	05/04/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1702	18003575	Dương Nguyễn Thanh Châu	18C1-TĐH1	27/12/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1703	18000813	Giã Lam Trường	18C1-TĐH1	13/02/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1704	18002735	Hồ Ngọc Hải	18C1-TĐH1	25/02/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1705	18003312	Hoàng Trọng Tuấn	18C1-TĐH1	04/01/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1706	18002593	Lê Hoàng Vinh	18C1-TĐH1	02/10/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1707	18001690	Lê Minh Duy	18C1-TĐH1	17/10/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1708	18003781	Lê Nguyễn Tự	18C1-TĐH1	27/04/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1709	18002756	Lê Thiên Thạch	18C1-TĐH1	15/09/1998	5.888.000	90.000	5.978.000	
1710	18004065	Lê Tùng Dương	18C1-TĐH1	14/04/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1711	18002264	Lê Văn Duy	18C1-TĐH1	20/11/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1712	18002862	Ngô Hoàng Tú	18C1-TĐH1	10/11/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1713	18002509	Ngô Văn Hiến	18C1-TĐH1	20/02/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1714	18003840	Nguyễn Công Hậu	18C1-TĐH1	01/01/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1715	18002600	Nguyễn Đình Chính	18C1-TĐH1	28/10/1998	5.888.000	90.000	5.978.000	
1716	18003849	Nguyễn Đức Toàn	18C1-TĐH1	06/05/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1717	18002754	Nguyễn Đức Tuấn	18C1-TĐH1	29/06/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1718	18002929	Nguyễn Duy Khánh	18C1-TĐH1	06/01/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1719	18002979	Nguyễn Hoàng Vũ Liêm	18C1-TĐH1	12/10/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1720	18003620	Nguyễn Hữu Thành	18C1-TĐH1	08/08/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1721	18003831	Nguyễn Hữu Trí	18C1-TĐH1	22/12/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1722	18001534	Nguyễn Huỳnh Quang Tuấn	18C1-TĐH1	19/12/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1723	18001709	Nguyễn Lê Thanh Tân	18C1-TĐH1	31/12/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1724	18002599	Nguyễn Mạnh Quỳnh	18C1-TĐH1	28/11/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1725	18001956	Nguyễn Minh Tấn	18C1-TĐH1	27/10/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1726	18003179	Nguyễn Quang Trường	18C1-TĐH1	27/10/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1727	18001938	Nguyễn Thái Hoàng Phúc	18C1-TĐH1	31/05/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1728	18003743	Nguyễn Thành Long	18C1-TĐH1	16/02/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1729	18003894	Nguyễn Trung Thúc	18C1-TĐH1	03/11/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1730	18001707	Nguyễn Tùng Diệp	18C1-TĐH1	09/02/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1731	18001879	Phạm Huy Cường	18C1-TĐH1	11/01/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1732	18001337	Phạm Quốc Hòa	18C1-TĐH1	02/01/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1733	18003549	Phạm Văn Anh Tuấn	18C1-TĐH1	29/08/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1734	18003245	Phạm Văn Duy	18C1-TĐH1	26/10/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1735	18002758	Phan Văn Trọng	18C1-TĐH1	17/10/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1736	18001775	Tăng Trịnh Văn Khang	18C1-TĐH1	08/09/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1737	18002205	Trần Gia Đạt	18C1-TĐH1	11/08/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1738	18002927	Trần Minh Phúc	18C1-TĐH1	05/10/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1739	18003049	Trịnh Gia Thiên	18C1-TĐH1	18/07/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1740	18001876	Võ Thanh Duy	18C1-TĐH1	12/05/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1741	18003914	Võng Quốc An	18C1-TĐH1	16/02/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1742	18003719	Vũ Xuân Lộc	18C1-TĐH1	01/04/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1743	18005780	Đỗ Thái Phúc	18C1-TĐH2	04/05/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1744	18005058	Đỗ Thành Châu	18C1-TĐH2	25/05/1997	5.888.000	90.000	5.978.000	
1745	18004674	Huỳnh Kim Bình	18C1-TĐH2	03/06/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1746	18004997	Lại Phú Bình	18C1-TĐH2	21/08/1994	5.888.000	90.000	5.978.000	
1747	18004531	Lê Hoàng Kha	18C1-TĐH2	18/04/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1748	18004872	Lê Hoàng Vĩnh	18C1-TĐH2	12/12/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1749	18004769	Lê Tấn Khoa	18C1-TĐH2	13/09/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1750	18004404	Lê Trung Kiên	18C1-TĐH2	14/07/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1751	18005089	Lê Văn Quý	18C1-TĐH2	09/05/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1752	18004775	Nguyễn Anh Hào	18C1-TĐH2	13/10/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1753	18004796	Nguyễn Công Thoại	18C1-TĐH2	19/11/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1754	18004612	Nguyễn Gia Huy	18C1-TĐH2	20/05/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1755	18004607	Nguyễn Hòa Vinh	18C1-TĐH2	02/04/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1756	18004341	Nguyễn Hoàng Đình	18C1-TĐH2	25/12/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1757	18005099	Nguyễn Hoàng Quân	18C1-TĐH2	08/08/1998	5.888.000	90.000	5.978.000	
1758	18005745	Nguyễn Hoàng Sơn	18C1-TĐH2	23/02/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1759	18005060	Nguyễn Minh Luân	18C1-TĐH2	28/06/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1760	18005230	Nguyễn Nhật Duy	18C1-TĐH2	02/12/1998	5.888.000	90.000	5.978.000	

1761	18005402	Nguyễn Thanh Toàn	18C1-TĐH2	09/08/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1762	18004770	Nguyễn Việt Hưng	18C1-TĐH2	20/11/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1763	18005151	Phạm Bình Minh	18C1-TĐH2	09/11/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1764	18005250	Phạm Dương Anh Khoa	18C1-TĐH2	03/11/1997	5.888.000	90.000	5.978.000	
1765	18005120	Phạm Duy Khánh	18C1-TĐH2	01/04/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1766	18005517	Phan Lạc Đặng Quang	18C1-TĐH2	18/03/1996	5.888.000	90.000	5.978.000	
1767	18004332	Trần Đức Trọng	18C1-TĐH2	15/06/1999	5.888.000	90.000	5.978.000	
1768	18004431	Trần Huy Thông	18C1-TĐH2	18/12/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1769	18004443	Trần Lê Huy	18C1-TĐH2	14/10/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1770	18004437	Trần Nguyễn Nhật Hào	18C1-TĐH2	12/01/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1771	18004416	Trương Hoàng Quốc Đạt	18C1-TĐH2	15/02/2000	5.888.000	90.000	5.978.000	
1772	18005403	Cao Hồng Phúc	18C2-ĐĐT1	24/03/1996	5.370.000	90.000	5.460.000	
1773	18005705	Đặng Anh Tuấn	18C2-ĐĐT1	25/12/1998	5.370.000	90.000	5.460.000	
1774	18005376	Đặng Đỗ Minh Long	18C2-ĐĐT1	14/03/2000	5.370.000	90.000	5.460.000	
1775	18005717	Đặng Nguyễn Quốc Thanh	18C2-ĐĐT1	11/04/1986	5.370.000	90.000	5.460.000	
1776	18005720	Diệp Tuấn Phát	18C2-ĐĐT1	22/02/1999	5.370.000	90.000	5.460.000	
1777	18005677	Đỗ Anh Kiệt	18C2-ĐĐT1	13/08/1996	5.370.000	90.000	5.460.000	
1778	18005480	Đỗ Minh Quân	18C2-ĐĐT1	22/07/1997	5.370.000	90.000	5.460.000	
1779	18005306	Đoàn Hữu Tài	18C2-ĐĐT1	04/04/1998	5.370.000	90.000	5.460.000	
1780	18005680	Dương Tiến Sĩ	18C2-ĐĐT1	02/03/1997	5.370.000	90.000	5.460.000	
1781	18005274	Đường Vinh Phúc	18C2-ĐĐT1	12/11/2000	5.370.000	90.000	5.460.000	
1782	18005324	Hồ Hồng Hải	18C2-ĐĐT1	04/06/1998	5.370.000	90.000	5.460.000	
1783	18005792	Hồ Minh Đức	18C2-ĐĐT1	25/02/2000	5.370.000	90.000	5.460.000	
1784	18005357	Hồ Tân Tài	18C2-ĐĐT1	25/11/2000	5.370.000	90.000	5.460.000	
1785	18005536	Huỳnh Triệu Thái Bình	18C2-ĐĐT1	15/02/2000	5.370.000	90.000	5.460.000	
1786	18005489	Huỳnh Văn Chí	18C2-ĐĐT1	08/02/1993	5.370.000	90.000	5.460.000	
1787	18005342	Lê Cẩm Nghĩa	18C2-ĐĐT1	17/05/1994	5.370.000	90.000	5.460.000	
1788	18005291	Lê Đỗ Quang Huy	18C2-ĐĐT1	30/08/2000	5.370.000	90.000	5.460.000	
1789	18005378	Lê Hùng Minh Huy	18C2-ĐĐT1	06/09/1996	5.370.000	90.000	5.460.000	
1790	18005752	Lê Minh Đức	18C2-ĐĐT1	19/09/1999	5.370.000	90.000	5.460.000	
1791	18005709	Lê Quyết Tiến	18C2-ĐĐT1	13/09/1999	5.370.000	90.000	5.460.000	
1792	18005544	Lê Tấn Phát	18C2-ĐĐT1	21/10/1993	5.370.000	90.000	5.460.000	
1793	18005331	Lê Thái Đồ	18C2-ĐĐT1	29/12/1991	716.000	0	716.000	<i>Ng: 716.000 đ</i>
1794	18005676	Lê Thái Thành Đăng	18C2-ĐĐT1	07/12/2000	5.370.000	90.000	5.460.000	
1795	18005410	Lê Thế Vinh	18C2-ĐĐT1	12/10/2000	5.370.000	90.000	5.460.000	
1796	18005789	Lê Tuấn Kiệt	18C2-ĐĐT1	09/01/2000	5.370.000	90.000	5.460.000	
1797	18005297	Lê Vinh	18C2-ĐĐT1	17/05/2000	5.370.000	90.000	5.460.000	
1798	18005693	Lý Đức Phát	18C2-ĐĐT1	19/05/1999	5.370.000	90.000	5.460.000	
1799	18005400	Ngô Quang Huân	18C2-ĐĐT1	20/11/1984	5.370.000	90.000	5.460.000	
1800	18005382	Nguyễn Dương Quốc Duy	18C2-ĐĐT1	07/07/2000	5.370.000	90.000	5.460.000	
1801	18005798	Nguyễn Huỳnh Thanh Tú	18C2-ĐĐT1	02/07/1992	5.370.000	90.000	5.460.000	
1802	18005689	Nguyễn Minh Hiếu	18C2-ĐĐT1	14/04/2000	5.370.000	90.000	5.460.000	
1803	18005760	Nguyễn Minh Nhựt	18C2-ĐĐT1	02/11/1997	5.370.000	90.000	5.460.000	
1804	18005472	Nguyễn Minh Phúc	18C2-ĐĐT1	16/04/1994	5.370.000	90.000	5.460.000	
1805	18005384	Nguyễn Ngọc Diệp	18C2-ĐĐT1	09/07/1997	5.370.000	90.000	5.460.000	
1806	18005443	Nguyễn Quốc Đạt	18C2-ĐĐT1	03/02/1987	5.370.000	90.000	5.460.000	
1807	18005707	Nguyễn Tấn Đức	18C2-ĐĐT1	03/02/1998	5.370.000	90.000	5.460.000	
1808	18005744	Nguyễn Tấn Tâm	18C2-ĐĐT1	22/09/1994	5.370.000	90.000	5.460.000	
1809	18005724	Nguyễn Thành Duy	18C2-ĐĐT1	27/06/2000	5.370.000	90.000	5.460.000	
1810	18005713	Nguyễn Thanh Hùng	18C2-ĐĐT1	11/10/1995	5.370.000	90.000	5.460.000	
1811	18005761	Nguyễn Thanh Tâm	18C2-ĐĐT1	02/04/1990	5.370.000	90.000	5.460.000	
1812	18005430	Nguyễn Thanh Tùng	18C2-ĐĐT1	05/06/1993	5.370.000	90.000	5.460.000	
1813	18005568	Nguyễn Thanh Vinh	18C2-ĐĐT1	18/10/1996	5.370.000	90.000	5.460.000	
1814	18005671	Nguyễn Thiện Quang	18C2-ĐĐT1	08/03/2000	5.370.000	90.000	5.460.000	
1815	18005573	Nguyễn Tiến Lợi	18C2-ĐĐT1	13/03/1997	5.370.000	90.000	5.460.000	
1816	18005670	Nguyễn Trà Thành Nhân	18C2-ĐĐT1	05/05/2000	5.370.000	90.000	5.460.000	
1817	18005422	Nguyễn Văn Hiếu	18C2-ĐĐT1	21/02/1997	5.370.000	90.000	5.460.000	
1818	18005772	Nguyễn Văn Hóa	18C2-ĐĐT1	05/09/1999	5.370.000	90.000	5.460.000	
1819	18005703	Nguyễn Văn Quốc Hoàng	18C2-ĐĐT1	27/08/1998	5.370.000	90.000	5.460.000	
1820	18005437	Nhiều Nhựt Nam	18C2-ĐĐT1	10/09/1999	5.370.000	90.000	5.460.000	
1821	18005433	Phạm Thế Tú	18C2-ĐĐT1	07/01/1999	5.370.000	90.000	5.460.000	

1822	18005698	Phạm Văn Phúc	18C2-ĐĐT1	24/12/1996	5.370.000	90.000	5.460.000	
1823	18005344	Phan Huỳnh Duy	18C2-ĐĐT1	22/07/1997	5.370.000	90.000	5.460.000	
1824	18005356	Quý Tâm Điền	18C2-ĐĐT1	15/11/1997	5.370.000	90.000	5.460.000	
1825	18005748	Tăng Thành Đạt	18C2-ĐĐT1	25/01/2000	5.370.000	90.000	5.460.000	
1826	18005381	Trần Trọng Hợp	18C2-ĐĐT1	01/04/2000	5.370.000	90.000	5.460.000	
1827	18005712	Trần Văn Thi	18C2-ĐĐT1	15/04/1996	5.370.000	0	5.370.000	
1828	18005706	Trịnh Công Minh	18C2-ĐĐT1	01/09/1998	5.370.000	90.000	5.460.000	
1829	18005681	Trương Đình Trọng	18C2-ĐĐT1	02/03/2000	5.370.000	90.000	5.460.000	
1830	18005767	Võ Phước Huy	18C2-ĐĐT1	13/09/1997	5.370.000	90.000	5.460.000	
1831	18005700	Võ Quốc Huy	18C2-ĐĐT1	05/12/2000	5.370.000	90.000	5.460.000	
1832	18005438	Vũ Khắc Cần	18C2-ĐĐT1	20/02/1995	5.370.000	90.000	5.460.000	
1833	18005683	Vũ Trọng Bằng	18C2-ĐĐT1	16/10/2000	5.370.000	90.000	5.460.000	
1834	18005086	Chu Quang Thành	18T4-CĐT1	22/09/2000	5.129.000	140.000	5.269.000	
1835	18001766	Hoàng Mạnh Quang	18T4-CĐT1	13/06/1997	5.129.000	140.000	5.269.000	
1836	18001643	Lê Anh Dũng	18T4-CĐT1	27/07/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
1837	18001745	Nguyễn Nam Hải	18T4-CĐT1	12/09/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
1838	18001616	Trần Quốc Duy	18T4-CĐT1	12/09/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
1839	18001326	Dương Hữu Tài	18T4-ĐCN1	01/10/2003	0	50.000	50.000	
1840	18001773	Giang Bình An	18T4-ĐCN1	21/05/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
1841	18000723	Lê Ngọc Thạch	18T4-ĐCN1	11/08/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
1842	18005446	Trương Đặng Huy Hoàng	18T4-ĐCN1	26/12/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
1843	18004161	Từ Tấn Đạt	18T4-ĐCN1	11/11/2000	5.129.000	140.000	5.269.000	
1844	18002547	Đỗ Chí Bảo	18T4-ĐCN2	20/06/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
1845	18000069	Đỗ Vũ Phương Đông	18T4-ĐCN2	14/12/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
1846	18000872	Hà Mạnh Hùng	18T4-ĐCN2	01/07/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
1847	18004551	Lý Diệp Minh	18T4-ĐCN2	17/04/1998	5.129.000	140.000	5.269.000	
1848	18002668	Nguyễn Diệp Kinh Luân	18T4-ĐCN2	30/07/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
1849	18003043	Nguyễn Hải Đăng	18T4-ĐCN2	18/07/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
1850	18004104	Nguyễn Hoàng Sơn	18T4-ĐCN2	20/09/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
1851	18000995	Nguyễn Trần Hoàng Thiện	18T4-ĐCN2	25/12/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
1852	18002620	Phạm Đỗ Việt Đạt	18T4-ĐCN2	07/04/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
1853	18000564	Phạm Thuận Thiện	18T4-ĐCN2	10/09/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
1854	18000549	Trần Nguyễn Minh Khôi	18T4-ĐCN2	24/09/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
1855	18001183	Trương Khánh Duy	18T4-ĐCN2	30/04/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
1856	18004062	Võ Đình Lịch	18T4-ĐCN2	01/01/2000	5.129.000	140.000	5.269.000	
1857	18005325	Chung Minh Khôi	18T4-ĐĐT1	18/02/2000	5.129.000	140.000	5.269.000	
1858	18000256	Đặng Thanh Hải	18T4-ĐĐT1	13/10/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
1859	18003012	Dương Hữu Tiến	18T4-ĐĐT1	01/10/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
1860	18000817	Lê Hoàng Phú	18T4-ĐĐT1	01/08/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
1861	18000558	Lê Nhựt Bình	18T4-ĐĐT1	26/07/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
1862	18000210	Lê Quang Minh	18T4-ĐĐT1	28/07/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
1863	18000687	Lê Tấn Phát	18T4-ĐĐT1	19/04/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
1864	18002167	Lê Tấn Thọ	18T4-ĐĐT1	06/05/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
1865	18000889	Nguyễn Đức Huy	18T4-ĐĐT1	06/11/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
1866	18002945	Nguyễn Gia Phúc	18T4-ĐĐT1	24/03/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
1867	18000583	Nguyễn Hữu Thắng	18T4-ĐĐT1	19/12/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
1868	18004745	Nguyễn Huỳnh Anh Tiến	18T4-ĐĐT1	15/02/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
1869	18003388	Nguyễn Minh Toàn	18T4-ĐĐT1	03/10/2001	5.129.000	140.000	5.269.000	
1870	18005355	Nguyễn Ngọc Trà	18T4-ĐĐT1	08/07/2000	5.129.000	140.000	5.269.000	
1871	18005126	Phạm Hữu Tài	18T4-ĐĐT1	20/06/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
1872	18003569	Thạch Minh Ngọc	18T4-ĐĐT1	11/12/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
1873	18001404	Từ Quang Huy	18T4-ĐĐT1	13/11/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
1874	18000828	Võ Hoàng Thái	18T4-ĐĐT1	30/11/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
1875	16003680	Huỳnh Quốc Hùng	16CĐN-Ô1	11/01/1996	3.850.000	90.000	3.940.000	
1876	16000710	Lê Phương Nam	16CĐ-Ô1	20/04/1998	3.584.000	757.920	4.341.920	
1877	16000705	Nguyễn Hiếu Nhân	16CĐ-Ô1	06/01/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
1878	16000755	Nguyễn Hoàng Phương	16CĐ-Ô1	01/01/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1879	16000786	Nguyễn Lê Tùng	16CĐ-Ô1	10/05/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1880	16000779	Nguyễn Văn Dũng	16CĐ-Ô1	20/10/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1881	16000740	Trần Trọng Khải	16CĐ-Ô1	05/03/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1882	16000863	Bùi Sỹ Vinh	16CĐ-Ô10	11/03/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	

1883	16000898	Hồ Hoàng An	16CĐ-Ô10	06/09/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
1884	16000850	Hoàng Đức Huy	16CĐ-Ô10	15/08/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1885	16000846	Huỳnh Đăng Khoa	16CĐ-Ô10	07/01/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1886	16000797	Huỳnh Hữu Tinh	16CĐ-Ô10	22/10/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1887	16000895	Huỳnh Tiến Thành	16CĐ-Ô10	10/06/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1888	16000838	Lê Văn Nhã	16CĐ-Ô10	14/08/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
1889	16000922	Nguyễn Đức Thái	16CĐ-Ô10	30/09/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1890	16000845	Nguyễn Khắc Tùng	16CĐ-Ô10	24/01/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
1891	16000815	Nguyễn Lê Vũ Tường	16CĐ-Ô10	01/02/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1892	16000841	Nguyễn Thái Long	16CĐ-Ô10	25/03/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
1893	16000927	Nguyễn Thanh Tuấn	16CĐ-Ô10	29/01/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
1894	16000887	Nguyễn Tuấn Thành Đạt	16CĐ-Ô10	22/02/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
1895	16000836	Nguyễn Văn Phát	16CĐ-Ô10	15/08/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
1896	16000808	Trần Minh Thân	16CĐ-Ô10	03/06/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1897	16000885	Trịnh Chí Mẫn	16CĐ-Ô10	08/09/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1898	16000902	Trương Hữu Phàm	16CĐ-Ô10	17/02/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1899	16000749	Võ Hoài An	16CĐ-Ô10	04/06/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1900	16003359	Võ Thành An	16CĐ-Ô10	31/07/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1901	16001475	Nguyễn Hữu Quốc	16CĐ-Ô2	02/10/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
1902	16001227	Trần Minh Hoàng	16CĐ-Ô2	06/09/1995	3.584.000	90.000	3.674.000	
1903	16001450	Võ Hữu Thọ	16CĐ-Ô2	08/06/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1904	16001017	Đỗ Minh Hải	16CĐ-Ô4	10/05/1995	3.584.000	757.920	4.341.920	
1905	16001073	Lê Hữu Tài	16CĐ-Ô4	14/06/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1906	16001741	Lý Thanh Tiến	16CĐ-Ô4	26/01/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1907	16001030	Nguyễn Văn Nhân	16CĐ-Ô4	29/11/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1908	16000946	Trần Hoàng Huy	16CĐ-Ô4	18/09/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1909	16000956	Trịnh Hoài Vĩ	16CĐ-Ô4	20/07/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1910	16001727	Vũ Minh Trường	16CĐ-Ô4	24/04/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1911	16001928	Hà Văn Bình	16CĐ-Ô5	21/12/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1912	16001920	Ngô Gia Huy	16CĐ-Ô5	10/10/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1913	16002803	Nguyễn Công Thành	16CĐ-Ô5	22/04/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1914	16003266	Nguyễn Đức Dương	16CĐ-Ô5	17/09/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1915	16001957	Nguyễn Hữu Huyền	16CĐ-Ô5	18/02/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1916	16001874	Nguyễn Phúc Hậu	16CĐ-Ô5	13/10/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1917	16001955	Nguyễn Phúc Thiện	16CĐ-Ô5	03/09/1997	3.584.000	757.920	4.341.920	
1918	16003274	Nguyễn Quốc Kiệt	16CĐ-Ô5	01/02/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1919	16003701	Nguyễn Việt Thắng	16CĐ-Ô5	13/05/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1920	16001910	Phạm Quang Dinh	16CĐ-Ô5	15/10/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
1921	16002109	Đinh Hải Minh	16CĐ-Ô6	20/10/1996	3.584.000	90.000	3.674.000	
1922	16002126	Nguyễn Công Minh	16CĐ-Ô6	23/05/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1923	16002231	Phạm Lê Nhật Khánh	16CĐ-Ô6	19/10/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1924	16001167	Tăng Duy Tính	16CĐ-Ô6	09/02/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
1925	16002219	Trần Đình Bảo	16CĐ-Ô6	23/09/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1926	16002506	Cao Văn Dương	16CĐ-Ô7	04/09/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
1927	16002503	Huỳnh Trần Minh Trí	16CĐ-Ô7	25/01/1995	3.584.000	90.000	3.674.000	
1928	16002510	Lý Minh Trung	16CĐ-Ô7	17/09/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
1929	16002465	Nguyễn Hoàng Tuấn	16CĐ-Ô7	19/04/1996	3.584.000	90.000	3.674.000	
1930	16002552	Nguyễn Minh Chiến	16CĐ-Ô7	13/11/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1931	16002455	Nguyễn Minh Phụng	16CĐ-Ô7	11/03/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1932	16003323	Nguyễn Thiện Huy	16CĐ-Ô7	03/02/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1933	16002441	Nguyễn Văn Lũy	16CĐ-Ô7	11/10/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
1934	16001801	Nguyễn Xuân Duy	16CĐ-Ô7	18/09/1998	3.584.000	615.420	4.199.420	
1935	16001232	Trần Minh Khá	16CĐ-Ô7	13/08/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
1936	16002409	Võ Chí Lực	16CĐ-Ô7	12/02/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
1937	16002817	Ngô Hiệp Phát	16CĐ-Ô8	16/04/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1938	16002789	Nguyễn Tấn Tiến	16CĐ-Ô8	07/08/1998	3.584.000	757.920	4.341.920	
1939	16002921	Phạm Minh Luân	16CĐ-Ô9	24/01/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1940	16003491	Hồ Văn Phi	16TCN-Ô1	27/01/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1941	16000550	Nguyễn Hồng Phúc	16TCN-Ô1	04/06/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1942	16000517	Nguyễn Minh Huy	16TCN-Ô1	25/02/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1943	16000064	Nguyễn Quốc Vinh	16TCN-Ô1	20/05/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	

1944	16000233	Phạm Tấn Tài	16TCN-Ô1	28/05/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1945	16000362	Trần Khang Thịnh	16TCN-Ô1	15/08/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1946	16000214	Trần Tấn Tài	16TCN-Ô1	25/10/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1947	16000538	Hà Trọng Hồ	16TC-Ô1	04/10/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1948	16000915	Hoàng Anh Nghĩa	16TC-Ô1	17/08/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1949	16003039	Huỳnh Thanh Phước	16TC-Ô1	10/10/1999	3.350.000	90.000	3.440.000	
1950	16000577	Lê Đức Phát	16TC-Ô1	06/12/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1951	16003750	Nguyễn Ngọc Kim Linh	16TC-Ô1	03/12/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
1952	16000395	Nguyễn Quốc Khánh	16TC-Ô1	03/09/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1953	16000427	Nguyễn Thắng Minh Tâm	16TC-Ô1	13/09/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1954	16000004	Nguyễn Thiện Bảo Khánh	16TC-Ô1	18/06/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1955	16002127	Phùng Hưng	16TC-Ô1	11/02/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1956	16000250	Trần Thành Thắng	16TC-Ô1	02/07/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
1957	17000600	Bùi Anh Khoa	17C1-CNÔ1	03/05/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1958	17000815	Đình Minh Tứ	17C1-CNÔ1	23/09/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1959	17000441	Hoàng Minh Tuấn	17C1-CNÔ1	25/07/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
1960	17000816	Huỳnh Đức Thi	17C1-CNÔ1	02/12/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
1961	17004000	Lê Tấn Đạt	17C1-CNÔ1	16/11/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1962	17000328	Nguyễn Chí Tâm	17C1-CNÔ1	09/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
1963	17000451	Nguyễn Hoài Nam	17C1-CNÔ1	07/02/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1964	17000222	Nguyễn Long Hoàn Vũ	17C1-CNÔ1	21/01/1996	3.584.000	90.000	3.674.000	
1965	17000423	Nguyễn Minh Hiếu	17C1-CNÔ1	24/10/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
1966	17000530	Nguyễn Minh Khoa	17C1-CNÔ1	09/08/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1967	17000467	Nguyễn Ngô Đức Duy	17C1-CNÔ1	29/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
1968	17000782	Nguyễn Trường Duy	17C1-CNÔ1	27/12/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
1969	17004738	Nguyễn Văn Thịnh	17C1-CNÔ1	08/03/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1970	17000450	Nguyễn Việt Thái	17C1-CNÔ1	16/08/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1971	17000791	Phạm Vũ Đạt	17C1-CNÔ1	10/06/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
1972	17000312	Phan Lê Quốc Dũng	17C1-CNÔ1	31/01/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1973	17000783	Phan Văn Tính	17C1-CNÔ1	27/03/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1974	17000247	Trần Cương Khải	17C1-CNÔ1	13/2/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
1975	17003864	Trần Khánh An	17C1-CNÔ1	16/08/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
1976	17003857	Trần Thanh Cường	17C1-CNÔ1	01/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
1977	17000452	Trương Bảo Toàn	17C1-CNÔ1	01/08/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
1978	17000445	Võ Thành Đạt	17C1-CNÔ1	21/10/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
1979	17000435	Võ Thế Vĩ	17C1-CNÔ1	28/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
1980	17001994	Bùi Tiến Nghị	17C1-CNÔ10	26/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
1981	17002041	Chường Hoàng Hùng	17C1-CNÔ10	08/12/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
1982	17001939	Đặng Hữu Phát	17C1-CNÔ10	07/02/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
1983	17002142	Đặng Quốc Hùng	17C1-CNÔ10	17/08/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
1984	17002031	Hồ Văn Trường	17C1-CNÔ10	10/10/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1985	17001974	Huỳnh Đăng Khoa	17C1-CNÔ10	18/07/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
1986	17001951	Huỳnh Phạm Minh Trung	17C1-CNÔ10	15/04/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
1987	17001930	Huỳnh Thanh Hòa	17C1-CNÔ10	28/05/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
1988	17002129	Lê Thanh Phong	17C1-CNÔ10	10/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
1989	17002114	Lê Văn Dự	17C1-CNÔ10	12/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
1990	17002127	Lương Trúc Tùng	17C1-CNÔ10	09/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
1991	17002033	Ngô Hoàng Huy	17C1-CNÔ10	13/06/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1992	17001933	Nguyễn Bửu Khánh	17C1-CNÔ10	06/03/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
1993	17001996	Nguyễn Công Danh	17C1-CNÔ10	17/03/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
1994	17001909	Nguyễn Đình Kha	17C1-CNÔ10	23/12/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
1995	17002030	Nguyễn Duy Khánh	17C1-CNÔ10	14/01/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1996	17002032	Nguyễn Hồng Von	17C1-CNÔ10	24/07/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
1997	17001927	Nguyễn Hữu Hòa	17C1-CNÔ10	27/05/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
1998	17002017	Nguyễn Minh Phương	17C1-CNÔ10	27/08/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
1999	17002150	Nguyễn Tấn Lộc	17C1-CNÔ10	17/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2000	17001931	Nguyễn Thái Việt	17C1-CNÔ10	21/06/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2001	17001938	Nguyễn Tuấn Kiệt	17C1-CNÔ10	31/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2002	17002004	Nguyễn Xuân Trường	17C1-CNÔ10	08/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2003	17001968	Phạm Quan Dự	17C1-CNÔ10	21/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2004	17001908	Phạm Tấn Lân	17C1-CNÔ10	20/06/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	

2005	17002029	Phan Hà Văn	17C1-CNÔ10	25/05/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2006	17002097	Trần Anh Toàn	17C1-CNÔ10	05/08/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2007	17002135	Trần Công Minh	17C1-CNÔ10	19/08/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2008	17002056	Trần Hoàng Vũ	17C1-CNÔ10	28/05/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2009	17002111	Trần Ngọc Nhật Huy	17C1-CNÔ10	29/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2010	17002124	Trần Quốc Việt	17C1-CNÔ10	04/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2011	17002146	Trần Tấn Tài	17C1-CNÔ10	02/12/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2012	17001988	Trịnh Thanh Long	17C1-CNÔ10	09/12/1996	3.584.000	757.920	4.341.920	
2013	17002083	Vĩ Công Hùng Hiếu	17C1-CNÔ10	07/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2014	17002391	. Duk	17C1-CNÔ11	15/08/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2015	17002392	Bùi Đức Trí Trung	17C1-CNÔ11	08/09/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2016	17002413	Đỗ Anh Tuấn	17C1-CNÔ11	02/09/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2017	17002226	Huỳnh Tấn Thành	17C1-CNÔ11	28/03/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2018	17002940	Lê Hải Nam	17C1-CNÔ11	19/12/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2019	17002412	Lê Minh Vũ	17C1-CNÔ11	28/05/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
2020	17002385	Lê Quang Thành	17C1-CNÔ11	13/03/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2021	17002245	Lê Tấn Phát	17C1-CNÔ11	25/12/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2022	17002446	Ngô Trần Đức Anh	17C1-CNÔ11	16/02/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2023	17002331	Nguyễn Duy Khánh	17C1-CNÔ11	06/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2024	17002173	Nguyễn Kỳ Vỹ	17C1-CNÔ11	03/08/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2025	17002440	Nguyễn Ngọc Thiện	17C1-CNÔ11	22/02/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2026	17002404	Nguyễn Quốc Doanh	17C1-CNÔ11	19/02/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2027	17002386	Nguyễn Tấn Phát	17C1-CNÔ11	28/07/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2028	17002374	Nguyễn Thành Đạt	17C1-CNÔ11	17/01/1998	3.584.000	757.920	4.341.920	
2029	17000432	Nguyễn Thanh Lâm	17C1-CNÔ11	01/10/1996	3.584.000	757.920	4.341.920	
2030	17002415	Nguyễn Thành Nhân	17C1-CNÔ11	23/02/1998	3.584.000	757.920	4.341.920	
2031	17002284	Phạm Quyết Hậu	17C1-CNÔ11	10/12/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
2032	17002445	Phùng Thanh Thiện	17C1-CNÔ11	19/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2033	17002219	Trần Lương Vũ	17C1-CNÔ11	19/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2034	17002223	Trần Minh Thuận	17C1-CNÔ11	15/03/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
2035	17002316	Trần Văn Cảnh	17C1-CNÔ11	27/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2036	17002309	Trần Việt Hưng	17C1-CNÔ11	10/05/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2037	17002196	Võ Đại Thành	17C1-CNÔ11	01/08/1998	3.584.000	757.920	4.341.920	
2038	17004770	Bùi Mạnh Cường	17C1-CNÔ12	08/12/1995	3.584.000	90.000	3.674.000	
2039	17002540	Bùi Phạm Minh Đạt	17C1-CNÔ12	19/09/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2040	17002855	Bùi Quốc Trọng	17C1-CNÔ12	14/07/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2041	17002592	Đặng Nguyễn Duy Linh	17C1-CNÔ12	20/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2042	17002585	Đỗ Hồng Sơn	17C1-CNÔ12	10/06/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2043	17003148	Đoàn Ngọc Quý	17C1-CNÔ12	17/03/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2044	17002512	Dương Quốc Thành	17C1-CNÔ12	26/08/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2045	17002590	Hà Đức Quốc	17C1-CNÔ12	21/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2046	17004326	Hoàng Văn Nguyên	17C1-CNÔ12	24/05/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2047	17002650	Huỳnh Kim Hoàng	17C1-CNÔ12	15/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2048	17002034	Huỳnh Lê Bảo Duy	17C1-CNÔ12	02/04/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2049	17002492	Huỳnh Tấn Đồ	17C1-CNÔ12	25/06/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2050	17002508	Lê Ngô Huy Tâm	17C1-CNÔ12	09/04/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2051	17004568	Lê Thanh Nhã	17C1-CNÔ12	13/10/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2052	17004583	Lương Minh Quốc Oai	17C1-CNÔ12	06/05/1992	3.584.000	90.000	3.674.000	
2053	17002506	Ngô Nguyễn Hoài Nam	17C1-CNÔ12	19/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2054	17002659	Nguyễn Chí Tâm	17C1-CNÔ12	10/06/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2055	17002477	Nguyễn Công Trí	17C1-CNÔ12	02/09/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2056	17004667	Nguyễn Thành Phát	17C1-CNÔ12	18/04/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2057	17002468	Nguyễn Thanh Phong	17C1-CNÔ12	30/06/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
2058	17004508	Nguyễn Thành Quang	17C1-CNÔ12	20/04/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2059	17002586	Nguyễn Tiến Phúc	17C1-CNÔ12	29/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2060	17002490	Nguyễn Tuấn Phong	17C1-CNÔ12	04/04/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2061	17002845	Nguyễn Vĩnh Nghi	17C1-CNÔ12	18/06/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2062	17004507	Phạm Hoài Phú	17C1-CNÔ12	28/06/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2063	17002248	Phạm Quốc Tiến	17C1-CNÔ12	24/09/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
2064	17002642	Phan Trung Nghĩa	17C1-CNÔ12	26/07/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2065	17002470	Trần Công Khang	17C1-CNÔ12	17/12/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	

2066	17004589	Trần Hoài Phong	17C1-CNÔ12	16/03/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
2067	17004132	Trần Hoàng Khang	17C1-CNÔ12	31/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2068	17002562	Trần Lê Minh Triều	17C1-CNÔ12	27/12/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2069	17002591	Trần Minh Hoàng	17C1-CNÔ12	26/05/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2070	17002579	Trương Xuân Lãm	17C1-CNÔ12	14/07/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2071	17002456	Võ Anh Bảo	17C1-CNÔ12	20/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2072	17004321	Cáp Hữu Thông	17C1-CNÔ13	27/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2073	17002906	Đặng Hải Phú	17C1-CNÔ13	25/05/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2074	17003187	Đặng Hoàng Nam	17C1-CNÔ13	17/01/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2075	17003020	Đỗ Đức Hoàng	17C1-CNÔ13	20/9/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2076	17002875	Đỗ Trọng Nghĩa	17C1-CNÔ13	10/11/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2077	17003199	Dương Cảnh	17C1-CNÔ13	07/07/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2078	17002286	Dương Văn Hiếu	17C1-CNÔ13	20/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2079	17003141	Hồng Hoàng Hoa	17C1-CNÔ13	12/05/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2080	17003100	Huỳnh Hải Đăng	17C1-CNÔ13	09/02/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2081	17003227	Kiều Văn Sao	17C1-CNÔ13	07/08/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2082	17002909	Lê Chính Nghĩa	17C1-CNÔ13	17/03/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2083	17003205	Lê Đào Trường Hạnh	17C1-CNÔ13	04/08/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2084	17003280	Lê Thế Hưng	17C1-CNÔ13	26/12/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2085	17003016	Lê Tuấn Linh	17C1-CNÔ13	10/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2086	17004828	Nguyễn Duyên Trí	17C1-CNÔ13	08/01/1998	3.584.000	757.920	4.341.920	
2087	17002700	Nguyễn Hoài An	17C1-CNÔ13	02/06/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2088	17003004	Nguyễn Hoàng Phúc	17C1-CNÔ13	07/09/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2089	17003158	Nguyễn Lê Ngân	17C1-CNÔ13	26/03/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2090	17003140	Nguyễn Quang Thạch	17C1-CNÔ13	21/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2091	17002953	Nguyễn Quang Vương	17C1-CNÔ13	10/06/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2092	17003145	Nguyễn Tấn Nhân	17C1-CNÔ13	01/03/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2093	17003850	Nguyễn Thành Lộc	17C1-CNÔ13	03/02/1996	3.584.000	90.000	3.674.000	
2094	17003118	Nguyễn Thanh Nhân	17C1-CNÔ13	05/12/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2095	17003105	Nguyễn Văn Sang	17C1-CNÔ13	15/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2096	17003223	Phạm Hoàn Giang	17C1-CNÔ13	24/09/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2097	17000923	Phạm Hoàng Sơn	17C1-CNÔ13	19/04/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2098	17003084	Phan Bùi Thanh Huy	17C1-CNÔ13	11/12/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2099	17003203	Phan Đình Nguyên	17C1-CNÔ13	07/09/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2100	17002890	Phún Quang Minh	17C1-CNÔ13	02/06/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2101	17002183	Trần Đặng Thanh Hoàng	17C1-CNÔ13	26/06/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2102	17003267	Trần Hoàng Khánh	17C1-CNÔ13	22/05/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2103	17002868	Trần Tấn Tài	17C1-CNÔ13	19/05/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2104	17002944	Võ Vương Linh	17C1-CNÔ13	03/08/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2105	17003095	Vũ Minh Hiếu	17C1-CNÔ13	20/04/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2106	17003767	Cao Nguyên	17C1-CNÔ14	05/06/1995	3.584.000	90.000	3.674.000	
2107	17003524	Đặng Văn Hoàng	17C1-CNÔ14	21/03/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2108	17003654	Huỳnh Văn Khâm	17C1-CNÔ14	25/12/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2109	17003694	Lê Minh Tiến	17C1-CNÔ14	09/11/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2110	17003288	Lù Diu Bách	17C1-CNÔ14	20/05/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2111	17003673	Lưu Văn Tuấn	17C1-CNÔ14	15/02/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2112	17001828	Mai Trung Thiện	17C1-CNÔ14	01/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2113	17003713	Ngô Thanh Xuân	17C1-CNÔ14	16/08/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2114	17003333	Ngô Văn Tánh	17C1-CNÔ14	25/05/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2115	17003646	Nguyễn Đức Bảo	17C1-CNÔ14	25/09/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2116	17003391	Nguyễn Gia Kính	17C1-CNÔ14	18/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2117	17003630	Nguyễn Hoàng Mỹ	17C1-CNÔ14	17/09/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
2118	17003558	Nguyễn Minh Trí	17C1-CNÔ14	20/09/1996	3.584.000	90.000	3.674.000	
2119	17003462	Nguyễn Phương Nam	17C1-CNÔ14	19/07/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2120	17003770	Nguyễn Quốc Cường	17C1-CNÔ14	12/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2121	17003756	Nguyễn Tấn Phát	17C1-CNÔ14	05/12/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2122	17003361	Nguyễn Thanh Nhựt	17C1-CNÔ14	10/09/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2123	17003740	Nguyễn Thanh Tuấn	17C1-CNÔ14	16/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2124	17003794	Nguyễn Trọng Tân	17C1-CNÔ14	26/04/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
2125	17003803	Nguyễn Văn Khương	17C1-CNÔ14	02/02/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2126	17004402	Nguyễn Viết Tuyền	17C1-CNÔ14	28/10/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	

2127	17004383	Phạm Ngọc Vinh	17C1-CNÔ14	24/03/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2128	17003496	Phạm Trần Quang Đại	17C1-CNÔ14	06/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2129	17003629	Tạ Nhựt Khanh	17C1-CNÔ14	23/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2130	17003501	Trần Hồng Giang	17C1-CNÔ14	28/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2131	17003351	Trần Tuấn Kiệt	17C1-CNÔ14	06/07/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2132	17003793	Trần Xuân Bách	17C1-CNÔ14	16/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2133	17003540	Trương Lê Chí Bảo	17C1-CNÔ14	02/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2134	17001192	Võ Hoàng Sơn	17C1-CNÔ14	27/06/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2135	17000857	Châu Hoàng Nam	17C1-CNÔ2	27/05/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2136	17000922	Đặng Nguyễn Minh Vũ	17C1-CNÔ2	23/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2137	17000908	Đỗ Minh Dồn	17C1-CNÔ2	01/09/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2138	17000966	Đỗ Văn Nam	17C1-CNÔ2	09/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2139	17003953	Hồ Công Hoàng	17C1-CNÔ2	30/04/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2140	17000909	Huỳnh Hữu Vinh	17C1-CNÔ2	01/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2141	17000968	Huỳnh Văn Dương	17C1-CNÔ2	09/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2142	17000893	Lê Khánh An	17C1-CNÔ2	02/09/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2143	17000924	Lê Minh Tuấn	17C1-CNÔ2	09/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2144	17000906	Lê Nguyễn Trường An	17C1-CNÔ2	28/05/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2145	17000884	Lê Văn Dũng	17C1-CNÔ2	20/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2146	17000915	Lương Thanh Tùng	17C1-CNÔ2	07/02/1996	3.584.000	90.000	3.674.000	
2147	17000865	Nguyễn Đỗ Nhựt Quang	17C1-CNÔ2	14/07/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2148	17000938	Nguyễn Đồng Kiệt	17C1-CNÔ2	12/08/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2149	17000875	Nguyễn Duy Linh	17C1-CNÔ2	30/11/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2150	17000974	Nguyễn Hữu Khải	17C1-CNÔ2	05/05/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2151	17000957	Nguyễn Hữu Mạnh	17C1-CNÔ2	26/08/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
2152	17000866	Nguyễn Ngọc Thạch	17C1-CNÔ2	20/02/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2153	17000950	Nguyễn Tam Trường	17C1-CNÔ2	03/04/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
2154	17000905	Nguyễn Thái An	17C1-CNÔ2	14/09/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2155	17000842	Nguyễn Trần Thành Ý	17C1-CNÔ2	02/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2156	17000973	Nguyễn Trọng Khả	17C1-CNÔ2	22/10/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2157	17000916	Nguyễn Trọng Nghĩa	17C1-CNÔ2	13/07/1996	3.584.000	90.000	3.674.000	
2158	17000960	Nguyễn Trường An	17C1-CNÔ2	12/02/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2159	17000863	Nguyễn Văn Giàu	17C1-CNÔ2	15/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2160	17000850	Nguyễn Văn Mộc	17C1-CNÔ2	27/05/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2161	17000967	Nguyễn Văn Toàn	17C1-CNÔ2	11/09/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2162	17000897	Nguyễn Vĩnh Nghi	17C1-CNÔ2	25/09/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2163	17000971	Phạm Anh Khoa	17C1-CNÔ2	21/05/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2164	17000932	Phạm Hồ Ngọc Trung Hiếu	17C1-CNÔ2	22/04/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2165	17000856	Phạm Minh Đạt	17C1-CNÔ2	19/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2166	17000854	Phan Ngọc Thái	17C1-CNÔ2	11/02/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2167	17003922	Trần Đại Hiếu	17C1-CNÔ2	05/06/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2168	17000926	Trần Hữu Nghĩa	17C1-CNÔ2	22/08/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2169	17000894	Trần Khánh Hòa	17C1-CNÔ2	16/07/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2170	17000891	Trần Minh Hiếu	17C1-CNÔ2	01/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2171	17000958	Trần Quang Duy	17C1-CNÔ2	07/07/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2172	17000852	Trần Quốc Tuyển	17C1-CNÔ2	16/12/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2173	17000970	Trần Trọng Tấn	17C1-CNÔ2	03/09/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2174	17000911	Võ Ngọc Khánh	17C1-CNÔ2	14/09/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2175	17004265	Vũ Thành Đức	17C1-CNÔ2	28/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2176	17000855	Vương Thành Đạt	17C1-CNÔ2	01/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2177	17001058	Hồ Nhựt Cường	17C1-CNÔ3	09/03/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2178	17001046	Hứa Thanh Long	17C1-CNÔ3	01/11/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
2179	17004264	Lê Diệu Huy	17C1-CNÔ3	22/08/1996	3.584.000	90.000	3.674.000	
2180	17001047	Mai Anh Tuấn	17C1-CNÔ3	12/03/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2181	17001019	Ngô Chí Trung	17C1-CNÔ3	16/02/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2182	17001053	Nguyễn Lâm Hoàng Thanh	17C1-CNÔ3	20/09/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2183	17000979	Nguyễn Minh Huy	17C1-CNÔ3	01/02/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2184	17001021	Nguyễn Trung Vĩnh	17C1-CNÔ3	26/05/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2185	17003918	Nguyễn Trường Vinh	17C1-CNÔ3	03/03/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2186	17001042	Nguyễn Văn Tiến	17C1-CNÔ3	24/06/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2187	17001018	Phạm Quốc Thuận	17C1-CNÔ3	04/07/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	

2188	17004062	Phan Việt Hùng	17C1-CNÔ3	07/10/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2189	17001011	Trần Hữu Thành	17C1-CNÔ3	30/08/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2190	17000987	Trần Ngọc Sơn	17C1-CNÔ3	17/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2191	17001041	Võ Văn Thành	17C1-CNÔ3	27/07/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2192	17001140	Đinh Trúc Linh	17C1-CNÔ4	27/08/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2193	17001155	Đoàn Trung Việt	17C1-CNÔ4	01/09/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2194	17001177	Hồ Công Minh	17C1-CNÔ4	15/03/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2195	17001169	Hồ Tuấn Linh	17C1-CNÔ4	05/06/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2196	17001107	Hoàng Vương Thịnh	17C1-CNÔ4	25/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2197	17001162	Huỳnh Văn Lâm	17C1-CNÔ4	10/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2198	17001134	Lê Quang Minh	17C1-CNÔ4	30/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2199	17001112	Lý Hồ Chính	17C1-CNÔ4	15/04/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2200	17001104	Nguyễn Anh Thọ	17C1-CNÔ4	19/03/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2201	17001196	Nguyễn Đức Thanh	17C1-CNÔ4	31/03/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2202	17001174	Nguyễn Duy Sang	17C1-CNÔ4	19/03/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2203	17001097	Nguyễn Hoàng Nhật Tân	17C1-CNÔ4	03/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2204	17003871	Nguyễn Ngọc Khoa	17C1-CNÔ4	13/05/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2205	17001115	Nguyễn Nhật Tân	17C1-CNÔ4	17/11/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
2206	17001122	Nguyễn Phú Khả	17C1-CNÔ4	24/02/1998	3.584.000	757.920	4.341.920	
2207	17001172	Nguyễn Quang Sáng	17C1-CNÔ4	13/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2208	17001123	Nguyễn Quốc Khánh	17C1-CNÔ4	24/02/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2209	17001142	Nguyễn Tấn Đức	17C1-CNÔ4	02/06/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
2210	17001190	Nguyễn Trần Nhật Trường	17C1-CNÔ4	06/06/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2211	17001205	Nguyễn Trung Hòa	17C1-CNÔ4	19/08/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2212	17001109	Nguyễn Trường Huy	17C1-CNÔ4	09/09/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2213	17001131	Nguyễn Văn Thành	17C1-CNÔ4	08/05/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2214	17001110	Phạm Văn Khải	17C1-CNÔ4	23/12/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2215	17001152	Phan Thanh Nhân	17C1-CNÔ4	20/03/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2216	17001102	Tô Trung Tín	17C1-CNÔ4	06/09/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2217	17001153	Trần Đại Lộc	17C1-CNÔ4	26/06/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2218	17001091	Trần Huy Phương	17C1-CNÔ4	20/04/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2219	17001171	Trần Ngọc Hải	17C1-CNÔ4	26/05/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2220	17001151	Trần Quang Linh	17C1-CNÔ4	15/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2221	17001186	Trần Thanh Phương	17C1-CNÔ4	06/03/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2222	17001197	Trần Thiên Thạch	17C1-CNÔ4	25/03/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2223	17001118	Võ Anh Hào	17C1-CNÔ4	14/06/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2224	17001158	Võ Văn Thông	17C1-CNÔ4	29/06/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2225	17001212	Lý Nghiệp Đức	17C1-CNÔ5	25/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2226	17001268	Nguyễn Đức Hoàng	17C1-CNÔ5	13/04/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2227	17001297	Nguyễn Đức Minh Hiếu	17C1-CNÔ5	26/06/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2228	17001223	Nguyễn Thanh Thiên	17C1-CNÔ5	19/07/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2229	17001231	Phạm Bá Nhật	17C1-CNÔ5	07/07/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2230	17001266	Phạm Minh Tiến	17C1-CNÔ5	09/08/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2231	17001252	Phùng Võ Ngọc Tường	17C1-CNÔ5	27/10/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2232	17001246	Vũ Minh Tâm	17C1-CNÔ5	21/07/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2233	17001402	Cao Văn Hùng	17C1-CNÔ6	26/12/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2234	17001415	Chu Đình Triều	17C1-CNÔ6	28/03/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2235	17001408	Đặng Duy Nam	17C1-CNÔ6	22/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2236	17001430	Đào Văn Đạt	17C1-CNÔ6	04/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2237	17003859	Đỗ Đình Nhật Trường	17C1-CNÔ6	06/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2238	17001362	Hồ Ngọc Phát	17C1-CNÔ6	22/04/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2239	17001406	Lê Hoài Dĩ	17C1-CNÔ6	04/03/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2240	17001431	Lư Bùi Thành Nhân	17C1-CNÔ6	31/08/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2241	17001336	Nguyễn Hải Đăng	17C1-CNÔ6	27/08/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2242	17002768	Nguyễn Minh Tiến	17C1-CNÔ6	22/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2243	17001399	Nguyễn Ngọc Mạnh	17C1-CNÔ6	10/12/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2244	17001349	Nguyễn Quốc Bảo	17C1-CNÔ6	11/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2245	17001353	Nguyễn Tấn Hiệp	17C1-CNÔ6	02/04/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2246	17001367	Nguyễn Thế Khánh	17C1-CNÔ6	03/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2247	17001345	Nguyễn Trường Nguyên	17C1-CNÔ6	19/12/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2248	17001381	Nguyễn Văn Cang	17C1-CNÔ6	15/02/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	

2249	17003951	Phạm Ngọc Trường	17C1-CNÔ6	25/05/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2250	17001376	Phạm Quang Huy	17C1-CNÔ6	21/04/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2251	17001437	Phạm Xuân Trường	17C1-CNÔ6	10/08/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2252	17001445	Phan Trọng Phúc	17C1-CNÔ6	03/03/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
2253	17004222	Phan Văn Tiếp	17C1-CNÔ6	25/07/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2254	17001401	Phùng Anh Tài	17C1-CNÔ6	05/08/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2255	17001400	Phùng Tấn Lộc	17C1-CNÔ6	05/08/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2256	17001347	Trần Tuấn Anh	17C1-CNÔ6	17/07/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
2257	17001330	Trương Gia Phát	17C1-CNÔ6	01/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2258	17001375	Võ Gia Hưng	17C1-CNÔ6	02/07/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2259	17001492	Hồ Văn Phát	17C1-CNÔ7	10/05/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2260	17004193	Lê Anh Tuấn	17C1-CNÔ7	18/09/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2261	17000995	Lê Hoàng Thiện Trí	17C1-CNÔ7	16/06/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
2262	17001557	Nguyễn Anh Nhật	17C1-CNÔ7	30/05/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2263	17001496	Nguyễn Hoài Thương	17C1-CNÔ7	31/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2264	17001467	Nguyễn Huy Hoàng	17C1-CNÔ7	15/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2265	17001524	Nguyễn Trung Lập	17C1-CNÔ7	05/11/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2266	17004347	Nguyễn Vương Tấn Phát	17C1-CNÔ7	10/06/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2267	17001531	Phạm Hoàng Sang	17C1-CNÔ7	29/08/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2268	17001523	Phạm Hoàng Tuấn	17C1-CNÔ7	01/07/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
2269	17004040	Phạm Thanh Tuấn	17C1-CNÔ7	03/04/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2270	17001499	Trần Quốc Bảo	17C1-CNÔ7	06/12/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2271	17003937	Từ Ngọc Vũ	17C1-CNÔ7	21/07/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
2272	17001462	Võ Hoàng Giao	17C1-CNÔ7	07/07/1999	3.584.000	757.920	4.341.920	
2273	17001494	Võ Thái Trường An	17C1-CNÔ7	19/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2274	17001565	Đào Sơn Tài	17C1-CNÔ8	16/12/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2275	17001611	Hồ Mạnh Tiền	17C1-CNÔ8	01/07/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2276	17001646	Nguyễn Chí Nhân	17C1-CNÔ8	16/02/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2277	17001613	Nguyễn Hoài Linh	17C1-CNÔ8	29/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2278	17001605	Nguyễn Hoàng Khải	17C1-CNÔ8	12/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2279	17001661	Nguyễn Huỳnh Trung Trực	17C1-CNÔ8	12/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2280	17001649	Nguyễn Minh Thuận	17C1-CNÔ8	13/09/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2281	17001662	Nguyễn Nhật Trường	17C1-CNÔ8	12/11/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2282	17001675	Nguyễn Quốc Trung	17C1-CNÔ8	28/05/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2283	17001581	Nguyễn Thành Minh	17C1-CNÔ8	09/09/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2284	17001621	Nguyễn Trọng Thiên	17C1-CNÔ8	22/08/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2285	17001652	Nguyễn Tuấn Duy	17C1-CNÔ8	30/03/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2286	17001567	Nguyễn Xuân Quang Huy	17C1-CNÔ8	12/02/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2287	17001665	Phạm Quốc Oai	17C1-CNÔ8	12/03/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2288	17001600	Phạm Thành Phú	17C1-CNÔ8	31/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2289	17001664	Phan Huy Thuận	17C1-CNÔ8	12/08/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2290	17001669	Tiêu Nhật Tân	17C1-CNÔ8	03/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2291	17004428	Trần Viết Bắc	17C1-CNÔ8	25/04/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2292	17001666	Trịnh Quốc Trọng	17C1-CNÔ8	12/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2293	17001634	Võ Tấn Phước Sang	17C1-CNÔ8	12/05/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2294	17001657	Vũ Văn Tài	17C1-CNÔ8	17/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2295	17004542	Hồ Quốc Đại	17C1-CNÔ9	25/03/1997	3.584.000	757.920	4.341.920	
2296	17001863	Huỳnh Thái Đăng Khoa	17C1-CNÔ9	05/01/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2297	17001823	Lại Tuấn Vinh	17C1-CNÔ9	01/12/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2298	17001801	Lê Hữu Nhân	17C1-CNÔ9	09/07/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2299	17001749	Lê Minh Luân	17C1-CNÔ9	01/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2300	17001697	Lê Thành Đạt	17C1-CNÔ9	29/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2301	17001774	Mai Thiện Quang	17C1-CNÔ9	27/02/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2302	17001782	Nguyễn Minh Trí	17C1-CNÔ9	27/09/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
2303	17004369	Nguyễn My Đo	17C1-CNÔ9	08/01/1998	3.584.000	757.920	4.341.920	
2304	17001748	Nguyễn Ngọc Hải	17C1-CNÔ9	12/09/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2305	17001881	Nguyễn Ngọc Trọng Biển	17C1-CNÔ9	30/04/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2306	17001818	Nguyễn Thanh An	17C1-CNÔ9	24/12/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2307	17001812	Phạm Văn Hoài Vũ	17C1-CNÔ9	16/04/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2308	17001875	Trần Hữu Trung	17C1-CNÔ9	10/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2309	17001740	Võ Tiến Đạt	17C1-CNÔ9	26/02/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	

2310	17001870	Võ Vũ Vương	17C1-CNÔ9	07/06/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2311	17004779	Vũ Quốc Đạt	17C1-CNÔ9	15/05/1991	3.584.000	757.920	4.341.920	
2312	17001819	Vương Đức Luân	17C1-CNÔ9	24/04/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
2313	17004897	Nguyễn Hữu Lộc	17C2-CNÔ1	03/02/1988	0	90.000	90.000	
2314	17004891	Nguyễn Quang Tuấn	17C2-CNÔ1	15/6/1992	0	90.000	90.000	
2315	17004952	Nguyễn Thành Thủ	17C2-CNÔ1	01/01/1987	0	90.000	90.000	
2316	17004949	Phạm Tiến Dũng	17C2-CNÔ1	10/3/1993	0	90.000	90.000	
2317	17000211	Bùi Thanh Vinh	17T4-CNÔ1	27/9/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2318	17000063	Chắng Dũng Kỳ	17T4-CNÔ1	26/11/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2319	17000128	Đặng Phước Thuận	17T4-CNÔ1	15/02/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2320	17000197	Đinh Bảo Duy	17T4-CNÔ1	16/04/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2321	17000098	Đỗ Phạm Anh Khoa	17T4-CNÔ1	05/5/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2322	17000136	Đỗ Văn Minh	17T4-CNÔ1	18/4/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2323	17000176	Đoàn Hoàng Vũ	17T4-CNÔ1	31/01/2001	6.021.000	140.000	6.161.000	
2324	17000210	Hoàng Hữu Tường Đạt	17T4-CNÔ1	29/8/2001	6.021.000	140.000	6.161.000	
2325	17000143	Huỳnh Thanh An	17T4-CNÔ1	11/8/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2326	17000090	Huỳnh Thiên Long	17T4-CNÔ1	13/11/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2327	17001785	Lê Anh Vũ	17T4-CNÔ1	13/04/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2328	17000089	Lê Minh Trung	17T4-CNÔ1	04/4/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2329	17000140	Lưu Chí Bảo	17T4-CNÔ1	29/11/2001	6.021.000	140.000	6.161.000	
2330	17000044	Ngô Phú Lương	17T4-CNÔ1	16/01/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2331	17000077	Nguyễn Đức Hòa	17T4-CNÔ1	18/12/2001	6.021.000	140.000	6.161.000	
2332	17000001	Nguyễn Gia Bảo	17T4-CNÔ1	14/4/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2333	17004743	Nguyễn Minh Nghĩa	17T4-CNÔ1	20/12/2001	6.021.000	140.000	6.161.000	
2334	17000108	Nguyễn Minh Phát	17T4-CNÔ1	6/3/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2335	17000062	Nguyễn Phúc An Khang	17T4-CNÔ1	06/02/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2336	17000031	Nguyễn Quốc Thái	17T4-CNÔ1	27/12/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2337	17000153	Nguyễn Tấn Anh	17T4-CNÔ1	10/01/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2338	17000183	Nguyễn Trọng Hiếu	17T4-CNÔ1	18/10/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2339	17000168	Nguyễn Tuấn Việt	17T4-CNÔ1	15/01/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2340	17000117	Phạm Hồng Đại	17T4-CNÔ1	07/07/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2341	17000096	Quan Minh Khang	17T4-CNÔ1	04/5/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2342	17000095	Quan Minh Khanh	17T4-CNÔ1	04/5/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2343	17000207	Trần Hoàng Long	17T4-CNÔ1	23/12/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2344	17000028	Trần Thanh Tùng	17T4-CNÔ1	29/6/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2345	17000201	Trịnh Quốc Chương	17T4-CNÔ1	29/12/1997	6.021.000	140.000	6.161.000	
2346	17000119	Văn Hưng Thịnh	17T4-CNÔ1	12/7/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2347	17000046	Võ Ngọc Nghĩa	17T4-CNÔ1	02/10/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2348	17000018	Vũ Văn Tài	17T4-CNÔ1	24/1/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2349	17000389	Bùi Trung Tiến	17T4-CNÔ2	09/02/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2350	17000424	Chiêng Gia Tân	17T4-CNÔ2	23/08/2000	6.021.000	140.000	6.161.000	
2351	17000409	Đỗ Thế Châu	17T4-CNÔ2	28/04/1995	6.021.000	140.000	6.161.000	
2352	17004376	Đỗ Vi Ngọc Vũ	17T4-CNÔ2	01/11/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2353	17000346	Hoàng Anh Vũ	17T4-CNÔ2	29/12/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2354	17000369	Huỳnh Thanh Liêm	17T4-CNÔ2	28/9/2000	6.021.000	140.000	6.161.000	
2355	17004765	Khuur Lễ Quý	17T4-CNÔ2	22/09/1998	6.021.000	140.000	6.161.000	
2356	17000323	Lê Kim Tuấn Hưng	17T4-CNÔ2	13/09/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2357	17001455	Lê Nguyễn Hoàng Phúc	17T4-CNÔ2	10/5/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2358	17000272	Lê Vũ Hoàng Minh	17T4-CNÔ2	16/9/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2359	17004459	Lưu Quang Tuyền	17T4-CNÔ2	21/11/2000	6.021.000	140.000	6.161.000	
2360	17000463	Ngô Trần Khôi Nguyên	17T4-CNÔ2	28/01/2001	6.021.000	857.920	6.878.920	
2361	17000300	Ngô Trần Phát	17T4-CNÔ2	10/10/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2362	17000326	Nguyễn Duy Nghĩa	17T4-CNÔ2	08/04/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2363	17000428	Nguyễn Hoàng Gia Hưng	17T4-CNÔ2	11/10/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2364	17000221	Nguyễn Hoàng Phúc	17T4-CNÔ2	18/10/2000	6.021.000	140.000	6.161.000	
2365	17000751	Nguyễn Hoàng Thái Anh	17T4-CNÔ2	21/08/2002	6.021.000	857.920	6.878.920	
2366	17000348	Nguyễn Hoàng Thế Bảo	17T4-CNÔ2	22/8/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2367	17003904	Nguyễn Lê Trường Nam	17T4-CNÔ2	15/01/2001	6.021.000	140.000	6.161.000	
2368	17000278	Nguyễn Mai Nhật Nam	17T4-CNÔ2	19/05/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2369	17000156	Nguyễn Quốc Thịnh	17T4-CNÔ2	26/11/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2370	17000368	Nguyễn Thanh Bình	17T4-CNÔ2	31/12/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	

2371	17000286	Nguyễn Thành Đạt	17T4-CNÔ2	04/12/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2372	17002915	Phạm Hoàng Phúc	17T4-CNÔ2	30/07/1996	6.021.000	140.000	6.161.000	
2373	17000408	Phạm Hoàng Vũ	17T4-CNÔ2	22/07/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2374	17000271	Phạm Nguyễn Đăng Trường	17T4-CNÔ2	18/4/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2375	17000289	Trần Anh Tiến	17T4-CNÔ2	19/11/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2376	17000327	Trần Hoàng Gia Huy	17T4-CNÔ2	24/11/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2377	17000291	Trần Thanh Huy	17T4-CNÔ2	04/10/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2378	17000240	Trần Văn Tiến Duy	17T4-CNÔ2	26/11/2000	6.021.000	140.000	6.161.000	
2379	17004481	Trương Bá Siêu	17T4-CNÔ2	28/06/2000	6.021.000	140.000	6.161.000	
2380	17000370	Vũ Duy Ân	17T4-CNÔ2	27/11/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2381	17000546	Nguyễn Phi Hùng	17T4-CNÔ3	25/11/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2382	17000830	Phan Hàng Tuấn Đạt	17T4-CNÔ3	23/09/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2383	17000808	Võ Quốc Gia	17T4-CNÔ3	05/05/1997	6.021.000	140.000	6.161.000	
2384	17000925	Vũ Nguyễn Đăng	17T4-CNÔ3	12/09/2001	6.021.000	140.000	6.161.000	
2385	17000976	Đào Văn Mai	17T4-CNÔ4	31/03/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2386	17004315	Đỗ Thành Tuấn Anh	17T4-CNÔ4	01/05/1998	6.021.000	857.920	6.878.920	
2387	17004836	Dương Mai Tuấn Anh	17T4-CNÔ4	18/12/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2388	17003174	Dương Trung Khang	17T4-CNÔ4	09/01/2001	6.021.000	140.000	6.161.000	
2389	17001507	Huỳnh Hoàng Phúc	17T4-CNÔ4	14/04/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2390	17004664	Huỳnh Quốc Thái	17T4-CNÔ4	31/05/2000	6.021.000	140.000	6.161.000	
2391	17001085	Lê Đăng Khoa	17T4-CNÔ4	27/06/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2392	17003165	Lê Đức Toàn	17T4-CNÔ4	17/07/2000	6.021.000	140.000	6.161.000	
2393	17003691	Lưu Chánh Dương	17T4-CNÔ4	17/04/2001	6.021.000	140.000	6.161.000	
2394	17004584	Ngô Nguyễn Quang Quân	17T4-CNÔ4	04/10/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2395	17001136	Nguyễn Hoàng Bảo	17T4-CNÔ4	25/08/2001	6.021.000	140.000	6.161.000	
2396	17000961	Nguyễn Hoàng Tấn	17T4-CNÔ4	26/10/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2397	17004545	Nguyễn Minh Hiếu	17T4-CNÔ4	16/12/1999	6.021.000	140.000	6.161.000	
2398	17000993	Nguyễn Thái Bảo Huy	17T4-CNÔ4	03/01/2001	6.021.000	140.000	6.161.000	
2399	17001130	Nguyễn Thanh Sơn	17T4-CNÔ4	05/05/2000	6.021.000	140.000	6.161.000	
2400	17003120	Nguyễn Trọng Phú	17T4-CNÔ4	27/09/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2401	17001584	Nguyễn Trung Hiếu	17T4-CNÔ4	07/08/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2402	17000963	Nguyễn Vũ Bảo Kha	17T4-CNÔ4	06/01/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2403	17003133	Phạm Thái Anh	17T4-CNÔ4	31/05/1999	6.021.000	140.000	6.161.000	
2404	17001839	Phan Trọng Nhân	17T4-CNÔ4	18/09/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2405	17002617	Thắm Trung Anh	17T4-CNÔ4	11/11/1998	6.021.000	140.000	6.161.000	
2406	17004067	Tôn Thất Lê Bảo	17T4-CNÔ4	08/06/2000	6.021.000	140.000	6.161.000	
2407	17001048	Trần Quốc Cường	17T4-CNÔ4	25/01/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2408	17003275	Trần Quốc Thiện	17T4-CNÔ4	16/01/2001	6.021.000	140.000	6.161.000	
2409	17003525	Võ Văn Biển	17T4-CNÔ4	15/05/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
2410	18000718	Bùi Hữu Đức	18C1-CNÔ1	01/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2411	18000042	Cao Duy Vinh	18C1-CNÔ1	15/11/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2412	18000982	Đào Đức Đạt	18C1-CNÔ1	04/12/1995	5.120.000	90.000	5.210.000	
2413	18000906	Đinh Cao Cường	18C1-CNÔ1	17/08/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2414	18005790	Đinh Công Duy	18C1-CNÔ1	22/04/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2415	18001044	Đinh Văn Chiến	18C1-CNÔ1	26/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2416	18005024	Đỗ Duy Khương	18C1-CNÔ1	04/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2417	18001028	Đỗ Hoàng Thịnh	18C1-CNÔ1	14/11/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2418	18000008	Dương Thanh Hào	18C1-CNÔ1	24/03/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2419	18000028	Hà Văn Lương	18C1-CNÔ1	11/02/1996	5.120.000	90.000	5.210.000	
2420	18000092	Hồ Văn Hân	18C1-CNÔ1	13/03/1993	5.120.000	90.000	5.210.000	
2421	18000265	Hoàng Gia Huy	18C1-CNÔ1	16/12/1997	5.120.000	90.000	5.210.000	
2422	18000445	Huỳnh Sỹ Đường	18C1-CNÔ1	14/06/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
2423	18000444	Huỳnh Văn Trung	18C1-CNÔ1	02/10/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
2424	18000586	Lê Đăng Trường Vũ	18C1-CNÔ1	20/02/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2425	18001050	Lê Gia Hưng	18C1-CNÔ1	21/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2426	18000023	Lê Minh Thông	18C1-CNÔ1	06/04/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
2427	18000663	Lê Tấn Đạt	18C1-CNÔ1	21/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2428	18000236	Lê Tấn Kiệt	18C1-CNÔ1	12/02/1997	5.120.000	90.000	5.210.000	
2429	18000627	Nguyễn Đăng Việt	18C1-CNÔ1	17/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
2430	18000341	Nguyễn Duy Trường	18C1-CNÔ1	01/03/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2431	18000189	Nguyễn Hoài Khương Duy	18C1-CNÔ1	20/07/1997	5.120.000	90.000	5.210.000	

2432	18001000	Nguyễn Hoài Phong	18C1-CNÔ1	20/04/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2433	18000741	Nguyễn Hoàng Minh Khánh	18C1-CNÔ1	19/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2434	18000480	Nguyễn Hồng Sơn	18C1-CNÔ1	02/09/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2435	18000325	Nguyễn Ngọc Phương	18C1-CNÔ1	28/07/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2436	18000422	Nguyễn Nhật Trường	18C1-CNÔ1	19/04/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2437	18000774	Nguyễn Tấn Thành	18C1-CNÔ1	10/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2438	18004955	Nguyễn Thế Công	18C1-CNÔ1	28/12/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
2439	18000511	Nguyễn Trí Kiệt	18C1-CNÔ1	11/12/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2440	18000651	Nguyễn Trường Khang	18C1-CNÔ1	15/12/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2441	18000534	Nguyễn Văn Vĩnh	18C1-CNÔ1	21/04/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2442	18000143	Phạm Hoàng Phúc	18C1-CNÔ1	30/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2443	18001033	Phạm Nguyễn Cường Thịnh	18C1-CNÔ1	07/09/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
2444	18000257	Phạm Thanh Nhi	18C1-CNÔ1	06/09/1995	5.120.000	90.000	5.210.000	
2445	18000109	Phạm Văn Nguyên	18C1-CNÔ1	16/12/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2446	18000108	Phan Văn Ngọc	18C1-CNÔ1	23/05/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2447	18000005	Trần Bình Trọng	18C1-CNÔ1	30/07/1997	5.120.000	90.000	5.210.000	
2448	18000702	Trần Ngọc Kiên	18C1-CNÔ1	18/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2449	18000179	Trần Sang	18C1-CNÔ1	26/06/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2450	18001048	Võ Duy Khoa	18C1-CNÔ1	10/06/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2451	18000734	Vũ Thanh Huy	18C1-CNÔ1	18/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2452	18001119	Đinh Hoài Sel	18C1-CNÔ10	17/07/1997	5.120.000	90.000	5.210.000	
2453	18001224	Đoàn Nhân Nghĩa	18C1-CNÔ10	05/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2454	18002321	Hà Khải Hưng	18C1-CNÔ10	09/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2455	18001208	Huỳnh Gia Thái	18C1-CNÔ10	03/02/1997	5.120.000	90.000	5.210.000	
2456	18002365	Lê Nguyên An	18C1-CNÔ10	19/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2457	18002320	Lê Thanh Nhân	18C1-CNÔ10	26/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2458	18002273	Lê Trung Nghĩa	18C1-CNÔ10	15/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2459	18002353	Lương Thành Nguyên	18C1-CNÔ10	10/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2460	18001134	Nguyễn Bùi Thanh Đức	18C1-CNÔ10	14/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2461	18001131	Nguyễn Giang Sang	18C1-CNÔ10	13/06/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2462	18005248	Nguyễn Hữu Quốc	18C1-CNÔ10	17/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2463	18002291	Nguyễn Lam Trường	18C1-CNÔ10	03/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2464	18001243	Nguyễn Ngọc Anh Thu	18C1-CNÔ10	18/05/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
2465	18002334	Nguyễn Phạm Chí Tiến	18C1-CNÔ10	18/12/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2466	18002283	Nguyễn Quốc Triệu	18C1-CNÔ10	09/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2467	18001241	Nguyễn Thành Đạt	18C1-CNÔ10	24/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2468	18002305	Nguyễn Thành Long	18C1-CNÔ10	01/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2469	18001225	Phạm Đình Thanh	18C1-CNÔ10	05/03/1997	5.120.000	90.000	5.210.000	
2470	18002290	Phạm Duy Quang	18C1-CNÔ10	15/11/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2471	18001097	Phan Minh Vũ	18C1-CNÔ10	16/11/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2472	18002327	Thiều Hoàng Phong	18C1-CNÔ10	14/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2473	18002367	Trần Nguyễn Đặng Huy	18C1-CNÔ10	29/06/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2474	18005347	Trần Quang Huy	18C1-CNÔ10	05/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2475	18002272	Võ Lê Hoàng Long	18C1-CNÔ10	24/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2476	18001205	Vũ Anh Nguyên	18C1-CNÔ10	14/10/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
2477	18005305	Dương Đồng Đại	18C1-CNÔ11	20/06/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2478	18002377	Dương Văn Chắc	18C1-CNÔ11	12/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2479	18002409	Hoàng Quang Kiệt	18C1-CNÔ11	02/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2480	18002383	Khuu Tấn Phong	18C1-CNÔ11	30/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2481	18002385	Lê Ngọc Sơn	18C1-CNÔ11	19/06/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2482	18002432	Lê Nhựt Minh	18C1-CNÔ11	28/10/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2483	18002506	Lê Thanh Tâm	18C1-CNÔ11	11/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2484	18002419	Lê Vĩnh Tường	18C1-CNÔ11	06/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2485	18002399	Ngô Bùi Anh Khoa	18C1-CNÔ11	27/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2486	18002388	Nguyễn Chí Thông	18C1-CNÔ11	23/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2487	18002430	Nguyễn Công Chánh	18C1-CNÔ11	07/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2488	18002379	Nguyễn Duy Tân	18C1-CNÔ11	07/06/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2489	18002467	Nguyễn Hồ Minh Sang	18C1-CNÔ11	02/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2490	18002420	Nguyễn Minh Thịnh	18C1-CNÔ11	16/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2491	18002438	Nguyễn Nguyễn Ngọc	18C1-CNÔ11	30/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2492	18002428	Nguyễn Quốc Quy	18C1-CNÔ11	02/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	

2493	18002484	Nguyễn Quốc Toàn	18C1-CNÔ11	21/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2494	18002498	Nguyễn Quốc Tuấn	18C1-CNÔ11	17/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2495	18002394	Nguyễn Thanh Tuấn	18C1-CNÔ11	01/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2496	18002380	Nguyễn Trọng Hữu	18C1-CNÔ11	30/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2497	18002386	Nguyễn Trường Duy	18C1-CNÔ11	02/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2498	18002427	Nguyễn Tuấn Anh	18C1-CNÔ11	24/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2499	18002437	Nguyễn Tuấn Huy	18C1-CNÔ11	26/02/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2500	18002461	Phạm Thái Hoàng Hiệp	18C1-CNÔ11	25/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2501	18002492	Phan Hoài Trung	18C1-CNÔ11	15/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2502	18002378	Phan Văn Long	18C1-CNÔ11	05/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2503	18002481	Thạch Hoài Linh	18C1-CNÔ11	01/06/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2504	18002396	Trần Đình Mẫn	18C1-CNÔ11	02/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2505	18002393	Trần Ngọc Minh	18C1-CNÔ11	02/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2506	18002474	Trần Quốc Hậu	18C1-CNÔ11	25/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2507	18002501	Trương Chung Hiếu	18C1-CNÔ11	09/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2508	18002508	Trương Ngọc Ân	18C1-CNÔ11	02/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2509	18002450	Võ Minh Thiên Phước	18C1-CNÔ11	27/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2510	18002643	Đào Nhật Tiến	18C1-CNÔ12	01/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2511	18002611	Đoàn Bá Thiện	18C1-CNÔ12	01/03/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2512	18002633	Lê Khánh Duy	18C1-CNÔ12	26/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2513	18005353	Lương Văn Trọng Phước	18C1-CNÔ12	15/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2514	18002646	Mai Ngọc Thiên Thọ	18C1-CNÔ12	26/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2515	18002578	Nguyễn Quốc Khang	18C1-CNÔ12	16/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2516	18002647	Nguyễn Thành Long	18C1-CNÔ12	27/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2517	18002626	Nguyễn Trung Nghĩa	18C1-CNÔ12	01/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2518	18002624	Trần Đại Phú	18C1-CNÔ12	24/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2519	18002540	Trần Gia Hiệp	18C1-CNÔ12	18/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2520	18002562	Trần Gia Khiêm	18C1-CNÔ12	07/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2521	18002561	Tưởng Đăng Khoa	18C1-CNÔ12	29/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2522	18002623	Võ Hoàng Hữu	18C1-CNÔ12	19/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2523	18002610	Võ Phong Phú	18C1-CNÔ12	21/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2524	18002747	Đặng Nguyên Hoàng	18C1-CNÔ13	22/07/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2525	18002775	Đỗ Thành Chiến	18C1-CNÔ13	04/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2526	18002724	Dương Trí Vỹ	18C1-CNÔ13	01/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2527	18002738	Hà Gia Bảo	18C1-CNÔ13	27/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2528	18002707	Hồ Minh Hoàng	18C1-CNÔ13	02/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2529	18002843	Hoàng Trọng Nghĩa	18C1-CNÔ13	27/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2530	18005354	Hoàng Văn Luận	18C1-CNÔ13	19/03/1993	5.120.000	90.000	5.210.000	
2531	18002737	Huỳnh Công Sang	18C1-CNÔ13	02/08/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2532	18002799	Huỳnh Phạm Hữu Phước	18C1-CNÔ13	13/02/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
2533	18002801	Lê Hoàng Phú	18C1-CNÔ13	14/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2534	18002700	Lê Ngô Quốc Hiếu	18C1-CNÔ13	01/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2535	18002691	Lê Thành Lộc	18C1-CNÔ13	28/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2536	18002814	Lê Trung Thắng	18C1-CNÔ13	17/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2537	18002703	Lê Văn Dũng	18C1-CNÔ13	04/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2538	18002704	Nguyễn Cao Tường	18C1-CNÔ13	04/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2539	18002826	Nguyễn Hồng Sơn	18C1-CNÔ13	04/09/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2540	18002750	Nguyễn Nhất Thống	18C1-CNÔ13	07/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2541	18002773	Nguyễn Phan Vũ Linh	18C1-CNÔ13	09/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2542	18002800	Nguyễn Thanh Long	18C1-CNÔ13	14/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2543	18002743	Nguyễn Trung Hiền	18C1-CNÔ13	07/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2544	18002761	Nguyễn Văn Bình	18C1-CNÔ13	27/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2545	18002821	Nguyễn Văn Thật	18C1-CNÔ13	12/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2546	18005684	Nguyễn Vũ Dương	18C1-CNÔ13	21/10/1991	5.120.000	90.000	5.210.000	
2547	18002689	Phạm Bảo Sơn	18C1-CNÔ13	16/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2548	18002812	Phạm Hoàng Nhiệm	18C1-CNÔ13	09/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2549	18002789	Phạm Hoàng Nhựt	18C1-CNÔ13	11/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2550	18002748	Phạm Năng Tĩnh	18C1-CNÔ13	03/02/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2551	18002692	Phạm Nhựt Quang	18C1-CNÔ13	30/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2552	18002757	Phạm Quang Đời	18C1-CNÔ13	25/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2553	18002835	Phan Hoài Linh	18C1-CNÔ13	02/06/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	

2554	18002816	Trần Cát Tường	18C1-CNÔ13	12/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2555	18002844	Trần Chí Nhân	18C1-CNÔ13	31/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2556	18002693	Trần Quốc Cường	18C1-CNÔ13	23/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2557	18002842	Trần Thanh Nhựt	18C1-CNÔ13	10/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2558	18002749	Trần Thiên Phú	18C1-CNÔ13	05/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2559	18002744	Triệu Quang Hà	18C1-CNÔ13	19/10/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2560	18002780	Trương Hoài Phong	18C1-CNÔ13	03/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2561	18002770	Trương Quốc Bảo	18C1-CNÔ13	07/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2562	18002769	Võ Anh Lưu	18C1-CNÔ13	22/03/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2563	18002815	Võ Minh Nhật	18C1-CNÔ13	07/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2564	18002830	Võ Nhựt Thanh	18C1-CNÔ13	03/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2565	18002951	Bùi Thanh Tuấn	18C1-CNÔ14	27/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2566	18002872	Châu Tấn Định	18C1-CNÔ14	22/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2567	18002990	Đinh Cao Thế	18C1-CNÔ14	08/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2568	18002875	Đỗ Quyết Tiến	18C1-CNÔ14	24/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2569	18002944	Đoàn Huỳnh Đông	18C1-CNÔ14	20/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2570	18002935	Đoàn Ngọc Nhân	18C1-CNÔ14	01/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2571	18002995	Lê Anh Thái	18C1-CNÔ14	07/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2572	18002941	Lê Đoàn Đức Phát	18C1-CNÔ14	03/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2573	18002889	Lê Hữu Thành	18C1-CNÔ14	29/10/1996	5.120.000	90.000	5.210.000	
2574	18002964	Lê Ngọc Thuận	18C1-CNÔ14	08/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2575	18002968	Lê Quốc Đạt	18C1-CNÔ14	30/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2576	18002975	Lê Tôn Sang	18C1-CNÔ14	24/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2577	18002891	Lê Tuấn Kiệt	18C1-CNÔ14	08/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2578	18003007	Lê Văn Trí	18C1-CNÔ14	09/09/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2579	18002907	Lê Văn Trung Hậu	18C1-CNÔ14	05/08/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2580	18003021	Lý Tấn Tài	18C1-CNÔ14	28/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2581	18002866	Nguyễn Bá Phúc	18C1-CNÔ14	02/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2582	18002879	Nguyễn Đức Linh	18C1-CNÔ14	30/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2583	18002982	Nguyễn Duy Quý	18C1-CNÔ14	14/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2584	18002871	Nguyễn Hoàng Duy	18C1-CNÔ14	09/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2585	18003020	Nguyễn Hoàng Nhu	18C1-CNÔ14	14/03/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2586	18000963	Nguyễn Lê Minh Đạt	18C1-CNÔ14	15/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2587	18002919	Nguyễn Ngọc Tấn Tài	18C1-CNÔ14	19/10/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2588	18002956	Nguyễn Quyền Yến Nhi	18C1-CNÔ14	20/10/1997	5.120.000	90.000	5.210.000	
2589	18002960	Nguyễn Thế Thuận	18C1-CNÔ14	26/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2590	18005358	Nguyễn Thọ Tuấn	18C1-CNÔ14	17/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2591	18002904	Nguyễn Trí Hải	18C1-CNÔ14	11/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2592	18003015	Nguyễn Trường Duy	18C1-CNÔ14	01/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2593	18002895	Nguyễn Văn Hân	18C1-CNÔ14	11/09/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2594	18002874	Nguyễn Văn Nhân	18C1-CNÔ14	04/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2595	18002981	Nguyễn Văn Sỹ	18C1-CNÔ14	08/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2596	18002938	Nguyễn Văn Thiên	18C1-CNÔ14	04/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2597	18002987	Nguyễn Xuân Hải	18C1-CNÔ14	05/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2598	18002892	Phạm Cao Thiên	18C1-CNÔ14	23/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2599	18002971	Phạm Hữu Trí	18C1-CNÔ14	03/06/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2600	18002863	Phạm Lê Công Toàn	18C1-CNÔ14	05/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2601	18002893	Phạm Văn Thắng	18C1-CNÔ14	02/04/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2602	18002864	Phan Nguyễn Duy Khang	18C1-CNÔ14	08/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2603	18002910	Tạ Duy Nhật	18C1-CNÔ14	05/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2604	18002931	Trần Khắc Canh	18C1-CNÔ14	22/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2605	18003010	Trần Minh Quang	18C1-CNÔ14	04/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2606	18002976	Trần Quang Huy	18C1-CNÔ14	16/06/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2607	18003671	Trần Thanh Hiền	18C1-CNÔ14	18/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2608	18002977	Trương Minh Kha	18C1-CNÔ14	09/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2609	18002912	Vì Văn Khánh	18C1-CNÔ14	29/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2610	18002972	Võ Văn Duy	18C1-CNÔ14	25/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2611	18002859	Vũ Xuân Hậu	18C1-CNÔ14	06/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2612	18002873	Cao Nguyễn Nhựt Khang	18C1-CNÔ15	09/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2613	18003106	Cao Tấn Thành	18C1-CNÔ15	20/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2614	18003068	Chung Hữu Vinh	18C1-CNÔ15	24/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	

2615	18003098	Đặng Quang Hiệp	18C1-CNÔ15	17/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2616	18003059	Đào Xuân Bách	18C1-CNÔ15	29/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2617	18003130	Đoàn Hoài Phúc	18C1-CNÔ15	20/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2618	18003122	Đoàn Thanh Minh	18C1-CNÔ15	25/12/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2619	18003220	Dương Minh Khải	18C1-CNÔ15	10/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2620	18003214	Dương Ngọc Hải	18C1-CNÔ15	01/01/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2621	18003222	Hà Thành Đạt	18C1-CNÔ15	10/12/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2622	18003155	Hồ Tấn Phát	18C1-CNÔ15	30/07/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2623	18003144	Huỳnh Hồng Sơn	18C1-CNÔ15	17/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2624	18003078	Huỳnh Long Nhật	18C1-CNÔ15	12/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2625	18003069	Lâm Chí Vinh	18C1-CNÔ15	20/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2626	18003023	Lê Minh Trí	18C1-CNÔ15	18/10/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2627	18003225	Lê Thanh Toàn	18C1-CNÔ15	12/08/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2628	18003133	Lê Trần Minh Hiếu	18C1-CNÔ15	01/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2629	18003029	Lê Trần Phương Thắng	18C1-CNÔ15	15/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2630	18003216	Lương Mạnh Tiến	18C1-CNÔ15	18/08/1997	5.120.000	90.000	5.210.000	
2631	18003092	Lưu Nhật Trường	18C1-CNÔ15	24/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2632	18003097	Mai Khánh Duy	18C1-CNÔ15	05/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2633	18003150	Mai Tỷ Phú	18C1-CNÔ15	29/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2634	18003046	Mai Văn Ngọc	18C1-CNÔ15	10/11/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2635	18003143	Ngô Gia Thịnh	18C1-CNÔ15	06/04/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
2636	18003028	Ngô Phúc Vinh	18C1-CNÔ15	31/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2637	18003149	Nguyễn Hoàng Nam	18C1-CNÔ15	16/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2638	18003184	Nguyễn Hữu Thắng	18C1-CNÔ15	15/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2639	18003103	Nguyễn Minh Hiếu	18C1-CNÔ15	31/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2640	18003079	Nguyễn Minh Thông	18C1-CNÔ15	22/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2641	18003053	Nguyễn Quốc Ngân	18C1-CNÔ15	20/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2642	18003100	Nguyễn Thành Đạt	18C1-CNÔ15	11/10/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2643	18003183	Nguyễn Thành Quang	18C1-CNÔ15	16/01/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
2644	18003165	Nguyễn Trung Thiện	18C1-CNÔ15	03/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2645	18003105	Nguyễn Văn Hậu	18C1-CNÔ15	17/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2646	18003135	Nguyễn Văn Thành Trọng	18C1-CNÔ15	01/07/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2647	18003026	Phạm Quốc Dũng	18C1-CNÔ15	19/06/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2648	18003177	Phạm Thế Hiền	18C1-CNÔ15	29/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2649	18003111	Phạm Trung Hiếu	18C1-CNÔ15	15/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2650	18003221	Thái Văn Thuận	18C1-CNÔ15	07/12/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2651	18003147	Tô Hoàng Việt	18C1-CNÔ15	23/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2652	18005364	Trần Mai Trường Thịnh	18C1-CNÔ15	03/09/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2653	18003091	Trần Minh Nin	18C1-CNÔ15	25/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2654	18003030	Trần Văn Bình	18C1-CNÔ15	02/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2655	18003040	Trần Văn Hậu	18C1-CNÔ15	26/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2656	18003125	Trần Vũ Nhật Phong	18C1-CNÔ15	12/11/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2657	18003048	Võ Minh Điền	18C1-CNÔ15	17/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2658	18003205	Võ Minh Phương	18C1-CNÔ15	07/06/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2659	18003081	Võ Thanh Phương	18C1-CNÔ15	01/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2660	18003128	Võ Văn Đây	18C1-CNÔ15	22/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2661	18003247	Cao Quốc Duy	18C1-CNÔ16	29/06/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2662	18003359	Đặng Văn Lâm	18C1-CNÔ16	20/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2663	18003392	Đỗ Thành Đạt	18C1-CNÔ16	27/03/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2664	18003331	Hồ Ngọc Quốc Minh	18C1-CNÔ16	21/01/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
2665	18003324	Hồ Thanh Thuận	18C1-CNÔ16	09/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2666	18003397	Huỳnh Mạnh Trường	18C1-CNÔ16	22/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2667	18003262	Huỳnh Thanh Tài	18C1-CNÔ16	25/05/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2668	18003261	Huỳnh Trung Hiếu	18C1-CNÔ16	22/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2669	18003259	Huỳnh Vũ Hào	18C1-CNÔ16	05/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2670	18003237	Lê Hoàng Ân	18C1-CNÔ16	11/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2671	18003398	Lê Khắc Gia Bảo	18C1-CNÔ16	11/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2672	18003337	Lê Ngọc Phương	18C1-CNÔ16	05/06/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2673	18003390	Lê Thành Đạt	18C1-CNÔ16	24/05/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2674	18003288	Lê Thanh Hiền	18C1-CNÔ16	17/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2675	18005365	Mai Hoàng Phúc	18C1-CNÔ16	18/10/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	

2676	18003314	Ngô Dương Quốc Hoàng	18C1-CNÔ16	18/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2677	18003373	Nguyễn Anh Duy	18C1-CNÔ16	13/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2678	18003399	Nguyễn Chung Thịnh	18C1-CNÔ16	06/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2679	18003260	Nguyễn Hà Thanh Hào	18C1-CNÔ16	01/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2680	18003243	Nguyễn Hồng Sơn	18C1-CNÔ16	04/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2681	18003229	Nguyễn Khang Thịnh	18C1-CNÔ16	20/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2682	18003306	Nguyễn Nhật Tài	18C1-CNÔ16	02/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2683	18003380	Nguyễn Quốc Dân	18C1-CNÔ16	03/10/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
2684	18003266	Nguyễn Trọng Hân	18C1-CNÔ16	22/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2685	18003258	Nguyễn Văn Hòa	18C1-CNÔ16	26/06/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2686	18003254	Nguyễn Văn Tình	18C1-CNÔ16	08/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2687	18003369	Phạm Thanh Bình	18C1-CNÔ16	30/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2688	18003272	Phạm Trọng Hòa	18C1-CNÔ16	02/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2689	18003274	Trần Chí Linh	18C1-CNÔ16	14/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2690	18003310	Trần Hải Đăng	18C1-CNÔ16	14/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2691	18003318	Trần Minh Luân	18C1-CNÔ16	30/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2692	18003381	Trần Nhật Linh	18C1-CNÔ16	31/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2693	18003300	Trần Nhật Nam	18C1-CNÔ16	16/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2694	18003263	Trần Quốc Hùng	18C1-CNÔ16	08/12/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2695	18003265	Vũ Minh Hậu	18C1-CNÔ16	22/10/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
2696	18003382	Vũ Văn Quang	18C1-CNÔ16	11/12/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
2697	18003612	Ấu Dương Phát Tài	18C1-CNÔ17	10/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2698	18003529	Bùi Phúc Toàn	18C1-CNÔ17	25/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2699	18003565	Bùi Quốc Việt	18C1-CNÔ17	27/01/1994	5.120.000	90.000	5.210.000	
2700	18003406	Đặng Hoài Phong	18C1-CNÔ17	18/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2701	18003506	Đặng Quang Huy	18C1-CNÔ17	28/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2702	18003402	Đào Đình Quân	18C1-CNÔ17	27/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2703	18002042	Đinh Hồ Hải Đăng	18C1-CNÔ17	23/06/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2704	18003465	Hoàng Long	18C1-CNÔ17	22/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2705	18003587	Hứa Quốc Thịnh	18C1-CNÔ17	14/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2706	18003534	Kiều Văn Hùng	18C1-CNÔ17	04/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2707	18003447	Lê Gia Huy	18C1-CNÔ17	17/09/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2708	18003521	Lê Minh Quang	18C1-CNÔ17	07/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2709	18003483	Lê Ngọc Khắc Tinh	18C1-CNÔ17	15/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2710	18003576	Lê Tấn Nhã	18C1-CNÔ17	29/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2711	18003623	Lê Văn Thanh	18C1-CNÔ17	15/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2712	18003412	Nguyễn Đức Nhân	18C1-CNÔ17	19/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2713	18003502	Nguyễn Duy Luân	18C1-CNÔ17	07/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2714	18003473	Nguyễn Gia Bảo	18C1-CNÔ17	29/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2715	18003508	Nguyễn Phi Âu	18C1-CNÔ17	16/06/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2716	18003486	Nguyễn Phúc Thịnh	18C1-CNÔ17	11/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2717	18003441	Nguyễn Sĩ Đan	18C1-CNÔ17	23/04/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2718	18003598	Nguyễn Tấn Hùng	18C1-CNÔ17	24/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2719	18003457	Nguyễn Tuấn Anh	18C1-CNÔ17	22/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2720	18003426	Nguyễn Vĩnh Kỳ	18C1-CNÔ17	24/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2721	18003583	Phạm Chí Thoại	18C1-CNÔ17	25/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2722	18003411	Phạm Hồng Phong	18C1-CNÔ17	01/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2723	18003425	Phạm Lê Hoàng Ý	18C1-CNÔ17	22/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2724	18003434	Phạm Nguyễn Trường An	18C1-CNÔ17	17/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2725	18003443	Phạm Văn Kiệt	18C1-CNÔ17	15/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2726	18003432	Phan Minh Hùng	18C1-CNÔ17	26/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2727	18003504	Phan Thanh Học	18C1-CNÔ17	12/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2728	18003539	Tăng Thị Giản Đơn	18C1-CNÔ17	27/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2729	18003616	Trà Ngọc Hải	18C1-CNÔ17	07/06/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2730	18003488	Trần Công Hậu	18C1-CNÔ17	09/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2731	18003597	Trần Hữu Đạt	18C1-CNÔ17	24/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2732	18004071	Trần Huỳnh Nhật Phi	18C1-CNÔ17	20/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2733	18003543	Trần Quốc Sinh	18C1-CNÔ17	16/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2734	18003590	Trần Văn Tâm	18C1-CNÔ17	14/12/1996	5.120.000	90.000	5.210.000	
2735	18003518	Trang Sĩ Hữu Lợi	18C1-CNÔ17	19/02/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2736	18003503	Võ Thành Luân	18C1-CNÔ17	28/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	

2737	18003828	Bùi Đức Huy	18C1-CNÔ18	14/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2738	18003859	Bùi Quốc Trung	18C1-CNÔ18	21/06/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2739	18003819	Doãn Bá Hiến	18C1-CNÔ18	22/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2740	18005530	Đoàn Hải Đăng	18C1-CNÔ18	26/10/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2741	18003755	Hồ Quang Thuận	18C1-CNÔ18	22/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2742	18003658	Kiều Công Khoê	18C1-CNÔ18	04/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2743	18003667	Lê Thanh Quang	18C1-CNÔ18	11/11/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2744	18003685	Lê Văn Hiếu	18C1-CNÔ18	02/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2745	18003734	Lê Văn Kỳ	18C1-CNÔ18	31/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2746	18003657	Ngô Duy Khang	18C1-CNÔ18	29/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2747	18003785	Nguyễn Đoàn Tường	18C1-CNÔ18	07/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2748	18003874	Nguyễn Khánh Thuận	18C1-CNÔ18	04/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2749	18003714	Nguyễn Mậu Ngọc Hải	18C1-CNÔ18	12/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2750	18003665	Nguyễn Minh Phong	18C1-CNÔ18	30/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2751	18005447	Nguyễn Thành Hiếu	18C1-CNÔ18	13/01/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
2752	18003726	Nguyễn Trung Hậu	18C1-CNÔ18	15/06/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2753	18003633	Nguyễn Xuân Duy	18C1-CNÔ18	16/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2754	18003718	Trần Anh Tú	18C1-CNÔ18	28/03/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2755	18003659	Trần Đức Thọ	18C1-CNÔ18	13/06/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2756	18003630	Trần Lê Minh	18C1-CNÔ18	03/11/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2757	18003796	Trần Quốc Phong	18C1-CNÔ18	12/02/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2758	18003778	Trần Thanh Bình	18C1-CNÔ18	02/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2759	18003802	Trần Tiến Bảo	18C1-CNÔ18	03/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2760	18003704	Trần Võ Chí Cường	18C1-CNÔ18	09/10/1996	5.120.000	90.000	5.210.000	
2761	18003652	Võ Minh Tuấn	18C1-CNÔ18	13/06/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2762	18004857	Bùi Anh Tuấn	18C1-CNÔ19	24/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2763	18003955	Đặng Tấn Hiến	18C1-CNÔ19	28/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2764	18004156	Đặng Trung Duy	18C1-CNÔ19	14/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2765	18004286	Đình Hồng Tín	18C1-CNÔ19	09/11/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2766	18004494	Đồng Đình Tài	18C1-CNÔ19	03/08/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
2767	18003876	Huỳnh Duy	18C1-CNÔ19	14/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2768	18003896	Huỳnh Minh Quang	18C1-CNÔ19	30/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2769	18004920	Lê Công Hoàng	18C1-CNÔ19	22/07/1997	5.120.000	90.000	5.210.000	
2770	18003885	Lê Minh Đạt	18C1-CNÔ19	20/06/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2771	18004446	Lê Văn Đạt	18C1-CNÔ19	08/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2772	18004027	Lê Văn Vương Linh	18C1-CNÔ19	09/06/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2773	18004225	Lê Vũ Thắng	18C1-CNÔ19	21/09/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
2774	18004369	Ngô Quang Tùng	18C1-CNÔ19	16/05/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2775	18004613	Ngô Tấn Phát	18C1-CNÔ19	06/07/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2776	18004271	Nguyễn Hoàng Kim	18C1-CNÔ19	15/06/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2777	18004903	Nguyễn Hoàng Minh	18C1-CNÔ19	17/05/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2778	18004293	Nguyễn Hữu Linh	18C1-CNÔ19	06/10/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2779	18004883	Nguyễn Kim Trường	18C1-CNÔ19	24/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2780	18004013	Nguyễn Minh Tân	18C1-CNÔ19	08/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2781	18004136	Nguyễn Minh Tiến	18C1-CNÔ19	24/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2782	18003273	Nguyễn Phát Huy	18C1-CNÔ19	24/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2783	18004371	Nguyễn Phúc Chấn	18C1-CNÔ19	08/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2784	18004628	Nguyễn Tấn Duy	18C1-CNÔ19	03/06/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2785	18004813	Nguyễn Thái Nguyên	18C1-CNÔ19	07/06/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2786	18004008	Nguyễn Thành An	18C1-CNÔ19	29/12/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2787	18004004	Nguyễn Thanh Tân	18C1-CNÔ19	05/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2788	18004923	Nguyễn Thế Trọng	18C1-CNÔ19	18/12/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2789	18004157	Nguyễn Văn Hiến	18C1-CNÔ19	16/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2790	18004730	Nguyễn Xuân Huy	18C1-CNÔ19	21/05/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2791	18004168	Nông Văn Long	18C1-CNÔ19	11/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2792	18004899	Phạm Văn Huỳnh	18C1-CNÔ19	01/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2793	18004192	Thạch Hữu Nghĩa	18C1-CNÔ19	23/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2794	18004154	Trần Anh Phát Đạt	18C1-CNÔ19	30/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2795	18003096	Trần Trọng Khoa	18C1-CNÔ19	09/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2796	18005039	Trịnh Hoài Nam	18C1-CNÔ19	07/06/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
2797	18003940	Trịnh Minh Phi	18C1-CNÔ19	25/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	

2798	18004407	Văn Minh Thái	18C1-CNÔ19	29/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2799	18004254	Vũ Gia Lâm	18C1-CNÔ19	02/06/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2800	18003733	Y Hoàng Phi	18C1-CNÔ19	24/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2801	18001414	Bạch Tuấn Kha	18C1-CNÔ2	22/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2802	18001461	Đào Duy Nhật Tiến	18C1-CNÔ2	15/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2803	18001422	Đỗ Minh Tuấn	18C1-CNÔ2	16/07/1997	5.120.000	90.000	5.210.000	
2804	18001313	Đỗ Nguyên Trình	18C1-CNÔ2	15/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2805	18001410	Dương Hải Nam	18C1-CNÔ2	18/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2806	18001268	Dương Minh Đức	18C1-CNÔ2	09/08/1997	5.120.000	90.000	5.210.000	
2807	18001408	Dương Trung Kiên	18C1-CNÔ2	16/01/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
2808	18001269	Huỳnh Đăng Khoa	18C1-CNÔ2	18/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2809	18001451	Huỳnh Lê Vĩ Khang	18C1-CNÔ2	06/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2810	18001460	Lê Minh Quân	18C1-CNÔ2	01/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2811	18001434	Lê Minh Thuận	18C1-CNÔ2	13/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2812	18001431	Lê Trung Cang	18C1-CNÔ2	31/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2813	18001341	Lê Tuấn Khanh	18C1-CNÔ2	25/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2814	18001621	Lê Văn Cường	18C1-CNÔ2	27/05/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
2815	18001462	Lê Vũ Nghĩa	18C1-CNÔ2	23/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2816	18001350	Lê Xuân Duy	18C1-CNÔ2	21/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2817	18001336	Ngô Huỳnh Song Long	18C1-CNÔ2	26/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2818	18001469	Nguyễn Công Minh	18C1-CNÔ2	21/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2819	18001453	Nguyễn Công Minh Trí	18C1-CNÔ2	22/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2820	18001271	Nguyễn Duy Phong	18C1-CNÔ2	22/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2821	18001456	Nguyễn Hồ Xuân Trường	18C1-CNÔ2	16/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2822	18001436	Nguyễn Hoàng Huy	18C1-CNÔ2	24/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2823	18001317	Nguyễn Huỳnh Thái Nhật	18C1-CNÔ2	09/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2824	18001440	Nguyễn Minh Chiến	18C1-CNÔ2	25/06/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2825	18001423	Nguyễn Minh Hiếu	18C1-CNÔ2	09/11/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2826	18005035	Nguyễn Phạm Hưng Vũ	18C1-CNÔ2	19/04/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2827	18001442	Nguyễn Thanh Phong	18C1-CNÔ2	07/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2828	18001418	Nguyễn Thanh Quốc Triệu	18C1-CNÔ2	17/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2829	18001494	Nguyễn Thành Sơn	18C1-CNÔ2	03/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2830	18001262	Nguyễn Tiết Cương	18C1-CNÔ2	10/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2831	18001390	Nguyễn Văn Phong	18C1-CNÔ2	12/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2832	18001465	Phạm Đông Dương	18C1-CNÔ2	18/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2833	18001356	Phạm Hữu Tín	18C1-CNÔ2	07/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2834	18001372	Phạm Lương Nhân	18C1-CNÔ2	03/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2835	18001311	Phạm Tài Thịnh	18C1-CNÔ2	19/04/1995	5.120.000	90.000	5.210.000	
2836	18001351	Thái Thanh Khoa	18C1-CNÔ2	18/09/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2837	18001416	Trần Đình Quốc Duy	18C1-CNÔ2	17/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2838	18001409	Trần Trọng Tính	18C1-CNÔ2	29/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2839	18001343	Trần Tuấn Anh	18C1-CNÔ2	16/06/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2840	18001556	Cao Văn Thọ	18C1-CNÔ3	29/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2841	18001568	Châu Hiệp Thành	18C1-CNÔ3	01/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2842	18001479	Đặng Thanh Tú	18C1-CNÔ3	15/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2843	18001538	Đình Như Khuê	18C1-CNÔ3	23/08/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2844	18005091	Dương Minh Ngọc	18C1-CNÔ3	08/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2845	18001547	Giang Đức Linh	18C1-CNÔ3	03/08/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2846	18001477	Hồ Bảo Thắng	18C1-CNÔ3	20/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2847	18001487	Huỳnh Minh Trường	18C1-CNÔ3	12/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2848	18001531	Huỳnh Nhật Hào	18C1-CNÔ3	28/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2849	18001914	Lâm Đăng Khoa	18C1-CNÔ3	06/07/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2850	18001488	Lê Anh Đô	18C1-CNÔ3	03/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2851	18001590	Lê Đức Thắng	18C1-CNÔ3	27/10/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2852	18001558	Lê Thanh Tân	18C1-CNÔ3	08/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2853	18001475	Lê Tuấn Anh	18C1-CNÔ3	03/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2854	18001525	Nguyễn Bình An	18C1-CNÔ3	13/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2855	18001500	Nguyễn Duy Tuấn	18C1-CNÔ3	09/04/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2856	18002197	Nguyễn Kiết Trường	18C1-CNÔ3	11/01/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2857	18001519	Nguyễn Lê Công Trường	18C1-CNÔ3	19/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2858	18001507	Nguyễn Minh Hải	18C1-CNÔ3	27/07/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	

2859	18001413	Nguyễn Minh Quân	18C1-CNÔ3	14/10/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2860	18001509	Nguyễn Minh Trí	18C1-CNÔ3	16/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2861	18001618	Nguyễn Minh Triết	18C1-CNÔ3	27/06/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2862	18001548	Nguyễn Phi Vũ	18C1-CNÔ3	01/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2863	18001485	Nguyễn Quang Đại	18C1-CNÔ3	28/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2864	18001535	Nguyễn Thành Đạt	18C1-CNÔ3	16/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2865	18001526	Nguyễn Thanh Giang	18C1-CNÔ3	23/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2866	18001499	Nguyễn Thanh Phong	18C1-CNÔ3	03/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2867	18001471	Nguyễn Thành Trung	18C1-CNÔ3	26/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2868	18001476	Nguyễn Trương Trung Hiếu	18C1-CNÔ3	23/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2869	18001474	Nguyễn Văn Huy	18C1-CNÔ3	27/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2870	18001530	Phạm Duy Trường	18C1-CNÔ3	22/10/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2871	18001514	Phạm Minh Hùng	18C1-CNÔ3	07/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2872	18001480	Thân Quốc Toàn	18C1-CNÔ3	18/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2873	18001553	Trần Cao Chung	18C1-CNÔ3	15/01/1996	5.120.000	90.000	5.210.000	
2874	18001566	Trần Đỗ Minh Hiếu	18C1-CNÔ3	23/10/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2875	18001515	Trần Phúc Đức	18C1-CNÔ3	05/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2876	18001511	Trần Phúc Hiền	18C1-CNÔ3	05/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2877	18001560	Trần Quốc Huy	18C1-CNÔ3	02/09/1996	5.120.000	90.000	5.210.000	
2878	18001513	Trịnh Minh Hào	18C1-CNÔ3	18/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2879	18001510	Trương Phúc Trường Đức	18C1-CNÔ3	02/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2880	18001472	Trương Thanh Tùng	18C1-CNÔ3	10/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2881	18001484	Võ Chí Công	18C1-CNÔ3	13/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2882	18001502	Võ Duy Thành	18C1-CNÔ3	21/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2883	18001539	Võ Thanh Tùng	18C1-CNÔ3	12/11/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2884	18001557	Võ Trọng Nghĩa	18C1-CNÔ3	13/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2885	18001473	Võ Văn Kỳ	18C1-CNÔ3	12/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2886	18001625	Bùi Văn Minh	18C1-CNÔ4	30/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2887	18001675	Bùi Vĩ Khang	18C1-CNÔ4	07/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2888	18001638	Đỗ Nguyễn Minh Trí	18C1-CNÔ4	02/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2889	18001567	Hà Thanh Sang	18C1-CNÔ4	09/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2890	18001669	Hồ Đức Thịnh	18C1-CNÔ4	06/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2891	18001570	Huỳnh Thanh Phú	18C1-CNÔ4	17/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2892	18001594	Lâm Quốc Thắng	18C1-CNÔ4	16/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2893	18001577	Lê Bảo Thịnh	18C1-CNÔ4	06/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2894	18001612	Lê Phúc Huy	18C1-CNÔ4	05/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2895	18001637	Lê Trần Thế Bảo	18C1-CNÔ4	14/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2896	18001613	Lê Trọng Cường	18C1-CNÔ4	05/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2897	18001674	Nguyễn Chí Duy	18C1-CNÔ4	20/04/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2898	18001604	Nguyễn Công Trường	18C1-CNÔ4	22/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2899	18001574	Nguyễn Đắc Duy	18C1-CNÔ4	26/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2900	18001601	Nguyễn Duy Hoàng	18C1-CNÔ4	23/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2901	18001642	Nguyễn Hoàng Ân	18C1-CNÔ4	04/04/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
2902	18001619	Nguyễn Minh Hiếu	18C1-CNÔ4	05/07/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2903	18001650	Nguyễn Nhật Tường	18C1-CNÔ4	23/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2904	18005096	Nguyễn Tấn Hưng	18C1-CNÔ4	14/06/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2905	18001569	Nguyễn Thuận Kha	18C1-CNÔ4	15/06/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2906	18001426	Nguyễn Trọng Khiêm	18C1-CNÔ4	06/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2907	18001647	Nguyễn Tuấn Lộc	18C1-CNÔ4	13/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2908	18001597	Phạm Ngọc Đại Dương	18C1-CNÔ4	31/01/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2909	18001659	Phạm Nguyễn Quốc Lâm	18C1-CNÔ4	11/06/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2910	18001681	Phạm Quốc Bảo	18C1-CNÔ4	05/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2911	18001641	Phạm Thanh Bình	18C1-CNÔ4	11/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2912	18001607	Phạm Tiến Đăng Khoa	18C1-CNÔ4	24/02/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
2913	18001635	Trần Châu Thanh An	18C1-CNÔ4	03/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2914	18001679	Trần Đắc Phúc	18C1-CNÔ4	26/09/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2915	18001671	Trần Gia Huy	18C1-CNÔ4	20/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2916	18001680	Trần Huy Hạ	18C1-CNÔ4	16/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2917	18001572	Trần Ngọc Minh	18C1-CNÔ4	05/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2918	18001631	Trần Quang Phú	18C1-CNÔ4	12/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2919	18001598	Trần Tấn Thanh Huy	18C1-CNÔ4	31/10/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	

2920	18001633	Trần Văn Trí	18C1-CNÔ4	12/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2921	18001656	Võ Hoàng	18C1-CNÔ4	09/06/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2922	18001792	Đặng Quang Duy	18C1-CNÔ5	16/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2923	18001724	Đặng Thế Phong	18C1-CNÔ5	17/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2924	18001704	Hồ Lê Thương	18C1-CNÔ5	01/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2925	18001768	Hồ Liệng Nguyên	18C1-CNÔ5	20/10/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2926	18001701	Hoàng Quốc Trung	18C1-CNÔ5	27/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2927	18001759	Lê Hữu Danh	18C1-CNÔ5	14/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2928	18001751	Lê Minh Quân	18C1-CNÔ5	25/01/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2929	18001748	Lê Vĩnh Phú	18C1-CNÔ5	02/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2930	18001811	Nguyễn Tấn Khoa	18C1-CNÔ5	18/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2931	18001760	Nguyễn Tiến Duy Linh	18C1-CNÔ5	16/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2932	18001804	Nguyễn Tiến Lộc	18C1-CNÔ5	27/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2933	18001772	Nguyễn Viết Cường	18C1-CNÔ5	15/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2934	18001769	Phạm Hoàng Thuận	18C1-CNÔ5	10/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2935	18001763	Phạm Vĩnh Khiêm	18C1-CNÔ5	12/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2936	18001777	Phan Triệu Khải	18C1-CNÔ5	11/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2937	18001771	Tô Đức Duy	18C1-CNÔ5	10/11/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
2938	18001813	Trần Nhật Minh	18C1-CNÔ5	04/10/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2939	18001807	Trần Văn Nghĩa	18C1-CNÔ5	12/04/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2940	18001767	Trần Vĩnh Kỳ	18C1-CNÔ5	14/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2941	18001816	Võ Thanh Tâm	18C1-CNÔ5	13/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2942	18001728	Võ Thanh Tân	18C1-CNÔ5	22/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2943	18001866	Bùi Trọng Duy	18C1-CNÔ6	17/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2944	18001885	Hồ Hoàng Huy	18C1-CNÔ6	24/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2945	18001867	Hồ Lê Thành Long	18C1-CNÔ6	01/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2946	18001897	Huỳnh Văn Minh	18C1-CNÔ6	18/06/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2947	18001886	Lâm Quốc Việt	18C1-CNÔ6	20/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2948	18001828	Lê Phạm Hữu Thiện	18C1-CNÔ6	11/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2949	18001845	Lê Văn An	18C1-CNÔ6	15/06/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2950	18001892	Lý Hoàng Long	18C1-CNÔ6	21/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2951	18001862	Nguyễn Bảo Phước	18C1-CNÔ6	28/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2952	18001890	Nguyễn Huy Khương	18C1-CNÔ6	05/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2953	18001869	Nguyễn Phước Khang	18C1-CNÔ6	22/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2954	18005776	Nguyễn Thành Đạt	18C1-CNÔ6	13/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2955	18001834	Nguyễn Thanh Phong	18C1-CNÔ6	06/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2956	18001905	Nguyễn Thành Trung	18C1-CNÔ6	23/08/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
2957	18001847	Nguyễn Trung Kiên	18C1-CNÔ6	22/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2958	18001878	Phạm Đình Long	18C1-CNÔ6	03/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2959	18001873	Phạm Hữu Chiến	18C1-CNÔ6	10/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2960	18001906	Phạm Minh Tuấn	18C1-CNÔ6	13/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2961	18001880	Phạm Thanh Triệu	18C1-CNÔ6	21/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2962	18001843	Phan Tiến Mạnh	18C1-CNÔ6	28/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2963	18005156	Thái Gia Bảo	18C1-CNÔ6	14/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2964	18001855	Trần Hữu Trung	18C1-CNÔ6	24/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2965	18001840	Trần Ngọc Linh	18C1-CNÔ6	04/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2966	18001911	Võ Văn Chí Bình	18C1-CNÔ6	29/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2967	18002022	Bùi Lý Thiên Long	18C1-CNÔ7	03/06/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2968	18001920	Bùi Quốc Đạt	18C1-CNÔ7	12/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2969	18001940	Đình Tấn Phát	18C1-CNÔ7	05/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2970	18002027	Lâm Thành Tài	18C1-CNÔ7	07/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2971	18002018	Lê Minh Thông	18C1-CNÔ7	13/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2972	18001921	Lương Hữu Trọng	18C1-CNÔ7	29/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2973	18001942	Lý Quốc Bảo	18C1-CNÔ7	27/10/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
2974	18005147	Mai Anh Đức	18C1-CNÔ7	22/09/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
2975	18001977	Mai Phước Lộc	18C1-CNÔ7	26/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2976	18002005	Nghiêm Đình Khiêm	18C1-CNÔ7	21/03/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2977	18001971	Nguyễn Chiến Phát	18C1-CNÔ7	09/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2978	18001972	Nguyễn Duy Dương	18C1-CNÔ7	10/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2979	18001935	Nguyễn Hồ Gia Bảo	18C1-CNÔ7	28/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2980	18001998	Nguyễn Hữu Chí Trung	18C1-CNÔ7	10/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	

2981	18001997	Nguyễn Hữu Lộc	18C1-CNÔ7	08/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2982	18001946	Nguyễn Khoa Đăng	18C1-CNÔ7	25/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2983	18001928	Nguyễn Minh Toàn	18C1-CNÔ7	31/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2984	18002028	Nguyễn Phú Quí	18C1-CNÔ7	28/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2985	18001955	Nguyễn Phúc Đạt	18C1-CNÔ7	18/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2986	18002029	Nguyễn Quang Linh	18C1-CNÔ7	03/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2987	18002020	Nguyễn Thành Lâm	18C1-CNÔ7	22/07/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2988	18001937	Nguyễn Tiến Dũng	18C1-CNÔ7	25/08/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
2989	18001974	Nguyễn Trọng Nghĩa	18C1-CNÔ7	13/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2990	18001996	Nguyễn Trung An	18C1-CNÔ7	13/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2991	18001926	Nguyễn Trường An	18C1-CNÔ7	03/10/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2992	18001986	Nguyễn Trường Vũ	18C1-CNÔ7	13/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2993	18001950	Nguyễn Văn Quí	18C1-CNÔ7	10/02/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2994	18002021	Nguyễn Văn Trường	18C1-CNÔ7	27/03/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
2995	18001980	Nguyễn Văn Tuyển	18C1-CNÔ7	26/09/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2996	18001994	Phạm Đức Duy	18C1-CNÔ7	01/12/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2997	18001925	Phạm Hữu Thịnh	18C1-CNÔ7	14/09/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
2998	18001939	Phạm Quốc Anh Tuấn	18C1-CNÔ7	07/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
2999	18001957	Phùng Văn Công	18C1-CNÔ7	09/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3000	18002019	Tạ Ngọc Duyên	18C1-CNÔ7	19/12/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
3001	18001913	Trần Chế Thanh	18C1-CNÔ7	25/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3002	18001930	Trần Duy Bằng	18C1-CNÔ7	26/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3003	18001961	Trần Hương Phát	18C1-CNÔ7	12/05/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3004	18002007	Trần Quốc Hưng	18C1-CNÔ7	07/11/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
3005	18001962	Trần Tấn Đạt	18C1-CNÔ7	23/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3006	18001960	Trần Thanh Phương	18C1-CNÔ7	13/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3007	18002000	Trần Văn Nhớ	18C1-CNÔ7	20/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3008	18005200	Trương Minh Cường	18C1-CNÔ7	25/06/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
3009	18002017	Võ Thành Lợi	18C1-CNÔ7	29/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3010	18002044	Bùi Kim Tỏa	18C1-CNÔ8	30/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3011	18002059	Đặng Thành Nhân	18C1-CNÔ8	08/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3012	18002083	Hà Minh Lâm	18C1-CNÔ8	03/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3013	18002140	Lâm Phi Hùng	18C1-CNÔ8	11/07/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
3014	18002110	Lê Trung Khang	18C1-CNÔ8	08/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3015	18002045	Nguyễn Đức Huy	18C1-CNÔ8	02/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3016	18002123	Nguyễn Dương Kiệt Huân	18C1-CNÔ8	05/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3017	18002031	Nguyễn Lâm Thanh Tuấn	18C1-CNÔ8	18/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3018	18002054	Nguyễn Minh Nghĩa	18C1-CNÔ8	02/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3019	18002053	Nguyễn Nhật Thăng	18C1-CNÔ8	24/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3020	18002134	Nguyễn Phúc Nguyên	18C1-CNÔ8	17/10/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
3021	18002051	Nguyễn Thành Trung	18C1-CNÔ8	30/03/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
3022	18002062	Phạm Huỳnh Đức Duy	18C1-CNÔ8	05/09/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
3023	18002085	Trần Chí Thiện	18C1-CNÔ8	20/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3024	18002061	Trần Đình Lộc	18C1-CNÔ8	27/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3025	18005242	Trương Trọng Đức	18C1-CNÔ8	14/05/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
3026	18002040	Vũ Tiến Thín Anh	18C1-CNÔ8	04/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3027	18002160	Đặng Trung Tính	18C1-CNÔ9	16/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3028	18002249	Đinh Tấn Thuận	18C1-CNÔ9	01/02/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3029	18002163	Lê Đức Anh	18C1-CNÔ9	17/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3030	18002168	Lê Đức Trung	18C1-CNÔ9	06/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3031	18002191	Lê Hoàng Khang	18C1-CNÔ9	16/09/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
3032	18002217	Lê Minh Hiếu	18C1-CNÔ9	28/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3033	18002215	Nguyễn Đăng Khang	18C1-CNÔ9	11/07/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
3034	18002241	Nguyễn Hoàng Minh Quân	18C1-CNÔ9	13/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3035	18002222	Nguyễn Hoàng Viễn	18C1-CNÔ9	10/06/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
3036	18002154	Nguyễn Lê Minh	18C1-CNÔ9	05/06/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
3037	18002256	Nguyễn Lê Phương	18C1-CNÔ9	21/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3038	18002208	Nguyễn Minh Hiếu	18C1-CNÔ9	01/06/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3039	18002235	Nguyễn Minh Mẫn	18C1-CNÔ9	17/07/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3040	18002159	Nguyễn Minh Tú	18C1-CNÔ9	05/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3041	18002166	Nguyễn Ngọc Chí Thanh	18C1-CNÔ9	28/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	

3042	18002155	Nguyễn Ngọc Giàu	18C1-CNÔ9	13/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3043	18002174	Nguyễn Phùng Khánh Sơn	18C1-CNÔ9	06/01/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3044	18001518	Nguyễn Quốc Duy	18C1-CNÔ9	23/07/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
3045	18002172	Nguyễn Quốc Tuấn	18C1-CNÔ9	05/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3046	18002190	Nguyễn Tấn Thành	18C1-CNÔ9	14/08/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3047	18005479	Nguyễn Thanh Sơn	18C1-CNÔ9	01/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3048	18002240	Nguyễn Thanh Thuận	18C1-CNÔ9	22/10/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
3049	18002141	Nguyễn Thanh Tú	18C1-CNÔ9	12/12/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3050	18002161	Nguyễn Thanh Vương	18C1-CNÔ9	03/03/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3051	18002242	Nguyễn Trung Nhân	18C1-CNÔ9	07/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3052	18002153	Phạm Phú Vinh	18C1-CNÔ9	16/11/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3053	18002210	Phùng Ngọc Anh	18C1-CNÔ9	04/10/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3054	18002162	Tô Hoài Việt	18C1-CNÔ9	04/02/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
3055	18002158	Trần Khánh Duy	18C1-CNÔ9	29/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3056	18002178	Trần Minh Toàn	18C1-CNÔ9	19/09/1998	5.120.000	90.000	5.210.000	
3057	18002212	Trần Vĩ Thái	18C1-CNÔ9	02/04/2000	5.120.000	90.000	5.210.000	
3058	18002181	Vũ Quang Huy	18C1-CNÔ9	12/02/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3059	18005454	Bùi Anh Khoa	18C2-CNÔ1	18/12/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
3060	18005781	Châu Dị Sang	18C2-CNÔ1	04/04/1996	5.012.000	90.000	5.102.000	
3061	18005488	Đỗ Nguyễn Duy Khang	18C2-CNÔ1	05/06/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
3062	18005278	Hoàng Xuân Đức	18C2-CNÔ1	15/02/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
3063	18005495	Lại Phạm Tuấn Kiệt	18C2-CNÔ1	18/04/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
3064	18005527	Lê Anh Hào	18C2-CNÔ1	09/05/1998	5.012.000	90.000	5.102.000	
3065	18005773	Lê Cảnh Quang Vinh	18C2-CNÔ1	01/08/1997	5.012.000	90.000	5.102.000	
3066	18005483	Lê Khắc Điệp	18C2-CNÔ1	25/10/1999	5.012.000	90.000	5.102.000	
3067	18005738	Lê Nguyễn Công Toàn	18C2-CNÔ1	06/07/1994	5.012.000	90.000	5.102.000	
3068	18005335	Lưu Vũ Anh Quốc	18C2-CNÔ1	11/07/1997	5.012.000	90.000	5.102.000	
3069	18005791	Nguyễn Đức Huỳnh	18C2-CNÔ1	09/06/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
3070	18005762	Nguyễn Minh Thái	18C2-CNÔ1	18/01/1996	5.012.000	90.000	5.102.000	
3071	18005279	Nguyễn Phi Khang	18C2-CNÔ1	09/12/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
3072	18005450	Nguyễn Phi Long	18C2-CNÔ1	13/02/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
3073	18005412	Nguyễn Thanh Hoàng	18C2-CNÔ1	12/03/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
3074	18005493	Nguyễn Thanh Lam	18C2-CNÔ1	29/08/1996	5.012.000	90.000	5.102.000	
3075	18005572	Nguyễn Trí Quyên	18C2-CNÔ1	30/09/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
3076	18005469	Nguyễn Văn Mạnh	18C2-CNÔ1	18/06/1987	5.012.000	90.000	5.102.000	
3077	18005585	Nguyễn Văn Tiền	18C2-CNÔ1	22/04/1994	5.012.000	90.000	5.102.000	
3078	18005424	Nguyễn Viết Hoàng Anh	18C2-CNÔ1	06/01/1990	5.012.000	90.000	5.102.000	
3079	18005386	Nguyễn Vũ Nhật Phi	18C2-CNÔ1	28/09/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
3080	18005389	Nguyễn Vũ Tấn Phát	18C2-CNÔ1	17/01/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
3081	18005779	Nguyễn Xuân Tuấn	18C2-CNÔ1	18/03/1994	5.012.000	90.000	5.102.000	
3082	18005487	Phạm Nguyễn Lâm Trường	18C2-CNÔ1	08/07/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
3083	18005697	Phạm Việt Thái	18C2-CNÔ1	14/09/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
3084	18005548	Phạm Vũ Hồng Đức	18C2-CNÔ1	27/10/1997	5.012.000	90.000	5.102.000	
3085	18005451	Phan Hồng Phúc	18C2-CNÔ1	05/03/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
3086	18005284	Phan Thịnh	18C2-CNÔ1	28/01/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
3087	18005558	Phan Văn Tiến	18C2-CNÔ1	24/07/1992	5.012.000	90.000	5.102.000	
3088	18005312	Tạ Tiến Trường	18C2-CNÔ1	08/10/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
3089	18005379	Thị Đức Quang	18C2-CNÔ1	30/01/1998	5.012.000	90.000	5.102.000	
3090	18005557	Trần Anh Kị	18C2-CNÔ1	26/12/1994	5.012.000	90.000	5.102.000	
3091	18005582	Trần Đình Tuấn Huy	18C2-CNÔ1	23/09/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
3092	18005580	Trần Hải Đăng	18C2-CNÔ1	11/07/1998	5.012.000	90.000	5.102.000	
3093	18005467	Trần Hoàng Trí	18C2-CNÔ1	04/11/1986	5.012.000	90.000	5.102.000	
3094	18005730	Trần Quang Thái	18C2-CNÔ1	13/09/1995	5.012.000	90.000	5.102.000	
3095	18005538	Trần Thái Bình	18C2-CNÔ1	26/03/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
3096	18005470	Trương Thanh Thuận	18C2-CNÔ1	31/10/1984	5.012.000	90.000	5.102.000	
3097	18005686	Võ Bá Kính	18C2-CNÔ1	12/02/1992	5.012.000	90.000	5.102.000	
3098	18004006	Bùi Phi Long	18T2-CNÔ1	30/04/2000	54.000	0	54.000	Ng: 54.000 đ
3099	18002238	Cao Quốc Việt	18T2-CNÔ1	23/05/1999	54.000	0	54.000	Ng: 54.000 đ
3100	18000025	Đoàn Hải Nam	18T2-CNÔ1	28/02/1997	5.237.000	90.000	5.327.000	
3101	18005037	Đoàn Trịnh Duy	18T2-CNÔ1	09/03/2000	4.237.000	90.000	4.327.000	
3102	18003375	Dương Tiến Khang	18T2-CNÔ1	23/09/2000	54.000	0	54.000	Ng: 54.000 đ

3103	18000170	Hà Tiến Đạt	18T2-CNÔ1	06/10/1997	54.000	0	54.000	<i>Nợ: 54.000 đ</i>
3104	18005766	Huỳnh Dương Gia Huy	18T2-CNÔ1	01/07/1999	4.237.000	90.000	4.327.000	
3105	18005180	Nguyễn Ngọc Thín	18T2-CNÔ1	17/06/2000	5.737.000	90.000	5.827.000	
3106	18004996	Nguyễn Quảng Long	18T2-CNÔ1	20/02/2000	4.237.000	90.000	4.327.000	
3107	18002970	Nguyễn Thanh Hải	18T2-CNÔ1	04/12/2000	500.000	0	500.000	<i>Nợ: 500.000đ</i>
3108	18005494	Nguyễn Văn Chung	18T2-CNÔ1	20/04/1996	5.237.000	90.000	5.327.000	
3109	18004710	Phạm Trường Vũ	18T2-CNÔ1	21/08/2000	4.237.000	90.000	4.327.000	
3110	18000054	Phan Nguyễn Trường An	18T2-CNÔ1	11/03/1996	4.237.000	90.000	4.327.000	
3111	18002109	Phan Thanh Trung	18T2-CNÔ1	14/06/2000	4.737.000	90.000	4.827.000	
3112	18000173	Dương Quốc Phi	18T4-CNÔ1	13/11/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3113	18000135	Hồ Văn Nhật Hào	18T4-CNÔ1	19/11/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3114	18000001	Hồ Văn Trung	18T4-CNÔ1	20/02/1998	5.129.000	140.000	5.269.000	
3115	18000145	Hoàng Ngọc Khánh	18T4-CNÔ1	25/12/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3116	18000045	Huỳnh Tấn Đạt	18T4-CNÔ1	30/10/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3117	18000100	La Bảo Phát	18T4-CNÔ1	23/12/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3118	18000196	Lê Hữu Lộc	18T4-CNÔ1	25/12/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3119	18000216	Lê Quốc Vũ	18T4-CNÔ1	02/06/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3120	18000221	Lê Văn Ngà	18T4-CNÔ1	21/09/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3121	18000053	Ngô Lê Trường Phúc	18T4-CNÔ1	07/09/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3122	18000251	Ngô Quang Hợp	18T4-CNÔ1	21/06/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3123	18000238	Nguyễn Công Quyền	18T4-CNÔ1	05/12/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3124	18000051	Nguyễn Hùng Phong	18T4-CNÔ1	09/10/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3125	18000122	Nguyễn Minh Đức Anh	18T4-CNÔ1	24/10/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3126	18000193	Nguyễn Quốc Thái	18T4-CNÔ1	08/01/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3127	18000157	Nguyễn Tiến Dũng	18T4-CNÔ1	09/11/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3128	18000082	Phạm Quang Linh	18T4-CNÔ1	30/12/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3129	18000227	Phạm Tấn Phát	18T4-CNÔ1	21/11/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3130	18000262	Phan Văn Lợi	18T4-CNÔ1	05/12/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3131	18000249	Trần Hòa Thuận	18T4-CNÔ1	16/06/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3132	18000156	Trần Hoàng Quân	18T4-CNÔ1	25/07/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3133	18000085	Trần Kim Nghĩa	18T4-CNÔ1	27/10/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3134	18000116	Trương Gia Định	18T4-CNÔ1	20/01/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3135	18000197	Từ Phạm Quân Bảo	18T4-CNÔ1	28/08/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3136	18000380	Đỗ Nguyễn Quang Khải	18T4-CNÔ2	02/07/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3137	18000398	Hồ Lâm Quốc Thiện	18T4-CNÔ2	15/02/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3138	18000418	Huỳnh Thuận Cơ	18T4-CNÔ2	21/10/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3139	18000389	Nguyễn Đăng Duy	18T4-CNÔ2	09/05/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3140	18000324	Nguyễn Hữu Phước	18T4-CNÔ2	03/10/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3141	18000308	Nguyễn Quốc Trung	18T4-CNÔ2	13/01/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3142	18000284	Nguyễn Tấn Hoàng Thịnh	18T4-CNÔ2	08/05/2003	2.899.000	0	2.899.000	<i>Nợ: 2.899.000 đ</i>
3143	18000420	Nguyễn Thành Long	18T4-CNÔ2	09/12/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3144	18000408	Nguyễn Thanh Phong	18T4-CNÔ2	08/10/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3145	18000379	Phan Minh Sỹ	18T4-CNÔ2	04/10/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3146	18000525	Tạ Quang Kỳ Hiếu	18T4-CNÔ2	01/06/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3147	18000495	Vương Hồ Bảo Toàn	18T4-CNÔ2	11/04/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3148	18000796	Bùi Nhất Huy	18T4-CNÔ3	09/01/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3149	18000692	Đoàn Ngọc Huỳnh	18T4-CNÔ3	21/07/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3150	18000780	Hồ Thành Danh	18T4-CNÔ3	14/11/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3151	18000546	Hoàng Lê Dũng	18T4-CNÔ3	03/09/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3152	18000561	Huỳnh Nghiêm Trường Thịnh	18T4-CNÔ3	15/11/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3153	18000706	Lê Tấn Tài	18T4-CNÔ3	14/08/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3154	18000565	Nguyễn Doãn Dũng Tâm	18T4-CNÔ3	08/08/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3155	18000634	Nguyễn Khang Vĩ Hào	18T4-CNÔ3	31/05/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3156	18000626	Nguyễn Nhân Nghĩa	18T4-CNÔ3	18/05/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3157	18000576	Nguyễn Quốc Khải	18T4-CNÔ3	28/04/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3158	18000698	Nguyễn Quốc Khang	18T4-CNÔ3	31/01/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3159	18000790	Nguyễn Tấn Đạt	18T4-CNÔ3	05/01/2001	5.129.000	140.000	5.269.000	
3160	18000544	Nguyễn Thạch Hoàng	18T4-CNÔ3	06/12/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3161	18003479	Nguyễn Thành Đạt	18T4-CNÔ3	30/12/1999	5.129.000	140.000	5.269.000	
3162	18000555	Nguyễn Triệu Phát	18T4-CNÔ3	16/10/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3163	18004731	Nguyễn Văn Nghĩa	18T4-CNÔ3	04/01/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	

3164	18000728	Phan Thanh Tú	18T4-CNÔ3	06/04/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3165	18000743	Tô Tuấn Kiệt	18T4-CNÔ3	16/11/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3166	18000787	Trần Đình Duy	18T4-CNÔ3	03/10/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3167	18000620	Trần Khương Duy	18T4-CNÔ3	09/07/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3168	18000662	Trương Tấn Đạt	18T4-CNÔ3	05/04/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3169	18000893	Hồ Minh Duy	18T4-CNÔ4	28/09/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3170	18000884	Huỳnh Văn Hòa	18T4-CNÔ4	20/03/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3171	18000971	Lê Ngọc Đức Huy	18T4-CNÔ4	15/05/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3172	18001151	Ngô Đức Thịnh	18T4-CNÔ4	22/09/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3173	18001012	Nguyễn Bảo Ngọc	18T4-CNÔ4	19/10/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3174	18000835	Nguyễn Đăng Khoa	18T4-CNÔ4	20/10/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3175	18001112	Nguyễn Đức Long	18T4-CNÔ4	22/02/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3176	18000974	Nguyễn Hoàng Minh Hiếu	18T4-CNÔ4	31/08/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3177	18000907	Phạm Lê Nguyên Tâm	18T4-CNÔ4	03/02/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3178	18000920	Trần Minh Nhật	18T4-CNÔ4	20/11/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3179	18001235	Chung Ngọc Phú	18T4-CNÔ5	04/09/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3180	18001522	Đỗ Gia Huy	18T4-CNÔ5	03/06/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3181	18001142	Dương Trần Trọng Đức	18T4-CNÔ5	29/01/2001	5.129.000	140.000	5.269.000	
3182	18001393	Giang Vĩnh Kiệt	18T4-CNÔ5	20/01/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3183	18001169	Hà Trung Kiên	18T4-CNÔ5	16/12/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3184	18001159	Hồ Hải Lâm	18T4-CNÔ5	30/03/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3185	18001580	Hoàng Nguyễn Trọng Phước	18T4-CNÔ5	15/06/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3186	18001733	Lâm Dân Đạt	18T4-CNÔ5	06/06/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3187	18000954	Lâm Nguyễn Anh Tuấn	18T4-CNÔ5	25/05/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3188	18001339	Lê Trần Thanh Quân	18T4-CNÔ5	02/10/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3189	18001140	Lê Văn Thắng	18T4-CNÔ5	20/01/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3190	18001133	Lý Nhân Tiến	18T4-CNÔ5	27/10/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3191	18001320	Lý Tử Xương	18T4-CNÔ5	21/11/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3192	18001450	Mai Nhật Long	18T4-CNÔ5	16/12/2000	5.129.000	140.000	5.269.000	
3193	18000953	Ngô Quốc Sang	18T4-CNÔ5	18/11/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3194	18001198	Nguyễn Đăng Huy	18T4-CNÔ5	12/07/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3195	18005249	Nguyễn Duy Phát	18T4-CNÔ5	30/01/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3196	18001141	Nguyễn Hoàng Nam	18T4-CNÔ5	08/11/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3197	18001397	Nguyễn Huy Phương	18T4-CNÔ5	22/04/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3198	18001381	Nguyễn Kim Mạnh Huỳnh	18T4-CNÔ5	24/08/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3199	18001129	Nguyễn Lê Hoàng Phúc	18T4-CNÔ5	17/10/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3200	18001232	Nguyễn Quốc Hùng	18T4-CNÔ5	10/12/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3201	18001287	Nguyễn Sanh Minh Phước	18T4-CNÔ5	02/05/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3202	18001713	Nguyễn Thanh Duy	18T4-CNÔ5	03/07/2001	5.129.000	140.000	5.269.000	
3203	18001620	Nguyễn Thành Sang	18T4-CNÔ5	31/03/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3204	18001245	Phạm Gia Bảo	18T4-CNÔ5	05/02/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3205	18001392	Phạm Minh Thắng	18T4-CNÔ5	26/08/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3206	18001157	Phan Quốc Hưng	18T4-CNÔ5	28/09/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3207	18001172	Thái Minh Long	18T4-CNÔ5	21/04/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3208	18001304	Trần Trung Hiếu	18T4-CNÔ5	28/07/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3209	18001554	Trần Văn Bảo	18T4-CNÔ5	15/03/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3210	18004047	Trần Văn Hiệp	18T4-CNÔ5	23/10/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3211	18000554	Trịnh Gia Huy	18T4-CNÔ5	03/12/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3212	18001489	Tsan Bạch Long	18T4-CNÔ5	10/05/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3213	18001430	Võ Nguyễn Văn Sang	18T4-CNÔ5	27/03/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3214	18001322	Vòng Triều Phát	18T4-CNÔ5	19/06/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3215	18001330	Vũ Hoàng Thái	18T4-CNÔ5	01/01/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3216	18001261	Vũ Minh Tân	18T4-CNÔ5	06/07/2001	5.129.000	140.000	5.269.000	
3217	18002490	Bùi Lê Huy	18T4-CNÔ6	05/03/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3218	18005715	Đào Phú Thịnh	18T4-CNÔ6	01/01/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3219	18002192	Huỳnh Tấn Phúc	18T4-CNÔ6	13/05/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3220	18001793	Lê Võ Anh Duy	18T4-CNÔ6	05/11/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3221	18002505	Nguyễn Công Tín	18T4-CNÔ6	24/12/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3222	18004112	Nguyễn Gia Phú	18T4-CNÔ6	11/10/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3223	18004140	Nguyễn Hoàng Anh Thiện	18T4-CNÔ6	20/04/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3224	18000714	Nguyễn Minh Hiếu	18T4-CNÔ6	25/10/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	

3225	18002648	Nguyễn Quốc Thành Nhân	18T4-CNÔ6	22/05/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3226	18001800	Phạm Đỗ Hoàng Minh	18T4-CNÔ6	24/07/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3227	18005471	Phạm Mạnh Dũng	18T4-CNÔ6	10/02/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3228	18002183	Phạm Quang Trường	18T4-CNÔ6	25/12/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3229	18002431	Phan Vĩnh Hưng	18T4-CNÔ6	16/06/2000	5.129.000	140.000	5.269.000	
3230	18002449	Trần Lâm Gia Thọ	18T4-CNÔ6	13/11/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3231	18005759	Trần Quốc Thiên Phú	18T4-CNÔ6	01/08/2003	5.129.000	140.000	5.269.000	
3232	18002682	Trần Trọng Tâm	18T4-CNÔ6	15/10/2002	5.129.000	140.000	5.269.000	
3233	16000707	Bùi Thị Thanh Vy	16CB-MTT1	01/06/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
3234	16000880	Cao Thanh Quan	16CB-MTT1	04/04/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
3235	16000929	Huỳnh Thị Thủy Hoa	16CB-MTT1	10/02/1996	3.328.000	90.000	3.418.000	
3236	16000463	Lê Đỗ Ngọc Trâm	16CB-MTT1	08/04/1995	3.328.000	90.000	3.418.000	
3237	16001173	Nguyễn Giang Sơn	16CB-MTT1	26/04/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
3238	16000984	Nguyễn Lê Kim Yến	16CB-MTT1	10/10/1997	3.328.000	90.000	3.418.000	
3239	16003639	Nguyễn Thị Hằng	16CB-MTT1	02/01/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
3240	16001988	Nguyễn Thị Mỹ Diễm	16CB-MTT1	05/07/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
3241	16001896	Nguyễn Thị Thanh Huyền	16CB-MTT1	15/05/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
3242	16000450	Nguyễn Thị Thủy Hoa	16CB-MTT1	18/08/1997	3.328.000	90.000	3.418.000	
3243	16001306	Nguyễn Thị Tuyết	16CB-MTT1	12/02/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
3244	16001967	Nguyễn Thị Yến Nhi	16CB-MTT1	06/06/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
3245	16001392	Trần Thị Hồng Hạnh	16CB-MTT1	12/03/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
3246	16003727	Trần Thị Kim Cúc	16CB-MTT1	20/07/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
3247	16001625	Trần Thị Mộng Tường	16CB-MTT1	14/03/1998	3.328.000	757.920	4.085.920	
3248	16003882	Trương Thị Lam Linh	16CB-MTT1	22/08/1995	3.328.000	0	3.328.000	
3249	16002735	Đặng Thị Ánh Lâm	16CB-MTT2	28/04/1997	3.328.000	90.000	3.418.000	
3250	16003735	Đặng Thị Thu Thảo	16CB-MTT2	17/07/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
3251	16002883	Dương Tuyền Xuân Yến	16CB-MTT2	26/06/1997	3.328.000	90.000	3.418.000	
3252	16003010	Lương Thị Hồng Luyến	16CB-MTT2	20/01/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
3253	16002335	Mai Kim Dung	16CB-MTT2	03/12/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
3254	16002393	Nguyễn Thị Bình Nhi	16CB-MTT2	05/04/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
3255	16000279	Bùi Thị Minh Thư	16TC-MTT	20/01/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3256	16000232	Đặng Thanh Trà	16TC-MTT	08/12/2000	3.350.000	757.920	4.107.920	
3257	16000281	Lê Tâm Như	16TC-MTT	13/12/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3258	16000433	Lê Tường Vy	16TC-MTT	10/08/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3259	16001798	Nguyễn Quỳnh Anh	16TC-MTT	15/07/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3260	16000326	Nguyễn Quỳnh Nghinh Thy	16TC-MTT	12/02/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3261	16000121	Nguyễn Trọng Nhân	16TC-MTT	12/12/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3262	16000298	Trần Bảo Ngọc	16TC-MTT	20/09/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3263	16000157	Trương Mỹ Dung	16TC-MTT	20/09/1998	3.350.000	90.000	3.440.000	
3264	17001759	Châu Hồng Nhung	17C1-CNM1	25/11/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
3265	17001793	Đặng Thị Mỹ Duyên	17C1-CNM1	25/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3266	17002640	Đặng Thị Vân	17C1-CNM1	06/03/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3267	17002858	Hồ Thị Mỹ Nương	17C1-CNM1	06/07/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
3268	17000738	Lâm Thị Hồng Nhi	17C1-CNM1	24/05/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
3269	17001143	Lê Thiên Trang	17C1-CNM1	25/02/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
3270	17001795	Lý Thị Xuân Nhi	17C1-CNM1	28/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3271	17000811	Mai Ngọc Trâm	17C1-CNM1	15/11/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
3272	17000823	Nguyễn Anh Khoa	17C1-CNM1	05/09/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
3273	17001746	Nguyễn Hồng Hạ Nhi	17C1-CNM1	04/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3274	17001959	Nguyễn Khánh Thuận	17C1-CNM1	07/06/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3275	17003032	Nguyễn Ngọc Quỳnh	17C1-CNM1	08/03/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3276	17001574	Nguyễn Ngọc Thảo	17C1-CNM1	02/06/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
3277	17001726	Nguyễn Thị Mộng Hiếu	17C1-CNM1	04/07/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
3278	17004631	Nguyễn Thị Ninh	17C1-CNM1	25/02/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
3279	17002609	Nguyễn Thị Thuý Nga	17C1-CNM1	22/02/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
3280	17001628	Phạm Thị Hồng Nhi	17C1-CNM1	18/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3281	17001797	Phạm Thị Ngọc Huyền	17C1-CNM1	07/10/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
3282	17001559	Phạm Viết Nhân	17C1-CNM1	02/03/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
3283	17001780	Phùng Xuân Lý	17C1-CNM1	01/09/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
3284	17002278	Trần Thị Ngọc Trúc	17C1-CNM1	11/04/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
3285	17001263	Trần Thị Trà	17C1-CNM1	28/02/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	

3286	17001078	Võ Thạch Kim Ngân	17C1-CNM1	29/10/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3287	17001679	Võ Thị Thanh Trúc	17C1-CNM1	05/10/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
3288	17003492	Bùi Thị Kim Oanh	17C1-CNM2	19/06/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
3289	17003906	Đào Thị Kiều Nhi	17C1-CNM2	28/01/1995	4.096.000	757.920	4.853.920	
3290	17003373	Đinh Trần Hạnh Dung	17C1-CNM2	20/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3291	17003326	Huỳnh Văn Thi	17C1-CNM2	08/02/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
3292	17004088	Lại Lộc Lợi	17C1-CNM2	20/01/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
3293	17003196	Lê Thị Hồng Loan	17C1-CNM2	01/08/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
3294	17003869	Mai Nguyễn Thảo Nhi	17C1-CNM2	18/03/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3295	17004002	Nguyễn Hoài Nam	17C1-CNM2	27/12/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
3296	17003687	Nguyễn Thị Hạnh Trinh	17C1-CNM2	04/11/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3297	17003643	Nguyễn Thị Kim Ngọc	17C1-CNM2	18/05/1997	4.096.000	757.920	4.853.920	
3298	17004001	Nguyễn Thị Như Nguyệt	17C1-CNM2	19/04/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
3299	17003394	Nguyễn Thị Trang	17C1-CNM2	16/04/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
3300	17004634	Nguyễn Vũ Phát Đạt	17C1-CNM2	08/10/1997	4.096.000	757.920	4.853.920	
3301	17004177	Thang Minh Thông	17C1-CNM2	14/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3302	17004311	Trần Thanh Minh	17C1-CNM2	08/12/1997	4.096.000	757.920	4.853.920	
3303	17001420	Trần Thị Thủy Tiên	17C1-CNM2	05/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3304	17000543	Đặng Ngọc Vân Anh	17T4-CNM1	14/05/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
3305	17001416	Đặng Nguyễn Thanh Thảo	17T4-CNM1	22/06/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
3306	17004585	Đỗ Hoàng Gia Anh	17T4-CNM1	23/10/2001	5.575.000	140.000	5.715.000	
3307	17000345	Đỗ Thị Kim Tuyền	17T4-CNM1	05/8/2000	5.575.000	140.000	5.715.000	
3308	17000413	Huỳnh Thị Mỹ Lộc	17T4-CNM1	29/04/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
3309	17000208	Lại Huỳnh Anh Thư	17T4-CNM1	12/4/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
3310	17000820	Nguyễn Cao Hoài Phương	17T4-CNM1	17/12/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
3311	17002218	Nguyễn Hoàng Bảo Hân	17T4-CNM1	08/06/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
3312	17000260	Nguyễn Hoàng Bảo Khuê	17T4-CNM1	11/10/2000	5.575.000	140.000	5.715.000	
3313	17003397	Nguyễn Hoàng Ngọc Trinh	17T4-CNM1	13/10/2001	5.575.000	140.000	5.715.000	
3314	17003920	Nguyễn Kim Tuyền	17T4-CNM1	27/09/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
3315	17000337	Nguyễn Lê Diễm Quỳnh	17T4-CNM1	12/01/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
3316	17003197	Nguyễn Ngọc Châm	17T4-CNM1	21/07/2001	5.575.000	140.000	5.715.000	
3317	17004317	Nguyễn Quang Trường	17T4-CNM1	17/07/1998	5.575.000	140.000	5.715.000	
3318	17004751	Nguyễn Tấn Đức	17T4-CNM1	08/06/1999	5.575.000	140.000	5.715.000	
3319	17003409	Nguyễn Thị Minh Tuyền	17T4-CNM1	21/02/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
3320	17002238	Nguyễn Viết Quyết	17T4-CNM1	09/02/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
3321	17000758	Phạm Võ Thùy Nhiên	17T4-CNM1	16/10/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
3322	17000185	Phan Minh Anh	17T4-CNM1	15/6/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
3323	17000684	Thạch Phương Dung	17T4-CNM1	03/12/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
3324	17003330	Trần Thế Chiến	17T4-CNM1	20/10/2000	5.575.000	140.000	5.715.000	
3325	17000227	Trần Thị Phụng Nhi	17T4-CNM1	25/9/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
3326	17000628	Trần Thị Quyền Linh	17T4-CNM1	21/08/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
3327	17002979	Trần Tuấn Anh	17T4-CNM1	13/10/2001	5.575.000	140.000	5.715.000	
3328	17000485	Trương Hoàng Mỹ Hào	17T4-CNM1	29/7/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
3329	17004690	Võ Thị Hồng Diệp	17T4-CNM1	09/12/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
3330	17000962	Vũ Thị Bình	17T4-CNM1	02/09/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
3331	17000254	Vưu Thụy Thùy Dương	17T4-CNM1	19/7/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
3332	18004904	Đỗ Thị Ngọc Dung	18C1-CNM1	28/08/1999	5.376.000	90.000	5.466.000	
3333	18003920	Huỳnh Thị Thanh Hồng	18C1-CNM1	02/06/2000	5.376.000	90.000	5.466.000	
3334	18004725	Lâm Thị Huyền Trân	18C1-CNM1	24/12/2000	5.376.000	90.000	5.466.000	
3335	18004869	Lưu Quốc Thiện	18C1-CNM1	12/08/1998	5.376.000	90.000	5.466.000	
3336	18004724	Nguyễn Thị Anh Thư	18C1-CNM1	19/12/2000	5.376.000	90.000	5.466.000	
3337	18000677	Nguyễn Thị Kim Ngân	18C1-CNM1	11/01/1999	5.376.000	90.000	5.466.000	
3338	18002720	Nguyễn Thị Nguyệt Quế	18C1-CNM1	18/08/2000	5.376.000	90.000	5.466.000	
3339	18004854	Nguyễn Thị Quỳnh Như	18C1-CNM1	29/09/1999	5.376.000	90.000	5.466.000	
3340	18004075	Nguyễn Thị Tuyết Mai	18C1-CNM1	12/08/2000	5.376.000	90.000	5.466.000	
3341	18004163	Nguyễn Thị Út	18C1-CNM1	10/12/2000	5.376.000	90.000	5.466.000	
3342	18005240	Phạm Thị Ngọc Huyền	18C1-CNM1	25/04/2000	5.376.000	90.000	5.466.000	
3343	18003847	Trần Hữu Hoàng Tiến	18C1-CNM1	18/11/1999	5.376.000	90.000	5.466.000	
3344	18005414	Trần Khắc Ân	18C1-CNM1	02/01/2000	5.376.000	90.000	5.466.000	
3345	18001716	Trần Minh Tâm	18C1-CNM1	02/07/2000	5.376.000	90.000	5.466.000	
3346	18003362	Trần Thị Hoài Nhi	18C1-CNM1	28/02/2000	5.376.000	90.000	5.466.000	

3347	18005226	Trịnh Thị Ngọc	18C1-CNM1	05/07/2000	5.376.000	90.000	5.466.000	
3348	18002983	Trương Cẩm Tú	18C1-CNM1	23/02/2000	5.376.000	90.000	5.466.000	
3349	18002733	Vũ Thị Kim Oanh	18C1-CNM1	08/01/2000	5.376.000	90.000	5.466.000	
3350	18004991	Vũ Thủy Vy	18C1-CNM1	07/09/2000	5.376.000	90.000	5.466.000	
3351	18002598	Đinh Thị Dung	18C1-CNM2	11/10/1998	5.376.000	90.000	5.466.000	
3352	18002442	Hà Thị Thanh Hiền	18C1-CNM2	09/06/2000	5.376.000	90.000	5.466.000	
3353	18005413	Lê Quang Huy	18C1-CNM2	07/09/2000	5.376.000	90.000	5.466.000	
3354	18004758	Nguyễn Huỳnh Như	18C1-CNM2	26/02/2000	5.376.000	90.000	5.466.000	
3355	18002723	Nguyễn Kim Dề	18C1-CNM2	03/12/2000	5.376.000	90.000	5.466.000	
3356	18002721	Nguyễn Kim Ngọc	18C1-CNM2	03/12/2000	5.376.000	90.000	5.466.000	
3357	18004346	Nguyễn Kỳ Nguyên	18C1-CNM2	01/01/2000	5.376.000	90.000	5.466.000	
3358	18005078	Nguyễn Thị Ánh Ngọc	18C1-CNM2	08/12/2000	5.376.000	90.000	5.466.000	
3359	18001975	Nguyễn Thị Mộng Nghi	18C1-CNM2	11/01/2000	5.376.000	90.000	5.466.000	
3360	18005023	Nguyễn Thị My	18C1-CNM2	23/11/2000	5.376.000	90.000	5.466.000	
3361	18004851	Nguyễn Thị Quỳnh Như	18C1-CNM2	02/10/2000	5.376.000	90.000	5.466.000	
3362	18003608	Nguyễn Thị Thùy Duyên	18C1-CNM2	20/02/2000	5.376.000	90.000	5.466.000	
3363	18003524	Nguyễn Thị Tuyết Mai	18C1-CNM2	26/03/2000	5.376.000	90.000	5.466.000	
3364	18004527	Nguyễn Thủy Kiều	18C1-CNM2	23/04/2000	5.376.000	90.000	5.466.000	
3365	18005740	Phạm Quốc Bảo	18C1-CNM2	23/07/1999	5.376.000	90.000	5.466.000	
3366	18004084	Phan Thị Khánh Kim	18C1-CNM2	09/08/2000	5.376.000	90.000	5.466.000	
3367	18004204	Võ Thị Bích Ngọc	18C1-CNM2	18/06/2000	5.376.000	90.000	5.466.000	
3368	18005576	Dương Thị Cẩm Tiên	18C2-CNM1	03/10/1994	0	90.000	90.000	
3369	18005727	Nguyễn Hồng Huy	18C2-CNM1	13/03/1996	0	90.000	90.000	
3370	18005801	Nguyễn Thị Hương Nhã	18C2-CNM1	04/01/2000	0	90.000	90.000	
3371	18005751	Nguyễn Thị Mỹ Linh	18C2-CNM1	03/09/1980	0	90.000	90.000	
3372	18005753	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	18C2-CNM1	07/11/2000	0	90.000	90.000	
3373	18005575	Phan Nguyễn Minh Lý	18C2-CNM1	26/02/1995	0	90.000	90.000	
3374	18005541	Trần Thị Minh Hiếu	18C2-CNM1	06/08/1989	0	90.000	90.000	
3375	18005785	Trương Thị Hoa Mộng	18C2-CNM1	13/11/1980	0	90.000	90.000	
3376	18000652	Bùi Thị Bé Xinh	18T4-CNM1	01/01/2000	5.352.000	140.000	5.492.000	
3377	18000346	Đặng Thị Nở	18T4-CNM1	15/06/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
3378	18002630	Đinh Lăng Thái Sơn	18T4-CNM1	20/10/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
3379	18002495	Đinh Thế Vinh	18T4-CNM1	29/11/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
3380	18001137	Dương Tấn Hưng	18T4-CNM1	23/01/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
3381	18001379	Huỳnh Thị Ngọc Đào	18T4-CNM1	19/07/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
3382	18002686	Lê Nguyễn Cẩm Tú	18T4-CNM1	05/01/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
3383	18003294	Lê Nguyễn Tuyết Anh	18T4-CNM1	21/12/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
3384	18000090	Lê Thị Bảo Ngọc	18T4-CNM1	09/10/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
3385	18003297	Lê Trần Thảo Nguyên	18T4-CNM1	15/09/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
3386	18002732	Ngô Bích Trâm	18T4-CNM1	12/10/2001	5.352.000	140.000	5.492.000	
3387	18005366	Ngô Dương Tài	18T4-CNM1	24/11/2000	5.352.000	140.000	5.492.000	
3388	18004499	Ngô Phạm Đăng Khoa	18T4-CNM1	25/08/2001	5.352.000	140.000	5.492.000	
3389	18001019	Nguyễn Bảo Hân	18T4-CNM1	19/04/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
3390	18000231	Nguyễn Đại Phát	18T4-CNM1	25/11/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
3391	18002734	Nguyễn Hoàng Khánh Mai	18T4-CNM1	06/09/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
3392	18000861	Nguyễn Lê Quỳnh Hương	18T4-CNM1	22/05/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
3393	18003009	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	18T4-CNM1	20/01/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
3394	18002247	Nguyễn Phạm Hòa Khánh	18T4-CNM1	27/11/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
3395	18002805	Nguyễn Thị Như Tiên	18T4-CNM1	20/10/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
3396	18004629	Nguyễn Tú Phương	18T4-CNM1	03/10/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
3397	18000645	Nguyễn Vũ Bảo Hân	18T4-CNM1	24/02/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
3398	18001412	Nguyễn Xuân Nhi	18T4-CNM1	06/10/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
3399	18000590	Phạm Kim Loan	18T4-CNM1	26/12/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
3400	18005212	Phạm Quỳnh Như	18T4-CNM1	16/12/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
3401	18002048	Phùng Thụy Ánh Vy	18T4-CNM1	23/04/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
3402	18000772	Tạ Nguyễn Phương Huyền	18T4-CNM1	22/08/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
3403	18001195	Trần Bảo Châu	18T4-CNM1	10/11/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
3404	18000618	Trần Hoài An	18T4-CNM1	17/03/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
3405	18000339	Trần Kim Ngân	18T4-CNM1	19/04/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
3406	18000757	Trần Thị Phương Thanh	18T4-CNM1	03/07/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
3407	18000622	Trần Uyên Linh	18T4-CNM1	14/04/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	

3408	18000285	Trương Gia Huy	18T4-CNM1	28/06/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
3409	16000867	Dương Lê Hoàng	16CĐ-ĐL1	11/12/1998	3.072.000	90.000	3.162.000	
3410	16001655	Dương Quan Minh	16CĐ-ĐL1	20/01/1997	3.072.000	90.000	3.162.000	
3411	16000851	Huỳnh Minh Phát	16CĐ-ĐL1	31/12/1998	3.072.000	90.000	3.162.000	
3412	16001569	Kiều Anh Hào	16CĐ-ĐL1	02/11/1998	3.072.000	90.000	3.162.000	
3413	16001660	Nguyễn Thanh Nghĩa	16CĐ-ĐL1	24/09/1998	3.072.000	90.000	3.162.000	
3414	16001729	Trần Lê Thanh Hùng	16CĐ-ĐL1	21/09/1998	3.072.000	90.000	3.162.000	
3415	16001930	Nguyễn Bá Minh Hoàng	16CĐ-ĐL2	04/07/1998	3.072.000	757.920	3.829.920	
3416	16003407	Bạch Vĩnh Tuy	16CĐ-ĐL3	20/10/1998	3.072.000	90.000	3.162.000	
3417	16002957	Bùi Hoàng Duy	16CĐ-ĐL3	09/03/1998	3.072.000	90.000	3.162.000	
3418	16003170	Đặng Mạnh Hùng	16CĐ-ĐL3	18/10/1997	3.072.000	90.000	3.162.000	
3419	16003022	Giáp Hoài Nam	16CĐ-ĐL3	13/11/1998	3.072.000	90.000	3.162.000	
3420	16002961	Huỳnh Trọng Tâm	16CĐ-ĐL3	16/10/1996	3.072.000	757.920	3.829.920	
3421	16003070	Nguyễn Anh Tuấn	16CĐ-ĐL3	28/03/1998	3.072.000	90.000	3.162.000	
3422	16003136	Nguyễn Minh Phước	16CĐ-ĐL3	21/01/1998	3.072.000	90.000	3.162.000	
3423	16002889	Văn Phú Tiền	16CĐ-ĐL3	24/01/1997	3.072.000	90.000	3.162.000	
3424	16003609	Võ Xuân Vinh	16CĐ-ĐL3	27/02/1998	3.072.000	90.000	3.162.000	
3425	16000236	Lê Trần Thanh Tùng	16TCN-LĐL1	16/12/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3426	16003381	Lê Tuấn Vũ	16TCN-LĐL1	27/04/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3427	16003520	Nguyễn Gia Quốc Mạnh	16TCN-LĐL1	10/01/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
3428	16002748	Nguyễn Tiến Lâm	16TCN-LĐL1	05/01/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
3429	16000086	Võ Thành Văn	16TCN-LĐL1	26/09/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3430	16000297	Vũ Hoàng Hải Anh	16TCN-LĐL1	05/10/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3431	17003169	Bùi Duy Tân	17C1-CNL1	09/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3432	17001916	Đặng Cao Trí	17C1-CNL1	16/07/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
3433	17003631	Đặng Quốc Trung	17C1-CNL1	22/10/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3434	17004312	Đặng Văn Long	17C1-CNL1	25/11/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
3435	17002466	Huỳnh Tấn Lộc	17C1-CNL1	25/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3436	17000644	Huỳnh Thanh Huy	17C1-CNL1	03/10/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3437	17002307	Lâm Quyền Huỳnh	17C1-CNL1	25/02/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
3438	17003272	Lê Minh Tân	17C1-CNL1	26/06/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3439	17002646	Lê Thanh Tiến	17C1-CNL1	13/03/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3440	17001779	Lê Trung Tín	17C1-CNL1	28/04/1997	4.096.000	757.920	4.853.920	
3441	17004408	Ngô Gia Việt Đức	17C1-CNL1	22/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3442	17002687	Nguyễn Chính	17C1-CNL1	23/11/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
3443	17003115	Nguyễn Đức Chính	17C1-CNL1	06/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3444	17002839	Nguyễn Hoài Nam	17C1-CNL1	18/10/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
3445	17001850	Nguyễn Minh Khoa	17C1-CNL1	26/04/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
3446	17000888	Nguyễn Minh Tuấn	17C1-CNL1	12/02/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3447	17002467	Nguyễn Tấn Duy	17C1-CNL1	15/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3448	17001857	Nguyễn Thanh Huy	17C1-CNL1	19/10/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
3449	17002134	Nguyễn Thanh Truyền	17C1-CNL1	27/09/1997	4.096.000	757.920	4.853.920	
3450	17004405	Nguyễn Trần Minh Nhựt	17C1-CNL1	17/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3451	17004104	Nguyễn Văn Duy	17C1-CNL1	06/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3452	17003126	Nguyễn Văn Phát	17C1-CNL1	15/10/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
3453	17003464	Nguyễn Văn Sáng	17C1-CNL1	20/03/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3454	17003415	Nguyễn Văn Tuấn	17C1-CNL1	14/09/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3455	17004820	Phan Quốc Thái	17C1-CNL1	08/12/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
3456	17003386	Trần Hoàng Phong	17C1-CNL1	30/03/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
3457	17003637	Trần Quang Trường	17C1-CNL1	29/09/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
3458	17004277	Trần Quốc Phong	17C1-CNL1	15/12/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
3459	17002576	Trần Tấn Phát	17C1-CNL1	14/07/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
3460	17001618	Trang Nhựt Hiếu	17C1-CNL1	03/02/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
3461	17003702	Trương Gia Huy	17C1-CNL1	29/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3462	17001374	Trương Trần Thái Bảo	17C1-CNL1	06/10/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
3463	17004231	Võ Đình Nhựt	17C1-CNL1	09/10/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
3464	17002841	Võ Minh Nhựt	17C1-CNL1	19/12/1996	4.096.000	90.000	4.186.000	
3465	17001069	Võ Nguyễn Lưu Huy	17C1-CNL1	06/12/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
3466	17004295	Võ Tấn Nhượng	17C1-CNL1	02/11/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
3467	17001433	Võ Thanh Linh	17C1-CNL1	25/01/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3468	17004682	Bùi Văn Thi	17C1-KML1	25/10/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	

3469	17002917	Chu Văn Nhí	17C1-KML1	19/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3470	17002194	Đặng Đình Cường	17C1-KML1	06/05/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
3471	17002192	Đặng Đình Nguyên	17C1-KML1	09/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3472	17003774	Hoàng Nguyễn Đình Lộc	17C1-KML1	14/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3473	17002716	Huỳnh Hoàng Công Minh	17C1-KML1	31/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3474	17001289	Huỳnh Quang Lực	17C1-KML1	25/10/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3475	17003153	Lại Cao Linh	17C1-KML1	27/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3476	17002399	Lê Đức Lợi	17C1-KML1	30/11/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
3477	17003202	Lưu Văn Viên	17C1-KML1	27/09/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3478	17003112	Ngô Đan Trường	17C1-KML1	28/10/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3479	17000840	Ngô Tấn Bình	17C1-KML1	15/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3480	17000983	Nguyễn Chí Minh	17C1-KML1	11/03/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3481	17001849	Nguyễn Đình Huy	17C1-KML1	01/09/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3482	17002199	Nguyễn Duy Khương	17C1-KML1	03/06/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3483	17002197	Nguyễn Hồng Thái	17C1-KML1	23/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3484	17003440	Nguyễn Minh Luân	17C1-KML1	19/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3485	17002335	Nguyễn Minh Thắng	17C1-KML1	12/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3486	17001228	Nguyễn Sỹ Hùng	17C1-KML1	20/04/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
3487	17003456	Nguyễn Trung Điền	17C1-KML1	25/09/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3488	17003695	Phạm Đức Trần	17C1-KML1	26/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3489	17002817	Phạm Minh Quang	17C1-KML1	30/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3490	17003027	Phạm Quốc Phi	17C1-KML1	19/09/1996	4.096.000	90.000	4.186.000	
3491	17003469	Phạm Thanh Huyền	17C1-KML1	12/09/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
3492	17002103	Phạm Văn Bằng	17C1-KML1	15/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3493	17003209	Phan Phú Sang	17C1-KML1	25/02/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
3494	17001233	Võ Hoàng Duy	17C1-KML1	28/03/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3495	17001232	Võ Hoàng Trung	17C1-KML1	28/03/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3496	17001219	Võ Minh Tuấn	17C1-KML1	01/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3497	17002830	Vũ Trần Độ	17C1-KML1	20/06/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3498	17004640	Châu Hồng Tiến	17C1-KML2	21/10/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3499	17003539	Đặng Phúc Vạn	17C1-KML2	20/04/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
3500	17003908	Dương Đoàn Minh Tâm	17C1-KML2	01/03/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
3501	17004064	Lê Minh Tiến	17C1-KML2	29/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3502	17003087	Lê Thành Lượng	17C1-KML2	31/07/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
3503	17003909	Mai Thành Tấn	17C1-KML2	09/09/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3504	17003828	Nguyễn Châu Tuấn	17C1-KML2	22/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3505	17004750	Nguyễn Đức Tiến	17C1-KML2	02/08/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
3506	17004069	Nguyễn Duy Phương	17C1-KML2	09/04/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
3507	17003998	Nguyễn Minh Hiếu	17C1-KML2	16/01/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3508	17003954	Nguyễn Thái Nam	17C1-KML2	27/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3509	17004439	Nguyễn Văn Khan	17C1-KML2	13/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3510	17004273	Nguyễn Văn Phúc	17C1-KML2	20/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3511	17004129	Nguyễn Văn Tú	17C1-KML2	04/11/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
3512	17000627	Trần Văn Thịnh	17C1-KML2	01/02/1996	4.096.000	90.000	4.186.000	
3513	17002509	Võ Hoàng Bửu	17C1-KML2	20/08/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
3514	17001722	Bùi Tấn Lực	17C1-VSL1	02/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3515	17002452	Đặng Khắc Điệp	17C1-VSL1	29/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3516	17002510	Đỗ Hoài Luân	17C1-VSL1	19/12/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
3517	17001275	Đỗ Quang Huy	17C1-VSL1	12/03/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3518	17003039	Đỗ Văn Giang	17C1-VSL1	08/09/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3519	17002212	Đoàn Võ Trọng Luân	17C1-VSL1	01/07/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
3520	17001728	Hách Anh Hào	17C1-VSL1	11/10/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
3521	17002053	Hoàng Văn Nam	17C1-VSL1	15/06/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
3522	17001903	Lê Hữu Tính	17C1-VSL1	02/02/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3523	17002027	Nguyễn Hoàng Anh Tài	17C1-VSL1	14/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3524	17001656	Nguyễn Hoàng Huy	17C1-VSL1	27/02/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3525	17002616	Nguyễn Minh Huy	17C1-VSL1	29/03/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3526	17002785	Nguyễn Ngọc Phúc	17C1-VSL1	12/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3527	17002162	Nguyễn Quang Duy	17C1-VSL1	22/06/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3528	17000772	Nguyễn Tấn Phát	17C1-VSL1	28/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3529	17002237	Nguyễn Thường	17C1-VSL1	25/11/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	

3530	17000779	Nguyễn Tuấn Duy	17C1-VSL1	15/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3531	17002577	Phạm Hoàng Ngọc	17C1-VSL1	27/06/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3532	17002291	Phạm Văn Quyền	17C1-VSL1	10/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3533	17002052	Phan Ngọc Thuận	17C1-VSL1	06/02/1996	4.096.000	90.000	4.186.000	
3534	17003068	Trần Văn Sang	17C1-VSL1	06/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3535	17002989	Võ Ngọc Thanh	17C1-VSL1	24/12/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
3536	17002458	Vũ Văn Nam	17C1-VSL1	20/06/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3537	17004161	Bùi Vũ Nguyên Đăng	17C1-VSL2	07/08/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
3538	17003434	Đỗ Phúc An	17C1-VSL2	17/01/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3539	17003046	Dương Đức Thắng	17C1-VSL2	25/09/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3540	17003132	Hà Trọng Hữu	17C1-VSL2	04/11/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
3541	17004318	Lê Thành Nam	17C1-VSL2	02/11/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
3542	17002759	Lê Văn Trường	17C1-VSL2	28/05/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
3543	17004541	Ngô Trung Hậu	17C1-VSL2	11/03/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
3544	17003328	Nguyễn Anh Phước	17C1-VSL2	25/12/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
3545	17004126	Nguyễn Bảo Trung	17C1-VSL2	02/02/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
3546	17004370	Nguyễn Lê Hữu Hòa	17C1-VSL2	07/05/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
3547	17004158	Nguyễn Minh Vương	17C1-VSL2	16/02/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3548	17003096	Nguyễn Trí Kiệt	17C1-VSL2	11/12/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
3549	17003932	Nguyễn Trọng Trí	17C1-VSL2	23/09/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
3550	17003541	Nguyễn Trung Tiến	17C1-VSL2	31/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3551	17004771	Nguyễn Văn Nhật	17C1-VSL2	01/08/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
3552	17004378	Phạm Thành Đời	17C1-VSL2	25/01/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
3553	17001707	Trần Đình Hà	17C1-VSL2	11/05/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
3554	17003814	Trần Hùng Hải	17C1-VSL2	18/12/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
3555	17003579	Trần Minh Hiền	17C1-VSL2	26/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
3556	17004803	Trịnh Thanh Phong	17C1-VSL2	07/12/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
3557	17004072	Võ Quốc Việt	17C1-VSL2	27/03/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
3558	17000509	Bùi Vũ Trọng Chuẩn	17T4-CNL1	28/10/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3559	17000319	Đỗ Đức Sơn	17T4-CNL1	21/02/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3560	17000545	Đỗ Ngọc Cương	17T4-CNL1	12/06/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3561	17004831	Hà Trọng Lực	17T4-CNL1	05/03/1998	6.244.000	140.000	6.384.000	
3562	17000775	Hoàng Mạnh Đoàn	17T4-CNL1	23/12/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3563	17004421	Huỳnh Ngọc Tiến	17T4-CNL1	30/12/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3564	17003465	Huỳnh Quốc Cường	17T4-CNL1	13/11/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
3565	17000012	Huỳnh Thanh Tuấn	17T4-CNL1	18/1/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3566	17002804	Khương Hồng Sơn	17T4-CNL1	22/04/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3567	17001598	Lâm Phong Phú	17T4-CNL1	13/06/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3568	17003408	Lê Tiến Sang	17T4-CNL1	14/11/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3569	17000122	Lương Nam Định	17T4-CNL1	13/7/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3570	17000766	Lương Tấn Sang	17T4-CNL1	07/03/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3571	17000885	Lưu Quốc Việt	17T4-CNL1	09/03/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3572	17000761	Nguyễn Đỗ Mạnh Cường	17T4-CNL1	09/03/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3573	17000794	Nguyễn Duy Đạt	17T4-CNL1	21/02/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3574	17003345	Nguyễn Hoàng Minh Quân	17T4-CNL1	05/07/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
3575	17000564	Nguyễn Lê Hoàng Sơn	17T4-CNL1	04/12/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3576	17000255	Nguyễn Lê Tấn Tài	17T4-CNL1	04/4/1995	6.244.000	140.000	6.384.000	
3577	17000294	Nguyễn Phạm Hoàng Minh	17T4-CNL1	13/12/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3578	17002401	Nguyễn Quốc Khánh	17T4-CNL1	16/05/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3579	17003411	Nguyễn Thành Tài	17T4-CNL1	02/07/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
3580	17004393	Nguyễn Tiến Luân	17T4-CNL1	25/09/1995	6.244.000	140.000	6.384.000	
3581	17000727	Nguyễn Trọng Tuấn	17T4-CNL1	25/07/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3582	17000689	Nguyễn Trung Nghĩa	17T4-CNL1	06/02/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3583	17004515	Nguyễn Văn Duy	17T4-CNL1	16/02/1998	6.244.000	140.000	6.384.000	
3584	17003566	Nguyễn Văn Nhật	17T4-CNL1	27/08/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
3585	17002671	Nguyễn Văn Trung	17T4-CNL1	27/05/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3586	17004413	Phạm Minh Tiến	17T4-CNL1	22/12/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
3587	17001862	Phan Hoàng Gia Bảo	17T4-CNL1	14/07/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
3588	17001379	Phan Tấn Đạt	17T4-CNL1	24/5/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3589	17001222	Tiêu Gia Hưng	17T4-CNL1	13/05/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3590	17004646	Trần Bảo Tài	17T4-CNL1	04/05/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	

3591	17002598	Trần Trung Hiếu	17T4-CNL1	09/05/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
3592	17001257	Văn Quốc Hùng	17T4-CNL1	15/08/1995	6.244.000	140.000	6.384.000	
3593	17000053	Võ Hữu Gia Luân	17T4-CNL1	10/1/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3594	17000165	Vũ Đức Tài	17T4-CNL1	09/11/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3595	17001952	Bùi Đức Anh Tuấn	17T4-LĐL1	24/10/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3596	17000565	Bùi Quốc Trung	17T4-LĐL1	26/04/2000	6.244.000	857.920	7.101.920	
3597	17002555	Cao Hoài Mạnh	17T4-LĐL1	23/08/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3598	17004739	Đặng Quốc Bình	17T4-LĐL1	28/08/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3599	17004065	Đỗ Hoàng Anh	17T4-LĐL1	04/09/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3600	17002177	Đỗ Thanh Phong	17T4-LĐL1	04/01/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3601	17000560	Dương Minh Quang	17T4-LĐL1	13/09/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3602	17000933	Hòa Quang Đại Dương	17T4-LĐL1	09/07/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3603	17000256	Huỳnh Tấn Đỗ	17T4-LĐL1	13/9/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3604	17004641	Lê Hoàng Anh	17T4-LĐL1	24/05/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
3605	17001127	Lê Thành Phát	17T4-LĐL1	21/09/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3606	17000652	Nguyễn Bá Thông	17T4-LĐL1	06/10/2002	6.244.000	857.920	7.101.920	
3607	17003477	Nguyễn Đức Khoa	17T4-LĐL1	22/04/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3608	17002543	Nguyễn Duy Thế	17T4-LĐL1	29/03/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
3609	17003082	Nguyễn Hữu Tài	17T4-LĐL1	10/01/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
3610	17002028	Nguyễn Minh Hùng	17T4-LĐL1	28/02/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3611	17001210	Nguyễn Tấn Dũng	17T4-LĐL1	13/07/2002	6.244.000	857.920	7.101.920	
3612	17000100	Nguyễn Thanh Duy	17T4-LĐL1	26/8/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3613	17000491	Nguyễn Trọng Hiếu	17T4-LĐL1	20/01/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3614	17001022	Phạm Duy Tân	17T4-LĐL1	18/11/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3615	17002068	Phạm Quang Minh Quân	17T4-LĐL1	10/01/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3616	17000065	Trần Nhật Nam	17T4-LĐL1	13/7/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3617	17000104	Trần Văn Tài	17T4-LĐL1	16/7/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3618	17000743	Võ Thành Nhân	17T4-LĐL1	11/10/2002	6.244.000	857.920	7.101.920	
3619	17001734	Vũ Anh Tuấn	17T4-LĐL1	09/01/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3620	17004258	Vũ Tiến Đức	17T4-LĐL1	07/03/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
3621	17001536	Bùi Viễn Thanh	17T4-LĐL2	15/11/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3622	17003167	Đào Đức Thuận	17T4-LĐL2	23/12/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3623	17000506	Đào Mạnh Cường	17T4-LĐL2	01/07/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3624	17004418	Đào Xuân Quảng	17T4-LĐL2	24/08/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
3625	17000259	Đỗ Quốc Phong	17T4-LĐL2	23/9/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
3626	17000206	Đỗ Văn Khải	17T4-LĐL2	17/11/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3627	17002611	Đoàn Ngọc Đức	17T4-LĐL2	05/06/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3628	17000641	Đoàn Tommy	17T4-LĐL2	24/08/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3629	17003125	Hồ Đình Hoàng	17T4-LĐL2	07/07/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
3630	17000532	Hoàng Anh Quân	17T4-LĐL2	30/05/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3631	17000056	Lê Tự Việt Thanh	17T4-LĐL2	17/12/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3632	17001482	Lương Minh Duy	17T4-LĐL2	23/06/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3633	17001484	Nguyễn Hoàng Luân	17T4-LĐL2	20/07/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3634	17000792	Nguyễn Hữu Khang	17T4-LĐL2	12/10/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3635	17000732	Nguyễn Minh Thuận	17T4-LĐL2	01/05/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3636	17000003	Nguyễn Phan Minh Khôi	17T4-LĐL2	11/11/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3637	17000024	Nguyễn Phước Hưng	17T4-LĐL2	25/11/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3638	17000475	Nguyễn Thanh Sang	17T4-LĐL2	06/05/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
3639	17002214	Nguyễn Trọng Phú Cường	17T4-LĐL2	26/06/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
3640	17000533	Phan Trọng Nghĩa	17T4-LĐL2	03/11/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
3641	17002610	Trần Chí Dũng	17T4-LĐL2	08/12/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
3642	17004218	Trần Gia Huy	17T4-LĐL2	27/07/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
3643	17004754	Trần Thanh Hải	17T4-LĐL2	10/06/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
3644	18003236	Bùi Tấn Hòa	18C1-CNL1	01/02/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
3645	18003296	Hồ Minh Tiến	18C1-CNL1	13/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3646	18005434	Lê Minh Điền	18C1-CNL1	14/01/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
3647	18004226	Nguyễn Hoài Bảo	18C1-CNL1	01/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3648	18005030	Nguyễn Hoàng Sơn	18C1-CNL1	22/01/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
3649	18003244	Nguyễn Hưng	18C1-CNL1	14/05/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
3650	18005211	Nguyễn Hữu Chương	18C1-CNL1	18/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3651	18003017	Nguyễn Lê Châu Kiệt	18C1-CNL1	12/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	

3652	18005328	Nguyễn Minh Thông	18C1-CNL1	24/02/1994	5.632.000	90.000	5.722.000	
3653	18002202	Nguyễn Quang Sang	18C1-CNL1	21/02/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
3654	18002818	Nguyễn Thái Đạt	18C1-CNL1	03/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3655	18004919	Nguyễn Thành Luân	18C1-CNL1	21/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3656	18005068	Phạm Nhật Sang	18C1-CNL1	01/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3657	18003905	Phạm Thanh Tuấn	18C1-CNL1	02/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3658	18004083	Trần Nguyễn Thiệu Huy	18C1-CNL1	10/07/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
3659	18004526	Trịnh Quang Khải	18C1-CNL1	09/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3660	18003233	Bùi Hồng Phúc	18C1-KML1	21/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3661	18001788	Bùi Ngọc Trường Giang	18C1-KML1	07/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3662	18003842	Đặng Quốc Thắng	18C1-KML1	09/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3663	18002261	Đỗ Anh Hào	18C1-KML1	31/08/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
3664	18003702	Dương Minh Đạt	18C1-KML1	28/08/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
3665	18004473	Hứa Trần Hành Thịnh	18C1-KML1	07/05/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
3666	18003146	Huỳnh Minh Toàn	18C1-KML1	03/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3667	18000151	Huỳnh Tấn Dũng	18C1-KML1	02/08/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
3668	18003289	Huỳnh Tấn Khang	18C1-KML1	12/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3669	18003173	Lê Bá Hiền	18C1-KML1	01/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3670	18003127	Lê Nhật Anh	18C1-KML1	09/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3671	18003730	Lê Quang Nam	18C1-KML1	06/08/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
3672	18003126	Lê Quốc Anh	18C1-KML1	09/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3673	18003662	Lê Thắng Lộc	18C1-KML1	28/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3674	18003953	Lê Thành Lợi	18C1-KML1	15/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3675	18003429	Lê Vũ Hoàng	18C1-KML1	22/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3676	18003198	Lương Ngọc Truyền	18C1-KML1	06/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3677	18003944	Mai Chí Đễ	18C1-KML1	12/09/1990	5.632.000	90.000	5.722.000	
3678	18003878	Ngô Hoàng Sang	18C1-KML1	15/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3679	18003725	Ngô Quang Phú	18C1-KML1	01/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3680	18003301	Nguyễn Chí Hiếu	18C1-KML1	31/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3681	18003321	Nguyễn Chí Thành	18C1-KML1	18/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3682	18002328	Nguyễn Đức Vũ	18C1-KML1	06/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3683	18002312	Nguyễn Duy Khang	18C1-KML1	27/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3684	18002176	Nguyễn Hiếu Nhân	18C1-KML1	13/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3685	18000301	Nguyễn Ngọc Huy	18C1-KML1	21/02/1997	5.632.000	90.000	5.722.000	
3686	18003628	Nguyễn Nhật Tuấn	18C1-KML1	19/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3687	18003952	Nguyễn Phúc Hậu	18C1-KML1	07/11/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
3688	18003916	Nguyễn Quang Huy	18C1-KML1	09/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3689	18002653	Nguyễn Quốc Duyệt	18C1-KML1	31/05/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
3690	18003777	Nguyễn Quốc Huy	18C1-KML1	02/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3691	18002412	Nguyễn Thành Long	18C1-KML1	07/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3692	18003494	Nguyễn Trường An	18C1-KML1	31/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3693	18000142	Nguyễn Văn Huy	18C1-KML1	06/05/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
3694	18003663	Phạm Hoàng Anh	18C1-KML1	07/08/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
3695	18002375	Phạm Tiến Toàn	18C1-KML1	20/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3696	18003703	Trần Nguyên Thiên Bảo	18C1-KML1	22/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3697	18003463	Trần Văn Khánh	18C1-KML1	17/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3698	18003047	Trịnh Vũ Hoàng Long	18C1-KML1	14/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3699	18003989	Võ Minh Sang	18C1-KML1	20/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3700	18005122	Bùi Minh Đức	18C1-KML2	23/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3701	18004370	Bùi Tiến Giang	18C1-KML2	10/11/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
3702	18005404	Cao Tài	18C1-KML2	13/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3703	18005080	Chu Đức Ngoại	18C1-KML2	27/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3704	18003400	Đào Nguyên Lộc	18C1-KML2	13/11/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
3705	18004662	Huỳnh Hồ Anh Kiệt	18C1-KML2	18/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3706	18004670	Lâm Văn Giàu	18C1-KML2	2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3707	18004419	Lê Quang Phúc Tiền	18C1-KML2	22/03/1997	5.632.000	90.000	5.722.000	
3708	18004868	Lê Quý Sơn	18C1-KML2	04/08/1995	5.632.000	90.000	5.722.000	
3709	18004736	Ngô Chí Tâm	18C1-KML2	08/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3710	18004051	Nguyễn Hoàng Long	18C1-KML2	15/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3711	18002216	Nguyễn Hoàng Trung	18C1-KML2	13/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3712	18005141	Nguyễn Khải Hoàn	18C1-KML2	13/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	

3713	18004929	Nguyễn Phúc Chấn	18C1-KML2	22/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3714	18003459	Nguyễn Sĩ Quân	18C1-KML2	08/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3715	18005136	Nguyễn Trung Hiếu	18C1-KML2	08/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3716	18004583	Phan Anh Khoa	18C1-KML2	15/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3717	18004406	Trần Duy Phương	18C1-KML2	20/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3718	18004263	Trần Hoàng Huy	18C1-KML2	22/04/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
3719	18005340	Trần Văn Phát	18C1-KML2	28/11/1997	5.632.000	90.000	5.722.000	
3720	18004474	Trịnh Minh Trí	18C1-KML2	24/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3721	18005390	Trương Tấn Linh	18C1-KML2	13/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3722	18005193	Vũ Ngọc Lâm	18C1-KML2	17/08/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
3723	18002716	An Viết Hải	18C1-VSL1	04/09/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
3724	18002447	Cao Thành Danh	18C1-VSL1	28/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3725	18002759	Đặng Công Sơn	18C1-VSL1	10/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3726	18002868	Đoàn Minh Luân	18C1-VSL1	01/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3727	18002203	Dương Minh Trí	18C1-VSL1	20/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3728	18002002	Hoàng Hải Dương	18C1-VSL1	04/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3729	18002025	Hoàng Xuân Danh	18C1-VSL1	24/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3730	18005468	Huỳnh Chí Bảo	18C1-VSL1	09/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3731	18001983	Huỳnh Nguyễn Minh Thiện	18C1-VSL1	29/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3732	18002788	Huỳnh Tuấn Kiệt	18C1-VSL1	16/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3733	18001588	Lê Bùi Trọng Nhân	18C1-VSL1	15/10/1995	5.632.000	90.000	5.722.000	
3734	18002622	Lê Đặng Hoàng Long	18C1-VSL1	05/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3735	18002690	Lê Đức Bình	18C1-VSL1	04/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3736	18001673	Lê Hoàng Sơn	18C1-VSL1	22/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3737	18002185	Lê Hùng Sơn	18C1-VSL1	02/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3738	18002708	Lê Hữu Thắng	18C1-VSL1	09/10/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
3739	18004193	Lê Trung Kiên	18C1-VSL1	31/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3740	18000804	Ngô Công Danh	18C1-VSL1	02/12/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
3741	18001385	Nguyễn Bá Thuận	18C1-VSL1	01/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3742	18001528	Nguyễn Hải Triều	18C1-VSL1	02/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3743	18001678	Nguyễn Minh Nhựt	18C1-VSL1	02/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3744	18002560	Nguyễn Ngọc Thiện	18C1-VSL1	11/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3745	18001087	Nguyễn Phúc An	18C1-VSL1	22/03/1994	5.632.000	90.000	5.722.000	
3746	18002848	Nguyễn Quốc An	18C1-VSL1	06/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3747	18005734	Nguyễn Quyết Thắng	18C1-VSL1	20/08/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
3748	18002906	Nguyễn Tấn Phát	18C1-VSL1	25/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3749	18002512	Nguyễn Thanh Nhân	18C1-VSL1	10/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3750	18002965	Nguyễn Văn Tâm	18C1-VSL1	27/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3751	18002422	Phạm Đức Thịnh	18C1-VSL1	31/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3752	18000147	Phạm Kim Long	18C1-VSL1	19/06/1996	5.632.000	90.000	5.722.000	
3753	18001624	Phạm Ngọc Hải	18C1-VSL1	14/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3754	18001496	Phan Đình Nhật	18C1-VSL1	10/07/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
3755	18001305	Sơn Hoàng Tính	18C1-VSL1	28/04/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
3756	18000808	Trần Đỗ Anh Khải	18C1-VSL1	15/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3757	18002760	Trần Đông Hưng	18C1-VSL1	13/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3758	18002473	Trần Kim Anh Quốc	18C1-VSL1	03/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3759	18001985	Trần Minh Trực	18C1-VSL1	05/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3760	18002352	Trần Nhật Đăng	18C1-VSL1	26/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3761	18002188	Trần Phạm Hoàng Quân	18C1-VSL1	27/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3762	18002453	Trần Tiến Đạt	18C1-VSL1	06/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3763	18003107	Trần Trường Vũ	18C1-VSL1	09/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3764	18002448	Trương Văn Vương	18C1-VSL1	05/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3765	18002589	Võ Thành Sơn	18C1-VSL1	30/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3766	18001676	Vương Minh Sang	18C1-VSL1	04/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3767	18003673	Đặng Ngọc Phước	18C1-VSL2	01/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3768	18003855	Đào Thành Đủ	18C1-VSL2	27/01/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
3769	18004035	Dương Minh Nhật	18C1-VSL2	11/01/1997	5.632.000	90.000	5.722.000	
3770	18003550	K' Vít	18C1-VSL2	16/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3771	18003227	Lê Thành Trung	18C1-VSL2	20/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3772	18003442	Lê Tiến Dũng	18C1-VSL2	03/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3773	18003860	Nguyễn Anh Khoa	18C1-VSL2	05/09/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	

3774	18003536	Nguyễn Anh Ý	18C1-VSL2	20/10/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
3775	18002574	Nguyễn Hồng Phút	18C1-VSL2	22/05/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
3776	18003566	Nguyễn Hữu Hoàng	18C1-VSL2	07/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3777	18004178	Nguyễn Liêm Thanh	18C1-VSL2	20/03/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
3778	18003588	Nguyễn Mậu Trung	18C1-VSL2	26/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3779	18003833	Nguyễn Quốc Danh	18C1-VSL2	20/01/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
3780	18003800	Nguyễn Quốc Huy	18C1-VSL2	20/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3781	18003827	Nguyễn Thanh Bình	18C1-VSL2	04/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3782	18004011	Nguyễn Trương Hoàng Giang	18C1-VSL2	20/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3783	18004099	Phạm Kim Hùng	18C1-VSL2	17/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3784	18004984	Phạm Tấn Cảnh	18C1-VSL2	26/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3785	18003692	Thạch Trường An	18C1-VSL2	01/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3786	18004089	Trần Bá Thế Anh	18C1-VSL2	31/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3787	18005664	Trần Thanh Hiền	18C1-VSL2	14/07/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
3788	18003124	Trương Văn Chung	18C1-VSL2	16/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3789	18003970	Võ Lê Vĩ Hào	18C1-VSL2	22/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3790	18003923	Võ Thanh Bình	18C1-VSL2	28/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3791	18004850	Bùi Hữu Hoàng	18C1-VSL3	13/02/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
3792	18004693	Bùi Minh Vũ	18C1-VSL3	05/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3793	18004223	Cao Hoàng Huy	18C1-VSL3	03/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3794	18004564	Đặng Anh Kiệt	18C1-VSL3	10/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3795	18005103	Đặng Văn Đồng	18C1-VSL3	30/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3796	18003869	Đỗ Lê Minh Nhật	18C1-VSL3	05/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3797	18004831	Đỗ Minh Quang	18C1-VSL3	20/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3798	18005176	Dương Xuân Lâm	18C1-VSL3	04/06/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
3799	18004967	Hồ Lê Thanh Bình	18C1-VSL3	22/01/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
3800	18004194	Huỳnh Mạnh Hào	18C1-VSL3	01/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3801	18005079	Janny Cao Delrio	18C1-VSL3	08/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3802	18004481	Lê Công Hậu	18C1-VSL3	25/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3803	18004511	Lê Tuấn Nam	18C1-VSL3	11/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3804	18004534	Lê Văn Trung	18C1-VSL3	22/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3805	18005553	Lữ Anh Tuấn	18C1-VSL3	12/03/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
3806	18005239	Lương Gia Thuận	18C1-VSL3	13/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3807	18004362	Ngô Xuân Bảo	18C1-VSL3	20/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3808	18004836	Nguyễn Đăng Hào	18C1-VSL3	14/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3809	18004644	Nguyễn Hoàng Thành	18C1-VSL3	16/02/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
3810	18005426	Nguyễn Hồng Thanh Phúc	18C1-VSL3	14/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3811	18004810	Nguyễn Khắc Đức	18C1-VSL3	04/06/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
3812	18004676	Nguyễn Mạnh Quân	18C1-VSL3	18/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3813	18004498	Nguyễn Minh Điền	18C1-VSL3	15/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3814	18004841	Nguyễn Minh Hiếu	18C1-VSL3	04/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3815	18004821	Nguyễn Ngọc Huy	18C1-VSL3	30/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3816	18004255	Nguyễn Phúc Nguyên	18C1-VSL3	13/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3817	18004565	Nguyễn Quốc Toàn	18C1-VSL3	05/09/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
3818	18004457	Nguyễn Thăng Tiến	18C1-VSL3	31/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3819	18002248	Nguyễn Thanh Duy	18C1-VSL3	13/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3820	18005695	Nguyễn Thanh Hậu	18C1-VSL3	28/01/1995	5.632.000	90.000	5.722.000	
3821	18004875	Nguyễn Thành Việt	18C1-VSL3	25/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3822	18005245	Nguyễn Văn Thông	18C1-VSL3	20/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3823	18004195	Nguyễn Văn Trung Kiên	18C1-VSL3	16/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3824	18004809	Phạm Tấn Ninh	18C1-VSL3	19/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3825	18005095	Thạch Thanh Lát	18C1-VSL3	05/09/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
3826	18004387	Trần Quang Thông	18C1-VSL3	10/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3827	18005022	Trần Văn Hùng	18C1-VSL3	05/12/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
3828	18005189	Võ Chí Khang	18C1-VSL3	01/08/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
3829	18004214	Võ Nhật Trĩnh	18C1-VSL3	20/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3830	18004925	Võ Thành Lê Khang	18C1-VSL3	19/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3831	18004717	Vũ Hoàng Hiệp	18C1-VSL3	15/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
3832	18005725	Đoàn Thanh Chí	18C2-CNL1	10/04/1997	5.012.000	90.000	5.102.000	
3833	18005395	Hà Gia Ân	18C2-CNL1	09/11/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
3834	18005293	Hồng Thanh Việt	18C2-CNL1	20/08/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	

3835	18005690	Huỳnh Minh Tuấn	18C2-CNL1	12/01/1997	5.012.000	90.000	5.102.000	
3836	18005448	Lê Quốc Anh	18C2-CNL1	06/08/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
3837	18005393	Lê Trung Nhân	18C2-CNL1	25/12/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
3838	18005436	Lê Vũ Duy	18C2-CNL1	01/03/1999	5.012.000	90.000	5.102.000	
3839	18005691	Lưu Đức Hòa	18C2-CNL1	08/02/1998	5.012.000	90.000	5.102.000	
3840	18005682	Nguyễn Chí Linh	18C2-CNL1	20/03/1998	5.012.000	90.000	5.102.000	
3841	18005439	Nguyễn Nhật Khanh	18C2-CNL1	11/09/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
3842	18005415	Nguyễn Thanh Phong	18C2-CNL1	07/10/1989	5.012.000	90.000	5.102.000	
3843	18005719	Nguyễn Trí Thông	18C2-CNL1	28/10/1995	5.012.000	90.000	5.102.000	
3844	18005321	Phạm Hoàng Duy	18C2-CNL1	03/10/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
3845	18005783	Thái Trần Hoài Nhân	18C2-CNL1	06/09/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
3846	18005687	Trần Văn Khánh	18C2-CNL1	17/11/1999	5.012.000	90.000	5.102.000	
3847	18005416	Vương Quốc Hưng	18C2-CNL1	07/09/1992	5.012.000	90.000	5.102.000	
3848	18005036	Đặng Hạ Tùng	18T4-KML1	03/01/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3849	18000512	Lê Bùi Công Sáng	18T4-KML1	24/07/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3850	18001025	Nguyễn Bảo Lâm	18T4-KML1	15/10/1998	5.575.000	140.000	5.715.000	
3851	18000635	Nguyễn Hoàng Kiên	18T4-KML1	03/06/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3852	18000636	Nguyễn Hoàng Nhân	18T4-KML1	03/06/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3853	18001712	Nguyễn Minh Hiếu	18T4-KML1	11/04/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
3854	18005388	Nguyễn Quang Tiến	18T4-KML1	08/03/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
3855	18000443	Nguyễn Tấn Thành	18T4-KML1	26/09/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
3856	18001708	Nguyễn Trọng Nghĩa	18T4-KML1	09/05/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3857	18000548	Thái Hoàng Đăng Khoa	18T4-KML1	20/05/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
3858	18001009	Trần Quang Vinh	18T4-KML1	25/09/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3859	18000738	Võ Thành Quý	18T4-KML1	06/08/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3860	18004250	Vũ Tiến Đại	18T4-KML1	16/10/2001	5.575.000	140.000	5.715.000	
3861	18000934	Cao Nhật Hào	18T4-VSL1	19/01/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
3862	18000770	Đào Trọng Phúc	18T4-VSL1	03/09/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
3863	18000647	Hồ Văn Công Nhậm	18T4-VSL1	09/07/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3864	18005162	Hoàng Nghĩa Hưng	18T4-VSL1	18/02/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3865	18005163	Hoàng Nghĩa Phát	18T4-VSL1	18/02/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3866	18005484	Hoàng Thanh Phong	18T4-VSL1	11/05/2001	5.575.000	140.000	5.715.000	
3867	18000708	Huỳnh Minh Hoàng	18T4-VSL1	06/12/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3868	18000768	Huỳnh Võ Minh Khoa	18T4-VSL1	25/03/2001	5.575.000	140.000	5.715.000	
3869	18000880	Lê Tấn Đạt	18T4-VSL1	21/05/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3870	18000727	Nguyễn Gia Huy	18T4-VSL1	02/08/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3871	18000426	Nguyễn Hoàng Nam	18T4-VSL1	01/08/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3872	18001105	Nguyễn Hoàng Thiên Bình	18T4-VSL1	28/04/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3873	18002605	Nguyễn Mậu Trung Hậu	18T4-VSL1	19/05/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3874	18001501	Nguyễn Trần Hoàng Long	18T4-VSL1	13/06/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3875	18000250	Nguyễn Trần Quốc Việt	18T4-VSL1	02/06/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3876	18003505	Phạm Nguyên Trung	18T4-VSL1	27/04/1994	5.575.000	140.000	5.715.000	
3877	18000614	Phùng Gia Bảo	18T4-VSL1	06/09/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
3878	18000888	Trần Công Hiếu	18T4-VSL1	07/01/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3879	18000102	Trần Quang Toàn	18T4-VSL1	21/10/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3880	18000104	Trần Thuỷ Hoàng	18T4-VSL1	25/12/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
3881	18000783	Trương Thoại Vũ	18T4-VSL1	14/03/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3882	18001003	Vòng Thế Vinh	18T4-VSL1	14/12/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3883	18000523	Vương Nguyễn Tín	18T4-VSL1	26/04/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3884	18004145	Đặng Minh Quân	18T4-VSL2	17/06/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3885	18001008	Đoàn Văn Thành	18T4-VSL2	18/06/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3886	18004510	Lê Duy Cường	18T4-VSL2	22/10/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3887	18000886	Lê Hoài Tú	18T4-VSL2	20/11/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3888	18002030	Lê Hoàng Gia Đức	18T4-VSL2	17/08/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3889	18002606	Lê Tấn Phước	18T4-VSL2	06/09/2002	5.575.000	140.000	5.715.000	
3890	18004119	Lê Tiến Đạt	18T4-VSL2	02/06/1998	5.575.000	140.000	5.715.000	
3891	18005152	Ngô Hoàng Khánh Duy	18T4-VSL2	21/10/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3892	18004424	Nguyễn Huỳnh Phương Anh	18T4-VSL2	31/12/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3893	18001279	Nguyễn Mạnh Phước	18T4-VSL2	03/05/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3894	18001122	Nguyễn Tấn Trung	18T4-VSL2	01/11/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3895	18001495	Nguyễn Thành Khương	18T4-VSL2	22/12/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	

3896	18000278	Phan Nguyễn Gia Bảo	18T4-VSL2	07/11/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3897	18002713	Tăng Thế Hiện	18T4-VSL2	27/02/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3898	18001248	Trần Thanh Duy	18T4-VSL2	25/05/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3899	18003255	Trần Thành Tiến	18T4-VSL2	21/10/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3900	18001057	Trần Văn Xuân	18T4-VSL2	07/04/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3901	18003510	Trịnh Ngọc Hải	18T4-VSL2	06/10/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3902	18001790	Trương Sơn Hùng	18T4-VSL2	01/05/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3903	18000859	Vũ Hiếu Đức	18T4-VSL2	29/05/2003	5.575.000	140.000	5.715.000	
3904	16003593	Bùi Đức Tín	16CĐ-TM1	10/01/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
3905	16000847	Hoàng Quốc Huy	16CĐ-TM1	08/11/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
3906	16001085	Huỳnh Tấn Trung	16CĐ-TM1	09/10/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
3907	16003668	Huỳnh Trọng Hữu	16CĐ-TM1	21/03/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
3908	16002129	Lê Dương Chương	16CĐ-TM1	14/08/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
3909	16000670	Lê Ngọc Chung	16CĐ-TM1	13/11/1997	4.608.000	90.000	4.698.000	
3910	16003319	Lê Vĩnh Luận	16CĐ-TM1	05/01/1996	4.608.000	90.000	4.698.000	
3911	16002341	Lương Gia Hải	16CĐ-TM1	08/07/1997	4.608.000	90.000	4.698.000	
3912	16000931	Nguyễn Duy Hồng Ân	16CĐ-TM1	15/07/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
3913	16003301	Nguyễn Hữu Thành Danh	16CĐ-TM1	10/12/1997	4.608.000	90.000	4.698.000	
3914	16003702	Nguyễn Lê Công Chính	16CĐ-TM1	30/1/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
3915	16002116	Nguyễn Ngọc Bảo	16CĐ-TM1	10/09/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
3916	16001280	Nguyễn Phú Văn	16CĐ-TM1	18/07/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
3917	16001278	Nguyễn Trần Quốc Hưng	16CĐ-TM1	16/01/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
3918	16003185	Nguyễn Trọng Hữu	16CĐ-TM1	24/04/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
3919	16002170	Nguyễn Văn Bình	16CĐ-TM1	01/03/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
3920	16003126	Phan Lộc	16CĐ-TM1	29/06/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
3921	16003693	Phan Nguyễn Khánh Du	16CĐ-TM1	09/04/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
3922	16003284	Trần Đăng Khôi	16CĐ-TM1	30/12/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
3923	16000852	Trần Đỗ Anh Tuấn	16CĐ-TM1	27/02/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
3924	16001184	Trần Hữu Thắng	16CĐ-TM1	28/09/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
3925	16003404	Trần Minh Tâm	16CĐ-TM1	19/06/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
3926	16001321	Trần Tấn Đạt	16CĐ-TM1	16/08/1996	4.608.000	90.000	4.698.000	
3927	16002569	Bùi Quốc Khánh	16CĐ-TM2	02/09/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
3928	16002561	Đào Võ Thanh Phúc	16CĐ-TM2	08/04/1997	4.608.000	90.000	4.698.000	
3929	16002603	Huỳnh Công Thắng	16CĐ-TM2	01/10/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
3930	16002652	Nguyễn Anh Duy	16CĐ-TM2	11/11/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
3931	16002788	Nguyễn Hoàng Hiếu	16CĐ-TM2	28/07/1997	4.608.000	90.000	4.698.000	
3932	16002667	Nguyễn Nhật Minh	16CĐ-TM2	02/11/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
3933	16002846	Nguyễn Thanh Sang	16CĐ-TM2	12/04/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
3934	16002895	Thái Văn Thuận	16CĐ-TM2	20/07/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
3935	16002671	Trần Hữu Thuận	16CĐ-TM2	02/08/1998	4.608.000	90.000	4.698.000	
3936	16002862	Bùi Quốc Bảo	16CĐ-TP1	12/12/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
3937	16003387	Bùi Việt Hùng	16CĐ-TP1	04/10/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
3938	16003667	Cao Thị Nguyệt	16CĐ-TP1	22/11/1993	3.584.000	90.000	3.674.000	
3939	16002955	Đỗ Ngọc Long	16CĐ-TP1	10/08/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
3940	16003366	Dương Hồng Ân	16CĐ-TP1	16/08/1996	3.584.000	90.000	3.674.000	
3941	16002373	Huỳnh Mạnh Huy	16CĐ-TP1	20/06/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
3942	16002702	Lê Tiến Đạt	16CĐ-TP1	13/04/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
3943	16002976	Lê Vinh	16CĐ-TP1	06/06/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
3944	16002024	Nguyễn Đức Vinh	16CĐ-TP1	01/08/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
3945	16003127	Nguyễn Phú Cường	16CĐ-TP1	29/06/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
3946	16002269	Nguyễn Thúc Đoàn	16CĐ-TP1	16/01/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
3947	16002656	Tạ Duy Thảo	16CĐ-TP1	08/06/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
3948	16003715	Tô Hoàng Nhất	16CĐ-TP1	04/01/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
3949	16003599	Trần Minh Sáng	16CĐ-TP1	12/11/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
3950	16001043	Đoàn Hoàng Thắng	16CĐ-TW1	05/11/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
3951	16001936	Hồ Trọng Tình	16CĐ-TW1	12/04/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
3952	16001529	Kiệt Nguyễn Đăng Khoa	16CĐ-TW1	17/01/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
3953	16001726	Lê Trọng Hữu	16CĐ-TW1	13/09/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
3954	16001636	Mạc Thiệu Minh	16CĐ-TW1	08/01/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
3955	16001777	Nguyễn Hoàng Lộc	16CĐ-TW1	14/02/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
3956	16001597	Nguyễn Hoàng Long	16CĐ-TW1	25/02/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	

3957	16003408	Nguyễn Thế Anh Tuấn	16CĐ-TW1	16/07/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
3958	16001420	Nguyễn Văn Nam	16CĐ-TW1	01/05/1996	3.840.000	90.000	3.930.000	
3959	16001165	Phạm Hải Nam	16CĐ-TW1	29/01/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
3960	16001277	Trần Anh Hào	16CĐ-TW1	26/01/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
3961	16001495	Trần Phan Quốc Quân	16CĐ-TW1	07/12/1997	3.840.000	90.000	3.930.000	
3962	16003277	Trịnh Ngọc Nhi	16CĐ-TW1	05/11/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
3963	16001333	Vòng Bing Kiệt	16CĐ-TW1	31/10/1998	3.840.000	90.000	3.930.000	
3964	16000667	Bùi Hữu Nghĩa	16TCN-QTM1	21/07/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3965	16000161	Đặng Phương Nam	16TCN-QTM1	25/02/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3966	16001779	Đặng Xuân Lộc	16TCN-QTM1	25/07/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
3967	16000196	Đinh Duy Khánh	16TCN-QTM1	03/11/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
3968	16000671	Đỗ Ngọc Triệu Vỹ	16TCN-QTM1	20/03/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3969	16000951	Đồng Xuân Oánh	16TCN-QTM1	04/12/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3970	16000189	Hoàng Sơn	16TCN-QTM1	13/10/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3971	16001823	Lã Minh Trường	16TCN-QTM1	08/04/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
3972	16002938	Lâu Quay Kín	16TCN-QTM1	11/01/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
3973	16000329	Lê Bắc Nam	16TCN-QTM1	13/03/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3974	16000350	Lê Huỳnh Phúc	16TCN-QTM1	25/11/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3975	16002342	Lê Trọng Nghĩa	16TCN-QTM1	18/10/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3976	16000484	Lưu Mạnh Đình Tùng	16TCN-QTM1	17/02/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3977	16000581	Nguyễn Cao Đức Tài	16TCN-QTM1	03/05/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
3978	16000496	Nguyễn Hoàng Mạnh	16TCN-QTM1	22/07/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
3979	16000647	Nguyễn Hoàng Quốc Đạt	16TCN-QTM1	04/01/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3980	16000447	Nguyễn Lê Ái Phúc	16TCN-QTM1	28/08/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3981	16000268	Nguyễn Lê Trọng Nghĩa	16TCN-QTM1	28/02/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3982	16000068	Nguyễn Ngọc Hải	16TCN-QTM1	12/06/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3983	16000248	Nguyễn Thanh Bình	16TCN-QTM1	15/09/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3984	16000299	Nguyễn Thanh Long	16TCN-QTM1	12/04/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
3985	16000158	Nguyễn Tiến Thiên	16TCN-QTM1	27/04/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3986	16000228	Nguyễn Trần Thanh Tú	16TCN-QTM1	19/09/2000	3.350.000	757.920	4.107.920	
3987	16000292	Nguyễn Trung Hiếu	16TCN-QTM1	24/11/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3988	16000420	Phạm Trọng Vinh	16TCN-QTM1	05/06/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3989	16000507	Phạm Trung Trọng	16TCN-QTM1	31/08/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
3990	16000466	Sai Trùng Xanh	16TCN-QTM1	09/01/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3991	16000168	Tô Cẩm Tường	16TCN-QTM1	07/08/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
3992	16000512	Trần Anh Quân	16TCN-QTM1	30/07/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3993	16000160	Trần Chí Bảo	16TCN-QTM1	10/12/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3994	16000506	Trần Quốc Hưng	16TCN-QTM1	29/10/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3995	16002525	Trần Thái Sơn	16TCN-QTM1	07/12/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3996	16000634	Trần Thị Ánh Giàu	16TCN-QTM1	01/09/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3997	16000387	Cổ Nguyễn Quốc Việt	16TC-QTM	11/01/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3998	16000063	Đinh Hồng Sơn	16TC-QTM	22/09/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
3999	16000706	Hồ Công Chiến	16TC-QTM	11/02/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
4000	16000434	Nguyễn Chấn Hưng	16TC-QTM	28/05/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
4001	16000651	Nguyễn Văn Huy	16TC-QTM	04/09/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
4002	16000500	Nguyễn Văn Sỹ	16TC-QTM	09/02/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
4003	16000444	Phạm Công Thành	16TC-QTM	20/07/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
4004	16000337	Trần Trọng Thoại	16TC-QTM	19/01/2001	3.350.000	90.000	3.440.000	
4005	16003543	Vũ Ngọc Anh Khoa	16TC-QTM	26/06/2000	3.350.000	90.000	3.440.000	
4006	17004055	Đặng Nguyên Học	17C1-ANM1	24/04/1998	3.072.000	90.000	3.162.000	
4007	17004767	Hoàng Minh Đức	17C1-ANM1	27/07/1995	3.072.000	90.000	3.162.000	
4008	17003509	Lê Tuấn Anh	17C1-ANM1	01/01/1999	3.072.000	90.000	3.162.000	
4009	17001384	Nguyễn Anh Khoa	17C1-ANM1	11/09/1999	3.072.000	90.000	3.162.000	
4010	17003135	Nguyễn Hoàng Vũ	17C1-ANM1	08/01/1999	3.072.000	90.000	3.162.000	
4011	17001390	Nguyễn Mạnh Hùng	17C1-ANM1	29/04/1999	3.072.000	90.000	3.162.000	
4012	17004446	Phạm Đăng Triều	17C1-ANM1	06/11/1998	3.072.000	90.000	3.162.000	
4013	17004027	Phan Lâm Vũ	17C1-ANM1	13/05/1999	3.072.000	90.000	3.162.000	
4014	17003455	Trần Thanh Tài	17C1-ANM1	27/12/1999	3.072.000	90.000	3.162.000	
4015	17001444	Đặng Nguyễn Duy Khang	17C1-CMT1	06/07/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
4016	17001528	Đặng Văn Ý	17C1-CMT1	04/10/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
4017	17003507	Đào Nhứt Trí	17C1-CMT1	14/09/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	

4018	17002956	Đoàn Lê Xuân Hải	17C1-CMT1	19/10/1999	3.328.000	615.420	3.943.420	
4019	17001606	Dương Minh Thông	17C1-CMT1	04/04/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
4020	17001838	Hoàng Công Chính	17C1-CMT1	22/06/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
4021	17001977	Huỳnh Đăng Châu	17C1-CMT1	16/06/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
4022	17002304	Huỳnh Như Sơn	17C1-CMT1	04/12/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
4023	17002299	Lâm Văn Bảo Dương	17C1-CMT1	16/12/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
4024	17001888	Lê Văn Thắng	17C1-CMT1	19/05/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
4025	17002358	Nguyễn Anh Tuấn	17C1-CMT1	20/03/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
4026	17001961	Nguyễn Bảo Xuyên	17C1-CMT1	30/08/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
4027	17002587	Nguyễn Ngọc Đoàn Uyên	17C1-CMT1	13/02/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
4028	17003232	Nguyễn Phan Đức Tuấn	17C1-CMT1	10/11/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
4029	17002690	Nguyễn Quang Lâm	17C1-CMT1	20/10/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
4030	17002538	Nguyễn Văn Hiếu	17C1-CMT1	20/11/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
4031	17003286	Nguyễn Văn Thế	17C1-CMT1	22/03/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
4032	17002120	Phạm Tú Hạo	17C1-CMT1	08/01/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
4033	17003176	Trần Huy Vũ Hải	17C1-CMT1	05/10/1999	3.328.000	90.000	3.418.000	
4034	17001845	Trần Quốc Bảo	17C1-CMT1	05/07/1998	3.328.000	90.000	3.418.000	
4035	17003746	Đỗ Thanh Duy	17C1-CMT2	17/09/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
4036	17003877	Huỳnh Minh Thuận	17C1-CMT2	15/08/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
4037	17003226	Lâm Quang Duy	17C1-CMT2	23/12/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
4038	17004406	Mai Hoàng Quân	17C1-CMT2	01/03/1998	3.584.000	90.000	3.674.000	
4039	17004444	Nguyễn Đăng Khoa	17C1-CMT2	06/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
4040	17004616	Nguyễn Đình Hiếu	17C1-CMT2	16/03/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
4041	17004141	Nguyễn Tấn Luyện	17C1-CMT2	20/08/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
4042	17003461	Nguyễn Thái Nguyên	17C1-CMT2	22/04/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
4043	17004054	Nguyễn Thành Công	17C1-CMT2	07/07/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
4044	17003287	Phan Hữu Thắng	17C1-CMT2	06/06/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
4045	17003723	Trần Cơ Thạch	17C1-CMT2	02/10/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
4046	17003030	Hồ Tú Chí Hùng	17C1-LTM1	19/05/1994	4.096.000	90.000	4.186.000	
4047	17000618	Nguyễn Gia Bảo	17C1-LTM1	25/12/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
4048	17002078	Nguyễn Hữu Quang	17C1-LTM1	01/06/1998	4.096.000	757.920	4.853.920	
4049	17004830	Phạm Đăng Khoa	17C1-LTM1	23/12/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
4050	17001577	Trần Hồng Thái	17C1-LTM1	11/05/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
4051	17002281	Trần Quốc Vỹ	17C1-LTM1	22/02/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
4052	17002495	Trần Vĩnh Nghi	17C1-LTM1	06/10/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
4053	17003387	Bùi Đặng Tân	17C1-LTM2	20/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
4054	17002950	Bùi Nhật Duy	17C1-LTM2	02/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
4055	17002493	Đặng Quang Vinh	17C1-LTM2	03/12/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
4056	17002494	Đặng Vinh Quang	17C1-LTM2	03/12/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
4057	17002145	Đỗ Thanh Sương	17C1-LTM2	10/08/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
4058	17003590	Đỗ Thị Lan Anh	17C1-LTM2	04/11/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
4059	17004260	Đỗ Thị Tuyết Mai	17C1-LTM2	09/11/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
4060	17002775	Dương Văn Vinh	17C1-LTM2	23/08/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
4061	17004098	Hồ Công Đức	17C1-LTM2	21/01/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
4062	17001230	Huỳnh Khánh Đông	17C1-LTM2	31/01/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
4063	17003962	Lê Hữu Vương	17C1-LTM2	14/06/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
4064	17002800	Lê Minh Khánh	17C1-LTM2	11/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
4065	17003966	Lương Công Phi	17C1-LTM2	20/11/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
4066	17002792	Ngô Hoàng Vũ	17C1-LTM2	29/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
4067	17004134	Nguyễn Đức Duy	17C1-LTM2	27/08/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
4068	17003206	Nguyễn Minh Hiếu	17C1-LTM2	14/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
4069	17004187	Nguyễn Minh Trí	17C1-LTM2	19/02/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
4070	17003396	Nguyễn Phúc Nguyên Phi	17C1-LTM2	14/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
4071	17002886	Nguyễn Tấn Tài	17C1-LTM2	13/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
4072	17003357	Nguyễn Thanh Lục	17C1-LTM2	04/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
4073	17004152	Nguyễn Tô Hiệu	17C1-LTM2	08/06/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
4074	17003221	Ninh Công Minh	17C1-LTM2	28/12/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
4075	17003980	Phan Trung Nhân	17C1-LTM2	01/04/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
4076	17003231	Phan Văn Vũ	17C1-LTM2	28/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
4077	17002414	Triệu Văn Thắng	17C1-LTM2	14/10/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
4078	17002143	Trương Tiểu Thiên	17C1-LTM2	12/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	

4079	17004697	Đặng Nhật Duy	17C1-QTM1	05/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
4080	17003354	Dương Quốc Toàn	17C1-QTM1	26/10/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
4081	17001937	Nguyễn Hoàng Phúc	17C1-QTM1	19/11/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
4082	17001315	Nguyễn Nhật Linh	17C1-QTM1	06/01/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
4083	17001926	Nguyễn Thanh Ngân	17C1-QTM1	08/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
4084	17004805	Phạm Văn Mạnh	17C1-QTM1	27/04/1999	4.096.000	757.920	4.853.920	
4085	17002361	Phạm Văn Vượng	17C1-QTM1	01/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
4086	17004137	Trần Duy Khang	17C1-QTM1	25/05/1997	4.096.000	90.000	4.186.000	
4087	17001439	Trần Hoàng Vũ	17C1-QTM1	23/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
4088	17003403	Văn Hồ Mỹ Linh	17C1-QTM1	09/07/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
4089	17002820	Vũ Ngọc Huy Hoàng	17C1-QTM1	14/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
4090	17004615	Nguyễn Huỳnh Tấn Phát	17C1-THU1	16/12/1997	3.584.000	90.000	3.674.000	
4091	17003201	Nguyễn Thị Yến Nhi	17C1-THU1	13/11/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
4092	17004487	Phạm Ngọc Tâm	17C1-THU1	14/04/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
4093	17002596	Phan Bảo Đạt	17C1-THU1	31/10/1991	3.584.000	90.000	3.674.000	
4094	17004283	Trà Minh Phong	17C1-THU1	10/12/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
4095	17000713	Võ Hoàng Thọ	17C1-THU1	26/04/1999	3.584.000	90.000	3.674.000	
4096	17003081	Đinh Văn Quảng	17C1-TKW1	16/02/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
4097	17003536	Đỗ Hồng Quân	17C1-TKW1	17/12/1996	4.096.000	90.000	4.186.000	
4098	17004567	Hứa Thị Kim Anh	17C1-TKW1	24/02/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
4099	17000146	Huỳnh Anh Phúc	17C1-TKW1	17/08/1996	4.096.000	90.000	4.186.000	
4100	17004375	Huỳnh Minh Hiếu	17C1-TKW1	24/10/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
4101	17003010	Lê Văn Hữu	17C1-TKW1	21/07/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
4102	17003867	Nguyễn Thanh Vinh	17C1-TKW1	08/01/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
4103	17002496	Nguyễn Xuân Đạt	17C1-TKW1	07/02/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
4104	17000190	Phùng Thái Huy	17C1-TKW1	11/10/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
4105	17003873	Trần Đăng Khoa	17C1-TKW1	18/12/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
4106	17004657	Trần Hoàng Nhạc	17C1-TKW1	20/06/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
4107	17001718	Trần Nhật Hào	17C1-TKW1	12/02/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
4108	17003276	Trần Tấn Cường	17C1-TKW1	17/11/1998	4.096.000	90.000	4.186.000	
4109	17002522	Võ Đại Phước	17C1-TKW1	04/08/1999	4.096.000	90.000	4.186.000	
4110	17004856	Lương Minh Hoàng	17C2-QTM1	28/7/1997	0	90.000	90.000	
4111	17004907	Trần Bình Thuận	17C2-QTM1	10/3/1998	0	90.000	90.000	
4112	17000745	Lê Thanh Nhân	17T4-CMT1	12/09/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
4113	17004503	Mai Đỗ Thành Nhân	17T4-CMT1	01/12/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
4114	17000607	Mai Hồ Hải Đăng	17T4-CMT1	09/09/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
4115	17000592	Nguyễn Hoàn Minh Tâm	17T4-CMT1	14/6/2001	6.021.000	140.000	6.161.000	
4116	17000054	Nguyễn Hoàng Bảo Quân	17T4-CMT1	14/11/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
4117	17002666	Nguyễn Hùng Gia Hào	17T4-CMT1	03/10/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
4118	17000570	Nguyễn Minh Nhựt	17T4-CMT1	10/08/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
4119	17000495	Nguyễn Trần Duy Khang	17T4-CMT1	26/10/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
4120	17003971	Phạm Minh Phúc	17T4-CMT1	21/11/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
4121	17000555	Phạm Quốc Trọng	17T4-CMT1	24/02/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
4122	17002549	Phan Duy Thúc	17T4-CMT1	24/10/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
4123	17000261	Trần Đức Bảo Duy	17T4-CMT1	18/9/2001	6.021.000	140.000	6.161.000	
4124	17002748	Trần Minh Nhựt	17T4-CMT1	09/10/1997	6.021.000	140.000	6.161.000	
4125	17000902	Trần Nguyễn Thanh Trọng	17T4-CMT1	23/11/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
4126	17001723	Trần Tấn Lực	17T4-CMT1	13/08/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
4127	17003119	Trần Thành Đạt	17T4-CMT1	08/12/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
4128	17000584	Trịnh Quang Thắng	17T4-CMT1	07/07/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
4129	17000670	Trương Trần Anh Duy	17T4-CMT1	12/01/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
4130	17000373	Từ Chấn Vinh	17T4-CMT1	31/10/2002	6.021.000	140.000	6.161.000	
4131	17000666	Bùi Quang Trường	17T4-LTM1	20/01/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
4132	17000145	Đồng Minh Tiến	17T4-LTM1	09/1/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4133	17000710	Hồ Văn Tiến	17T4-LTM1	13/03/2002	5.798.000	190.000	5.988.000	
4134	17000426	Huỳnh Đăng Khoa	17T4-LTM1	20/01/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4135	17000548	Huỳnh Hồng Minh	17T4-LTM1	17/07/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4136	17000270	Lê Chí Hưng	17T4-LTM1	07/5/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4137	17003139	Lê Quốc Duy	17T4-LTM1	29/08/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4138	17000204	Lê Trung Tính	17T4-LTM1	30/8/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4139	17004530	Ngô Nguyễn Minh Anh	17T4-LTM1	24/03/1996	5.798.000	140.000	5.938.000	

4140	17000539	Ngô Thái Tuấn	17T4-LTM1	01/11/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4141	17000418	Ngô Triệu Văn	17T4-LTM1	31/1/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4142	17003436	Nguyễn Công Bình	17T4-LTM1	05/07/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4143	17000939	Nguyễn Tấn Tài	17T4-LTM1	29/04/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4144	17000338	Nguyễn Thị Thu Hương	17T4-LTM1	19/5/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4145	17001864	Nguyễn Trung Hiếu	17T4-LTM1	30/03/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4146	17000729	Nguyễn Tuấn Anh	17T4-LTM1	18/07/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4147	17000629	Nguyễn Tùng Sơn	17T4-LTM1	29/03/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4148	17004272	Phạm Minh Phát	17T4-LTM1	28/05/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
4149	17000676	Phan Tuấn Kiệt	17T4-LTM1	06/07/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4150	17004715	Phan Việt Lanh	17T4-LTM1	27/09/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
4151	17003945	Tôn Kế Quang Vinh	17T4-LTM1	11/06/2000	5.798.000	140.000	5.938.000	
4152	17004580	Trần Quốc Thịnh	17T4-LTM1	13/08/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
4153	17000918	Trần Trịnh Quốc Bảo	17T4-LTM1	15/11/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4154	17000171	Trịnh Thanh Hải	17T4-LTM1	16/07/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4155	17000172	Võ Quốc Huy	17T4-LTM1	18/4/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4156	17000449	Bùi Phước Thiện	17T4-QTM1	19/01/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4157	17000604	Đặng Ngọc Đức	17T4-QTM1	01/01/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4158	17002409	Đặng Nguyễn Minh Thái	17T4-QTM1	29/12/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
4159	17000050	Đỗ Gia Long	17T4-QTM1	17/10/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4160	17001670	Đường Gia Huy	17T4-QTM1	24/02/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4161	17003958	Hồ Đăng Hữu Bảo	17T4-QTM1	05/08/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
4162	17004812	Hồ Lê Khoa	17T4-QTM1	27/03/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4163	17001451	Huỳnh Nam Cao	17T4-QTM1	23/03/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4164	17001603	Lao Hoàng Long Vũ	17T4-QTM1	02/07/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4165	17000767	Lê Hồ Quốc Khánh	17T4-QTM1	18/02/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4166	17000287	Lê Hồng Ân	17T4-QTM1	1/11/1999	6.244.000	140.000	6.384.000	
4167	17004006	Lê Trọng Tiến	17T4-QTM1	06/03/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
4168	17001072	Lê Văn Anh	17T4-QTM1	05/08/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4169	17000519	Liêu Nguyễn Bá Vương	17T4-QTM1	08/05/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4170	17000489	Lý Huỳnh Vương	17T4-QTM1	03/03/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4171	17000754	Lý Khải Văn	17T4-QTM1	28/03/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4172	17001262	Ngô Phú Khải	17T4-QTM1	06/05/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4173	17000192	Nguyễn Đoàn Trung Trực	17T4-QTM1	08/11/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4174	17000459	Nguyễn Đức Hiếu	17T4-QTM1	06/02/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
4175	17003628	Nguyễn Hoàng Long	17T4-QTM1	22/05/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
4176	17000461	Nguyễn Hoàng Ngọc Trâm	17T4-QTM1	28/11/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4177	17002356	Nguyễn Hoàng Nguyên	17T4-QTM1	03/02/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4178	17000213	Nguyễn Huỳnh Thế Phong	17T4-QTM1	16/5/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4179	17000367	Nguyễn Minh Đạt	17T4-QTM1	14/05/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4180	17000460	Nguyễn Ngọc Nhi	17T4-QTM1	06/12/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4181	17003896	Nguyễn Tấn Bửu	17T4-QTM1	28/12/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4182	17002225	Nguyễn Thanh Hoàng	17T4-QTM1	08/04/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4183	17000587	Nguyễn Thành Hưng	17T4-QTM1	18/07/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4184	17002155	Nguyễn Tiến Dũng	17T4-QTM1	11/04/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4185	17000293	Nguyễn Túc Linh	17T4-QTM1	24/02/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4186	17001642	Phạm Kim Dung	17T4-QTM1	15/11/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4187	17004607	Phạm Phước Sáng	17T4-QTM1	22/01/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
4188	17000382	Phạm Vỹ Khang	17T4-QTM1	18/06/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4189	17000121	Quách Tuấn An	17T4-QTM1	16/11/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4190	17000810	Tạ Hữu Tuấn Lộc	17T4-QTM1	09/01/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4191	17000322	Trần Đình Lộc	17T4-QTM1	16/04/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
4192	17003893	Trần Đỗ Phúc Thiện	17T4-QTM1	26/08/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
4193	17003530	Trần Phi Hải	17T4-QTM1	02/09/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
4194	17004224	Trần Thanh Long	17T4-QTM1	27/10/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
4195	17000067	Trần Tuấn Anh	17T4-QTM1	30/12/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4196	17000355	Võ Văn Hải	17T4-QTM1	20/03/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4197	17000651	Bùi Nhật Trường	17T4-THU1	27/9/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4198	17000344	Bùi Thanh Duy	17T4-THU1	01/6/2000	5.798.000	140.000	5.938.000	
4199	17000557	Châu Quốc Tuấn	17T4-THU1	05/06/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
4200	17000038	Châu Trần Kiên Phú	17T4-THU1	07/06/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	

4201	17000283	Đàm Quang Huy	17T4-THU1	05/06/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4202	17001141	Đàm Quang Sáng	17T4-THU1	16/05/2001	5.798.000	857.920	6.655.920	
4203	17000867	Đào Trọng Nhân	17T4-THU1	09/09/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4204	17000655	Đoàn Lê Thực Trinh	17T4-THU1	28/09/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4205	17000079	Dương Khánh Linh	17T4-THU1	01/7/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4206	17000448	Hà Lê Ngọc Hân	17T4-THU1	08/12/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4207	17002251	Huỳnh Ngọc Sáng	17T4-THU1	23/04/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4208	17000686	Lê Hoàng Vươn Lên	17T4-THU1	03/08/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4209	17000870	Lê Nguyễn Thảo Yến	17T4-THU1	25/12/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4210	17003445	Lê Phan Thanh Bình	17T4-THU1	29/06/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4211	17004257	Lê Quốc Bảo	17T4-THU1	29/10/1998	5.798.000	140.000	5.938.000	
4212	17000659	Lưu Quốc Huy	17T4-THU1	09/02/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4213	17000682	Lưu Vũ Ngọc Kiên	17T4-THU1	25/03/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4214	17000720	Ngô Lâm Bảo Phúc	17T4-THU1	28/02/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4215	17004644	Nguyễn Bá Toàn	17T4-THU1	30/11/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
4216	17003062	Nguyễn Hoài An	17T4-THU1	02/05/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4217	17001030	Nguyễn Hoàng Thông	17T4-THU1	10/08/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4218	17000610	Nguyễn Hữu Hải	17T4-THU1	09/05/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4219	17000492	Nguyễn Lê Hoàng Minh	17T4-THU1	12/11/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4220	17000499	Nguyễn Minh Nhật	17T4-THU1	07/06/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4221	17004869	Nguyễn Minh Thông	17T4-THU1	19/05/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
4222	17000858	Nguyễn Ngọc Gia Huy	17T4-THU1	10/10/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4223	17002719	Nguyễn Sơn Hà	17T4-THU1	03/10/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
4224	17002227	Nguyễn Thị Cẩm Phượng	17T4-THU1	18/12/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4225	17000347	Nguyễn Thiên Thanh	17T4-THU1	18/06/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4226	17000819	Nguyễn Thủy Duyên	17T4-THU1	13/01/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4227	17004526	Nguyễn Văn Thủy	17T4-THU1	01/12/1999	5.798.000	140.000	5.938.000	
4228	17000106	Phan Huỳnh Tuyết Minh	17T4-THU1	04/07/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4229	17000662	Phan Nguyễn Mai Thy	17T4-THU1	02/03/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
4230	17002635	Phan Trần Thiên Phúc	17T4-THU1	14/06/2002	5.798.000	857.920	6.655.920	
4231	17000350	Trần Tuấn Đạt	17T4-THU1	21/10/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
4232	17003318	Trần Hoàng Kiều Oanh	17T4-THU1	09/05/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4233	17000416	Trần Kiến Thành	17T4-THU1	01/06/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
4234	17000537	Trần Minh Nghị	17T4-THU1	26/04/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4235	17000279	Trần Quốc Cường	17T4-THU1	03/01/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4236	17004702	Võ Nhật Minh	17T4-THU1	11/08/2000	5.798.000	140.000	5.938.000	
4237	17000242	Võ Thị Thu Thảo	17T4-THU1	26/02/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
4238	17003389	Võ Ý Mỹ	17T4-THU1	01/07/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4239	17002312	Vũ Đoàn Quốc Duy	17T4-THU1	29/03/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4240	17002877	Hàng Tấn Lộc	17T4-TKW1	11/07/2000	5.798.000	140.000	5.938.000	
4241	17000446	Hoàng Bảo Huy	17T4-TKW1	16/12/2000	5.798.000	140.000	5.938.000	
4242	17000398	Huỳnh Hữu Khương	17T4-TKW1	23/09/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
4243	17000007	Lê Đình Khang	17T4-TKW1	27/11/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
4244	17001491	Ngô Việt Hoàng	17T4-TKW1	25/10/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
4245	17000232	Nguyễn Đức Huy	17T4-TKW1	06/08/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4246	17002630	Nguyễn Phước Quý Đạt	17T4-TKW1	22/03/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4247	17000903	Nguyễn Trần Anh Quân	17T4-TKW1	12/12/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4248	17000159	Phùng Hoài Lâm	17T4-TKW1	02/11/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4249	17000721	Phùng Quốc Duy	17T4-TKW1	16/11/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4250	17000288	Trần Nguyễn Minh Nhật	17T4-TKW1	16/09/2000	5.798.000	140.000	5.938.000	
4251	17003374	Trịnh Văn Hưng	17T4-TKW1	08/03/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4252	17000187	Từ Đại Dũng	17T4-TKW1	17/6/2001	5.798.000	140.000	5.938.000	
4253	17000778	Võ An Khang	17T4-TKW1	10/08/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4254	17000955	Võ Thành Long	17T4-TKW1	17/09/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4255	17000776	Võ Tuấn Kiệt	17T4-TKW1	22/11/2002	5.798.000	140.000	5.938.000	
4256	18003655	Bùi Nguyễn Phi Long	18C1-CMT1	09/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4257	18004380	Đình Lê Nhật Tân	18C1-CMT1	20/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4258	18005313	Đình Văn Thường	18C1-CMT1	30/11/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
4259	18004638	Đỗ Cao Cầu	18C1-CMT1	12/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4260	18004590	Đỗ Nguyễn Tuấn Vỹ	18C1-CMT1	31/03/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4261	18004684	Hoàng Thanh Nam	18C1-CMT1	30/07/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	

4262	18004480	Huỳnh Duy An	18C1-CMT1	24/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4263	18002207	Lâm Hoàng Long	18C1-CMT1	10/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4264	18000500	Lê Việt Yên	18C1-CMT1	02/12/1976	5.632.000	90.000	5.722.000	
4265	18003694	Lưu Tuấn Kiệt	18C1-CMT1	26/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4266	18004750	Ngô Đức Lương	18C1-CMT1	12/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4267	18000680	Nguyễn Cao Tấn	18C1-CMT1	21/06/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
4268	18002404	Nguyễn Đăng Khoa	18C1-CMT1	11/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4269	18005266	Nguyễn Du	18C1-CMT1	07/10/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4270	18005319	Nguyễn Duy Linh	18C1-CMT1	27/08/1996	5.632.000	90.000	5.722.000	
4271	18005663	Nguyễn Duy Linh	18C1-CMT1	07/02/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
4272	18005127	Nguyễn Gia Huy	18C1-CMT1	27/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4273	18005316	Nguyễn Kiến Hòa Tiến	18C1-CMT1	16/09/1996	5.632.000	90.000	5.722.000	
4274	18004420	Nguyễn Phương Dân	18C1-CMT1	10/01/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4275	18005088	Nguyễn Song Đô	18C1-CMT1	05/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4276	18005219	Nguyễn Trung Tín	18C1-CMT1	04/01/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4277	18000599	Nguyễn Văn Hải	18C1-CMT1	27/12/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4278	18003364	Phạm Võ Hoàng Vũ	18C1-CMT1	03/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4279	18004486	Phan Minh Phước	18C1-CMT1	19/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4280	18004222	Trần Khánh Hoàn	18C1-CMT1	12/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4281	18002392	Trần Minh Trung	18C1-CMT1	09/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4282	18001640	Võ Kim Tùng	18C1-CMT1	09/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4283	18002629	Vũ Long Giang	18C1-CMT1	08/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4284	18004701	Vương Gia Huy	18C1-CMT1	20/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4285	18004348	Cao Trần Phú Minh	18C1-CMT2	03/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4286	18003238	Chung Phát Đạt	18C1-CMT2	21/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4287	18005518	Đặng Công Lực	18C1-CMT2	10/10/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4288	18002711	Đặng Minh Duy	18C1-CMT2	02/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4289	18003687	Diệp Hoàng Phúc	18C1-CMT2	26/12/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4290	18005550	Đinh Phú Quý	18C1-CMT2	19/05/1992	5.632.000	90.000	5.722.000	
4291	18002129	Đoàn Xuân Liêm	18C1-CMT2	25/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4292	18004170	Hoàng Kim Long	18C1-CMT2	28/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4293	18003217	Huỳnh Duy Hoàng	18C1-CMT2	22/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4294	18004614	Lê Đặng Tấn Phát	18C1-CMT2	19/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4295	18005268	Lê Trung Tiến	18C1-CMT2	21/07/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4296	18003393	Lê Vĩnh Tường	18C1-CMT2	13/08/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4297	18001026	Mai Hoàng Duy Anh	18C1-CMT2	14/10/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4298	18004650	Nguyễn Chấn Hưng	18C1-CMT2	27/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4299	18004543	Nguyễn Chí Tâm	18C1-CMT2	11/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4300	18005252	Nguyễn Đức Huy	18C1-CMT2	19/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4301	18004668	Nguyễn Hồ Minh Tú	18C1-CMT2	17/07/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
4302	18005516	Nguyễn Hồ Trung Đặng	18C1-CMT2	12/10/1995	5.632.000	90.000	5.722.000	
4303	18003161	Nguyễn Hoàng Nhật Anh	18C1-CMT2	11/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4304	18002376	Nguyễn Minh Tiến	18C1-CMT2	06/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4305	18005499	Nguyễn Minh Trí	18C1-CMT2	26/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4306	18001516	Nguyễn Ngọc Tân	18C1-CMT2	28/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4307	18005341	Nguyễn Phạm Phú Sĩ	18C1-CMT2	18/11/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
4308	18005496	Nguyễn Quốc Toàn	18C1-CMT2	09/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4309	18004719	Nguyễn Trần Minh Quân	18C1-CMT2	04/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4310	18005012	Nguyễn Văn Kiên	18C1-CMT2	05/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4311	18004314	Nguyễn Việt Cường	18C1-CMT2	25/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4312	18003113	Phan Công Đông	18C1-CMT2	07/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4313	18004695	Phan Thanh Toàn	18C1-CMT2	14/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4314	18004829	Phan Văn Thuận	18C1-CMT2	26/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4315	18004353	Tiêu Chấn Nam	18C1-CMT2	05/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4316	18003879	Trần Hoàng Minh Trí	18C1-CMT2	03/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4317	18004215	Trần Thanh Hòa	18C1-CMT2	18/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4318	18001605	Trần Văn Chung	18C1-CMT2	25/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4319	18003770	Trần Văn Duy	18C1-CMT2	02/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4320	18001536	Võ Minh Luân	18C1-CMT2	26/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4321	18002854	Châu Bảo Trọng	18C1-LTM1	19/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4322	18002831	Đỗ Tuấn Tài	18C1-LTM1	09/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	

4323	18004299	Hàng Hoàng Tỷ	18C1-LTM1	26/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4324	18003332	Hứa Thành Lộc	18C1-LTM1	06/10/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4325	18003042	Huỳnh Ngọc Vũ	18C1-LTM1	15/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4326	18003684	Huỳnh Tạ Cường	18C1-LTM1	10/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4327	18001651	Lê Duy Khánh	18C1-LTM1	16/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4328	18002974	Lương Minh Trí	18C1-LTM1	09/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4329	18001482	Nguyễn Hoàng Ân	18C1-LTM1	30/06/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
4330	18005332	Nguyễn Hoàng Phi Học	18C1-LTM1	27/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4331	18003966	Nguyễn Lê Thanh Tiền	18C1-LTM1	11/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4332	18002381	Nguyễn Tấn Đạt	18C1-LTM1	06/06/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
4333	18000144	Nguyễn Trọng Hòa	18C1-LTM1	23/03/1997	5.632.000	90.000	5.722.000	
4334	18003775	Phan Sĩ Thịnh	18C1-LTM1	27/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4335	18005733	Thái Văn Linh	18C1-LTM1	20/12/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4336	18003789	Thiêm Văn Phước	18C1-LTM1	03/06/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
4337	18001310	Trần Duy Khương	18C1-LTM1	20/08/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4338	18003979	Trần Ngọc Phát Tài	18C1-LTM1	17/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4339	18005775	Trần Thiên Ân	18C1-LTM1	23/10/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4340	18002855	Triệu Thanh Nhã	18C1-LTM1	12/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4341	18003082	Vương Đình Nguyên	18C1-LTM1	18/09/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4342	18005033	Đỗ Minh Sang	18C1-LTM2	23/08/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4343	18004435	Đỗ Nguyên Khởi	18C1-LTM2	10/07/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4344	18004826	Đỗ Quang Nhật	18C1-LTM2	08/09/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
4345	18004321	Đỗ Vũ Duy Cường	18C1-LTM2	03/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4346	18004939	Đoàn Độ	18C1-LTM2	10/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4347	18005011	Đoàn Đức Luân	18C1-LTM2	09/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4348	18005246	Đoàn Minh Tuấn	18C1-LTM2	01/09/1996	5.632.000	90.000	5.722.000	
4349	18004619	Hà Tuấn Kiệt	18C1-LTM2	09/02/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4350	18004768	Huỳnh Minh Chí	18C1-LTM2	29/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4351	18004515	Lê Hồng Đức	18C1-LTM2	02/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4352	18002337	Lê Phúc Lộc	18C1-LTM2	13/08/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
4353	18005547	Lê Văn Hào	18C1-LTM2	14/09/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4354	18002755	Mai Đức Trọng	18C1-LTM2	07/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4355	18004366	Mai Ngọc Tuấn	18C1-LTM2	09/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4356	18002851	Nguyễn Đức Thắng	18C1-LTM2	30/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4357	18005170	Nguyễn Hồ Minh Tài	18C1-LTM2	03/10/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4358	18005101	Nguyễn Hồng Sơn	18C1-LTM2	12/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4359	18004815	Nguyễn Kim Long	18C1-LTM2	22/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4360	18001833	Nguyễn Lam Trường	18C1-LTM2	26/10/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4361	18005065	Nguyễn Phạm Công Huy	18C1-LTM2	22/08/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4362	18005533	Nguyễn Phi Trọng	18C1-LTM2	14/10/1996	5.632.000	90.000	5.722.000	
4363	18003595	Nguyễn Thanh Bảo Minh	18C1-LTM2	07/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4364	18004643	Phạm Hồng Đức	18C1-LTM2	30/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4365	18005253	Phạm Nghĩa Trọng	18C1-LTM2	18/04/1995	5.632.000	90.000	5.722.000	
4366	18005417	Phạm Phú Tấn	18C1-LTM2	20/11/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
4367	18004934	Phạm Trọng Hiếu	18C1-LTM2	29/06/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4368	18004771	Phan Thành Phát	18C1-LTM2	19/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4369	18005130	Phan Trung Nam	18C1-LTM2	25/01/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4370	18005235	Trần Hữu Thọ	18C1-LTM2	20/01/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4371	18004466	Trần Văn Hậu	18C1-LTM2	09/07/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4372	18002475	Trịnh Đạt Long	18C1-LTM2	08/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4373	18004855	Trương Quốc Bảo	18C1-LTM2	08/05/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4374	18003589	Bùi Quang Liêm	18C1-QTM1	14/05/1995	5.632.000	90.000	5.722.000	
4375	18003835	Danh Thanh Toàn	18C1-QTM1	19/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4376	18005777	Đỗ Hoàng Hải	18C1-QTM1	13/12/1996	5.632.000	90.000	5.722.000	
4377	18002536	Đỗ Trọng Nghĩa	18C1-QTM1	07/01/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4378	18002206	Đỗ Trọng Nhân	18C1-QTM1	24/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4379	18004396	Dư Tuấn Anh	18C1-QTM1	29/02/1996	5.632.000	90.000	5.722.000	
4380	18002827	Hàn Ngọc Phúc	18C1-QTM1	16/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4381	18004840	Hồ Gia Huy	18C1-QTM1	18/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4382	18004381	Huỳnh Ngọc Hậu	18C1-QTM1	15/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4383	18001981	Huỳnh Thanh Ngân	18C1-QTM1	06/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	

4384	18003251	Lâm Tuấn Kiệt	18C1-QTM1	10/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4385	18004409	Lê Tuấn Anh	18C1-QTM1	25/02/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
4386	18004627	Nguyễn Bảo Tuấn	18C1-QTM1	26/10/1997	5.632.000	90.000	5.722.000	
4387	18003436	Nguyễn Công Tiến	18C1-QTM1	13/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4388	18003226	Nguyễn Hoàng Khang	18C1-QTM1	21/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4389	18003466	Nguyễn Hoàng Long	18C1-QTM1	12/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4390	18001444	Nguyễn Hồng Gia Hưng	18C1-QTM1	25/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4391	18001090	Nguyễn Khương Duy	18C1-QTM1	02/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4392	18003825	Nguyễn Long Hồ	18C1-QTM1	04/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4393	18004675	Nguyễn Minh Hồng Dương	18C1-QTM1	11/06/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4394	18004639	Nguyễn Tấn Hiền	18C1-QTM1	25/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4395	18003797	Nguyễn Thành Đạt	18C1-QTM1	25/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4396	18005260	Nguyễn Thanh Lâm	18C1-QTM1	05/05/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4397	18003526	Nguyễn Tiến Đạt	18C1-QTM1	24/04/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4398	18002833	Nguyễn Xuân Thiện	18C1-QTM1	07/11/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4399	18002921	Phạm Hoàng Huy	18C1-QTM1	13/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4400	18004992	Phạm Quang Duy	18C1-QTM1	03/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4401	18002791	Phan Ngọc Thảo Khang	18C1-QTM1	28/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4402	18002793	Thạch Quốc Bảo	18C1-QTM1	28/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4403	18005106	Trần Hoàng Thiện	18C1-QTM1	01/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4404	18005497	Trần Minh Nghĩa	18C1-QTM1	18/10/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
4405	18003152	Trần Minh Tiến	18C1-QTM1	12/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4406	18005104	Trần Ngọc Minh Quân	18C1-QTM1	18/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4407	18004296	Trần Nguyễn Nhật Huy	18C1-QTM1	15/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4408	18003674	Trần Quốc Hải	18C1-QTM1	28/12/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4409	18004677	Võ Tuấn Kiệt	18C1-QTM1	06/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4410	18002885	Vòng Hồng Phát	18C1-QTM1	10/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4411	18004460	Chiu Thanh Duy	18C1-THU1	04/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4412	18004536	Đặng Văn Ân	18C1-THU1	30/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4413	18003000	Lữ Nguyễn Anh Khoa	18C1-THU1	09/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4414	18004962	Nguyễn Kế Khánh Huy	18C1-THU1	30/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4415	18001797	Nguyễn Lê Tuấn Dũng	18C1-THU1	09/09/1997	5.632.000	90.000	5.722.000	
4416	18002434	Nguyễn Tấn Đạt	18C1-THU1	02/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4417	18002315	Nguyễn Tấn Lộc	18C1-THU1	03/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4418	18003709	Phan Thiện Dương	18C1-THU1	30/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4419	18004897	Trần Duy Phóng	18C1-THU1	13/03/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
4420	18001677	Võ Minh Mẫn	18C1-THU1	10/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4421	18005256	Võ Minh Quyền	18C1-THU1	18/07/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4422	18000679	Đào Quang Anh	18C1-TKĐ1	02/12/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4423	18001584	Đỗ Lương Duy	18C1-TKĐ1	10/03/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4424	18004050	Hồ Gia Huy	18C1-TKĐ1	26/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4425	18004382	Hoàng Công Cảnh	18C1-TKĐ1	25/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4426	18005173	Hoàng Tấn Nghĩa	18C1-TKĐ1	28/07/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
4427	18001846	Huỳnh Đỗ Nhật Huy	18C1-TKĐ1	23/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4428	18003949	Huỳnh Nguyễn Trí Dũng	18C1-TKĐ1	03/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4429	18004030	Huỳnh Thị Hồng Thẩm	18C1-TKĐ1	11/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4430	18004661	Lê Công Minh	18C1-TKĐ1	10/09/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4431	18005008	Lê Thế Hiệu	18C1-TKĐ1	14/10/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4432	18000574	Lê Văn Dũng	18C1-TKĐ1	19/11/1996	5.632.000	90.000	5.722.000	
4433	18005186	Lưu Thành Long	18C1-TKĐ1	30/06/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4434	18004149	Nguyễn Cường Quốc	18C1-TKĐ1	07/12/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4435	18002345	Nguyễn Đình Bá Phong	18C1-TKĐ1	16/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4436	18004983	Nguyễn Duy Khang	18C1-TKĐ1	15/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4437	18005133	Nguyễn Phúc Thịnh	18C1-TKĐ1	09/02/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4438	18004295	Nguyễn Phước Nghĩa	18C1-TKĐ1	26/05/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4439	18004893	Nguyễn Phương Nam	18C1-TKĐ1	05/06/1999	5.120.000	90.000	5.210.000	
4440	18004103	Nguyễn Quốc Bảo	18C1-TKĐ1	06/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4441	18003538	Nguyễn Tấn Tài	18C1-TKĐ1	18/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4442	18003573	Nguyễn Thành Tân	18C1-TKĐ1	28/10/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4443	18002861	Nguyễn Vũ Phúc Sang	18C1-TKĐ1	12/08/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4444	18003064	Phạm Hoàng Anh Phú	18C1-TKĐ1	27/09/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	

4445	18003723	Phạm Nguyễn Gia Thuận	18C1-TKĐ1	21/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4446	18003812	Phan Biện Hồng Bảo	18C1-TKĐ1	10/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4447	18004692	Phan Đăng Hoàn Phúc	18C1-TKĐ1	09/03/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4448	18004130	Thống Quốc Đức	18C1-TKĐ1	25/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
4449	18004865	Trần Quang Long	18C1-TKĐ1	25/06/1998	5.632.000	90.000	5.722.000	
4450	18004412	Vũ Minh Thuận	18C1-TKĐ1	01/01/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
4451	18003776	Đặng Quốc Bảo	18C1-TMĐ1	29/06/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4452	18003360	Liêu Nhựt Lâm	18C1-TMĐ1	27/03/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4453	18005195	Mai Thanh Khang	18C1-TMĐ1	21/07/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
4454	18005117	Phạm Tiến Lợi	18C1-TMĐ1	06/11/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
4455	18002346	Phan Thanh Tân	18C1-TMĐ1	03/12/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4456	18004641	Trần Huỳnh Thanh Phong	18C1-TMĐ1	09/12/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
4457	18005302	Bành Lưu Danh Phước	18C2-QTM1	26/11/1997	5.012.000	90.000	5.102.000	
4458	18005508	Bùi Hoàng Duy	18C2-QTM1	24/11/1999	5.012.000	90.000	5.102.000	
4459	18005525	Diệp Bảo Long	18C2-QTM1	06/12/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
4460	18005528	Đỗ Trần Long	18C2-QTM1	07/05/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
4461	18005405	Đoàn Nguyễn Quốc Huy	18C2-QTM1	02/06/1999	5.012.000	90.000	5.102.000	
4462	18005463	Dương Hoàng Châu	18C2-QTM1	18/11/1986	5.012.000	90.000	5.102.000	
4463	18005500	Hồ Nguyễn Minh Long	18C2-QTM1	31/10/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
4464	18005540	Lê Đăng Quang	18C2-QTM1	07/02/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
4465	18005729	Lê Đức Huy	18C2-QTM1	07/06/1999	5.012.000	90.000	5.102.000	
4466	18005367	Lê Minh Quang	18C2-QTM1	06/11/1998	5.012.000	90.000	5.102.000	
4467	18005675	Lê Thanh Hào	18C2-QTM1	01/10/1998	5.012.000	90.000	5.102.000	
4468	18005294	Lê Thành Long	18C2-QTM1	23/10/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
4469	18005360	Lê Thanh Sang	18C2-QTM1	12/06/1996	5.012.000	90.000	5.102.000	
4470	18005371	Lưu Anh Phương	18C2-QTM1	12/06/1997	5.012.000	90.000	5.102.000	
4471	18005668	Mai Hoàng Duy	18C2-QTM1	21/06/1997	5.012.000	90.000	5.102.000	
4472	18005301	Ngô Minh Thông	18C2-QTM1	28/12/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
4473	18005764	Nguyễn Bá Khang	18C2-QTM1	17/10/1997	5.012.000	90.000	5.102.000	
4474	18005524	Nguyễn Đăng Đạt	18C2-QTM1	24/08/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
4475	18005387	Nguyễn Duy Liêm	18C2-QTM1	10/06/1995	5.012.000	90.000	5.102.000	
4476	18005464	Nguyễn Hoàng Qui	18C2-QTM1	25/07/1998	5.012.000	90.000	5.102.000	
4477	18005372	Nguyễn Hồng Sỹ	18C2-QTM1	19/03/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
4478	18005562	Nguyễn Khánh Trường	18C2-QTM1	19/04/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
4479	18005704	Nguyễn Tân Khoa	18C2-QTM1	29/11/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
4480	18005519	Nguyễn Tăng Huy	18C2-QTM1	21/02/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
4481	18005486	Nguyễn Thái Hoàng Long	18C2-QTM1	15/09/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
4482	18005457	Nguyễn Thành Công	18C2-QTM1	22/11/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
4483	18005369	Nguyễn Tiến Hùng	18C2-QTM1	06/10/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
4484	18005475	Nguyễn Trung Nhựt	18C2-QTM1	24/01/1997	5.012.000	90.000	5.102.000	
4485	18005290	Nguyễn Văn Long	18C2-QTM1	25/06/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
4486	18005476	Phạm Hoài Tú	18C2-QTM1	12/01/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
4487	18005685	Phạm Nhật Phong	18C2-QTM1	04/07/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
4488	18005363	Phạm Quang Nghĩa	18C2-QTM1	06/11/1999	5.012.000	90.000	5.102.000	
4489	18005739	Phạm Thái Thuận	18C2-QTM1	29/06/1999	5.012.000	90.000	5.102.000	
4490	18005539	Phạm Tuấn Khải	18C2-QTM1	01/01/1997	5.012.000	90.000	5.102.000	
4491	18005756	Tô Duy Quang Huy	18C2-QTM1	10/09/1997	5.012.000	90.000	5.102.000	
4492	18005563	Trần Gia Ngọc	18C2-QTM1	23/02/1999	5.012.000	90.000	5.102.000	
4493	18005380	Trần Hoàng Ân	18C2-QTM1	02/02/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
4494	18005346	Trần Thanh Tuấn	18C2-QTM1	13/01/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
4495	18005420	Trần Thuận Tân	18C2-QTM1	16/05/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
4496	18005460	Trương Minh Đức	18C2-QTM1	16/05/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
4497	18005421	Trương Quốc Trung	18C2-QTM1	15/10/1998	5.012.000	90.000	5.102.000	
4498	18005542	Vũ Đình Ước	18C2-QTM1	19/01/1995	5.012.000	90.000	5.102.000	
4499	18005317	Vũ Minh Quyền	18C2-QTM1	01/07/2000	5.012.000	90.000	5.102.000	
4500	18001063	Đặng Thanh Chung	18T4-ANM1	26/09/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4501	18002243	Đinh Lê Tấn Huy	18T4-ANM1	26/08/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4502	18001452	Huỳnh Minh Khôi	18T4-ANM1	17/03/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4503	18004061	Loọc Vạn Kiện	18T4-ANM1	25/10/2001	5.352.000	140.000	5.492.000	
4504	18000638	Nguyễn Anh Thái	18T4-ANM1	14/11/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
4505	18001184	Nguyễn Bá Cát Tường	18T4-ANM1	02/06/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	

4506	18004843	Nguyễn Tấn Lộc	18T4-ANM1	29/12/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
4507	18001371	Trương Quốc Vinh	18T4-ANM1	01/01/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
4508	18001185	Võ Nguyên Thái	18T4-ANM1	21/01/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4509	18005722	Vũ Quý Bảo	18T4-ANM1	16/12/1999	5.352.000	140.000	5.492.000	
4510	18005411	Bùi Cao Trí	18T4-CMT1	18/06/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4511	18003895	Bùi Văn Anh Vũ	18T4-CMT1	15/07/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4512	18000309	Hoàng Trọng Tấn	18T4-CMT1	08/01/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
4513	18000055	Huỳnh Xuân Khang	18T4-CMT1	12/11/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4514	18003171	Lê Công Thành	18T4-CMT1	17/05/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
4515	18000338	Lê Nhựt Minh	18T4-CMT1	17/09/2001	5.352.000	140.000	5.492.000	
4516	18000949	Lê Thanh Hoàng	18T4-CMT1	29/11/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4517	18001491	Lý Hoàng Dương	18T4-CMT1	01/06/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4518	18005510	Nguyễn Hoàng Nguyên	18T4-CMT1	05/04/1999	5.352.000	140.000	5.492.000	
4519	18000776	Nguyễn Văn Huy	18T4-CMT1	10/07/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4520	18000271	Phạm Công Danh	18T4-CMT1	14/11/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4521	18001429	Trần Minh Quý	18T4-CMT1	05/04/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4522	18001541	Trần Trọng Đại	18T4-CMT1	22/02/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4523	18000490	Võ Đình Hoài An	18T4-CMT1	28/09/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4524	18000689	Châu Gia Luân	18T4-CMT2	29/12/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4525	18004998	Đặng Thanh Tuấn	18T4-CMT2	30/05/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
4526	18000388	Hà Nhật Hoàng	18T4-CMT2	06/04/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4527	18000417	Kim Minh Quân	18T4-CMT2	03/12/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4528	18000629	Lê Chiêu Hoàng Anh	18T4-CMT2	24/05/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4529	18000829	Lê Trí Hải	18T4-CMT2	20/10/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4530	18000095	Mỵ Đặng Đại Phát	18T4-CMT2	01/01/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4531	18000272	Nguyễn Chí Bảo	18T4-CMT2	30/05/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
4532	18000254	Nguyễn Đặng Hoàng Đức	18T4-CMT2	09/04/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4533	18000230	Nguyễn Đức Tuấn Kiệt	18T4-CMT2	25/03/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
4534	18001034	Nguyễn Hoàn Thiện Toàn	18T4-CMT2	25/04/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4535	18000784	Nguyễn Huy Hoàng	18T4-CMT2	06/01/2001	5.352.000	140.000	5.492.000	
4536	18000394	Nguyễn Lê Minh Nhật	18T4-CMT2	15/12/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4537	18000989	Nguyễn Minh Tú	18T4-CMT2	10/09/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4538	18000110	Nguyễn Ngọc Thiên	18T4-CMT2	21/10/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4539	18000148	Nguyễn Phúc Khánh	18T4-CMT2	27/12/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
4540	18000760	Nguyễn Tấn Tài	18T4-CMT2	11/07/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4541	18001110	Nguyễn Thanh Lộc	18T4-CMT2	27/01/2001	5.352.000	140.000	5.492.000	
4542	18000541	Nguyễn Thanh Trọng	18T4-CMT2	10/12/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
4543	18001229	Ông Tấn Phát	18T4-CMT2	27/09/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4544	18000788	Phạm Quang Huy	18T4-CMT2	01/08/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4545	18002387	Trần Kim Sơn	18T4-CMT2	14/12/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
4546	18004842	Trương Đức Huy	18T4-CMT2	25/08/2001	5.352.000	140.000	5.492.000	
4547	18000724	Võ Duy An	18T4-CMT2	21/08/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4548	18004656	Vũ Hoàng Duy	18T4-CMT2	09/12/2000	5.352.000	140.000	5.492.000	
4549	18005423	Đoàn Phi Long	18T4-LTM1	30/10/2001	4.460.000	140.000	4.600.000	
4550	18000875	Đoàn Trịnh Minh Mẫn	18T4-LTM1	10/11/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4551	18000223	Hoàng Trần Ngọc Nghĩa	18T4-LTM1	10/12/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4552	18000071	Lê Thanh Tú	18T4-LTM1	15/07/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4553	18000066	Lương Long Thắng	18T4-LTM1	29/07/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4554	18000472	Lương Mạnh Sơn	18T4-LTM1	23/12/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4555	18000171	Nguyễn Đoàn Nguyên Tuấn	18T4-LTM1	31/05/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4556	18000628	Nguyễn Gia Tuệ	18T4-LTM1	09/04/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4557	18000083	Phạm Anh Tuấn	18T4-LTM1	18/07/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4558	18003189	Thạch Hoài Phong	18T4-LTM1	03/11/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4559	18001234	Đặng Như Quỳnh	18T4-LTM2	27/09/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4560	18001146	Đỗ Minh Nhật	18T4-LTM2	05/03/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4561	18000404	Hồ Huỳnh Phúc Khang	18T4-LTM2	12/08/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4562	18000248	Huỳnh Hồng Hải	18T4-LTM2	13/09/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4563	18001599	Lâm Thành Trung	18T4-LTM2	14/03/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4564	18000276	Lê Minh Tiến	18T4-LTM2	25/10/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4565	18001150	Lê Thị Thu Hiền	18T4-LTM2	01/01/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4566	18001969	Lưu Nguyễn Bảo Long	18T4-LTM2	15/09/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	

4567	18002112	Ngô Thành Đạt	18T4-LTM2	24/09/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4568	18002542	Nguyễn Đặng Thế Vinh	18T4-LTM2	22/12/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4569	18002671	Nguyễn Đỗ Khải Đăng	18T4-LTM2	13/05/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4570	18005427	Nguyễn Đức Kiệt	18T4-LTM2	20/07/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4571	18001365	Nguyễn Đức Thuận	18T4-LTM2	23/09/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4572	18000710	Nguyễn Hải Đăng	18T4-LTM2	07/11/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4573	18000072	Nguyễn Ngọc Hải Dương	18T4-LTM2	18/10/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4574	18000203	Nguyễn Trần Quang Huy	18T4-LTM2	10/05/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4575	18003948	Nguyễn Văn Tài	18T4-LTM2	30/03/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4576	18004558	Nguyễn Xuân Giang	18T4-LTM2	28/04/1999	6.244.000	140.000	6.384.000	
4577	18000853	Phạm Công Nhật Thiên	18T4-LTM2	19/10/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4578	18000303	Phạm Thanh Tùng	18T4-LTM2	14/04/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4579	18000329	Phan Hoàng Lâm	18T4-LTM2	05/04/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4580	18002270	Trần Đăng Khoa	18T4-LTM2	20/12/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
4581	18003455	Trần Minh Trí	18T4-LTM2	24/02/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4582	18000373	Trần Quốc Khánh	18T4-LTM2	29/08/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4583	18000091	Trần Thuận Tân	18T4-LTM2	30/06/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4584	18003701	Võ Bình An	18T4-LTM2	23/11/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
4585	18000433	Bùi Anh Tú	18T4-QTM1	17/05/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
4586	18000719	Cao Mai Đức Trung	18T4-QTM1	17/03/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4587	18000720	Đặng Khởi Nguyên	18T4-QTM1	13/06/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4588	18000643	Đào Quang Hạo	18T4-QTM1	29/12/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
4589	18001587	Đinh Trọng Hiếu	18T4-QTM1	21/03/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4590	18000550	Huỳnh Tuấn Kiệt	18T4-QTM1	21/09/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
4591	18000427	Lê Hải Sơn	18T4-QTM1	14/10/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4592	18004243	Lê Hoàng Anh Duy	18T4-QTM1	19/12/2001	5.352.000	140.000	5.492.000	
4593	18004287	Lê Nguyễn Hoàng Phúc	18T4-QTM1	16/02/1999	5.352.000	140.000	5.492.000	
4594	18004910	Lương Tiến Phát	18T4-QTM1	08/12/1999	5.352.000	140.000	5.492.000	
4595	18000180	Ngô Trương Minh Tâm	18T4-QTM1	08/10/2001	5.352.000	140.000	5.492.000	
4596	18000569	Nguyễn Chí Quang	18T4-QTM1	26/01/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4597	18000860	Nguyễn Hoàng Phước Thuận	18T4-QTM1	07/12/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
4598	18000174	Nguyễn Huy Hoàng	18T4-QTM1	26/07/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4599	18001662	Nguyễn Ngọc Hóa	18T4-QTM1	16/10/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4600	18001445	Nguyễn Phát Đạt	18T4-QTM1	26/12/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4601	18003745	Nguyễn Phát Đạt	18T4-QTM1	14/07/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4602	18000833	Nguyễn Quang Khánh	18T4-QTM1	14/01/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4603	18004794	Nguyễn Thanh Hậu	18T4-QTM1	20/01/2001	5.352.000	140.000	5.492.000	
4604	18002619	Nguyễn Viết Duy	18T4-QTM1	29/03/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4605	18001778	Nguyễn Vinh Quang	18T4-QTM1	06/12/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4606	18004521	Phạm Gia Kiệt	18T4-QTM1	18/09/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4607	18001127	Phạm Ngọc Phước	18T4-QTM1	06/11/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4608	18000642	Phạm Nguyễn Minh Nhật	18T4-QTM1	10/01/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4609	18003365	Phạm Nhật Quang	18T4-QTM1	26/09/2002	5.352.000	140.000	5.492.000	
4610	18000140	Phan Thanh Tùng	18T4-QTM1	21/12/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4611	18000836	Trần Lê Quang Trường	18T4-QTM1	13/10/2000	5.352.000	140.000	5.492.000	
4612	18000682	Trần Quang Vũ	18T4-QTM1	03/10/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4613	18001466	Trần Quốc Đạt	18T4-QTM1	20/04/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4614	18000514	Trần Xuân Thiên Trường	18T4-QTM1	12/12/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4615	18000139	Võ Anh Trí	18T4-QTM1	28/07/2003	5.352.000	140.000	5.492.000	
4616	18001376	Võ Tấn Tài	18T4-QTM1	19/08/2001	5.352.000	140.000	5.492.000	
4617	18005131	Vũ Nguyễn Hoàng Dũng	18T4-QTM1	04/12/2001	5.352.000	140.000	5.492.000	
4618	18001901	Đỗ Lương Quyền	18T4-THU1	25/03/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4619	18000877	Lê Quang Khôi	18T4-THU1	08/06/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4620	18000713	Lê Văn Toàn	18T4-THU1	29/12/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4621	18002462	Lý Quang Thuận	18T4-THU1	02/07/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4622	18005449	Nguyễn Đức Huy	18T4-THU1	28/04/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4623	18000605	Nguyễn Lâm Ngọc Bình	18T4-THU1	22/04/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4624	18000406	Nguyễn Minh Phước	18T4-THU1	29/07/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4625	18002986	Nguyễn Phan Hoàng Vũ	18T4-THU1	04/02/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4626	18003493	Nguyễn Trung Dương	18T4-THU1	29/01/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4627	18000176	Phạm Nguyễn Tất Thành	18T4-THU1	15/05/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	

4628	18001037	Tạ Kiểm Long	18T4-THU1	12/10/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4629	18002339	Tôn Ngọc Lâm	18T4-THU1	11/02/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4630	18004886	Trần Bảo An	18T4-THU1	10/02/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
4631	18001285	Trần Doãn Đạt	18T4-THU1	19/07/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4632	18000667	Trương Dũ Hào	18T4-THU1	01/01/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4633	18004137	Trương Khả Vy	18T4-THU1	03/02/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4634	18001103	Huỳnh Thanh Điền	18T4-THU2	17/05/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4635	18002857	Lý Gosales	18T4-THU2	17/01/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4636	18000208	Nguyễn Hoàng Gia Nghi	18T4-THU2	20/02/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4637	18000840	Nguyễn Minh Khôi	18T4-THU2	10/05/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4638	18004367	Nguyễn Trọng Tạo	18T4-THU2	13/10/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4639	18001246	Phan Minh Trí	18T4-THU2	07/11/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4640	18005102	Phan Trung Kiên	18T4-THU2	24/04/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
4641	17000331	Tạ Gia Hân	18T4-THU2	26/10/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
4642	18000717	Đỗ Hồng Thái Ngọc	18T4-TKĐ1	16/09/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4643	18000684	Hồ Đỗ Tú Nhi	18T4-TKĐ1	19/12/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4644	18005711	Hoàng Phú	18T4-TKĐ1	21/10/1999	6.690.000	140.000	6.830.000	
4645	18000434	Hồng Châu Hoàn	18T4-TKĐ1	06/12/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4646	18000501	Huỳnh Nhật Trường	18T4-TKĐ1	16/06/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4647	18000372	La Đạo Trung	18T4-TKĐ1	15/10/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4648	18000552	Lê Minh Mẫn	18T4-TKĐ1	16/02/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4649	18000553	Lê Minh Nhật	18T4-TKĐ1	11/01/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4650	18000411	Lê Phương Khả Vy	18T4-TKĐ1	03/05/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4651	18001274	Lương Ngọc Hoa Ban	18T4-TKĐ1	03/07/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4652	18001102	Mai Hữu Danh	18T4-TKĐ1	06/09/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4653	18000681	Nguyễn Đại Lợi	18T4-TKĐ1	28/12/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4654	18000656	Nguyễn Duy Khang	18T4-TKĐ1	16/07/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4655	18000731	Nguyễn Hoàng Xuân Trường	18T4-TKĐ1	17/12/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4656	18005710	Nguyễn Hữu Đạt	18T4-TKĐ1	16/10/2000	6.690.000	140.000	6.830.000	
4657	18001197	Nguyễn Lê Tường Vy	18T4-TKĐ1	18/05/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4658	18000653	Nguyễn Minh Huy	18T4-TKĐ1	25/04/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4659	18000832	Nguyễn Nhật Tân	18T4-TKĐ1	17/03/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4660	18000475	Phạm Anh Tú	18T4-TKĐ1	05/11/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4661	18000450	Phạm Minh Nhật	18T4-TKĐ1	13/08/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4662	18000510	Trần Bảo Trí	18T4-TKĐ1	25/05/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4663	18000470	Trần Đặng Hà Nhi	18T4-TKĐ1	28/06/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4664	18001067	Trần Hùng Văn	18T4-TKĐ1	23/02/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4665	18000412	Trần Lê Hữu Phúc	18T4-TKĐ1	18/05/1999	6.690.000	140.000	6.830.000	
4666	18000519	Trương Gia Bảo	18T4-TKĐ1	22/11/2002	6.690.000	140.000	6.830.000	
4667	18000375	Vũ Anh Kiệt	18T4-TKĐ1	07/08/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4668	18000640	Bành Kim Ngân	18T4-TKĐ2	27/11/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4669	18000744	Bùi Trần Văn Anh	18T4-TKĐ2	04/10/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4670	18001818	Đặng Sỹ Lân	18T4-TKĐ2	02/03/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4671	18003268	Đồng Ngọc Đăng Khoa	18T4-TKĐ2	30/07/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4672	18004452	Dương Thiên Ân	18T4-TKĐ2	12/04/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4673	18000306	Hồ Hữu Hậu	18T4-TKĐ2	12/08/2002	6.690.000	140.000	6.830.000	
4674	18002406	Hồ Quốc Đạt	18T4-TKĐ2	12/02/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4675	18000904	Hoàng Thiên Bảo	18T4-TKĐ2	26/09/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4676	18001273	Huỳnh Gia Huy	18T4-TKĐ2	05/11/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4677	18005050	Lê Hải Âu	18T4-TKĐ2	26/07/2002	6.690.000	140.000	6.830.000	
4678	18001387	Lê Khang Tâm Hy	18T4-TKĐ2	25/10/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4679	18001177	Lê Nguyên	18T4-TKĐ2	17/04/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4680	18001958	Lữ Quốc Cường	18T4-TKĐ2	03/07/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4681	18005190	Lương Trúc Lam	18T4-TKĐ2	06/04/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4682	18001016	Nguyễn Anh Khoa	18T4-TKĐ2	01/12/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4683	18005267	Nguyễn Gia Long	18T4-TKĐ2	02/07/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4684	18001109	Nguyễn Ngọc Gia Linh	18T4-TKĐ2	26/07/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4685	18000137	Nguyễn Phương Kỳ Long	18T4-TKĐ2	28/09/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4686	18003303	Nguyễn Thanh Phong	18T4-TKĐ2	19/09/2002	6.690.000	140.000	6.830.000	
4687	18001791	Nguyễn Văn Hoài Tây	18T4-TKĐ2	28/07/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4688	18003283	Nguyễn Xuân Thịnh	18T4-TKĐ2	11/07/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	

4689	18000664	Phan Anh Khoa	18T4-TKĐ2	20/03/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4690	18000462	Thạch Quốc Gia Huy	18T4-TKĐ2	31/10/2002	6.690.000	140.000	6.830.000	
4691	18000607	Tổng Minh Nghĩa	18T4-TKĐ2	25/10/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4692	18003596	Trần Đức Huy	18T4-TKĐ2	23/03/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4693	18004445	Trần Mai Thiện	18T4-TKĐ2	15/10/2002	6.690.000	140.000	6.830.000	
4694	18001114	Trương Nhật Đồng	18T4-TKĐ2	10/12/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4695	18001856	Trương Thị Anh Thư	18T4-TKĐ2	28/05/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4696	18005174	Văn Đức Nhân	18T4-TKĐ2	04/02/2002	6.690.000	140.000	6.830.000	
4697	18001596	Vương Quỳnh Chi	18T4-TKĐ2	15/12/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4698	18002410	Vy Hoàng Yến Nhi	18T4-TKĐ2	07/10/2003	6.690.000	140.000	6.830.000	
4699	18001458	Ao Thiêng Già	18T4-TKW1	24/09/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
4700	18000503	Bùi Bá Hoàn Vũ	18T4-TKW1	07/09/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4701	18001721	Bùi Phước Huy	18T4-TKW1	14/08/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4702	18002628	Cao Văn Thông	18T4-TKW1	01/02/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4703	18004703	Đặng Xuân Chúc	18T4-TKW1	20/07/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4704	18004542	Đào Nguyễn Hoàng Duy	18T4-TKW1	31/05/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4705	18005277	Đinh Hoàng Duy	18T4-TKW1	28/10/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4706	18004936	Đỗ Ngọc Trường	18T4-TKW1	24/09/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
4707	18000130	Hà Anh Tài	18T4-TKW1	26/07/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4708	18004686	Hồ Viết Quang Hưng	18T4-TKW1	16/08/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4709	18004892	Hoàng Nguyễn Đức Anh	18T4-TKW1	12/06/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4710	18000319	Lê Thanh Kiệt	18T4-TKW1	27/09/2002	6.244.000	0	6.244.000	
4711	18000279	Lù Thế Đình	18T4-TKW1	18/11/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4712	18003269	Nguyễn Đỗ Hồng Ngọc	18T4-TKW1	28/01/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4713	18000239	Nguyễn Đức Minh	18T4-TKW1	08/01/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4714	18005660	Nguyễn Hoàng Thái Anh	18T4-TKW1	21/08/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4715	18001027	Nguyễn Ngọc Thủy Tiên	18T4-TKW1	16/06/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4716	18000228	Nguyễn Thanh Hiền	18T4-TKW1	14/07/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4717	18001158	Nguyễn Thanh Nhựt	18T4-TKW1	30/12/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4718	18000333	Nguyễn Thế Vinh	18T4-TKW1	22/01/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4719	18002625	Nguyễn Thị Ngọc Vân	18T4-TKW1	26/01/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4720	18002900	Nguyễn Tiến Đạt	18T4-TKW1	16/12/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4721	18000121	Phạm Minh Hoàng	18T4-TKW1	14/01/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4722	18001207	Phạm Nguyễn Minh Thư	18T4-TKW1	17/06/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4723	18002268	Phạm Trường Thịnh	18T4-TKW1	15/01/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4724	18001064	Trần Hoàng Gia Bảo	18T4-TKW1	17/10/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4725	18003532	Trần Hoàng Trung	18T4-TKW1	14/10/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4726	18000126	Trần Lê Trung Hậu	18T4-TKW1	17/08/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4727	18003109	Trần Minh Phát	18T4-TKW1	21/10/2002	6.244.000	140.000	6.384.000	
4728	18000864	Trần Nguyễn Kim Ngân	18T4-TKW1	22/11/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4729	18000994	Trương Đình Phúc	18T4-TKW1	04/08/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4730	18001447	Trương Tấn Sang	18T4-TKW1	03/09/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4731	18003605	Võ Trương Thiên Thiên	18T4-TKW1	24/10/2003	6.244.000	140.000	6.384.000	
4732	18000648	Võ Văn Duy Khánh	18T4-TKW1	06/08/2001	6.244.000	140.000	6.384.000	
4733	18005066	Vũ Nguyễn Thanh Danh	18T4-TKW1	20/08/2000	6.244.000	140.000	6.384.000	
4734	17001972	Bùi Thị Hoài Linh	17C1-NNA1	20/05/1999	4.104.000	90.000	4.194.000	
4735	17004431	Bùi Tươi	17C1-NNA1	25/07/1998	4.104.000	757.920	4.861.920	
4736	17003964	Cao Minh Hiền	17C1-NNA1	09/05/1999	4.104.000	90.000	4.194.000	
4737	17004080	Cao Minh Huy	17C1-NNA1	06/07/1999	4.104.000	90.000	4.194.000	
4738	17003075	Chu Văn Tuấn	17C1-NNA1	12/04/1999	4.104.000	757.920	4.861.920	
4739	17004171	Đàm Mỹ Linh	17C1-NNA1	28/07/1999	4.104.000	90.000	4.194.000	
4740	17004686	Đặng Hải Châu	17C1-NNA1	29/06/1997	4.104.000	90.000	4.194.000	
4741	17002676	Đinh Thị Thu Thảo	17C1-NNA1	22/12/1999	4.104.000	757.920	4.861.920	
4742	17004071	Đỗ An Gia Huy	17C1-NNA1	11/11/1999	4.104.000	757.920	4.861.920	
4743	17004049	Dương Thị Thanh Loan	17C1-NNA1	15/12/1999	4.104.000	757.920	4.861.920	
4744	17003026	Hà Thị Gấm	17C1-NNA1	02/02/1999	4.104.000	90.000	4.194.000	
4745	17003186	Hà Văn Hiền	17C1-NNA1	21/09/1999	4.104.000	757.920	4.861.920	
4746	17004658	Hồ Bảo Trân	17C1-NNA1	06/01/1999	4.104.000	90.000	4.194.000	
4747	17001829	Hoàng Lâm Sơn	17C1-NNA1	02/02/1998	4.104.000	757.920	4.861.920	
4748	17004430	Hoàng Sỹ Trường	17C1-NNA1	04/01/1995	4.104.000	757.920	4.861.920	
4749	17000773	Hoàng Vũ Phương Thanh	17C1-NNA1	15/01/1997	4.104.000	90.000	4.194.000	

4750	17001811	Huỳnh Thị Mỹ Thơm	17C1-NNA1	27/06/1999	4.104.000	90.000	4.194.000	
4751	17003934	Lê Kim Nhật	17C1-NNA1	13/07/1999	4.104.000	90.000	4.194.000	
4752	17003177	Lê Minh Nhật	17C1-NNA1	16/04/1995	4.104.000	90.000	4.194.000	
4753	17004155	Lê Nguyễn Ngọc Trân	17C1-NNA1	31/08/1999	4.104.000	90.000	4.194.000	
4754	17003672	Lê Thị Thu Thảo	17C1-NNA1	11/04/1999	4.104.000	90.000	4.194.000	
4755	17002149	Lê Thị Tuyết Sương	17C1-NNA1	12/12/1999	4.104.000	757.920	4.861.920	
4756	17004166	Lê Trần Kiều Diễm	17C1-NNA1	01/05/1999	4.104.000	757.920	4.861.920	
4757	17004143	Ngô Thị Ánh Kiều	17C1-NNA1	28/09/1999	4.104.000	757.920	4.861.920	
4758	17004563	Ngô Thị Ngọc Hằng	17C1-NNA1	09/09/1999	4.104.000	757.920	4.861.920	
4759	17004564	Ngô Thị Ngọc Huệ	17C1-NNA1	09/09/1999	4.104.000	757.920	4.861.920	
4760	17004608	Nguyễn Anh Vũ	17C1-NNA1	20/07/1996	4.104.000	757.920	4.861.920	
4761	17002566	Nguyễn Cao Minh	17C1-NNA1	20/11/1998	4.104.000	757.920	4.861.920	
4762	17001350	Nguyễn Chí Khang	17C1-NNA1	16/12/1999	4.104.000	90.000	4.194.000	
4763	17004566	Nguyễn Hải Thuận	17C1-NNA1	20/04/1998	4.104.000	90.000	4.194.000	
4764	17002208	Nguyễn Khắc Huy	17C1-NNA1	15/01/1999	4.104.000	757.920	4.861.920	
4765	17004198	Nguyễn Khánh Linh	17C1-NNA1	23/08/1999	4.104.000	90.000	4.194.000	
4766	17004320	Nguyễn Minh Khởi	17C1-NNA1	24/05/1998	4.104.000	757.920	4.861.920	
4767	17004232	Nguyễn Minh Luân	17C1-NNA1	07/01/1992	4.104.000	757.920	4.861.920	
4768	17003712	Nguyễn Minh Thư	17C1-NNA1	09/09/1999	4.104.000	90.000	4.194.000	
4769	17004123	Nguyễn Ngọc Minh Thúy	17C1-NNA1	25/09/1998	4.104.000	757.920	4.861.920	
4770	17004593	Nguyễn Phạm Bảo Linh	17C1-NNA1	29/09/1997	4.104.000	757.920	4.861.920	
4771	17004280	Nguyễn Phương Nam	17C1-NNA1	05/06/1999	4.104.000	757.920	4.861.920	
4772	17000956	Nguyễn Quốc Huy	17C1-NNA1	31/10/1996	4.104.000	90.000	4.194.000	
4773	17003851	Nguyễn Thái Minh	17C1-NNA1	04/11/1999	4.104.000	757.920	4.861.920	
4774	17004252	Nguyễn Thị Kim Ngân	17C1-NNA1	13/12/1999	4.104.000	757.920	4.861.920	
4775	17004359	Nguyễn Thị Linh Chi	17C1-NNA1	23/11/1999	4.104.000	757.920	4.861.920	
4776	17001290	Nguyễn Thị Oanh Nhi	17C1-NNA1	24/04/1999	4.104.000	90.000	4.194.000	
4777	17002796	Nguyễn Thị Thu Nguyên	17C1-NNA1	02/08/1999	4.104.000	757.920	4.861.920	
4778	17003827	Nguyễn Thị Trâm Phương	17C1-NNA1	30/12/1998	4.104.000	90.000	4.194.000	
4779	17003639	Nguyễn Trúc Vân	17C1-NNA1	20/10/1999	4.104.000	757.920	4.861.920	
4780	17004229	Nguyễn Văn Bảo Châu	17C1-NNA1	09/07/1998	4.104.000	757.920	4.861.920	
4781	17004574	Nguyễn Văn Thông	17C1-NNA1	01/04/1987	4.104.000	757.920	4.861.920	
4782	17004010	Phạm Hiếu Thảo	17C1-NNA1	23/10/1999	4.104.000	757.920	4.861.920	
4783	17003569	Phạm Thị Cẩm My	17C1-NNA1	20/09/1999	4.104.000	757.920	4.861.920	
4784	17002928	Phạm Thị Kim Ngà	17C1-NNA1	09/09/1998	4.104.000	90.000	4.194.000	
4785	17001378	Phạm Thị Kim Thoa	17C1-NNA1	02/10/1999	4.104.000	757.920	4.861.920	
4786	17003649	Phạm Thị Quốc Khánh	17C1-NNA1	02/09/1999	4.104.000	90.000	4.194.000	
4787	17003543	Phạm Trần Ngọc Hân	17C1-NNA1	22/12/1999	4.104.000	757.920	4.861.920	
4788	17003449	Phan Minh Đồng	17C1-NNA1	17/01/1999	4.104.000	757.920	4.861.920	
4789	17004163	Phan Ngọc Trâm Anh	17C1-NNA1	14/08/1999	4.104.000	90.000	4.194.000	
4790	17004722	Phan Thị Hoàng Như Ngọc	17C1-NNA1	03/03/1999	4.104.000	757.920	4.861.920	
4791	17004669	Quang Lê Cát Phụng	17C1-NNA1	12/09/1995	4.104.000	90.000	4.194.000	
4792	17003715	Rơ Chăm Luk	17C1-NNA1	19/11/1997	4.104.000	757.920	4.861.920	
4793	17004063	Son Dung	17C1-NNA1	04/06/1989	4.104.000	757.920	4.861.920	
4794	17004679	Thạch Thị Ánh	17C1-NNA1	01/06/1999	4.104.000	757.920	4.861.920	
4795	17003443	Thạch Thị Mộng Trính	17C1-NNA1	25/12/1999	4.104.000	90.000	4.194.000	
4796	17003263	Trần Minh Trí	17C1-NNA1	07/03/1997	4.104.000	90.000	4.194.000	
4797	17004500	Trần Nhật Vy	17C1-NNA1	15/05/1998	4.104.000	757.920	4.861.920	
4798	17004460	Trần Thị Dương	17C1-NNA1	08/05/1998	4.104.000	90.000	4.194.000	
4799	17001164	Trần Thị Phương Thảo	17C1-NNA1	25/03/1996	4.104.000	90.000	4.194.000	
4800	17003480	Trần Thị Thanh Thảo	17C1-NNA1	22/05/1999	4.104.000	90.000	4.194.000	
4801	17001075	Trần Thiện Nhân	17C1-NNA1	18/01/1997	4.104.000	90.000	4.194.000	
4802	17003433	Trần Vũ Phương Uyên	17C1-NNA1	03/10/1999	4.104.000	90.000	4.194.000	
4803	17003874	Trịnh Quốc Duy	17C1-NNA1	26/02/1999	4.104.000	90.000	4.194.000	
4804	17000274	Trương Đức Thừa	17C1-NNA1	01/01/1992	4.104.000	90.000	4.194.000	
4805	17001354	Trương Thị Thêm	17C1-NNA1	24/08/1998	4.104.000	90.000	4.194.000	
4806	17004286	Từ Trính Đông Quỳnh	17C1-NNA1	29/08/1999	4.104.000	90.000	4.194.000	
4807	17003726	Vòng Tiến Đức	17C1-NNA1	25/11/1999	4.104.000	757.920	4.861.920	
4808	17003879	Vũ Anh Tuấn	17C1-NNA1	19/09/1999	4.104.000	757.920	4.861.920	
4809	17001004	Vũ Công Minh	17C1-NNA1	14/03/1997	4.104.000	90.000	4.194.000	
4810	17000258	Bùi Đặng Ngọc San	17T4-NNA1	10/11/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	

4811	17000653	Bùi Nguyễn Tuấn Duy	17T4-NN A1	21/03/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4812	17001307	Đàm Ngọc Vương Châu	17T4-NN A1	15/12/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4813	17003265	Đặng Gia Thành	17T4-NN A1	03/12/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
4814	17000422	Đặng Lê Phương Thảo	17T4-NN A1	23/12/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4815	17004293	Đặng Thái Mai Hường	17T4-NN A1	25/12/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4816	17000595	Đỗ Phan Thanh Phương	17T4-NN A1	28/02/2000	4.370.000	140.000	4.510.000	
4817	17000588	Dương Chí Thành	17T4-NN A1	11/08/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4818	17003256	Hồ Thị Tường Vy	17T4-NN A1	02/01/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4819	17000643	Huỳnh Đình Tú	17T4-NN A1	01/06/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4820	17002156	Huỳnh Thuận Thiên	17T4-NN A1	28/04/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4821	17001082	Lê Bảo Hân	17T4-NN A1	19/10/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4822	17002082	Lê Gia Ân	17T4-NN A1	21/10/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
4823	17000910	Lê Ngô Thanh Cường	17T4-NN A1	12/09/1999	4.370.000	140.000	4.510.000	
4824	17003393	Lê Quỳnh Ngọc Mẫn	17T4-NN A1	04/10/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4825	17003088	Lê Thị Minh Thư	17T4-NN A1	04/09/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4826	17000593	Lê Thị Vân Anh	17T4-NN A1	19/07/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4827	17000947	Lưu Hà Thu Thủy	17T4-NN A1	4/10/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4828	17000200	Mai Lê Toàn Thắng	17T4-NN A1	07/5/2001	4.370.000	857.920	5.227.920	
4829	17003600	Nguyễn Công Đạt	17T4-NN A1	03/05/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4830	17004749	Nguyễn Hoàng Thuận	17T4-NN A1	17/05/1999	4.370.000	140.000	4.510.000	
4831	17002854	Nguyễn Huỳnh Trọng Hiếu	17T4-NN A1	14/03/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
4832	17002077	Nguyễn Huỳnh Vinh	17T4-NN A1	25/10/1999	4.370.000	140.000	4.510.000	
4833	17004059	Nguyễn Lê Tài	17T4-NN A1	27/10/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
4834	17000650	Nguyễn Ngọc Mỹ Duyên	17T4-NN A1	19/11/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4835	17002229	Nguyễn Ngọc Như Uyên	17T4-NN A1	07/12/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4836	17000160	Nguyễn Ngọc Song Giang	17T4-NN A1	01/9/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4837	17000264	Nguyễn Ngọc Thanh Vân	17T4-NN A1	24/7/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
4838	17000386	Nguyễn Phùng Lan Thanh	17T4-NN A1	18/09/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4839	17000088	Nguyễn Phương Ngọc	17T4-NN A1	13/10/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4840	17003996	Nguyễn Quốc Đại	17T4-NN A1	31/01/1999	4.370.000	140.000	4.510.000	
4841	17004070	Nguyễn Thành Long	17T4-NN A1	28/02/2000	4.370.000	140.000	4.510.000	
4842	17000249	Nguyễn Thành Phát	17T4-NN A1	12/12/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
4843	17000311	Nguyễn Thị Mỹ Thảo	17T4-NN A1	04/08/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
4844	17000621	Nguyễn Thụy Anh Thư	17T4-NN A1	01/07/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4845	17004724	Nguyễn Trần Phương Vy	17T4-NN A1	08/12/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
4846	17003319	Nguyễn Trung Tín	17T4-NN A1	17/09/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4847	17001450	Phạm Hoàng Thiên Anh	17T4-NN A1	01/02/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4848	17000023	Phan Lê Hoàng Vy	17T4-NN A1	05/9/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4849	17000280	Phan Thanh Uyên	17T4-NN A1	16/12/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4850	17004007	Tăng Quốc Cường	17T4-NN A1	29/10/1996	4.370.000	140.000	4.510.000	
4851	17004618	Tổng Giang Huy	17T4-NN A1	08/05/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
4852	17003392	Trần Bảo Tường Vi	17T4-NN A1	24/11/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4853	17003644	Trần Cẩm Vân	17T4-NN A1	02/09/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
4854	17002437	Trần Hoàng Lộc	17T4-NN A1	16/06/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4855	17003513	Trần Nguyễn Anh Đào	17T4-NN A1	14/10/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4856	17001699	Trần Võ Khánh Quỳnh	17T4-NN A1	31/08/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
4857	17000164	Võ Gia Huy	17T4-NN A1	25/11/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4858	17000078	Võ Phương Ngân	17T4-NN A1	2/1/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4859	17000698	Vũ Nhật Vy	17T4-NN A1	13/07/2000	4.370.000	857.920	5.227.920	
4860	18002223	Bùi Lý Thiên Kim	18C1-NN A1	01/04/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
4861	18004264	Đàm Thị Kiều Loan	18C1-NN A1	10/05/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4862	18002731	Đào Anh Huy	18C1-NN A1	15/10/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4863	18004418	Đỗ Thành Dự	18C1-NN A1	21/12/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4864	18004792	Đỗ Thị Hoài	18C1-NN A1	10/01/1999	3.888.000	90.000	3.978.000	
4865	18003073	Đỗ Thị Quỳnh Như	18C1-NN A1	03/02/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4866	18003131	Hà Danh Hiên	18C1-NN A1	29/08/1997	4.752.000	90.000	4.842.000	
4867	18004503	Hồ Ngọc Khánh Linh	18C1-NN A1	27/11/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4868	18000527	Hồ Thị Mỹ Nữ	18C1-NN A1	01/02/1999	3.888.000	90.000	3.978.000	
4869	18004812	Hoàng Minh Tài	18C1-NN A1	29/09/1995	4.752.000	90.000	4.842.000	
4870	18004930	Kiên Thị La Đa	18C1-NN A1	01/06/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
4871	18004478	Lâm Thị Mỹ Phụng	18C1-NN A1	09/10/1998	4.752.000	90.000	4.842.000	

4872	18004272	Lê Công Đông Thoại	18C1-NNA1	24/12/1997	4.752.000	90.000	4.842.000	
4873	18004453	Lê Kim Hoàng	18C1-NNA1	29/08/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4874	18005139	Lữ Tiến Khoa	18C1-NNA1	14/07/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4875	18003933	Nguyễn Anh Quân	18C1-NNA1	04/01/1998	4.752.000	90.000	4.842.000	
4876	18004720	Nguyễn Giang Huy	18C1-NNA1	02/08/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4877	18004817	Nguyễn Hoài Bảo Phương	18C1-NNA1	01/04/2000	3.888.000	90.000	3.978.000	
4878	18003615	Nguyễn Hoài Nam	18C1-NNA1	04/02/2000	3.888.000	90.000	3.978.000	
4879	18002091	Nguyễn Hồng Hạnh	18C1-NNA1	24/09/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4880	18002090	Nguyễn Hồng Phúc	18C1-NNA1	24/09/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4881	18003792	Nguyễn Lê Việt	18C1-NNA1	25/02/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4882	18003609	Nguyễn Ngọc Xuân Mai	18C1-NNA1	02/02/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4883	18004356	Nguyễn Quang Minh	18C1-NNA1	10/07/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4884	18003638	Nguyễn Thị Kim Yến	18C1-NNA1	05/07/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4885	18003395	Nguyễn Thị Thanh Loan	18C1-NNA1	08/02/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4886	18004455	Nguyễn Xuân Hiền	18C1-NNA1	23/08/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4887	18000002	Phạm Quang Hiệu	18C1-NNA1	20/03/1994	4.752.000	90.000	4.842.000	
4888	18004440	Phan Thị Mỹ Thơ	18C1-NNA1	08/11/2000	3.888.000	90.000	3.978.000	
4889	18004705	Phan Thị Thuận	18C1-NNA1	26/11/1999	3.888.000	90.000	3.978.000	
4890	18002182	Thái Quốc Phong	18C1-NNA1	17/08/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4891	18004093	Trần Cao Hữu Khánh	18C1-NNA1	17/09/1997	3.888.000	90.000	3.978.000	
4892	18004177	Trần Lê Uyên Phương	18C1-NNA1	31/03/2000	3.888.000	90.000	3.978.000	
4893	18004630	Trần Ngọc Thúy An	18C1-NNA1	24/12/2000	3.888.000	90.000	3.978.000	
4894	18002535	Trần Thị Hồng Nga	18C1-NNA1	06/11/2000	3.888.000	90.000	3.978.000	
4895	18003600	Trần Thị Trà My	18C1-NNA1	15/08/1998	3.888.000	90.000	3.978.000	
4896	18004805	Võ Nhựt Minh	18C1-NNA1	13/03/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4897	18004599	Võ Thị Huỳnh Trâm	18C1-NNA1	14/01/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4898	18002407	Vũ Duy Khanh	18C1-NNA1	25/12/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
4899	18004793	Vương Thị Bích Trâm	18C1-NNA1	25/03/2000	3.888.000	90.000	3.978.000	
4900	18005336	Đặng Mật Quàng Vy	18C1-NNA2	17/04/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4901	18005113	Đinh Lưu Khôi Nguyên	18C1-NNA2	30/11/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4902	18005181	Đoàn Trần Sơn Thạch	18C1-NNA2	26/06/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4903	18005255	Hầu Quang Thành	18C1-NNA2	10/01/1998	4.752.000	90.000	4.842.000	
4904	18005674	Lê Quốc Toàn	18C1-NNA2	26/08/1997	4.752.000	90.000	4.842.000	
4905	18005071	Lê Thị Cẩm Nhung	18C1-NNA2	20/04/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4906	18005396	Lê Văn Tuấn Thanh	18C1-NNA2	27/05/1998	4.752.000	90.000	4.842.000	
4907	18004737	Lương Thị Thùy Linh	18C1-NNA2	21/09/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4908	18004907	Lý Quốc Cường	18C1-NNA2	05/07/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4909	18005003	Ngô Thị Bích Trâm	18C1-NNA2	19/05/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4910	18005221	Ngô Trâm Anh	18C1-NNA2	16/12/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
4911	18005461	Nguyễn Đình Huy	18C1-NNA2	08/11/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
4912	18005408	Nguyễn Đức Tài	18C1-NNA2	09/04/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
4913	18005474	Nguyễn Hồng Hiếu	18C1-NNA2	24/10/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
4914	18005261	Nguyễn Hồng Phúc	18C1-NNA2	01/09/1997	4.752.000	90.000	4.842.000	
4915	18004985	Nguyễn Lê Thủy Tiên	18C1-NNA2	18/06/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4916	18005329	Nguyễn Minh Hiếu	18C1-NNA2	14/08/1996	4.752.000	90.000	4.842.000	
4917	18005501	Nguyễn Minh Trí	18C1-NNA2	29/12/1994	4.752.000	90.000	4.842.000	
4918	18005048	Nguyễn Quốc Trung	18C1-NNA2	06/07/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
4919	18005556	Nguyễn Thành Kiên	18C1-NNA2	06/09/1993	4.752.000	90.000	4.842.000	
4920	17002003	Nguyễn Thị Yến Hồng	18C1-NNA2	04/12/1998	4.752.000	887.920	5.639.920	
4921	18005164	Nguyễn Trần Thụy Phượng	18C1-NNA2	10/01/1997	4.752.000	90.000	4.842.000	
4922	18004976	Nguyễn Trung Nam	18C1-NNA2	20/02/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4923	18005304	Phạm Hoài Nam	18C1-NNA2	25/11/1995	4.752.000	90.000	4.842.000	
4924	18005343	Phạm Kiều Tiến Hoài	18C1-NNA2	21/10/1997	4.752.000	90.000	4.842.000	
4925	18005047	Phạm Trần Quốc Pháp	18C1-NNA2	12/10/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
4926	18005515	Phan Giáp Minh Hoàng	18C1-NNA2	08/10/1996	4.752.000	90.000	4.842.000	
4927	18004961	Phan Hữu Minh	18C1-NNA2	27/01/1998	4.752.000	90.000	4.842.000	
4928	18000601	Phan Minh Sang	18C1-NNA2	03/05/1994	4.752.000	90.000	4.842.000	
4929	18005100	Tăng Anh Toàn	18C1-NNA2	21/09/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4930	18005254	Trần Duyên Hải	18C1-NNA2	05/09/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
4931	18005167	Trần Quốc Vũ	18C1-NNA2	08/10/1996	4.752.000	90.000	4.842.000	
4932	18005560	Trần Thị Hồng Châu	18C1-NNA2	06/10/1994	4.752.000	90.000	4.842.000	

4933	18005063	Trần Thị Thanh Kiều	18C1-NN A2	13/04/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4934	18005168	Trần Thu Huyền	18C1-NN A2	15/09/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4935	18005394	Trịnh Quốc Tiến	18C1-NN A2	04/10/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
4936	18005326	Trương Thế Hòa	18C1-NN A2	03/05/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4937	18004940	Võ Ngọc Phương Thảo	18C1-NN A2	25/10/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
4938	18000567	Châu Bình Tâm	18T4-NN A1	19/07/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4939	18000018	Hoàng Hải Thanh	18T4-NN A1	27/09/2000	4.370.000	140.000	4.510.000	
4940	18000222	Huỳnh Đăng Phụng Tiên	18T4-NN A1	23/10/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4941	18000594	Lại Hoàng Minh Trung	18T4-NN A1	01/08/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4942	18000123	Lâm Ngọc Thúy Vy	18T4-NN A1	13/09/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4943	18000463	Lê Đăng Hoài Thương	18T4-NN A1	12/10/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4944	18000595	Lê Nguyễn Mỹ Duyên	18T4-NN A1	07/04/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4945	18000154	Lê Phạm Lan Anh	18T4-NN A1	09/12/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4946	18005286	Lê Thanh Hùng	18T4-NN A1	06/08/2000	4.370.000	140.000	4.510.000	
4947	18000188	Lương Phan Chí Cường	18T4-NN A1	08/06/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4948	18005108	Lưu Minh Nhiên	18T4-NN A1	21/01/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4949	18000020	Mai Hoàng Minh	18T4-NN A1	10/06/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
4950	18000181	Mai Trâm Anh	18T4-NN A1	05/09/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4951	18000639	Ngô Bảo My	18T4-NN A1	01/09/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4952	18000405	Nguyễn Đình Bảo Đại	18T4-NN A1	04/03/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4953	18000191	Nguyễn Hoàng Kim Thư	18T4-NN A1	09/08/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4954	18000185	Nguyễn Hoàng Nguyên	18T4-NN A1	13/12/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
4955	18000217	Nguyễn Hoàng Tuấn	18T4-NN A1	12/12/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4956	18000124	Nguyễn Ngọc Thảo Vy	18T4-NN A1	02/01/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4957	18002948	Nguyễn Nhật Phúc	18T4-NN A1	05/11/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4958	18000041	Nguyễn Phước Minh Quân	18T4-NN A1	18/10/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4959	18000383	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	18T4-NN A1	16/05/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4960	18005109	Nguyễn Trần Thị Kim Ngọc	18T4-NN A1	08/07/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4961	18000351	Nguyễn Trung Thành	18T4-NN A1	07/04/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4962	18000357	Nguyễn Tú Uyên	18T4-NN A1	15/07/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4963	18000592	Phạm Thiên Vũ	18T4-NN A1	15/03/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4964	18000332	Phan Thị Hồng Ngân	18T4-NN A1	21/12/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4965	18000700	Thạch Hồ Tuyết Ngân	18T4-NN A1	23/09/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4966	18000261	Trần Huỳnh Bảo Ngọc	18T4-NN A1	22/08/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4967	18000387	Từ Thanh Thảo	18T4-NN A1	22/08/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4968	18000536	Vũ Dạ Anh	18T4-NN A1	19/12/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4969	18000353	Vũ Mai Ly Na	18T4-NN A1	02/04/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4970	18001001	Đặng Nguyễn Ngọc Trâm	18T4-NN A2	27/03/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4971	18000951	Đào Ngọc Kim Ngân	18T4-NN A2	27/07/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4972	18000819	Đinh Hoàng Cát Tiên	18T4-NN A2	19/12/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4973	18000990	Đoàn Nguyễn Hoài Dung	18T4-NN A2	13/04/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4974	18001162	Đoàn Thị Phụng	18T4-NN A2	16/04/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4975	18001168	Dương Thị Đoàn Trang	18T4-NN A2	04/11/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4976	18001178	Huỳnh Quốc Lâm	18T4-NN A2	25/07/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4977	18001166	Huỳnh Thiện Lộc	18T4-NN A2	27/06/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4978	18000938	Hỷ Ngọc Nguyên	18T4-NN A2	23/05/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4979	18001071	Lê Ngọc Khánh Quỳnh	18T4-NN A2	28/03/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4980	18001398	Lê Thị Kim Anh	18T4-NN A2	22/12/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4981	18001059	Nguyễn Hoài Ý Nhi	18T4-NN A2	22/06/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4982	18001250	Nguyễn Hoàng Khôi	18T4-NN A2	05/11/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4983	18005407	Nguyễn Hoàng Thiên Quý	18T4-NN A2	04/11/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4984	18000782	Nguyễn Lê Minh Trang	18T4-NN A2	09/03/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4985	18001088	Nguyễn Mỹ Đoàn Trang	18T4-NN A2	17/08/2001	3.230.000	140.000	3.370.000	
4986	18000940	Nguyễn Ngô Phương Uyên	18T4-NN A2	20/03/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4987	18001182	Nguyễn Phạm Thùy Linh	18T4-NN A2	01/08/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
4988	18000721	Nguyễn Thị Vân Trinh	18T4-NN A2	10/03/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
4989	18000855	Nguyễn Thiên Phúc	18T4-NN A2	19/06/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4990	18000960	Nguyễn Trần Gia Bảo	18T4-NN A2	01/01/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4991	18000798	Nguyễn Trần Gia Hân	18T4-NN A2	09/01/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4992	18001046	Nguyễn Xuân Toan	18T4-NN A2	16/02/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4993	18000715	Phạm Bình Trung Nhân	18T4-NN A2	29/11/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	

4994	18001069	Phạm Sơn Tùng	18T4-NN A2	16/11/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4995	18001006	Phan Nhật Kim Ngân	18T4-NN A2	11/08/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4996	18000987	Tạ Ngọc Phong Duy	18T4-NN A2	26/06/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4997	18000865	Tạ Thủy Tiên	18T4-NN A2	30/10/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4998	18000736	Tạ Tương Trường	18T4-NN A2	25/08/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
4999	18000958	Trần Công Lập	18T4-NN A2	18/01/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5000	18001073	Trần Duy Hải	18T4-NN A2	22/05/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5001	18001014	Trần Hà Kiều Oanh	18T4-NN A2	30/04/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5002	18000814	Trần Hoài Ngọc Nhi	18T4-NN A2	24/08/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5003	18002845	Trần Quỳnh Giang	18T4-NN A2	27/05/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
5004	18001660	Trần Thị Phương Linh	18T4-NN A2	05/11/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5005	18000726	Trương Ngọc Thảo Nhi	18T4-NN A2	02/01/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
5006	18001007	Võ Hải Anh	18T4-NN A2	03/04/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5007	18002468	Bùi Phước Phương Hải	18T4-NN A3	16/01/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5008	18002538	Bùi Thanh Minh	18T4-NN A3	23/08/2000	4.370.000	140.000	4.510.000	
5009	18001260	Bùi Trần Phương Vy	18T4-NN A3	05/06/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5010	18002224	Đình Huy Khải	18T4-NN A3	21/02/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5011	18003572	Đỗ Anh Tuấn	18T4-NN A3	16/09/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5012	18002451	Dương Thanh Huyền	18T4-NN A3	30/05/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5013	18002867	Huỳnh Lê Minh Thành	18T4-NN A3	23/04/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
5014	18001321	Huỳnh Trần	18T4-NN A3	18/09/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5015	18004212	Lại Gia Phát	18T4-NN A3	13/07/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
5016	18005701	Lâm Nhật Huy	18T4-NN A3	09/12/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5017	18003818	Lê Hoàng Đăng Khoa	18T4-NN A3	23/12/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5018	18001066	Lê Hoàng Diễm Trang	18T4-NN A3	02/04/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
5019	18002491	Lê Thanh Trúc	18T4-NN A3	14/10/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5020	18002953	Lưu Văn Thiện	18T4-NN A3	11/12/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
5021	18005159	Mẫu Thị Ngọc Linh	18T4-NN A3	08/10/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5022	18001801	Nguyễn Đình Phúc	18T4-NN A3	04/01/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5023	18002056	Nguyễn Duy Hưng	18T4-NN A3	27/05/1998	4.370.000	140.000	4.510.000	
5024	18004359	Nguyễn Hà Trúc Vy	18T4-NN A3	20/03/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5025	18005665	Nguyễn Hoàng Giang Thanh	18T4-NN A3	29/12/1998	4.370.000	140.000	4.510.000	
5026	18001606	Nguyễn Mai Anh Khôi	18T4-NN A3	27/10/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5027	18001275	Nguyễn Ngô Thảo Nhi	18T4-NN A3	20/01/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5028	18002504	Nguyễn Ngọc Hiếu Tâm	18T4-NN A3	30/11/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
5029	18002231	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	18T4-NN A3	12/12/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5030	18002651	Nguyễn Quý Phương Tâm	18T4-NN A3	02/08/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5031	18003858	Nguyễn Thị Linh Đan	18T4-NN A3	06/02/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5032	18004199	Nguyễn Thị Minh Huệ	18T4-NN A3	15/01/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5033	18003996	Nguyễn Thị Minh Thư	18T4-NN A3	10/04/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
5034	18001335	Nguyễn Thị Thu Giang	18T4-NN A3	26/08/2003	0	50.000	50.000	
5035	18005059	Nguyễn Thị Tú Nương	18T4-NN A3	01/01/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
5036	18003385	Nguyễn Võ Hà Anh	18T4-NN A3	09/02/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5037	18004800	Nguyễn Võ Hạnh Phúc	18T4-NN A3	27/02/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
5038	18001995	Phạm Nguyễn Thanh Ngọc	18T4-NN A3	09/03/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
5039	18000716	Phan Việt Hoàng	18T4-NN A3	14/11/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
5040	18001257	Thái Thanh Thư	18T4-NN A3	26/12/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
5041	18004207	Trần Phi Hùng	18T4-NN A3	27/03/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
5042	18003622	Trần Thảo Hoa	18T4-NN A3	16/08/2000	4.370.000	140.000	4.510.000	
5043	16003632	Cao Trần Nữ Huyền	16TCN-KTD	27/08/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
5044	16002545	Huỳnh Thái Bảo Hân	16TCN-KTD	19/10/2000	2.850.000	757.920	3.607.920	
5045	16001782	Huỳnh Thị Ngọc Yến	16TCN-KTD	22/12/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
5046	16003697	Lưu Ngọc Bảo Trúc	16TCN-KTD	21/04/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
5047	16000036	Nguyễn Minh Anh	16TCN-KTD	09/06/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
5048	16001001	Nguyễn Ngọc Thanh Hiền	16TCN-KTD	13/12/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
5049	16000374	Phạm Thị Thảo Nguyên	16TCN-KTD	03/10/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
5050	16000817	Phạm Trúc Uyên	16TCN-KTD	09/02/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
5051	16000043	Trần Mỹ Linh	16TCN-KTD	16/08/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
5052	16003114	Bùi Huỳnh Nguyên Khải	16TCN-QTD	04/06/1998	2.850.000	90.000	2.940.000	
5053	16001046	Châu Phú Phát	16TCN-QTD	17/05/2000	2.850.000	90.000	2.940.000	
5054	16000316	Đoàn Thị Thanh Huyền	16TCN-QTD	26/09/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	

5055	16000027	Hà Văn Khải	16TCN-QTD	10/10/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
5056	16000790	Lê Minh Cảnh	16TCN-QTD	19/06/1998	2.850.000	90.000	2.940.000	
5057	16000645	Lê Minh Huyền	16TCN-QTD	16/11/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
5058	16000272	Nguyễn Diệu Thảo	16TCN-QTD	20/06/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
5059	16000446	Nguyễn Lê Ái Hằng	16TCN-QTD	14/07/2000	2.850.000	90.000	2.940.000	
5060	16000137	Nguyễn Phạm Tuấn Anh	16TCN-QTD	23/09/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
5061	16000044	Tổng Thị Thanh Thủy	16TCN-QTD	15/01/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
5062	16000589	Trần Thị Mỹ Huyền	16TCN-QTD	13/06/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
5063	16000315	Trần Tường Duy	16TCN-QTD	02/04/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
5064	16000633	Vũ Trung Kiên	16TCN-QTD	15/12/2001	2.850.000	90.000	2.940.000	
5065	17002200	Cao Thị Thu Tâm	17C1-KTD1	01/09/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5066	17001096	Đặng Minh Tuấn	17C1-KTD1	20/06/1998	3.024.000	90.000	3.114.000	
5067	17004747	Đặng Thị Ánh Tuyết	17C1-KTD1	08/09/1998	3.024.000	90.000	3.114.000	
5068	17003511	Đàng Thị Mỹ Thanh	17C1-KTD1	28/11/1997	3.024.000	90.000	3.114.000	
5069	17002639	Đinh Ngọc Ngân Mỹ	17C1-KTD1	20/10/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5070	17002075	Đinh Phương Quyên	17C1-KTD1	11/08/1999	3.024.000	757.920	3.781.920	
5071	17002393	Đỗ Thị Mỹ	17C1-KTD1	15/10/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5072	17000805	Đoàn Đình Trung	17C1-KTD1	04/9/1994	3.024.000	90.000	3.114.000	
5073	17001179	Dương Thị Trà My	17C1-KTD1	10/08/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5074	17003404	Lã Thị Kim Uyên	17C1-KTD1	23/01/1998	3.024.000	90.000	3.114.000	
5075	17001834	Lê Ngọc Bảo Trần	17C1-KTD1	30/10/1999	3.024.000	757.920	3.781.920	
5076	17003779	Lê Ngọc Uyên	17C1-KTD1	29/08/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5077	17002569	Lê Ngọc Vy	17C1-KTD1	08/08/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5078	17002900	Lê Nhật Thiên	17C1-KTD1	14/11/1998	3.024.000	90.000	3.114.000	
5079	17002505	Lê Tấn Minh	17C1-KTD1	18/10/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5080	17002643	Lê Thị Mỹ	17C1-KTD1	27/11/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5081	17002688	Lưu Quốc Thuận	17C1-KTD1	03/08/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5082	17004371	Mai Thị Kim Anh	17C1-KTD1	01/11/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5083	17002835	Ngô Thị Kim Ngân	17C1-KTD1	24/03/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5084	17004011	Nguyễn Anh Thư	17C1-KTD1	20/11/1999	3.024.000	757.920	3.781.920	
5085	17002037	Nguyễn Ngọc Ái Trần	17C1-KTD1	20/07/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5086	17003807	Nguyễn Ngọc Quế Cẩm	17C1-KTD1	27/05/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5087	17002669	Nguyễn Nhật Quý	17C1-KTD1	23/01/1996	3.024.000	90.000	3.114.000	
5088	17002764	Nguyễn Quốc Ngọc Trâm	17C1-KTD1	23/09/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5089	17004060	Nguyễn Thị Chung	17C1-KTD1	04/12/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5090	17004118	Nguyễn Thị Gia Ân	17C1-KTD1	11/07/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5091	17003938	Nguyễn Thị Kiều Nhung	17C1-KTD1	05/11/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5092	17002881	Nguyễn Thị Kim Liên	17C1-KTD1	03/10/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5093	17002339	Nguyễn Thị Kim Ngân	17C1-KTD1	14/02/1998	3.024.000	90.000	3.114.000	
5094	17003061	Nguyễn Thị Kim Ngân	17C1-KTD1	26/10/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5095	17004122	Nguyễn Thị Thu Phương	17C1-KTD1	02/10/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5096	17004036	Nguyễn Thị Yến Loan	17C1-KTD1	27/07/1998	3.024.000	90.000	3.114.000	
5097	17001138	Nguyễn Trúc Phương	17C1-KTD1	10/07/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5098	17002461	Phạm Thị Cẩm Xy	17C1-KTD1	11/08/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5099	17002394	Phạm Thị Quỳnh Hương	17C1-KTD1	26/10/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5100	17004093	Phan Ngọc Hà	17C1-KTD1	21/06/1998	3.024.000	90.000	3.114.000	
5101	17002024	Phan Thị Kim Huyền	17C1-KTD1	22/05/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5102	17004215	Thị Hoa	17C1-KTD1	24/02/1999	3.024.000	757.920	3.781.920	
5103	17003092	Trần Đức Cảnh	17C1-KTD1	05/10/1997	3.024.000	90.000	3.114.000	
5104	17002061	Trần Nghiệp	17C1-KTD1	13/02/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5105	17004147	Trần Thanh Phát	17C1-KTD1	08/08/1994	3.024.000	90.000	3.114.000	
5106	17003789	Trần Thị Thu Hiền	17C1-KTD1	26/07/1995	3.024.000	90.000	3.114.000	
5107	17003101	Trần Thị Thùy Dương	17C1-KTD1	29/01/1999	3.024.000	757.920	3.781.920	
5108	17004642	Trần Thu Thảo	17C1-KTD1	01/01/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5109	17001984	Trang Tường Thạch	17C1-KTD1	07/08/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5110	17003379	Trịnh Thị Anh Thương	17C1-KTD1	15/05/1996	3.024.000	90.000	3.114.000	
5111	17003701	Cao Bảo Long	17C1-QTD1	26/11/1998	3.024.000	90.000	3.114.000	
5112	17003466	Đặng Thị Thân	17C1-QTD1	03/06/1998	3.024.000	757.920	3.781.920	
5113	17004275	Đào Thị Yến Linh	17C1-QTD1	15/10/1998	3.024.000	90.000	3.114.000	
5114	17001721	Hồ Duy Khương	17C1-QTD1	04/01/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5115	17002880	Huỳnh Phạm Trung Tuấn	17C1-QTD1	15/04/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	

5116	17002677	Huỳnh Thị Cẩm Nhung	17C1-QTD1	05/01/1998	3.024.000	90.000	3.114.000	
5117	17003050	Khúc Văn Tuấn	17C1-QTD1	20/02/1998	3.024.000	90.000	3.114.000	
5118	17003804	Lê Thị Ngọc Trâm	17C1-QTD1	10/05/1999	3.024.000	757.920	3.781.920	
5119	17003248	Mai Đình Khánh Ngọc	17C1-QTD1	30/03/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5120	17004854	Ngô Huỳnh Huy Trắng	17C1-QTD1	16/04/1999	3.024.000	757.920	3.781.920	
5121	17004763	Nguyễn Công Hùng	17C1-QTD1	25/11/1998	3.024.000	90.000	3.114.000	
5122	17004604	Nguyễn Gia Lộc	17C1-QTD1	28/08/1995	3.024.000	90.000	3.114.000	
5123	17003783	Nguyễn Hoàng Như Trâm	17C1-QTD1	12/06/1999	3.024.000	757.920	3.781.920	
5124	17003782	Nguyễn Hoàng Như Trinh	17C1-QTD1	12/06/1999	3.024.000	757.920	3.781.920	
5125	17002718	Nguyễn Kim Ngân	17C1-QTD1	21/07/1997	3.024.000	90.000	3.114.000	
5126	17004091	Nguyễn Thị Huệ	17C1-QTD1	08/08/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5127	17004463	Nguyễn Thị Kiều Trang	17C1-QTD1	18/04/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5128	17000591	Nguyễn Thị Mai Dung	17C1-QTD1	08/05/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5129	17004599	Nguyễn Thị Theo	17C1-QTD1	03/01/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5130	17004597	Nguyễn Tô Yến Trúc	17C1-QTD1	05/12/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5131	17002945	Phạm Ngọc Thạch	17C1-QTD1	02/06/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5132	17003416	Phạm Trần Minh Nhựt	17C1-QTD1	07/06/1998	3.024.000	90.000	3.114.000	
5133	17004307	Phan Bửu An	17C1-QTD1	20/12/1996	3.024.000	90.000	3.114.000	
5134	17004624	Phan Quốc Bảo	17C1-QTD1	24/03/1997	3.024.000	90.000	3.114.000	
5135	17004672	Phan Tuấn Nguyên	17C1-QTD1	19/03/1995	3.024.000	90.000	3.114.000	
5136	17004623	Phùng Văn Thiện	17C1-QTD1	20/06/1997	3.024.000	757.920	3.781.920	
5137	17004207	Tất Thang Ngọc Linh	17C1-QTD1	01/06/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5138	17003826	Trần Duy Tân	17C1-QTD1	10/07/1998	3.024.000	90.000	3.114.000	
5139	17004596	Trần Nguyễn Quang Vũ	17C1-QTD1	25/08/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5140	17003143	Trần Thanh Phong	17C1-QTD1	20/12/1998	3.024.000	90.000	3.114.000	
5141	17004130	Trần Thị Kim Thoa	17C1-QTD1	10/09/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5142	17004241	Trần Tuấn Kiệt	17C1-QTD1	20/10/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5143	17003587	Trương Anh Hào	17C1-QTD1	28/07/1999	3.024.000	90.000	3.114.000	
5144	17003375	Đoàn Thị Thu Nguyệt	17T4-KTD1	18/07/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5145	17002079	Hứa Ngọc Thanh Nhân	17T4-KTD1	11/10/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5146	17001456	Lê Hữu Thảo Thanh	17T4-KTD1	16/12/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5147	17003183	Lê Thị Bích Hà	17T4-KTD1	22/07/1996	4.940.000	140.000	5.080.000	
5148	17000735	Mai Tuyết Nhi	17T4-KTD1	28/02/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5149	17000147	Mông Mỹ Mỹ	17T4-KTD1	14/02/2001	4.940.000	140.000	5.080.000	
5150	17004483	Ngô Gia Hân	17T4-KTD1	28/10/2001	4.940.000	140.000	5.080.000	
5151	17000861	Ngô Hoàng Kim	17T4-KTD1	15/04/1999	4.940.000	140.000	5.080.000	
5152	17001993	Nguyễn Thị Ngọc Duyên	17T4-KTD1	20/08/2001	4.940.000	140.000	5.080.000	
5153	17000845	Nguyễn Thiên Trang	17T4-KTD1	05/01/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5154	17004806	Nguyễn Thu Hà	17T4-KTD1	18/09/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5155	17000253	Phạm Anh Thư	17T4-KTD1	26/8/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5156	17000152	Phan Trần Phương Nhi	17T4-KTD1	21/12/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5157	17000681	Tạ Bảo Châu	17T4-KTD1	15/11/2001	4.940.000	140.000	5.080.000	
5158	17003278	Trần Đào Thảo Nhi	17T4-KTD1	08/03/2001	4.940.000	140.000	5.080.000	
5159	17000110	Trần Huỳnh Hoa Thúy Vy	17T4-KTD1	1/4/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5160	17001999	Trần Ngọc Hân	17T4-KTD1	24/08/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5161	17000339	Trần Thành Đạt	17T4-KTD1	05/02/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5162	17003170	Đặng Hoàng Trung	17T4-QTD1	16/05/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5163	17003903	Đặng Minh Thuận	17T4-QTD1	19/11/2000	4.940.000	140.000	5.080.000	
5164	17000881	Đào Hữu Ngọc Diệu	17T4-QTD1	08/12/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5165	17002974	Hồ Ngọc Bảo Trân	17T4-QTD1	31/08/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5166	17000384	Huỳnh Quốc Cường	17T4-QTD1	06/02/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5167	17001070	Lâm Lê Tuyết Anh	17T4-QTD1	12/12/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5168	17000383	Lăng Duy Thái	17T4-QTD1	11/03/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5169	17002432	Lê Anh Thư	17T4-QTD1	20/12/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5170	17001674	Lê Hiếu	17T4-QTD1	19/02/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5171	17000019	Mai Nguyễn Kim Ngân	17T4-QTD1	01/5/2001	4.940.000	140.000	5.080.000	
5172	17000981	Mai Như Phúc Thịnh	17T4-QTD1	18/06/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5173	17000954	Nguyễn Đức Nhân	17T4-QTD1	01/02/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5174	17001341	Nguyễn Hoàng Hoài Thương	17T4-QTD1	02/04/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5175	17000144	Nguyễn Mạnh Huy	17T4-QTD1	03/12/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5176	17000501	Nguyễn Ngọc Yến Vy	17T4-QTD1	29/12/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	

5177	17001005	Nguyễn Tất Quốc Bảo	17T4-QTD1	10/10/2001	4.940.000	140.000	5.080.000	
5178	17003264	Nguyễn Thành Thuận	17T4-QTD1	06/01/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5179	17003948	Nhâm Gia Minh	17T4-QTD1	15/04/2001	4.940.000	140.000	5.080.000	
5180	17000245	Phạm Lưu Hoàng Vương	17T4-QTD1	19/05/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5181	17000457	Phạm Ngọc Tuyền	17T4-QTD1	14/05/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5182	17001259	Phan Nguyễn Hải Đăng	17T4-QTD1	11/02/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5183	17000949	Trần Anh Trường	17T4-QTD1	26/06/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5184	17004179	Trần Thị Kim Lan	17T4-QTD1	27/02/2001	4.940.000	140.000	5.080.000	
5185	17000244	Trần Thị Tuyết Nhi	17T4-QTD1	5/1/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5186	16003526	Trương Kiều Phong	17T4-QTD1	29/10/1999	4.940.000	140.000	5.080.000	
5187	17004322	Trương Phan Gia Tú	17T4-QTD1	23/07/2001	4.940.000	140.000	5.080.000	
5188	17000318	Trương Quang Anh	17T4-QTD1	18/3/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5189	17001087	Trương Thái Hưng	17T4-QTD1	20/11/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5190	17002994	Võ Minh Tâm	17T4-QTD1	04/10/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5191	17000739	Võ Nguyễn Thị Huyền	17T4-QTD1	01/01/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5192	17000420	Vũ Thị Huyền	17T4-QTD1	30/11/2002	4.940.000	140.000	5.080.000	
5193	18004640	Bùi Thị Cẩm Bình	18C1-KTD1	28/08/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
5194	18001722	Bùi Thị Thanh Lý	18C1-KTD1	24/01/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
5195	18005774	Cao Quốc Việt	18C1-KTD1	06/12/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
5196	18003383	Đặng Trần Kim Ngân	18C1-KTD1	05/01/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
5197	18004688	Đinh Phương Nam	18C1-KTD1	11/05/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
5198	18005459	Đinh Thị Thu Thảo	18C1-KTD1	22/12/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
5199	18001757	Huỳnh Thị Thanh Ngân	18C1-KTD1	24/01/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
5200	18001705	Lâm Quốc Duy	18C1-KTD1	17/02/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
5201	18003496	Lê Bảo Châu	18C1-KTD1	05/02/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
5202	18000438	Lê Nguyễn Thảo Nguyên	18C1-KTD1	24/05/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
5203	18003452	Lê Quang Dũng	18C1-KTD1	29/12/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
5204	18004393	Lê Quốc Huy	18C1-KTD1	05/03/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
5205	18002564	Lê Thanh Nhân	18C1-KTD1	09/09/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
5206	18004982	Lê Thị Ngọc Ngân	18C1-KTD1	24/09/1996	4.752.000	90.000	4.842.000	
5207	18003559	Lương Trọng Nhân	18C1-KTD1	11/12/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
5208	18003319	Nguyễn Đào Đăng Khoa	18C1-KTD1	25/09/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
5209	18005067	Nguyễn Hồng Đào	18C1-KTD1	10/06/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
5210	18002884	Nguyễn Thị Ly	18C1-KTD1	01/01/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
5211	18002792	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	18C1-KTD1	01/01/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
5212	18004682	Nguyễn Thị Ngọc Giàu	18C1-KTD1	24/08/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
5213	18005085	Nguyễn Thị Ngọc Mai	18C1-KTD1	15/08/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
5214	18005579	Nguyễn Thị Thu Hương	18C1-KTD1	20/12/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
5215	18004218	Nguyễn Thị Thùy Linh	18C1-KTD1	10/12/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
5216	18004496	Phạm Huỳnh Phương Lam	18C1-KTD1	04/09/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
5217	18001655	Phan Hoàng Long	18C1-KTD1	21/10/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
5218	18003601	Trần Duy Công Bằng	18C1-KTD1	17/01/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
5219	18004708	Trần Kim Chi	18C1-KTD1	20/02/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
5220	18004837	Trần Thị Phương Thảo	18C1-KTD1	03/08/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
5221	18002232	Võ Minh Điền	18C1-KTD1	07/12/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
5222	18005521	Bùi Thị Thu Hà	18C1-KTD2	15/01/1997	4.752.000	90.000	4.842.000	
5223	18004862	Châu Văn Phương	18C1-KTD2	24/02/1997	4.752.000	90.000	4.842.000	
5224	18004741	Đặng Thị Tường Vy	18C1-KTD2	18/07/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
5225	18004700	Đào Minh Trường	18C1-KTD2	29/03/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
5226	18005504	Nguyễn Như Ý	18C1-KTD2	09/06/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
5227	18004433	Nguyễn Thành Ý	18C1-KTD2	08/08/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
5228	18004364	Nguyễn Thị Thương	18C1-KTD2	10/08/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
5229	18002297	Nguyễn Vũ Yến Như	18C1-KTD2	09/04/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
5230	18003018	Phùng Thị Tuyết Oanh	18C1-KTD2	13/12/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
5231	18004945	Trần Khánh Vy	18C1-KTD2	18/08/1999	4.752.000	90.000	4.842.000	
5232	18005566	Trần Nhật Vy	18C1-KTD2	15/05/1998	4.752.000	90.000	4.842.000	
5233	18004959	Trần Thị Ánh Trúc	18C1-KTD2	08/12/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
5234	18005027	Trần Thị Thu	18C1-KTD2	30/06/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
5235	18004320	Trần Thị Tú Trinh	18C1-KTD2	01/03/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
5236	18002298	Trần Thị Xuân Tuyền	18C1-KTD2	09/10/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
5237	18003574	Võ Ngọc Phương Thanh	18C1-KTD2	03/10/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	

5238	18004895	Võ Trường An	18C1-KTD2	10/07/2000	4.752.000	90.000	4.842.000	
5239	18004887	Cao Hoàng Long	18C1-QTD1	31/01/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
5240	18003760	Cao Trung Thắng	18C1-QTD1	29/11/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
5241	18002489	Hồ Huỳnh Mỹ Trân	18C1-QTD1	18/06/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
5242	18003462	Hoàng Thái Nguyên Khánh	18C1-QTD1	12/11/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
5243	18004782	Huỳnh Ngọc Nhân Ái	18C1-QTD1	22/06/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
5244	18004943	Huỳnh Thanh Hào	18C1-QTD1	26/05/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
5245	18003487	Lê Công Phát	18C1-QTD1	03/04/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
5246	18004970	Lê Công Tuấn	18C1-QTD1	01/10/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
5247	18003845	Lê Thị Thúy Lam	18C1-QTD1	27/07/1997	4.536.000	90.000	4.626.000	
5248	18003965	Ma Nguyễn Thanh Viên	18C1-QTD1	01/08/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
5249	18003621	Nguyễn Bá Tường	18C1-QTD1	13/10/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
5250	18004766	Nguyễn Huỳnh Kim Tiên	18C1-QTD1	07/07/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
5251	18004931	Nguyễn Minh Phúc	18C1-QTD1	31/01/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
5252	18003311	Nguyễn Nhật Trường	18C1-QTD1	10/05/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
5253	18005742	Nguyễn Quốc Việt	18C1-QTD1	21/10/1997	4.536.000	90.000	4.626.000	
5254	18001091	Nguyễn Thị Bích Hạnh	18C1-QTD1	23/12/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
5255	18004454	Nguyễn Trần Phương Quỳnh	18C1-QTD1	22/09/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
5256	18005506	Nguyễn Văn Quý	18C1-QTD1	08/09/1993	4.536.000	90.000	4.626.000	
5257	18004774	Phạm Quốc Nam	18C1-QTD1	28/11/1998	4.536.000	90.000	4.626.000	
5258	18005198	Phạm Tấn Trí	18C1-QTD1	10/01/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
5259	18004888	Phan Khang Huy	18C1-QTD1	31/08/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
5260	18005338	Phan Thanh Hòa	18C1-QTD1	01/11/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
5261	18005425	Trần Hữu Thành	18C1-QTD1	07/01/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
5262	18004867	Trần Thị Mỹ Tiên	18C1-QTD1	09/08/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
5263	18003821	Trần Trung Nhân	18C1-QTD1	16/12/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
5264	18003349	Trương Công Truyền	18C1-QTD1	19/08/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
5265	18005081	Trương Hồ Quốc Bảo	18C1-QTD1	03/02/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
5266	18004022	Bùi Xuân Hào	18C1-QTD2	07/06/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
5267	18003644	Đỗ Kim Duyên	18C1-QTD2	03/11/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
5268	18005726	Đoàn Nữ Huyền Anh	18C1-QTD2	01/12/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
5269	18002913	Hà Thị Minh Thư	18C1-QTD2	20/06/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
5270	18005224	Hoàng Mạnh Duy	18C1-QTD2	28/04/1997	4.536.000	90.000	4.626.000	
5271	18004714	Huỳnh Thị Kim Hân	18C1-QTD2	08/09/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
5272	18004715	Lê Bảo Vinh	18C1-QTD2	19/04/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
5273	18005194	Lê Mị Kiều	18C1-QTD2	28/08/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
5274	18005398	Lê Quốc Quang	18C1-QTD2	29/06/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
5275	18004307	Lý Trần Anh Duy	18C1-QTD2	16/05/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
5276	18005097	Nguyễn Anh Tinh	18C1-QTD2	11/09/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
5277	18004138	Nguyễn Cao Sang	18C1-QTD2	17/08/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
5278	18004784	Nguyễn Hoàng Phúc	18C1-QTD2	25/01/1998	4.536.000	90.000	4.626.000	
5279	18005303	Nguyễn Huy Phát	18C1-QTD2	28/05/1995	4.536.000	90.000	4.626.000	
5280	18004866	Nguyễn Huỳnh Phước Lợi	18C1-QTD2	24/08/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
5281	18003431	Nguyễn Minh Thông	18C1-QTD2	05/10/1998	4.536.000	90.000	4.626.000	
5282	18003645	Nguyễn Phước Huy	18C1-QTD2	18/09/1998	4.536.000	90.000	4.626.000	
5283	18004234	Nguyễn Thanh Trường	18C1-QTD2	06/05/1998	4.536.000	90.000	4.626.000	
5284	18003437	Nguyễn Thanh Tú	18C1-QTD2	11/01/1997	4.536.000	90.000	4.626.000	
5285	18002909	Nguyễn Thị Huyền Trân	18C1-QTD2	06/07/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
5286	18003994	Nguyễn Thị Mai Trâm	18C1-QTD2	13/11/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
5287	18005157	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	18C1-QTD2	16/09/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
5288	18004096	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	18C1-QTD2	22/08/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
5289	18004571	Nguyễn Trọng Trung	18C1-QTD2	28/10/1995	4.536.000	90.000	4.626.000	
5290	18004530	Nguyễn Văn Sơn	18C1-QTD2	03/06/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
5291	18003540	Phan Minh Trí	18C1-QTD2	04/08/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
5292	18002894	Trà Văn Hiếu	18C1-QTD2	09/10/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
5293	18005041	Trần Duy Quyền	18C1-QTD2	09/06/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
5294	18002494	Trương Đình Nghĩa	18C1-QTD2	28/05/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
5295	18004548	Tsần Mỹ Lệ	18C1-QTD2	01/01/2000	4.536.000	90.000	4.626.000	
5296	18000304	Võ Thành Nhân	18C1-QTD2	08/07/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
5297	18001214	Võ Trần Quốc Bảo	18C1-QTD2	08/11/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	
5298	18004329	Vũ Công Tiến	18C1-QTD2	18/11/1999	4.536.000	90.000	4.626.000	

5299	18005534	Đỗ Duy Phương Uyên	18C2-KTD1	02/02/2000	4.530.000	90.000	4.620.000	
5300	18005531	Đỗ Huỳnh Thiên Bảo	18C2-KTD1	28/11/2000	4.530.000	90.000	4.620.000	
5301	18005509	Huỳnh Phương Anh Thư	18C2-KTD1	13/05/2000	4.530.000	90.000	4.620.000	
5302	18005555	Nguyễn Bùi Bích Phương	18C2-KTD1	26/06/2000	4.530.000	90.000	4.620.000	
5303	18005532	Nguyễn Đặng Hoài Nhật	18C2-KTD1	31/05/2000	4.530.000	90.000	4.620.000	
5304	18005569	Nguyễn Hoàng Kim	18C2-KTD1	31/12/2000	4.530.000	90.000	4.620.000	
5305	18005546	Nguyễn Minh Đức	18C2-KTD1	03/08/2000	4.530.000	90.000	4.620.000	
5306	18005551	Nguyễn Ngọc Thanh Xuân	18C2-KTD1	03/02/2000	4.530.000	90.000	4.620.000	
5307	18005667	Nguyễn Thị Minh Phương	18C2-KTD1	13/06/1987	4.530.000	90.000	4.620.000	
5308	18005535	Nguyễn Thị Quỳnh Như	18C2-KTD1	09/11/2000	4.530.000	90.000	4.620.000	
5309	18005702	Trần Nguyễn Minh Ngọc	18C2-KTD1	12/03/2000	4.530.000	90.000	4.620.000	
5310	18005552	Trần Thị Mỹ Duyên	18C2-KTD1	08/02/1994	4.530.000	90.000	4.620.000	
5311	18005565	Vũ Kim Phụng	18C2-KTD1	29/09/2000	4.530.000	90.000	4.620.000	
5312	18005270	Dương Thành Cơ	18T4-KTD1	22/08/2000	4.560.000	140.000	4.700.000	
5313	18000078	Hoàng Đình Thi	18T4-KTD1	30/09/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
5314	18000474	Huỳnh Thị Kim Yến	18T4-KTD1	03/06/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
5315	18001053	Lộ Minh Hiếu	18T4-KTD1	11/02/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
5316	18000277	Lưu Thị Thanh Trúc	18T4-KTD1	02/09/2002	4.560.000	140.000	4.700.000	
5317	18003006	Nguyễn Bảo Khang	18T4-KTD1	04/11/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
5318	18001433	Nguyễn Đỗ Huyền Trang	18T4-KTD1	28/11/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
5319	18000674	Nguyễn Hoàng Thuỷ Tiên	18T4-KTD1	17/12/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
5320	18000879	Nguyễn Ngọc Thảo	18T4-KTD1	25/09/2001	4.560.000	140.000	4.700.000	
5321	18000923	Nguyễn Thanh Bình	18T4-KTD1	02/01/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
5322	18000841	Nguyễn Trần Minh Hằng	18T4-KTD1	09/03/2001	4.560.000	140.000	4.700.000	
5323	18000473	Phạm Ngọc Yến Nhi	18T4-KTD1	17/12/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
5324	18000502	Phạm Thị Thanh Thảo	18T4-KTD1	22/12/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
5325	18000559	Phan Kim Phụng	18T4-KTD1	27/03/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
5326	18000436	Phan Văn Quỳnh	18T4-KTD1	12/06/2002	4.560.000	140.000	4.700.000	
5327	18000507	Trần Đông Quân	18T4-KTD1	08/05/2001	4.560.000	140.000	4.700.000	
5328	18001333	Trần Hoàng Quỳnh Như	18T4-KTD1	08/07/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
5329	18002287	Trần Thanh Hoàng	18T4-KTD1	02/05/1998	4.560.000	140.000	4.700.000	
5330	18000613	Trần Văn Anh	18T4-KTD1	28/05/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
5331	18005206	Trịnh Hoàng Ánh Ngọc	18T4-KTD1	18/06/2001	4.560.000	140.000	4.700.000	
5332	18002719	Vũ Đặng Phương Vũ	18T4-KTD1	19/09/2002	4.560.000	140.000	4.700.000	
5333	18000035	Bùi Ngọc Quý	18T4-QTD1	30/06/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
5334	18000345	Chương Thúy Vân	18T4-QTD1	13/11/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5335	18000754	Đinh Hoàng Như Quỳnh	18T4-QTD1	08/09/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5336	18000416	Đỗ Thụy Xuân An	18T4-QTD1	25/12/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5337	18000781	Đoàn Anh Dũng	18T4-QTD1	18/10/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5338	18003610	Huỳnh Thu Thảo	18T4-QTD1	16/01/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
5339	18001288	Kiều Minh Đạt	18T4-QTD1	06/06/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5340	18000898	Nguyễn Huy Tiến Đạt	18T4-QTD1	07/01/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5341	18005299	Nguyễn Lê Đình Huy	18T4-QTD1	10/06/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
5342	18004330	Nguyễn Ngọc Tân	18T4-QTD1	25/07/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
5343	18000374	Nguyễn Nhật Tường Vy	18T4-QTD1	12/05/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5344	18000195	Phạm Thị Trúc Linh	18T4-QTD1	09/10/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
5345	18000031	Phan Minh Huy	18T4-QTD1	28/05/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5346	18000745	Phan Nguyễn Minh Thư	18T4-QTD1	14/02/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5347	18001216	Trần Quốc Duy	18T4-QTD1	08/08/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5348	18005281	Trần Tiến Đạt	18T4-QTD1	28/09/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
5349	18000641	Trần Võ Hoàng Hải	18T4-QTD1	18/09/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5350	18001031	Võ Trương Thịnh	18T4-QTD1	20/01/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5351	18004905	Bùi Thành Chung	18T4-QTD2	26/06/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
5352	18001555	Cao Hoàng Cẩm Tú	18T4-QTD2	23/06/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
5353	18004704	Đinh Thị Minh Thư	18T4-QTD2	18/05/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
5354	18000282	Huỳnh Thái Sang	18T4-QTD2	17/11/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5355	18000957	Huỳnh Yến Nhi	18T4-QTD2	01/04/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5356	18003168	Lê Ngọc Tường Vy	18T4-QTD2	07/12/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5357	18001822	Lê Thị Tuyết Nhi	18T4-QTD2	26/04/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5358	18004298	Mai Gia Huy	18T4-QTD2	21/01/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5359	18005093	Ngô Đình Diệu	18T4-QTD2	31/07/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	

5360	18004241	Ngô Minh Hiếu	18T4-QTD2	18/08/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
5361	18005741	Nguyễn Đặng Thành Tài	18T4-QTD2	06/07/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5362	18000497	Nguyễn Mạnh Đạt	18T4-QTD2	23/07/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5363	18000597	Nguyễn Ngọc Phương Trinh	18T4-QTD2	16/10/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5364	18005137	Nguyễn Phương Hoài Nam	18T4-QTD2	28/11/2000	4.370.000	140.000	4.510.000	
5365	18005375	Nguyễn Thị Cẩm Tú	18T4-QTD2	26/03/2001	4.370.000	140.000	4.510.000	
5366	18001360	Nguyễn Thị Diệu Thu	18T4-QTD2	07/04/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
5367	18004152	Nguyễn Thị Linh	18T4-QTD2	19/11/2002	4.370.000	140.000	4.510.000	
5368	18002485	Thái Ngọc Thanh Vy	18T4-QTD2	23/06/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5369	18001446	Trần Anh Thư	18T4-QTD2	05/09/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5370	18001403	Trịnh Nguyễn Đình Hiệu	18T4-QTD2	09/03/2003	4.370.000	140.000	4.510.000	
5371	18003361	Bùi Hồng Dũng	18T4-TCD1	06/11/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
5372	18003891	Bùi Thụy Phương Vy	18T4-TCD1	18/10/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
5373	18002696	Đào Quốc Bảo	18T4-TCD1	18/08/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
5374	18000131	Đỗ Minh Phúc	18T4-TCD1	31/03/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
5375	18000266	Giản Võ	18T4-TCD1	28/01/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
5376	18001254	Lê Đặng Đức Anh	18T4-TCD1	28/10/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
5377	18000263	Lê Uyển Nhi	18T4-TCD1	26/02/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
5378	18001966	Nguyễn Đình Nhân	18T4-TCD1	14/02/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
5379	18000429	Nguyễn Hoàng Yến	18T4-TCD1	19/10/2002	4.560.000	140.000	4.700.000	
5380	18000826	Nguyễn Lê Hồng Xuân	18T4-TCD1	05/07/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
5381	18001686	Nguyễn Thanh Thúy	18T4-TCD1	20/11/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
5382	18000649	Nguyễn Trí Hào	18T4-TCD1	06/07/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
5383	18005431	Phùng Lê Kim Ngân	18T4-TCD1	09/01/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
5384	18000834	Tân Minh Tuấn	18T4-TCD1	08/04/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
5385	18001244	Trần Thị Xuân Nhi	18T4-TCD1	21/10/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
5386	18004262	Võ Thanh Thúy Ngọc	18T4-TCD1	30/07/2003	4.560.000	140.000	4.700.000	
5387	18004523	Bùi Ngọc Bình	18C1-KXD1	07/05/1997	5.632.000	90.000	5.722.000	
5388	18002100	Lương Thắng Văn	18C1-KXD1	02/02/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
5389	18002710	Lưu Văn Tâm	18C1-KXD1	28/01/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
5390	18004267	Nguyễn Lê Hoàng Quân	18C1-KXD1	12/11/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
5391	18001370	Nguyễn Phúc Thịnh	18C1-KXD1	19/11/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
5392	18005150	Nguyễn Tuấn Sinh	18C1-KXD1	13/03/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
5393	18005231	Nguyễn Việt Hưng	18C1-KXD1	05/11/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
5394	18002445	Phạm Hữu Lộc	18C1-KXD1	10/07/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
5395	18003118	Tôn Quý Nhân	18C1-KXD1	07/02/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
5396	18004894	Trần Anh Tấn	18C1-KXD1	26/05/1999	5.632.000	90.000	5.722.000	
5397	18004316	Trần Tiến	18C1-KXD1	23/01/2000	5.632.000	90.000	5.722.000	
5398	18000918	Dương Tấn Nghị	18T4-KXD1	24/01/2003	4.683.000	140.000	4.823.000	
5399	18001124	Lâm Khắc Nguyên	18T4-KXD1	02/11/2003	4.683.000	140.000	4.823.000	
5400	18000273	Lê Văn Nghĩa	18T4-KXD1	09/01/2003	4.683.000	140.000	4.823.000	
5401	18001281	Ngô Khải Hòa	18T4-KXD1	13/09/2002	4.683.000	140.000	4.823.000	
5402	18003153	Nguyễn Anh Tuấn	18T4-KXD1	26/10/2003	4.683.000	140.000	4.823.000	
5403	18001239	Nguyễn Đoàn Hùng Thuận	18T4-KXD1	24/10/2003	4.683.000	140.000	4.823.000	
5404	18005045	Nguyễn Hà Nhật Lâm	18T4-KXD1	23/04/2002	4.683.000	140.000	4.823.000	
5405	18000797	Nguyễn Hoàng Quốc Huy	18T4-KXD1	12/10/2003	4.683.000	140.000	4.823.000	
5406	18004848	Nguyễn Sơn Khang	18T4-KXD1	14/10/2003	4.683.000	140.000	4.823.000	
5407	18000885	Nguyễn Xuân Hiếu	18T4-KXD1	02/08/2003	4.683.000	140.000	4.823.000	
5408	18001108	Trương Trần Khánh Duy	18T4-KXD1	27/12/2003	4.683.000	140.000	4.823.000	
5409	18000214	Võ Nguyễn Minh Duy	18T4-KXD1	29/10/2003	4.683.000	140.000	4.823.000	
			Tổng cộng:	5.409 HS-SV				